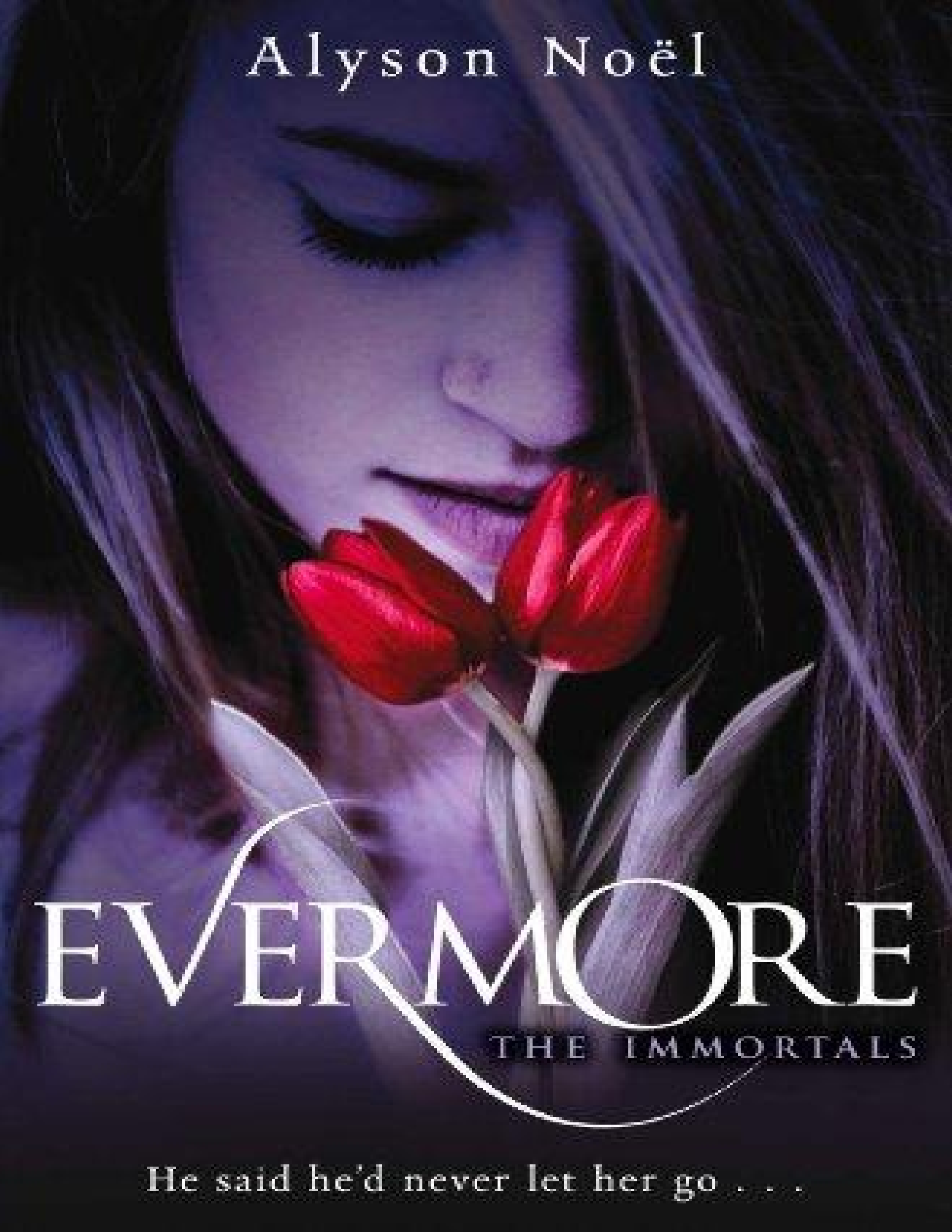


A close-up, artistic photograph of a woman with long, dark, wavy hair. She is looking down with her eyes closed, holding two vibrant red tulips near her mouth. The lighting is soft and moody, with a purple/blue tint. The background is dark and out of focus.

Alyson Noël

EVERMORE

THE IMMORTALS

He said he'd never let her go . . .

Evermore

Alyson Noel

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

TÁC GIẢ

Tác giả: **ALYSON NOËL**

Người dịch: **Kim Nhường-Quốc Hùng**

Bản tiếng Việt © Nhà xuất bản Trẻ 2010

Ebook: **Shinigami82.**

Type: **Shinigami82, minhhao610, Skye (KateOno), pil.**

Sơ lược về **ALYSON NOËL**: Là tác giả của nhiều tiểu thuyết nổi tiếng dành cho giới trẻ: **Cruel Summer, Saving Zoe, Kiss and Blog** (*Hôn và Blog* – NXB Trẻ, 2008), **Laguna Cove, Fly me to the Moon, Art Greek and Prom Queen** (*Nghệ sĩ quê mùa và Nữ hoàng vũ hội* – NXB Trẻ, 2008), **Faking 19** (*Vờ như 19* – NXB Trẻ, 2008).

TÓM TẮT

THOÁT CHẾT sau một tai nạn khủng khiếp đã cướp mất mạng sống của các thành viên trong gia đình. Ever đột nhiên có khả năng *thấy* được “hào quang” của mọi người, *nghe* được suy nghĩ và *biết* được lịch sử cuộc sống cá nhân của người mà cô chạm vào. Việc cô thu mình vào trong không muốn liên hệ với mọi người chính là để giữ kín khả năng của mình. Nhưng cũng chính điều này đã là Ever trở nên kỳ dị dưới mắt bạn bè trong trường trung học mới của cô.

Nhưng mọi thứ đã thay đổi rất nhanh khi Damen Auguste xuất hiện.

Ever gặp Damen và cảm nhận được một thứ tình yêu kỳ lạ ngay từ cái nhìn đầu tiên. Anh đẹp trai, sang trọng, hấp dẫn, nhưng cũng hết sức bí ẩn. Damen có thể tạo ra mọi thứ và làm mất đi mọi thứ, anh ta có vẻ như lúc nào cũng biết được Ever đang suy nghĩ gì, và Damen là người duy nhất có thể làm im lặng các tiếng động, làm tê liệt năng lượng ngẫu nhiên trong đầu cô. Ever không thể biết được con người thật của anh ta như điều có thể làm với những người khác. Damen là phần cân bằng giữa ánh sáng và bóng tối, anh ta thuộc về một thế giới khác...

“Nếu tôi nghĩ giọng nói của Damen tuyệt vời vì nó bao bọc tôi trong sự tĩnh lặng, nếu tôi nghĩ cái chạm tay của anh thật diệu kỳ vì nó đánh thức làn da tôi, thì cái cách mà anh hôn đã đưa tôi như trôi vào một thế giới khác. Một nụ hôn mê hoặc và vượt lên trên mọi giới hạn, mọi ngôn ngữ để diễn tả. Một nụ hôn như chỉ có một lần trong đời...”

“Con người chỉ có một bí mật duy nhất – Đó là sự Bất Tử!”

– Emily Dickinson –



Ý NGHĨA NHỮNG MÀU SẮC TỪ VẦNG HÀO QUANG CỦA CON NGƯỜI

Đỏ: Năng động, mạnh mẽ, bản năng cuộn cuộn, xen lẫn sự giận dữ và một chút sợ hãi.

Cam: Tự chủ, tham vọng, dũng cảm, sâu sắc.

Vàng: Lạc quan, hạnh phúc, trí tuệ, nhưng xen lẫn sự do dự, dễ bị người khác điều khiển.

Xanh lá: Hòa bình, có lòng trắc ẩn, đôi khi lại là dối trá và ghen tị.

Xanh dương: Có tâm hồn lãng mạn, nhạy bén với nghệ thuật, trung thành, sáng tạo, thoáng chút buồn rầu.

Tím: Hơi đa cảm, tinh tế, khôn ngoan.

Chàm: Nhân hậu, trực giác nhạy bén.

Hồng: Yêu thương, chân thành, chan chứa tình bằng hữu.

Xám: Chán nản, buồn phiền, thụ động, hoài nghi.

Nâu: Xấu tính, chuyện gì cũng muốn dính vào, ngoan cố.

Đen: Thiếu sinh khí, bệnh tật, sắp chết.

Trắng: Cân bằng, hoàn hảo.



“ĐOÁN XEM LÀ AI?”.

Hai bàn tay ấm và ẩm ướt của Haven bịt thật chặt vào đôi mắt và khuôn mặt tôi, làm cho chiếc nhẫn đầu lâu màu bạc hằn lên da thịt. Mặc dù mắt bị che nhưng tôi có thể biết rõ mái tóc nhuộm đen của đứa bạn mình đang được chẻ ngôi giữa. Một chiếc áo nội y màu đen có túi đệm bên trong, phía ngoài là áo cổ lọ (tuần thủ đúng đồng phục của trường), rồi thì chiếc váy sa tanh đen dài quét đất có một lỗ thủng gần gấu váy, ngay nơi mũi giày ống hiệu Doc Marten. Và mắt của Haven có màu vàng – không phải màu mắt thật mà đó chỉ vì cô nàng mang kính sát tròng màu như thế.

Cái động tác va chạm rất mơ hồ cũng giúp tôi biết bố của Haven thật sự không hề đi “*công tác*” như ông nói; còn người huấn luyện viên riêng của mẹ cô thì đang làm chuyện “*riêng*” nhiều hơn là chuyện “*huấn luyện*”. Và nữa... Thằng em trai thì đã làm vỡ cái đĩa CD của cô mà chưa dám báo cho cô biết.

Vâng, tôi biết tất cả những điều ấy...!

Nhưng không phải tôi biết vì dò thám, nghe lén hay được kể lại

Tôi biết, bởi trong người tôi có một năng lực siêu linh!

“Nhanh lên! Đoán xem! Chuông reo bây giờ!” Haven hấp tấp nói, giọng khàn khàn, bực tức.

Trong một tíc tắc, tôi *cảm nhận* được rõ rệt đứa bạn của mình muốn tôi đoán nhầm cô ấy với ai.

“Có phải Hilary Duf không?”, tôi lên tiếng.

“Không phải. Hihi... Đoán lại xem!”. Hai tay Haven ép mạnh hơn, chẳng hề biết rằng tôi không cần phải *thấy* hết mới *biết*.

“Vậy thì... Có phải là Marilyn Manson?”.

Haven bật cười, buông hai bàn tay ra. Rồi cô đưa ngón tay như thế muốn chà nhẹ lên vết hằn mà chiếc nhẫn của cô đã tạo ra trên mặt tôi. Lập tức, tôi đưa tay cản lại.

Không phải tôi ngại động tác quan tâm của cô bạn. Tôi biết đứa bạn của mình hoàn toàn chỉ có ý tốt. Nhưng... Chỉ là tôi không muốn cô chạm tới tôi một lần nữa.

Những động tác chạm vô tình thế này làm tôi quá mệt mỏi. Vì thế, tôi cố tránh bằng mọi cách.

Những động tác chạm vô tình thế này làm tôi quá mệt mỏi. Vì thế, tôi cố tránh bằng mọi cách

Haven chụp lấy cái mũ trùm đầu trên chiếc áo choàng dài tay của tôi, kéo bật cái mũ ra. Cô liếc nhìn chăm chăm chiếc tai nghe và cao giọng: “Cậu đang nghe gì vậy?”.

Tôi thò tay vào trong cái túi để iPod, làm một động tác điều chỉnh cho tiếng nhạc lớn lên. Đứa bạn háo hức chớp ngay lấy: “Ai hát đấy? Cậu cho lớn thêm chút nữa được không?”. Rồi cô dùng đưa chiếc iPod giữa hai chúng tôi để cả hai đều có thể nghe được tiếng Sid Vicious đang gào thét về tình trạng vô chính phủ ở Vương quốc Anh. Thật sự nghe là nghe thế, chứ tôi cũng không biết bài hát của Sid ủng hộ hay phản đối tình trạng ấy.

Tôi chỉ biết điều duy nhất rằng ông ấy hát quá to, làm mờ đi hết cả các siêu giác quan của tôi.

“Ban nhạc Sex Pistols”, tôi lăm bắm, rồi tắt nhạc và trả chiếc iPod về lại chỗ bí mật ban đầu.

“Này, tớ ngạc nhiên vì tớ đã thử đổi giọng rồi mà cậu vẫn có thể đoán ra đấy!”. Cô bạn toe toét cười trong lúc tiếng chuông vào lớp inh ỏi vang lên.

Nhưng tôi chỉ nhún vai.

Tôi không cần phải *lắng nghe* mới biết. Nhưng tôi giấu suy nghĩ ấy cho riêng mình, chỉ nói với bạn rằng tôi sẽ gặp lại cô ấy vào bữa trưa, rồi đi thẳng lên lớp.

Khi đi ngang qua sân trường, thốt nhiên, tôi cảm giác được hai gã lén lút theo sát phía sau Haven, đập lên gấu váy cô, làm cô suýt ngã. Nhưng khi cô quay lại, làm một dấu hiệu cảnh báo và trừng trừng đôi mắt màu vàng vào họ, cả hai gã lập tức lùi lại để cô yên. Tôi thở dài nhẹ nhõm bước vào lớp học, biết rằng bạn mình chắc chắn sẽ an toàn.

Bước chân vào phòng, tôi đi thẳng đến chỗ ngồi của mình nơi cuối lớp, tránh cái ba lô mà Stacia Miller cố tình để ngay giữa đường đi, và lờ đi khúc nhạc đầy vẻ khiêu khích mà cô ta đang khe khẽ ư ử trong cổ họng. Tôi ngồi xuống ghế của mình, lấy sách, tập, bút, viết từ trong ba lô ra, nhét tai nghe vào lỗ tai, trùm cái nón của chiếc áo choàng trùm đầu lên, xếp cái ba lô rỗng không của mình vào chiếc ghế không người ngồi bên cạnh, và bình thản chờ thầy Robins.

Thầy Robins lúc nào cũng trễ.

Nguyên nhân là vì ông thích uống vài cốc rượu nhỏ (bằng chiếc cốc bạc của mình) vào khoảng thời gian giữa hai tiết học. Còn nguyên nhân sâu xa hơn nữa thì là vì vợ của ông cứ hay la mắng, gào thét inh ỏi. Con gái ông nghĩ bố mình là người thất bại, và ông cũng ghét cuộc sống của chính mình.

Tôi *biết* được những điều đó từ ngày đầu tiên đến trường này, khi tay tôi vô tình chạm vào đỡ ông lúc ông bị trượt chân.

Một va chạm nhỏ. Và tôi *biết* tất cả.

Cũng chính vì thế mà bây giờ, mỗi khi cần đưa ông cái gì, tôi chỉ để nó ở cạnh bàn ông thay vì trực tiếp đưa như những học trò khác.

Tôi nhắm mắt lại và chờ.

Những ngón tay của tôi lơ lửng bên trong chiếc áo ấm dài tay, chuyển bản nhạc gào thét quá mức của Sid sang bản nào đó nhẹ nhàng, êm dịu hơn. Những âm thanh to lớn đó bây giờ không còn cần thiết nữa bởi vì tôi đang ở trong lớp, nơi có lẽ chẳng mấy người có thứ năng lực siêu linh kỳ lạ này.

Thật ra, không phải lúc nào tôi cũng khác thường. Tôi từng có những ngày tháng tuổi thơ rất trong lành, giản dị. Những ngày tháng đi học... Cũng mơ mộng, cũng có nhiều “fan” hâm mộ, cũng ngấm ngấm tự hào về mái tóc dài vàng hoe cột cao như đuôi ngựa của mình. Tôi cũng từng có mẹ, có bố, có đứa em gái tên Riley, và một con chó dễ thương màu vàng tên Buttercup. Tôi sống trong một căn nhà xinh xắn, có những người láng giềng tốt, ở thành phố Eugene, tiểu bang Oregon. Tôi khá nổi tiếng và hạnh phúc. Mọi thứ trong những ngày đó đều thật tuyệt vời. Nhưng... Lại phải dùng đến chữ “nhưng”! Rõ là cuộc sống không cho ai mọi thứ. Luôn có những điều gì đó chờ đợi bạn phía trước. Nghe có vẻ bà cụ non và đầy sách vở nhưng đó lại là sự thật mỉa mai.

Những gì tôi có thể nhớ sau đó chỉ là: Tôi-sắp-chết!

Tôi nhớ những người trong bệnh viện thì thảo bảo nhau rằng tôi sắp GĐXT – cách nói “né” đi của chữ “gần đất xa trời” ấy mà. Nhưng họ đã sai. Bởi vì tin tôi đi, không có cái gì “gần” điều đó cả.

Tôi không chết.

Song đó không hẳn là điều tốt.

Bạn không thể biết cảm giác đó đâu. Cảm giác trong phút chốc, đứa em gái Riley và tôi đang ngồi phía sau chiếc xe hơi thể thao của bố cùng với con Buttercup. Đầu của nó gối lên váy Riley,

còn cái đuôi thì vẩy nhè nhẹ quệt vào chân tôi... Chuyện tiếp theo mà tôi biết là túi hơi bung ra, chiếc xe vỡ tan tành và tôi thấy mình ở ngoài chiếc xe, chứng kiến tất cả những chuyện đó.

Tôi nhìn chăm chăm vào những mảnh vụn nát của cửa kính. Càng trước xe dính chặt vào cây thông. Chuyện gì nhỉ? Tôi gần như không biết chuyện gì đã xảy ra. Điều duy nhất tôi biết là mình đã cầu nguyện cho tất cả mọi người đều thoát được.

Sau đó, tôi nghe tiếng sủa quen thuộc. Tôi ngoái lại, thấy *mọi người* – những người thân của tôi – đang lững thững đi về phía cuối đường, với con Buttercup vẩy đuôi dẫn đầu.

Tôi hồi hải theo sau *họ*. Lúc đầu cố chạy để ráng bắt kịp, nhưng sau đó thì tôi chạy chậm hơn. Tôi thấy mình thơ thẩn qua cánh đồng mênh mông thơm ngát hương cây cỏ và hoa. Tôi thấy *mọi người* run rẩy. Tôi thấy mình nhắm mắt lại vì một tia chớp sáng rực lóe lên làm mắt tôi chói lòa. Và rồi mọi thứ sáng bừng lên.

Tôi tự hứa với lòng mình rằng đây chỉ là một khoảnh khắc ảo giác thôi. Chẳng bao lâu nữa, tôi sẽ quay trở lại và tìm ra *họ*. Nhưng khi tôi cố nhìn những người thân của mình lần cuối, tôi loáng thoáng bắt gặp *họ* tươi cười, vẫy tay và đi xa dần, xa dần... Khi ngang qua một cây cầu, chi trong tích tắc, tất cả *họ* đều biến mất.

Tôi kinh hoàng.

Tôi nhìn khắp mọi nơi.

Tôi chạy hoảng loạn từ nơi này sang nơi khác. Nhưng tất cả cảnh vật đều trông giống như nhau – ẩm áp, trắng lóa, lấp lánh, lung linh, xinh đẹp, không thật, u u mê mê.

Và tôi té xuống đất, lạnh cắt da, toàn thân tôi co rúm. Tôi khóc lóc, kêu la, gào thét, van xin, hứa hẹn những điều mà tôi biết mình không bao giờ thực hiện được.

Rồi tôi nghe tiếng một ai đó nói: “Ever! Ever! Hãy mở mắt ra và nhìn anh này. Em nhìn thấy anh không?”

Tôi thấy mình vấp té trở lại mặt đất. Trở lại nơi mà mọi thứ đều đau đớn, đau đớn tột cùng. Một cảm giác nhói nhói ở trán. Tôi nhìn chăm chăm vào người đàn ông đang cố sức lay tôi. Đôi mắt anh thăm sâu, đen láy. Tôi nhìn vào đó và thì thào: “Vâng, tôi là Ever!” trước khi bất tỉnh, ngất lịm đi một lần nữa...



VÀI GIÂY TRƯỚC KHI THẦY ROBINS BƯỚC VÀO, tôi kéo sụp cái mũ trùm đầu của áo khoác xuống và tắt iPod, giả vờ đang say sưa đọc sách. Tôi không buồn nhìn lên khi nghe tiếng thầy phía trên bục giảng: “Các em, đây là Damen Augustine. Bạn ấy vừa mới từ New Mexico đến đây. Được rồi Damen, em có thể ngồi ở cái ghế trống phía cuối lớp, kế Ever. Đó...Chỗ đó...Đúng rồi. Em sẽ phải xem chung sách với Ever cho đến khi có sách học nhé!”.

Damen rất đẹp trai và sang trọng.

Tôi biết điều đó dù chẳng thèm nhìn lên lấy một lần. Tôi cố tập trung vào cuốn sách của mình trong suốt vài giây Damen băng qua dãy bàn học để đến chỗ tôi. Tôi *biết* cả những suy nghĩ của các bạn trong lớp. Những suy nghĩ ấy vang lên, rõ mồn một giữa ban ngày.

Tôi *nghe* được thâm tâm của Stacia Miller, người ngồi phía trước tôi hai dãy bàn đang háo hức bảo rằng: *Trời ơi, cái anh chàng Damen Augustine này sao hấp dẫn đến thế!*

Honor – cô bạn thân của Stacia – cũng vang lên suy nghĩ hoàn toàn đồng ý.

Craig, bạn trai của Honor cũng vậy, dù xen trong đó là cả cảm giác bực tức nữa.

“Xin chào!”, Damen ngồi vào ghế kế bên tôi, vô tình làm cho cái ba lô của tôi rơi bịch xuống sàn.

Tôi gật đầu mà chẳng thèm nhìn vào cái gì khác ngoài đôi giày mô tô đen bóng loáng. Kiểu giày này thuộc câu lạc bộ GQ chứ không phải Hells Angels.

Đôi giày trông có vẻ nổi bật hẳn lên so với những đôi dép lê đủ màu sắc đang hiện hữu trên tấm thảm trải sàn màu xanh lá.

Thầy Robins yêu cầu tất cả chúng tôi lật sách trang 133. Damen nhanh chóng chồm qua bên tôi, thì thào: “Vui lòng cho tôi xem chung với nhé?”.

Tôi lưỡng lự, một chút cảm giác hoảng sợ vì khoảng cách giữa cả hai quá gần, nhưng tôi vẫn đẩy cuốn sách của mình ra phía giữa bàn. Damen nhanh nhẹn kéo cái ghế lại gần tôi hơn – chỉ còn khoảng cách nhỏ giữa hai chúng tôi. Lập tức, tôi cũng nhích người ra phần xa nhất trong chiếc ghế của mình và giấu người trong chiếc mũ trùm đầu.

Tôi cảm nhận được Damen khẽ cười trong hơi thở, nhưng vì chưa hề nhìn anh ta nên tôi không biết nụ cười đó có ý nghĩa gì. Tất cả những gì tôi biết là nụ cười đó nhẹ tênh, vui vẻ, dễ chịu, nhưng chừng như nó còn chứa đựng điều gì khang khác bên trong nữa.

Tôi khom người xuống thấp hơn, tay chống cằm, mắt nhìn đồng hồ, quyết định lơ đi tất cả những cái nhìn khinh khi và những ý nghĩ chỉ trích đang nhắm đến tôi. Kiểu như: *Tội nghiệp anh chàng đẹp trai đến thế lại phải ngồi gần còn nhỏ kỳ dị!*

Những câu đại loại như vậy thường xuất phát từ Stacia, Honor, Craig, và hầu hết mọi người trong lớp này.

Thầy Robins cũng muốn kết thúc lớp học như tôi.

Vào bữa trưa, tôi cảm nhận được mọi người bàn tán xôn xao về Damen.

Cậu có thấy anh chàng mới vào lớp không? Damen đó. Trông hấp dẫn nhỉ. Tớ nghe nói anh ấy đến từ Mexico. Không, tớ nghĩ từ Tây Ban Nha. Gì cũng được, từ nước ngoài nào đó. Chắc hẳn tớ sẽ mời anh ta tham dự dạ hội của trường. Cậu còn chưa làm quen được với anh ta nữa là. Đừng lo tớ sẽ làm được...

“Này, cậu có biết trong trường mình có một bạn mới không? Damen đấy! Hình như học lớp cậu. Cậu thấy anh ta ra sao?”. Haven thì thào ngay khi ngồi xuống bên cạnh tôi, môi khẽ mím lại.

“Làm ơn đừng có phá tớ nữa!”, tôi lắc đầu và cắn một miếng táo.

“Cậu sẽ không nói như vậy nếu cậu may mắn tiếp xúc với anh ta”. Haven vừa nói vừa lấy cái bánh nướng ra khỏi lớp vỏ bằng giấy màu hồng, xit lên mặt bánh một lớp kem theo thói quen dùng bữa trưa thường ngày, mặc dù lối ăn mặc của cô thì trong giống như sắp...ăn tươi nuốt sống một người chứ không phải chỉ nhâm nhi chiếc bánh ngọt nhỏ hiền lành như thế.

“Các cậu đang bàn về Damen à?”, Miles thì thào, sà vào băng ghế và chống hai khuỷu tay lên bàn. Đôi mắt nâu của anh ta nhìn chúng tôi. Gương mặt phình phính phảng phất nét trẻ thơ nở nụ cười toe toét. “Đẹp trai ghê! Mấy cậu có thấy đôi giày không? Cực kỳ mốt nhé! Tớ nghĩ tớ sẽ mời anh ta làm bạn trai kế tiếp của tớ...”

Haven tròn mắt nhìn Miles, nửa muốn phì cười, nửa muốn giả bộ thật nghiêm. Cặp mắt vàng nheo lại. “Quá trễ rồi, tớ cũng có phần trong đó! Cậu nhắm có giành nổi với tớ không?”.

“Ơ, thế cơ à...!”. Anh chàng làm một động tác đầy vẻ yếu điệu trong khi mở chiếc bánh sandwich.

Haven cười phá lên thành tiếng. “Ever, tớ thề đấy...Anh chàng cực kỳ tuyệt vời. Cậu phải tiếp xúc với anh ta thôi”. Cô tiếp tục lắc đầu khi nhận ra tôi không có ý định tham gia ‘cuộc vui’ này. “Anh ta cứ như là ... hùng hực một sức sống mãnh liệt ấy!”.

“Cậu chưa nói câu nào với anh ta sao?”, Miles kẹp chặt miếng sandwich và nhìn chằm chằm vào tôi.

Tôi nhìn chằm chằm vào cái bàn, tự hỏi không biết có nên nói dối hay không. Haven và Miles là hai người bạn tốt nhất của tôi, là ‘gia tài’ còn lại của tôi trong ngôi trường này. Cảm thấy không thể giữ bí mật được hơn, tôi ấp úng: “Tớ ngồi kế bên anh ta trong lớp tiếng Anh. Bọn tớ buộc phải cùng xem chung một cuốn sách. Nhưng thật tình là tớ không có nhìn kỹ anh ta!”.

“Buộc phải?”, Haven vén những sợi tóc lòa xòa trước trán sang một bên, để nhìn rõ cái kẻ kỳ dị vừa mở miệng nói *buộc phải*. “Trời đất, cậu thật lạ lùng!”. Cô tròn tròn mắt và thở dài. “Tớ dám chắc là cậu không biết mình may mắn thế nào đâu. Con gái cả trường này ước ao được như cậu. Vậy mà cậu cũng không biết giá trị của nó nữa”.

“Cậu nói xem chung một cuốn sách. Cuốn sách gì thế?”, Miles hỏi như thể tên sách có ý nghĩa gì đó.

“Đỉnh gió hú”. Tôi đáp ngắn gọn, nhún vai và để hạt táo vào giữa chiếc khăn giấy, gói lại.

“Còn cái nón của cậu? Lúc nãy cậu có trùm lên hay không?”, Haven vẫn tra vấn.

Tôi nhớ mình đã trùm cái nón ngay sau khi Damen bước đến bên tôi. “Có...Ừm...Tớ có trùm lên”. Tôi gật đầu.

“Ôi, cảm ơn vì điều đó!”. Haven làm bầm, bẻ một nửa cái bánh nướng vani nhỏ. “Nếu cậu không trùm nón lên thì chắc tớ phải tiến hành một cuộc chiến đầu với nữ-thần-tóc-vàng”.

Tôi bối rối miết nhẹ ngón tay trên mặt bàn. Hình như khá lâu rồi, tôi không nghe ai gọi mình như thế. *Một nữ-thần-tóc-vàng tươi tắn, trẻ trung và đầy cuốn hút*. Tôi từng quen với cách gọi đó, nhưng bây giờ không còn nữa.

“Ơ, còn Miles thì sao? Cậu không nghĩ cậu ấy cũng là đối tượng cạnh tranh với cậu à?”, tôi hỏi băng quơ, nỗ lực để làm phân tán sự chú ý của hai đứa bạn vào mình.

“Ê...!”, Miles dùng tay vuốt ngay mái tóc ngắn màu nâu của mình lại và quay sang chúng tôi. “Đừng có loại trừ tớ ra khỏi danh sách cạnh tranh à ghen!”.

“Chẩn chẩn là tứ loại đấy!”. Haven vừa nói vừa phủi mẩu bánh vụn ra khỏi chiếc váy của mình.

“Damen và Miles không cùng kiểu với nhau đâu. Điều đó có nghĩa là tất cả vũ khí của Miles sẽ chẳng có tí ti giá trị nào với tớ!”.

“Làm sao cậu biết Damen sẽ thích cậu hay thích tớ?”. Miles vặn nắp chai nước khoáng, rồi nhú mắt. “Làm sao cậu có thể biết chắc được?”.

“Damen không cùng nhóm của cậu đâu”, Haven gõ gõ ngón tay lên trán. “Tin tớ đi, cậu mà cứ mộng tưởng thế thì vỡ mộng đấy. Tớ đánh cuộc!”

Damen học chung với tôi tiết đầu tiên môn tiếng Anh và tiết thứ sáu môn Mỹ thuật (tôi biết điều này không phải vì anh ta ngồi gần tôi, không phải tại vì tôi thấy anh ta mà chỉ là vì những suy nghĩ của mọi người cứ bay loanh quanh trong phòng, kể cả suy nghĩ từ cô giáo của chúng tôi, cô Machado, tất cả đã kể cho tôi nghe những điều tôi cần biết). Rồi bây giờ tôi còn phát hiện anh ta đỗ xe kế bên tôi nữa chứ. Mặc dù tôi tránh nhìn những thứ khác ngoài đôi giày của anh ta, nhưng tôi biết có một điều gì đó sẽ thay đổi cuộc đời tôi.

“Trời đất ơi! Anh ta kìa! Sát bên chúng ta!”. Miles thét lên một cách sung sướng. “Coi kìa, chiếc BMW màu đen láng coóng. Đẹp lung linh lộng lẫy. Ôi, bây giờ vậy nhé, tớ sẽ mở cửa và... và...vô tình va vào xe anh ta, sau đó tớ sẽ xin lỗi và bắt chuyện với anh ta!”. Miles lấp bắp, quay sang chờ sự đồng ý của tôi.

“Ừm, nhưng đừng có làm trầy xe tớ hay xe anh ta. Hay bất kỳ xe nào khác!”. Tôi thờ ơ gạt đầu, lục lọi tìm chìa khóa.

“Được thôi”. Miles hí hửng. “Ôi trời ơi...Giấc mơ của tôi! Cậu muốn cái gì cũng được hết. Tớ chiều theo hết. Miễn là cậu ủng hộ tớ. Nhìn anh ấy một cái đi, rồi cậu sẽ nhận ra rằng anh ấy tuyệt vời đến mức độ nào!”.

Tôi trợn mắt, núp mình giữa chiếc xe của tôi và chiếc con bộ VW. Khi tôi chuẩn bị mở cửa xe, Miles kéo mạnh cái nón tôi xuống, giật kính mát của tôi ra và chạy qua bên kia xe, làm những động tác ra sức thúc giục tôi nhìn Damen, bằng cách nghiêng nghiêng đầu và chỉ chỉ trỏ trỏ ngón tay cái. Damen đang đứng ngay phía sau Miles.

Tôi hít một hơi thật sâu, biết mình không thể tránh né chuyện này mãi được. Cũng đến lúc rồi. Tôi ngẩng lên, nhìn thẳng vào anh ta.

Những gì tôi thấy lập tức khiến tôi cứng đờ cả người. Không thể nói. Không thể chớp mắt. Không thể nhúc nhích hay ấp úng thốt nên dù một câu vô nghĩa nào.

Mặc cho Miles vẫy tay rồi rít với tôi, nhìn trừng trừng vào tôi, ra hiệu cho tôi thôi đừng nhìn nữa nhưng tôi không thể!

Trước mắt tôi, chính là Damen.

Khuôn mặt quyến rũ. Mái tóc đen mượt vừa chấm vai, gợn xoắn nhẹ đầy vẻ lãng tử. Khi anh ta thông thả nhấc chiếc kính mát sẫm màu ra để nhìn thẳng vào tôi, tôi chết điếng khi nhận ra rằng đôi mắt sâu, đầy nam tính và mạnh mẽ ấy trông thật thân quen một cách lạ lùng. Chân mày rậm. Hàng lông mi hoàn hảo. Và môi anh ta nữa! Đôi môi đầy vẻ mời gọi, như vòng cánh cung của thần tình ái. Đi kèm với khuôn mặt ấy là một thân hình cao ráo, vạm vỡ, không có chút mỡ thừa. Tất cả đều đầy vẻ gợi cảm, trong bộ trang phục màu đen sang trọng và bí ẩn, từ đầu đến chân.

“Trời đất, Ever...Ever...Nghe tớ nói không? Làm ơn tỉnh lại đi!”.

Tôi nghe thấy suy nghĩ đó của Miles. Anh chàng lúc này đang quay sang nhìn Damen bối rối. “Xin lỗi về người bạn của tớ, cô ấy lúc nào cũng đội mũ trùm đầu”.

Đương nhiên là tôi biết mình phải dừng lại. Tôi cần phải dừng lại ngay bây giờ. Nhưng cặp mắt của Damen như dán chặt vào mắt tôi. Nó có sức thôi miên!

Thật ra, không phải vẻ đẹp trai sang trọng của anh ta làm cho tôi sửng sốt. Hoàn toàn không phải như vậy ! Nó là một điều gì đó khác. Là bởi vì trợn vện thân hình ấy, bắt đầu từ đỉnh đầu xuống cho đến tận đôi giày mô tô màu đen hợp mốt, tất cả đều hoàn toàn vô sắc xung quanh.

Không màu sắc.

Không ánh sáng tỏa ra.

oOo

Tất cả mọi người đều có thứ ánh sáng rất đặc biệt tỏa ra xung quanh. Bất cứ sinh vật sống nào cũng có một vòng hào quang nhiều màu sắc khác nhau bao quanh thân thể họ. Một trường năng lượng cầu vồng mà mắt thường không nhìn thấy được và chính người đó không cảm nhận được. Nó chẳng có gì là nguy hiểm hay đáng sợ hãi. Nhưng nó tồn tại như thế, và là một phần hiện hữu của con người.

Trước khi gặp tai nạn, tôi chưa từng bao giờ biết về điều này. Tôi như tất cả mọi người bình thường, chẳng bao giờ thấy được nó.

Nhưng kể từ khi tỉnh dậy trong bệnh viện, tôi thấy vòng hào quang màu sắc đó hiện hữu ở khắp mọi nơi, bao quanh một con người.

Tôi nhớ, một nữ y tá tóc đỏ đã cúi xuống hỏi tôi một cách đầy lo lắng lúc tôi ở trong bệnh viện: “Em có ổn không?”.

“Ổn ạ! Nhưng sao toàn người cô có màu hồng vậy?”.

Tôi bối rối khi nhìn thấy *vòng hào quang* mang sắc hồng bao quanh người cô.

“Tại sao...cái gì?”. Cô y tá giấu vẻ lo sợ.

“Màu hồng à. Cô biết không, có một vòng sáng màu hồng ở xung quanh cô, đặc biệt quanh đầu cô, thật đó...”.

“Không sao, cô bé ạ. Có lẽ là em còn mệt...Em cứ nằm nghỉ đi. Tôi sẽ đi gọi bác sĩ!”. Cô ấy nói rồi ra khỏi phòng và đi gần như chạy xuống phía cuối hành lang.

Tôi tưởng đó chỉ là ảo giác ban đầu. Nhưng rồi, cái khả năng *nhìn thấy* vòng hào quang bao quanh mỗi con người vẫn tiếp tục tồn tại trong tôi, kể cả khi tôi được đưa đi kiểm tra mắt, scan não và đánh giá tâm lý. Sau đó, tôi bắt đầu *nghe* được những *suy nghĩ*, *biết* được cuộc sống trong quá khứ của mỗi người bằng cách *chạm* vào họ, và tôi có thêm niềm hạnh phúc riêng với những cuộc *viếng thăm* thường xuyên của đứa em gái đã chết trong tai nạn: **Riley**.

Tôi đã quen với cuộc sống như vậy. Tôi đã quen với một thế giới như thế, cho đến khi tôi nhìn thấy Damen. Damen không hề có bất kỳ vòng hào quang hay đường viền màu sắc nào xung quanh anh như những người khác có! Chỉ là bộ trang phục đen bóng, sang trọng đi kèm với chiếc xe hơi đắt tiền làm tôi mơ hồ nhớ lại những ngày xưa thanh bình và hạnh phúc của chính mình.

“Ever, phải không?”, Damen hỏi. Gương mặt anh trở nên ấm áp hơn với một nụ cười tỏa rạng, để lộ thêm một nét hoàn hảo khác. Hàm răng trắng sáng, đều tăm tắp.

Tôi vẫn đứng sững đó, cố quyết tâm rời mắt khỏi anh thì thật may, Miles tăng hắng giọng. Biết cậu ấy rất ghét bị “bỏ quên”, nên tôi vội vàng bước tới mấy bước và nhanh nhẹn giới thiệu: “Ồ, xin lỗi! Miles, đây là Damen. Damen, đây là Miles”.

Tôi nói như cái máy. Và trong suốt thời gian đó, mắt tôi vẫn không một lần chớp.

Damen liếc nhìn Miles, gật nhẹ đầu chào lịch sự rồi quay trở lại chú ý vào tôi. Tôi biết, nghe có vẻ thật điên rồ, nhưng trong khoảnh khắc anh ấy quay đi chỗ khác, tôi cảm thấy mình bỗng nhiên yếu đuối lạ lùng.

Song chỉ cần đến lúc anh quay lại nhìn, tất cả mọi thứ lại trở nên ấm áp và sáng bừng lên. “Có thể vui lòng giúp tôi không?”, anh cười. “Có thể cho tôi mượn cuốn *Đỉnh Gió Hú*? Tôi muốn đọc trước để theo kịp bài, vì tối nay chắc tôi không có thời gian đến tiệm sách”.

Tôi thò tay vào ba lô, tìm lấy cuốn sách đã có nhiều nếp nhăn ở góc, và cẩn thận giữ nó một lúc lâu trong tay mình. Một phần trong tôi khao khát được chạm vào những ngón tay của anh ấy, được có một cử chỉ tiếp xúc với anh chàng bí ẩn và đẹp trai này. Nhưng một phần khác, một điều gì đó mạnh hơn, thì như ngăn cản, như e dè – như sợ cái cảm giác thấu đến tâm can mỗi người khi tôi chạm vào họ.

Anh ta thoáng một nụ cười, đặt cuốn sách vào trong xe, kéo kính mát xuống che kín đôi mắt và nhẹ nhàng: “Cảm ơn, Ever! Hẹn gặp lại ngày mai!”.

Trước khi tôi kịp trả lời, Damen đã ngồi xuống sau vô-lăng và lái đi.

“Xin lỗi”, Miles lắc đầu khi leo lên xe ngồi cạnh tôi. “Nếu tớ nói cậu như bị thôi miên khi gặp anh ta, thì đó không phải là lời nói quá. Chuyện gì xảy ra vậy, Ever? Nét mặt, cử chỉ của cậu đầy vẻ lúng túng, căng thẳng, cứ như thể cậu nói thẳng vào mặt anh ấy: *Xin chào, tên tôi là Ever, tôi sẽ là người kế tiếp theo đuổi anh đến cùng*. Tớ nói nghiêm túc đấy, tớ nghĩ bọn tớ phải giúp cho cậu tỉnh lại. Và tin tớ đi, cậu là cực kỳ may mắn vì Haven không có ở đây để chứng kiến. Tớ không muốn nhắc lại, nhưng rõ là Haven cũng đã tuyên bố xí phần theo đuổi anh ấy rồi đấy nhé!”.

Miles cứ càu nhàu như thế trên suốt đoạn đường về nhà. Nhưng tôi cứ mặc kệ Miles nói. Trong lúc lái xe, ngón tay tôi vô tình chạm vào vết sẹo dày màu đỏ trên trán – vết sẹo được giấu kín sau mái tóc.

Kể từ sau tai nạn khủng khiếp đó, chỉ duy nhất khi tiếp xúc với những người chết, tôi mới không nghe được ý nghĩ của họ, không biết được cuộc sống của họ, và không thấy được hào quang xung quanh họ. Vậy thì, rốt cuộc chuyện gì đang xảy ra?



TÔI ĐI VÀO NHÀ, LẤY MỘT CHAI NƯỚC TRONG TỦ LẠNH, rồi đi thẳng lên phòng mình ở trên lầu. Không cần lên tiếng gọi hay chạy đi tìm, tôi cũng biết lúc này cô Sabine vẫn còn đang làm việc.

Cô Sabine lúc nào cũng làm việc.

Điều đó có nghĩa là tôi chỉ có một mình trong căn nhà to đùng, rộng lớn này. Và cũng vì thế nên hầu như lúc nào cũng vậy, tôi chỉ ở trong phòng riêng của mình.

Tôi cảm thấy buồn cho cô Sabine.

Tôi cảm thấy buồn, vì cuộc sống mà cô phải làm việc cật lực để tạo dựng đã mãi mãi thay đổi kể từ khi cô “kẹt cứng” với tôi.

Ông bà nội-ngoại của tôi đều mất sớm khi mẹ tôi mới lên hai. Cô là em song sinh của bố – người thân duy nhất còn lại của tôi. Vì vậy, có vẻ như cô chẳng có nhiều chọn lựa. Sau tai nạn, chỉ có cách duy nhất là cô nhận nuôi tôi, nếu không muốn cho tôi vào trung tâm nuôi dạy trẻ mồ côi đến khi tôi mười tám tuổi.

Mặc dù chẳng biết tí gì về việc nuôi một đứa trẻ trước đó, nhưng trước khi tôi được ra viện, cô đã kịp bán căn chung cư để mua cái nhà to đùng này và thuê người trang trí lại căn phòng của tôi theo cách cô cho là phù hợp với tôi nhất.

Tôi có tất cả mọi thứ trong phòng: Giường ngủ, tủ quần áo, bàn học. Có cả tivi màn hình phẳng, một bể tắm nhỏ tuyệt đẹp với buồng tắm vòi sen kế bên. Một hành lang có tầm nhìn hướng ra biển. Rồi thì phòng chơi game riêng với một tivi màn hình phẳng nữa. Một quầy bar nhỏ để thức uống, lò vi ba, tủ lạnh mini, máy rửa chén, dàn âm thanh stereo, sofa, bàn, ghế ngồi có đệm, và cả những bức tranh.

Thật buồn cười vì trước đây tôi chưa bao giờ có được một căn phòng riêng như thế. Nhưng bây giờ, tôi sẵn sàng đánh đổi tất cả để được trở về với những gì mình từng có!

Tôi đoán, vì cô Sabine suốt ngày phải dành thời gian cho công ty, cho những nhân vật quan trọng nên cô nghĩ rằng những đồ vật như vậy là cần thiết và có thể làm tôi hạnh phúc – đầu chỉ là đôi chút. Tôi cũng chưa bao giờ chắc rằng liệu việc cô không có con là bởi vì cô làm việc suốt ngày nên không rảnh lên kế hoạch; vì cô chưa gặp được người vừa ý; vì cô không muốn yêu ai; hay vì cả ba lý do trên.

Là một người có năng lực siêu linh, thế nhưng trường hợp của cô Sabine giống như một “ca” khó với tôi. Hầu hết những điều tôi *thấy được* về cô chỉ là những sự kiện. Mọi thứ giống như một chuỗi những hình ảnh, xếp nối tiếp nhau. Và đôi khi, những gì tôi *thấy được* chỉ là những biểu tượng mà tôi chưa thể giải mã hết được.

Thỉnh thoảng, với những người khác, mặc dù tôi *thấy được* những sự kiện liên quan đến họ hết sức rõ ràng, nhưng có những lúc tôi vẫn đoán sai. Tự bản thân hình ảnh thì lúc nào cũng chân thật. Nhưng để xác định được hình ảnh *thấy được* đó nghĩa là gì thì không phải lúc nào tôi cũng làm chính xác.

Nhưng chắc hẳn là dù không có thứ năng lực siêu linh này, tôi vẫn có thể dễ dàng biết được một người phụ nữ như cô Sabine khao khát có một đứa con như thế nào khi mà những gì cô thường nghĩ đến thường xuyên là những con búp bê nhỏ xinh xắn, chứ không phải một thiếu nữ cao một mét sáu, mắt xanh, tóc vàng hoe với một tấn cảm xúc chứa trong người như tôi. Vì

điều đó mà tôi luôn cố gắng giữ im lặng, cố gắng tôn trọng, và cố gắng không làm vướng bận cô Sabine.

Tôi *nói chuyện* với đứa em gái đã qua đời trong tai nạn hầu như mỗi ngày. Lần đầu tiên Riley xuất hiện, con bé đứng phía cuối giường của tôi trong bệnh viện vào khoảng nửa đêm, một tay cầm bó hoa, tay kia vẫy vẫy. Tôi ngỡ ngàng trong cảm giác thực và ảo. Con bé chẳng nói chẳng rằng, thậm chí chẳng tạo ra một tiếng động dù nhỏ nhất. Tôi đoán đó chỉ là ảo giác của mình, hay chẳng qua đó có thể là một thứ gì đó mờ mờ trong không khí. Tôi còn tưởng mình bị ảo giác vì phản ứng phụ của thuốc giảm đau mà tôi mới uống. Nhưng sau khi chớp mắt liên hồi, chà nhiều lần vào mắt mình, tôi nhận ra con bé vẫn ở đó, rõ mồn một. Tôi đoán, nó tin tưởng rằng tôi sẽ không sợ hãi kêu la hay gọi người đến giúp.

Quả là tôi im lặng thật. Không sợ hãi. Không kêu la hay gọi mọi người đến giúp.

Tôi nhìn con bé khi đứa em thân yêu đến bên cạnh giường tôi, chỉ vào cánh tay và cái chân đang bó bột của tôi, rồi cười. Nó cười không thành tiếng. Chỉ là một động tác trên mặt giống như nụ cười ảo vậy. Nhưng ngay khi thấy tôi có vẻ giận thì con bé liền thay đổi nét mặt, không đùa nghịch, không cười chọc quê nữa mà như muốn hỏi có đau không chị.

Tôi nhún vai, vẫn còn một chút giận giận kiểu trẻ con vì nụ cười của em mình ban nãy. Rồi mặc dù không hoàn toàn tin có bé có thật, nhưng điều đó cũng không thể ngăn tôi hỏi: “Bố mẹ và con Buttercup đâu rồi?”

Con bé làm động tác nghiêng đầu sang một bên, như thể họ đang đứng ngay đằng sau nó. Nhưng tất cả những gì tôi có thể thấy là khoảng không trống rỗng.

“Chị không thấy!”

Tôi thở dài hơi tuyệt vọng. Nhưng con bé chỉ mỉm cười, áp hai bàn tay lại, nghiêng đầu sang một bên như kiểu các em bé vẫn làm để khuyên tôi ngủ lại đi.

Tôi ngoan ngoãn nhắm mắt như thể nghe theo lời khuyên của con bé. Nhưng ngay sau đó, tôi lập tức mở mắt ra và hỏi: “Ê, ai cho em mượn cái áo lạnh của chị?”

Chỉ có thể thôi. Rồi con bé biến mất.

Tôi thừa nhận, tối hôm đó tôi đã rất giận chính mình vì câu hỏi ngu ngốc, hời hợt và ích kỷ mà tôi đã thốt ra. Đáng lẽ lúc đó tôi phải hỏi về những điều quan trọng nhất liên quan đến cuộc sống con người. Ví dụ như có thật sau khi chết, linh hồn vẫn tồn tại như thế không? Bố mẹ như thế nào? Em tôi như thế nào? Vậy mà tôi đã phí thời gian căn vặn em mình về những điều vớ vẩn như kiểu sao em lấy cái áo lạnh của chị mà không hỏi. Tôi đoán, có lẽ đó là một thói quen lâu đời rất khó bỏ của con người.

Lần thứ hai con bé xuất hiện, tôi rất đổi vui mừng. Tôi không còn đề cập đến chuyện sao em mặc chiếc áo lạnh yêu thích nhất của tôi, sao em mặc chiếc quần jeans đẹp nhất của tôi (chiếc quần vẫn dài thượt qua khỏi mắt cá chân của con bé), hay sao con bé giành đeo cái vòng tay xinh đẹp mà tôi được tặng nhân dịp sinh nhật lần thứ mười ba – cái vòng tôi biết em rất thích.

Tôi chỉ mỉm cười, gật đầu, ra vẻ như không nhận ra đó là những đồ vật của mình. Tôi nghiêng người về phía em và hỏi: “Bố mẹ đâu?”, lòng thầm tin họ sẽ xuất hiện nếu tôi chịu nhìn thật kỹ.

Nhưng Riley chỉ mỉm cười và vẫy hai tay hai bên.

“Ý em... bố mẹ là thiên thần hả?”, mắt tôi mở to tỏ vẻ ngật nhiên.

Con bé lập tức tròn tròn mắt và lắc đầu, ôm bụng cười dù không hề phát ra bất kỳ âm thanh nào.

“Thôi được rồi, sao cũng được!”. Tôi nằm trở lại trên giường. “Vậy nói cho chị biết ở *bên đó* ra làm sao?”, tôi hỏi một cách nhẹ nhàng. “Em... Em có thích... À, có thích cuộc sống ở thiên đường không?”

Em bé nhắm mắt, giơ hai tay lên cao như thể cố giữ thăng bằng vật gì, và ngay sau đấy một bức tranh xuất hiện.

Tôi chồm người tới trước, nhìn chăm chăm vào bức tranh. Chắc chắn đây là cảnh thiên

đường được vẽ nên sau cái khung ảnh bằng vàng, chạm trổ tinh vi. Đại dương xanh thẳm, những vách đá hùng vĩ nhô ra biển, bãi cát vàng, cây cỏ đầy hoa, và bóng mờ của một hòn đảo xa xa.

“Vậy sao em không ở đó?”, tôi hỏi.

Con bé khẽ nhún vai. Ngay sau cái nhún vai, bức tranh biến mất. Em tôi cũng biến mất.

Tôi ở lại trong bệnh viện hơn một tháng, chịu đau đớn vì bị gãy xương, chấn động, chảy máu bên trong, trầy và thâm tím khắp cơ thể. Cộng với một vết thương khá sâu trước trán. Trong suốt thời gian tôi đang điều trị tại bệnh viện, thì cô Sabine phải một mình lo việc dọn dẹp nhà cửa, sắp xếp đám tang, và chuẩn bị đồ đạc của tôi để chuyển về nhà mới.

Cô dặn tôi lên danh sách những món đồ mà tôi muốn mang theo. Nhưng ngoài những bộ quần áo, thì tôi không muốn mang theo gì cả. Tôi không thể chịu đựng nổi khi nhìn thấy những thứ có thể khơi gợi, nhắc nhở tôi nhớ lại những điều thiêng liêng mà tôi đã mất đi. Những thứ đồ vật vô tri vô giác ấy chỉ làm tôi đau đớn, chứ không thể trả lại cho tôi gia đình của tôi được.

Trong suốt thời gian nhốt mình trong căn phòng lạnh lẽo màu trắng, tôi được một bác sĩ tâm lý đến thăm đều đặn. Đây là một bác sĩ tâm lý hay mặc cái áo len màu be và lúc nào cũng kè kè bìa kẹp hồ sơ. Ông luôn bắt đầu câu chuyện bằng những câu hỏi không đâu vào đâu, hướng dẫn tôi làm cách nào để đối phó với “những mất mát sâu sắc”, dù thực tế là những cách ấy chỉ phù hợp với ông chứ không phải với tôi. Sau đó, ông cố thuyết phục tôi đến phòng 618 – nơi tư vấn cho những nỗi niềm đau đớn như tôi.

Nhưng tôi không tham gia vào cuộc tư vấn đó.

Tôi không thể ngồi cùng với những người đau khổ khác để chờ đến lượt mình chia sẻ câu chuyện về một ngày tồi tệ nhất đời tôi.

Như thế thì giải quyết được cái gì? Làm sao tôi có thể cảm thấy tốt hơn sau khi kể những câu chuyện đó cho một người xa lạ được?

Cô Sabine và tôi chẳng nói chuyện với nhau nhiều trên chuyến bay từ Eugene đến sân bay John Wayne. Tôi giả vờ như đó là vì những vết thương trên cả thể xác lẫn tâm hồn của mình còn quá nặng nề. Nhưng thật ra, đơn giản chỉ là tôi cần một khoảng không tĩnh lặng. Tôi *biết* tất cả những cảm xúc đối lập bên trong cô. Một bên, cô thật sự mong muốn làm một tốt cho tôi, nhưng một bên khác cô lại luôn suy nghĩ: *Sao lại là mình – phải đứng ra giải quyết hết tất cả những chuyện này?*

Tôi *biết* điều đó. Nhưng tôi hoàn toàn không muốn làm tổn thương cô. Sau tất cả những rắc rối, những biến loạn mà cô vừa trải qua, sau tất cả những nỗ lực và hy sinh của cô để có thể đón tôi về một căn nhà đẹp, tôi không thể làm một hành động ngốc nghếch để cho cô biết rằng tất cả những việc vất vả mà cô đã làm với mục đích tốt đẹp lại hoàn toàn vô nghĩa đối với tôi!

Con đường vào nhà mới lờ mờ trong ánh mặt trời, biển và cát.

Khi cô Sabine mở cửa, dẫn tôi lên lầu đến phòng tôi, tôi nhanh chóng liếc nhìn cô một cái rồi thì thào một câu gần như *cảm ơn*.

“Cô xin lỗi, cô chưa kịp dọn dẹp hết mọi thứ. Chắc con phải tự dọn dẹp phòng này!”, cô nói như thể cho có chuyện để nói, rồi quay gót trở lại với căn phòng làm việc ngăn nắp của mình.

Khép cánh cửa lại, khi chỉ còn một mình trong phòng tôi quăng mình lên giường, úp mặt vào hai cánh tay, thờ thẩn.

Cho đến khi tôi nghe tiếng một ai đó vang lên: “Ôi trời ơi, chỗ này mới đẹp làm sao! Chị ngắm nó chưa? Màn hình phẳng, lò sưởi, bồn tắm...”. Con bé liếc thoáng.

“Chị tưởng em không thể nói được?”, tôi xoay mình lại, nhìn chằm chằm vào em gái tôi. Con bé đang mặc bộ quần áo thể thao màu hồng, hàng hiệu hằn hoi. Giày Nike màu vàng. Và mái tóc nhuộm màu sáng.

“Dĩ nhiên là em có thể nói chứ! Chị đừng hung tợn với em thế!”. Con bé tròn xoe mắt, vẫn kiểu hay “gây sự” của chị em gái với nhau.

“Nhưng sao mấy lần trước đây...”, tôi ấp úng không hết câu.

“Em chỉ đùa thôi!”. Con bé đi xung quanh phòng tôi, lướt tay trên chiếc bàn, lướt tay trên chiếc laptop mới cấu cạnh và chiếc iPod mà cô Sabine đã để sẵn ở đó.

“Em không thể tin được chị lại có cả một căn phòng như thế này. Thật là không công bằng!”. Con bé chống nạnh, nét mặt hơi cau có. “Vậy mà chị còn không biết giá trị của nó, cứ nằm thừ ra như thể mình là người đau khổ nhất trần gian ấy. Chị có thấy khung cảnh ngoài ban công chưa? Trời ơi, ở đây có cả một không gian tuyệt vời xung quanh!”.

“Chị chẳng quan tâm đến khung cảnh”, tôi khoanh tay trước ngực. “Và chị không thể tin là em đối xử với chị như thế, giả vờ không nói được hết lần này đến lần khác...!”.

Con bé nháy mắt, khế cười: “Rồi chị sẽ bỏ qua thôi”.

Tôi nhìn theo bóng con bé sải bước đi ngang qua phòng tôi, kéo rèm sang một bên và cố mở cánh cửa.

“Ở đâu em có những thứ trang phục, áo quần này vậy?”, tôi chăm chú nhìn em gái mình từ đầu đến ngón chân, nhanh chóng trở lại với thói quen thường ngày – hay cãi vạ và hay ganh tức lẫn nhau.

“Lần trước em mặc quần áo của chị. Còn lần này thì áo quần của ai nữa đây? Chị biết chắc mẹ không bao giờ mua cho em những thứ như thế này!”.

Con bé cười.

“Thôi đi bà chị ơi, làm như em cần mẹ cho phép mới được đến phòng để quần áo và chọn những thứ mà em muốn vậy. *Miễn phí* mà!”, con bé lại nháy mắt, cười cười.

“Thật hả?”, mắt tôi mở to hơn, ngơ ngác.

Nhưng thay vì xác định lại câu vừa nói, con bé chỉ lắc đầu và vẫy tay gọi tôi. “Đi xem cảnh đẹp ở ngoài kia đi!”.

Tôi ra khỏi giường, lấy tay áo dụi mắt và đi thẳng ra ban công. Theo sau là em tôi. Khi tôi bước chân lên nền gạch đá, mắt tôi mở to nhìn khung cảnh xung quanh mình.

“Cái gì nữa đây?”, tôi nhìn chăm chăm vào cảnh tượng xung quanh mình. Đó chính xác là những gì như trong bức tranh vẽ thiên đường mà em tôi đã cho tôi xem lúc ở bệnh viện.

Nhưng khi tôi quay sang tìm con bé thì nó đã biến đi đâu.



RILEY LÀ NGƯỜI GIÚP TÔI PHỤC HỒI lại trí nhớ của mình. Con bé nhắc tôi nhớ lại những chuyện thời thơ ấu, những khoảnh khắc mà chúng tôi đã từng sống với nhau, và những bạn bè mà chúng tôi từng có. Nó cũng giúp tôi yêu mến, nâng niu hơn cuộc sống mới của mình ở miền nam California này. Việc Riley tỏ ra rất thích thú căn phòng xinh đẹp của tôi, chiếc xe mới màu đỏ bóng lộn của tôi, những bãi biển của tôi và ngôi trường mới của tôi làm cho tôi nhận thấy rằng mặc dù đó không phải là cuộc sống tôi thích, nhưng những điều này vẫn có giá trị của nó.

Chúng tôi vẫn tranh cãi với nhau đủ thứ chuyện vặt vãnh, nhiều như trước đây, nhưng thực sự là tôi tồn tại chính nhờ những lần viếng thăm của đứa em gái của mình. Vì có thể gặp lại được con bé nên tôi bớt đi một người để nhớ. Quãng thời gian chúng tôi được ở với nhau là khoảng thời gian vui vẻ nhất trong ngày.

Chỉ có một vấn đề là nó không bao giờ chịu nhượng bộ để nói cho tôi biết những điều tôi nung nấu trong lòng. Mỗi khi tôi hỏi: “Khi nào thì chị có thể gặp bố mẹ và con Buttercup? Em đi đâu khi không ở đây?”, nó liền phạt tôi bằng cách không cho tôi gặp mặt.

Sự từ chối chia sẻ của Riley làm tôi cảm thấy khó chịu, nhưng tôi biết dấu sao thì có nó bên cạnh vẫn hơn. Tôi thay đổi nhiều so với trước đây. Không chỉ là việc nhìn thấy những vàng hào quang mắt thường không thấy được, không chỉ là việc đọc được suy nghĩ của người khác, mà còn là những thay đổi rất lớn như cách ăn mặc ngày thường.

“Chị không bao giờ muốn bạn trai mình ăn mặc như thế!”, Riley vừa lẩm bẩm vừa đi thò thẩn trên giường tôi trong khi tôi đang cố gắng làm những việc thường nhật vào buổi sáng, chuẩn bị để ra khỏi nhà và đến trường đúng giờ.

“Vâng, không ai trong chúng ta có thể nhắm mắt và hô biến, rồi có ngay tủ quần áo mới!”, tôi nói, xỏ chân vô đôi giày tennis đã mòn và buộc sợi dây giày sòn cũ.

“Này...Cô Sabine đâu có tự nhiên đưa cho chị cái thẻ tín dụng của cô ấy! Và cái mũ trùm đầu nữa. Chị thuộc nhóm găng-xơ à?”.

“Chị không có thời gian để tranh cãi chuyện này”, tôi vờ tay chụp lấy mấy quyển sách, iPod và cái ba lô, rồi đi thẳng ra cửa. “Em đi cùng không?”, tôi quay sang, nhìn con bé, sự kiên nhẫn mỏng dần đi khi cứ phải nhìn nó mím môi suy nghĩ.

“Được thôi”, cuối cùng Riley cũng chịu lên tiếng. “Nhưng chỉ khi chị để mui trần. Em thích cảm giác gió thổi vào tóc”.

“Ừ”, tôi đi đến cầu thang. “Chỉ cần em đảm bảo rằng em sẽ đi khi chúng ta đến chỗ của Miles. Chị không thích cái trò em ngồi trên xe, trong lòng của cậu ta, chọc ghẹo đủ điều mà cậu ta thì không thể thấy đâu nhé!”.

Khi Miles và tôi đến trường thì Haven cũng đang chờ ở cổng. Chỉ nhìn mặt thôi, cũng biết Haven đang sốt ruột đến độ nào. “Còn chừng năm phút nữa chuông sẽ reo mà chẳng thấy bóng dáng của Damen đâu. Các cậu có nghĩ anh ấy bỏ học không?”. Cô bạn nhìn chúng tôi, đôi mắt vàng mở to đầy vẻ hoang mang.

“Sao anh ta có thể bỏ học chứ? Anh ta mới bắt đầu mà!”. Tôi nói, đi thẳng đến ngăn tủ đựng

vật dụng cá nhân của mình trong khi cô bạn vẫn vừa đi vừa nhảy nhót bên cạnh. Để giày cao su nện xuống mặt đường.

“Ừm, anh ta nghỉ học bởi vì...Bởi vì chúng ta chẳng có giá trị gì? Bởi anh ấy quá tuyệt vời đến mức không có thật?”.

“Nhưng anh ta phải quay lại chứ. Damen còn mượn Ever cuốn Đỉnh Gió Hú mà, anh ta phải trả lại chứ!”. Miles nói trước khi tôi kịp ngăn cậu bạn mình.

Tôi nhăn mặt, lắc đầu và vặn mở ổ khóa tủ, cảm nhận được cái nhìn trừng trừng giận dữ của Haven ngay phía sau lưng.

“Chuyện đó xảy ra hồi nào vậy?”. Cô bạn chống nạnh nhìn tôi chằm chằm.

“Tớ cũng là một phần trong nhóm chúng ta, đúng không? Vậy tại sao tớ không được cập nhật thông tin? Tại sao không ai nói với tớ điều đó? Lần cuối cùng tớ nghe cậu nói thì cậu còn khẳng định chưa từng nhìn thấy anh ta lấy một lần”.

“Ôi, thôi nào...Ever gặp anh ấy rồi. Tớ hầu như phải gọi cấp cứu đấy! Trông cậu ấy cứ như bị thôi miên”, Miles cười.

Tôi nhú mày, lắc đầu, đóng ngăn tủ cái rầm và đi thẳng xuống hội trường.

“Đó là sự thật mà!”. Cậu bạn nhún vai.

“Hãy để tớ đi thẳng vào vấn đề. Cậu có vẻ như không xem bọn tớ ra gì...Thích làm bất cứ điều gì cậu thích...Và thích trở thành một trở ngại cho chính tớ?”. Haven sầm soi tôi bằng cặp mắt nhú lại, giống như hai lần gạch đậm trên gương mặt. Lòng ghen tị của cô nổi lên cũng khiến vầng hào quang quanh cô đổi sang màu xanh lá nhạt nhạt và tối sầm.

Tôi hít một hơi thật dài rồi nhìn họ, trong đầu nghĩ thầm, nếu họ không phải là bạn tôi, tôi sẽ nói cho họ biết chuyện này buồn cười ra sao. Chẳng lẽ Damen là người có thể để cho những người khác tuyên bố đồng sở hữu? Nhưng tôi không thốt ra thêm tiếng nào. Tôi chỉ nói khẽ khàng: “Vâng, tớ là người gây khó khăn. Tớ là thảm họa to lớn chực chờ xảy ra mà không hề báo trước được. Nhưng tớ nhất định không phải là mối đe dọa của cậu. Chủ yếu bởi vì tớ không quan tâm. Tớ biết điều đó thật khó để có thể tin được. Anh ta quá đẹp trai, quyến rũ, nóng bỏng, nhưng sự thật là tớ không thích Damen Auguste, và tớ không biết làm thế nào để nói ra điều đó!”.

“Ừm, tớ không nghĩ cậu cần nói điều gì nữa!”. Haven lầm bầm. Gương mặt như đóng băng khi nhìn chằm chằm thẳng về phía trước.

Tôi nhìn theo cô ta. Phía đó, nơi ánh mắt Haven hướng tới, chính là Damen. Tóc đen bóng mượt, cặp mắt cháy bỏng, thể hình tuyệt vời. Nụ cười đầy vẻ thấu cảm. Tôi thấy tim mình đập loạn nhịp khi anh giữ cánh cửa mở và lịch sự nói khẽ: “Chào Ever! Vào trước đi!”.

Tôi lao về phía bàn của mình, cẩn thận tránh cái ba lô mà Stacia đặt giữa đường, mặt đỏ bừng lên bối rối khi biết rằng Damen đi ngay phía sau lưng tôi và anh ta có thể đã nghe thấy tất cả những lời khủng khiếp mà tôi vừa nói ra.

Tôi quăng cái ba lô xuống sàn, ngồi vào chỗ của mình, lật cái mũ trùm đầu ra, đeo tai nghe vào và mở cái iPod thật lớn với hy vọng những âm thanh ồn ã này sẽ làm phai nhạt đi những chuyện vừa mới xảy ra. Hy vọng thế. Một chàng trai cuốn hút, hoàn hảo, tự tin và tuyệt vời như thế này chắc chắn không thể bị quấy rầy bởi những câu nói kinh khủng bởi một cô gái như tôi.

Nhưng ngay khi tôi vừa mới bắt đầu thư giãn, vừa mới thuyết phục mình đừng bận tâm quá nhiều đến chuyện xảy ra, thì tôi giật nảy người lên bởi một cảm giác như có dòng điện truyền thẳng vào người, làm ngẩn ngơ, và làm toàn thân tôi chới với.

Đó là vì Damen nhẹ nhàng đặt tay anh ta lên bàn tay tôi.

Thật kỳ lạ. Kỳ lạ không giải thích nổi! Kể từ khi tôi có năng lực siêu linh, không ai làm được như thế với tôi, trừ đứa em gái Riley – người lúc nào cũng tìm ra cách mới để cố tình chọc phá tôi cho bằng được.

Mọi cử chỉ “va chạm” với người khác đều giúp tôi cảm nhận được suy nghĩ của họ, thấy được điều họ nghĩ. Chỉ duy nhất động tác của Damen khiến tôi như bị điện giật, song lại hoàn toàn

trống rỗng, không cảm nhận được gì như thế này.

Khi tôi liếc nhìn bàn tay mình và gương mặt Damen, anh chỉ cười, nói khẽ: “Cảm ơn Ever về cuốn sách!”. Rồi anh đưa lại cho tôi cuốn *Đỉnh Gió Hú*.

Thật kỳ lạ, tôi có cảm giác như lúc anh ta nói, cả căn phòng này đột nhiên đều im bật. Không một thanh âm. Không một suy nghĩ vang lên như tôi luôn nghe được. Không gì cả. Cứ như một cái gì đó, rỗng không.

Tôi lắc đầu, lúng búng trong miệng những câu chữ lắp bắp. “Anh có thể giữ nó mà! Tôi đọc rồi...Tôi biết câu chuyện kết thúc ra sao rồi!”.

Nhưng Damen đã lấy bàn tay ra khỏi tay tôi.

Tức thì, cảm giác như điện giật cũng không còn.

“Tôi cũng đã biết cái kết của nó rồi!”, anh ta nói, nhìn chăm chăm tôi với một ánh nhìn mãnh liệt khó tả nhưng đầy vẻ thân thiện. Tôi vội vàng nhìn sang chỗ khác.

Khi tôi gấn tai nghe vào để không phải nghe những lời bình luận xì xào không tốt của Stacia và Honor thì Damen đặt tay anh ta lên tay tôi trở lại và hỏi khẽ: “Ever, bản nhạc gì đấy?”.

Trong tích tắc, cả căn phòng lại chìm trong im lặng.

Trong tích tắc, tôi tuyệt đối không còn nghe thấy có suy nghĩ nào bay vòng vèo. Không có tiếng xì xào. Không có gì cả ngoại trừ chất giọng âm ấm, đê mê của anh ta.

Rõ ràng đó không phải cảm giác hay ảo tưởng. Tôi biết đó là sự thật. Mặc dù, xung quanh tôi mọi người vẫn đang nói chuyện, đang suy nghĩ, đang làm đủ mọi thứ như thường lệ nhưng âm thanh của anh đủ sức ngăn cản tất cả.

Tôi nghiêng người, cảm nhận toàn thân tôi trở nên ấm và như có dòng điện đang chạy xuyên suốt, tự hỏi không biết điều gì có thể tạo ra cảm giác như vậy. Tôi chưa bao giờ trải nghiệm cảm giác như thế này.

“Ever đang nghe gì vậy?”. Anh ta cười. Một nụ cười thân thiện dành riêng cho tôi, tôi cảm thấy máu dồn lên mặt làm đỏ ửng hai má và cả hai vành tai.

“Ừm...Chỉ là những bản hòa âm do cô bạn Haven của tôi làm. Cũ lắm rồi, đâu những năm tám mươi, như Cure, Siouxsie và Banshees, Bauhaus”. Tôi nhìn thẳng vào mắt anh ta, cố xác định chính xác màu mắt.

“Ever nghe dòng nhạc đó thật à?”. Anh ta hỏi, chân mày nhíu lại đầy vẻ hoài nghi. Ánh mắt lướt qua tôi từ đầu đến chân, như để “kiểm định” rằng mái tóc vàng buộc kiểu đuôi ngựa, cái áo khoác màu xanh đậm, không chút phấn son lòe loẹt, không vết xăm hay nét vẽ nào lại có thể phù hợp với dòng nhạc ấy.

“Không hẳn vậy. Haven mới chính hiệu là fan của dòng nhạc đó”. Tôi cười nhưng giọng cười đầy vẻ căng thẳng. Cảm giác tiếng cười vang vọng vào bốn bức tường rồi quay trở lại với tôi.

“Thế Ever thì thích dòng nhạc nào?”. Mắt anh ta vẫn nhìn tôi, gương mặt dần là sáng.

Ngay khi tôi chuẩn bị trả lời thì thầy Robins bước vào. Hai má của ông ửng hồng, nhưng không phải vì đi nhanh như mọi người vẫn nghĩ.

Damen tựa lưng vào ghế của mình. Tôi định thần, hít một hơi thật sâu và hạ cái mũ trùm đầu xuống, chìm trong trạng thái quen thuộc ẩn chứa đầy những lo âu tuổi mới lớn: Nào là căng thẳng vì các bài kiểm tra, nào băn khoăn về ngoại hình của mình, nào là bối rối khi biết rằng Stacia, Honor, Craig và mọi người trong lớp đang tự hỏi cái anh chàng quyến rũ Damen này thấy cái gì hay ho ở tôi...



LÚC TÔI ĐI ĐẾN CHỖ BÀN ĂN TRƯA thì Haven và Miles đã ở đó. Nhưng vừa thấy Damen ngồi cạnh họ, tôi lập tức tự khuyển mình nên đi chỗ khác.

“Cậu cứ tự nhiên ngồi với bọn tớ, nhưng nhớ phải hứa là *không* nhìn chăm chăm vào anh bạn mới này!”, Miles cười, nửa đùa nửa thật. “Nhìn chăm chăm kiểu ấy rất bất lịch sự. Có ai nói với cậu điều đó chưa?”.

Tôi trợn mắt ngồi xuống cạnh bên Miles, lòng chỉ ước gì cậu bạn của mình... nói ít đi một chút.

“Tớ được nuôi bởi những con sói. Vì vậy, tớ quen kiểu nhìn chăm chăm bất-lịch-sự ấy rồi!”. Tôi ra vẻ tự nhiên, cố gắng không chú tâm đến sự có mặt của Damen và loay hoay mở hộp cơm trưa của mình.

“Tớ được nuôi bởi một người đàn ông chuyên cải trang thành phụ nữ và một tiểu thuyết gia lãng mạn.” Miles nói, chồm tới cướp mất hạt ngũ cốc ngào đường trên cái bánh nướng của Haven.

Haven cũng bật cười. “Tớ, ngược lại, được nuôi bởi các mục phù thủy. Tớ là công chúa ma cà rồng xinh đẹp, được yêu, được kính trọng, được ngưỡng mộ. Tớ sống trong một lâu đài xa hoa lộng lẫy, và tớ không biết sẽ kết thúc thế nào...”.

Trong một tích tắc, cô liếc nhìn Damen và mỉm cười: “Còn anh?”.

Anh thông thả hớp một ngụm thức uống – một chất lỏng màu đỏ óng ánh trong chiếc ly thủy tinh, rồi nhìn cả ba chúng tôi: “Tôi lớn lên ở Ý, Pháp, Anh, Tây Ban Nha, Bỉ, New York, New Orleans, Oregon, Ấn Độ, New Mexico, Ai Cập, và một số nơi nữa...”, anh cười.

“Vậy anh là con nhà lính phải không?”, Haven tò mò hỏi, trong lúc nhặt hạt ngũ cốc bỏ qua cho Miles.

“Ever đã từng sống ở Oregon đấy!”. Miles nói, cắn nhẹ hạt ngũ cốc trước khi nhấp thêm một ngụm nước khoáng.

Damen cười, mắt nhìn tôi. “Ở đâu?”

“Eugene”, tôi lầm bầm, cố tập trung vào miếng sandwich chứ không phải anh ta, bởi vì cũng giống như trong lớp học, mỗi lần Damen nói thì y như rằng tôi chỉ nghe được tiếng của anh mà thôi.

Mỗi khi đôi mắt chúng tôi gặp nhau, tôi lại có cảm giác ầm ập.

Mỗi khi chân của anh – tôi không hiểu vô tình hay cố ý – giẫm nhẹ lên chân tôi thì cả người tôi như điện giật.

Và thật sự tôi mê mẩn trong một thứ cảm xúc mới mẻ này.

“Sao Ever rời bỏ nơi đó?”. Anh làm một động tác chuyển động, gần như chồm người tới tôi.

Tôi nhìn chăm chăm xuống bàn, mím chặt môi như một thói quen mỗi khi bối rối. Tôi không muốn nói về cuộc sống ngày xưa của mình. Tôi không thấy có lý do gì để kể về những câu chuyện đau đớn trong quá khứ. Làm sao tôi có thể giải thích rằng cả gia đình tôi đã chết, còn tôi thì phải gắng gượng để sống tiếp như thế này.

Tôi xé một mẩu nhỏ cái bánh sandwich và thì thầm: “Đó là một câu chuyện dài”.

Chỉ thế thôi.

Nhưng tôi có thể *cảm thấy* cái nhìn chăm chăm của Damen, nồng ấm và thấu hiểu, gần gũi và chia sẻ. Điều đó làm tôi bối rối đến nỗi bàn tay tôi bắt đầu đổ mồ hôi và chai nước đang cầm bị vtuột khỏi tay.

Nó rơi xuống rất nhanh, tôi không thể chụp lại kịp. Trong một tích tắc, tôi *biết* tất cả những việc tôi có thể làm là chờ cho nước văng tung tóe lên.

Nhưng trước khi chai nước rơi xuống bàn thì Damen đã ra tay bắt kịp và trả nó lại cho tôi. và tôi ngồi ở đó, nhìn chăm chăm vào chai nước để tránh cái nhìn của anh, tự hỏi liệu có phải chỉ một mình tôi thấy anh ra tay rất nhanh, nhanh như điện vậy?

Sau đó Miles hỏi về New York. Haven thì nhích người ngồi rất gần Damen. Còn tôi, tôi hít một hơi dài, hoàn tất bữa trưa, cố thuyết phục mình rằng tất cả những chuyện vừa rồi chỉ là do tôi tưởng tượng ra mà thôi.

Khi tiếng chuông vang lên, chúng tôi vội chộp đồ đạc của mình và đi thẳng vào lớp. Bắt lấy cơ hội Damen đi trước, tôi quay sang Miles thì thào: “Làm sao mà cậu mời được anh ấy ngồi chung bàn ăn trưa?”.

Miles nhún vai, bỏ vỏ chai nước vào thùng rác và dẫn đầu cả nhóm hướng về các dãy phòng học. “Không có gì đâu? Anh ấy chủ động mà!”.

Tôi có cảm giác mình vẫn chưa hài lòng với câu trả lời. Nghe có vẻ buồn cười và quá nhạy cảm, nhưng trong đầu tôi cứ vang lên câu hỏi: *Tại sao người như Damen lại đi với bọn mình?*

Thật tình, có quá nhiều người trong trường, có nhiều nhóm sành điệu phù hợp mà anh ấy có thể tham gia, vậy tại sao anh ấy lại chọn ngồi chung với nhóm chúng tôi, ba đứa lập dị nhất?

“Thư giãn đi nào, chắc anh ấy nghĩ bọn mình thú vị và vui vui”. Miles nhún vai. “Hơn nữa, anh ấy nói sẽ đến nhà cậu tối nay. Tớ bảo anh ấy đến vào khoảng tám giờ”.

“Cậu nói cái gì?”. Tôi gần như trợn mắt nhìn cậu bạn của mình, bất ngờ nhớ lại trong suốt bữa ăn trưa Haven toàn lo chuyện sẽ mặc gì trong khi Miles lo không biết có đủ thời gian để nhuộm da rám nắng. Giờ thì đã biết tại sao!

“Rõ ràng là Damen cũng không thích bóng đá. Bọn tớ vô tình biết được điều đó trong cuộc trò chuyện với anh ta, vừa ngay lúc trước khi cậu đến”. Haven cười, khẽ nhún đầu gối. “Và bởi vì anh ta còn mới, chưa biết những người khác, nên bọn tớ tính giữ anh ấy cho riêng nhóm chúng ta, không cho anh ấy cơ hội làm bạn với những người khác”.

“Nhưng...”. Tôi chặn câu nói của Haven lại mà không biết nói gì tiếp. Tất cả những điều tôi đang nghĩ là tôi không muốn Damen đến nhà.

Không phải là tối nay.

Và không! Mãi mãi!

“Tớ sẽ đến sau tám giờ một chút”, Haven nói. “Cuộc họp của tớ sẽ kết thúc lúc bảy giờ, vừa đủ thời giờ để về nhà và thay đồ. Và, nhân tiện, tớ giành chỗ ngồi kế Damen ở hồ bơi nhé!”.

“Cậu không thể làm như thế được!”, Miles nói, lắc đầu lia lịa. “Tớ không chấp nhận!”.

Nhưng cô bạn đã làm động tác vẫy chào trong khi đi nhanh về lớp. Tôi quay sang Miles: “Cuộc họp nào hôm nay thế?”

Miles mở cửa lớp, phá lên cười: “Thứ sáu là buổi họp dành cho mấy người ăn nhiều. Nhớ không?”.

Thế đấy, Haven là mẫu người nghiện tụ tập nhóm. Trong thời gian ngắn tôi biết cô ấy, cô bạn đã tham gia rất nhiều cuộc họp dành cho người nghiện rượu, nghiện ma túy, người đồng cảnh

ngộ, người mắc nợ, con bạc, người nghiện thể giới mạng, người nghiện thuốc lá, người bị ám ảnh sợ hãi, người thích nói tục...

Theo những gì tôi biết thì hôm nay là ngày họp đầu tiên của nhóm những người ăn nhiều. Cao một mét năm mươi lăm, thân hình mảnh khảnh mềm mại như diễn viên múa ba lê, Haven chắc chắn không phải là người ăn quá nhiều. Cô bạn cũng không phải là người nghiện rượu, người thiếu nợ, người nghiện chơi bài, hay bất cứ cái gì đã nêu ở trên. Cô ấy chỉ không được bố mẹ dành cho nhiều sự quan tâm. Và vì thế, Haven tìm kiếm tình cảm cũng như sự chấp nhận mình ở bất kỳ nơi đâu.

Haven học được rằng cách nhanh nhất để nổi bật trong cái thành phố đầy những cô gái tóc vàng này là ăn mặc như Công chúa Bóng đêm.

Nhưng điều đó không mang lại kết quả như cô ấy mong muốn.

Lần đầu tiên mẹ Haven thấy con gái ăn mặc như thế, bà chỉ thở dài, chộp lấy chìa khóa của con, và đi thẳng đến phòng tập thể dục. Bố Haven thì không ở nhà đủ lâu để ngắm nhìn. Đứa em trai, Austin, hoảng sợ chút ít, nhưng nó cũng làm quen nhanh chóng. Và kể từ khi hầu hết mọi người trong trường quen dần với những màn trình diễn thái quá của chương trình MTV, thì bọn họ cũng lơ Haven luôn.

Một cách ngẫu nhiên, tôi vô tình *biết được* bên dưới của những trang sức đầu lâu, những đôi giày đinh, những cung cách trang điểm theo kiểu Rock nặng là một cô gái chỉ muốn được nhìn thấy, được nghe, được yêu, được quan tâm như những người bình thường khác. Đó là điều mà trước đây Haven đã không có được. Tôi thấu cảm điều đó. Thật sự, nếu đứng trước một căn phòng đầy người, kể một vài chuyện về những ngày đấu tranh với nỗi khổ đau của mình làm cho cô bạn cảm thấy quan trọng, thì có gì xấu đâu cơ chứ.

Ngày xưa tôi chẳng bao giờ giao du với những người như Miles và Haven.

Tôi không có chút liên hệ dù mong manh nhất nào với những đứa trẻ có vấn đề gia đình, những đứa trẻ không bình thường, hay những đứa trẻ mà ai cũng chế nhạo.

Tôi thuộc về đám đông nổi tiếng. Ở đó, đa số chúng tôi đều dễ thương, khỏe mạnh, thông minh, tài giỏi, xuất thân trong gia đình giàu có, được mọi người yêu thích và trọng vọng. Tôi đến trường múa và có một người bạn thân nhất tên là Rachel (cũng là trưởng nhóm giống tôi). Tôi còn có cả bạn trai, Brandon, là đứa con trai thứ sáu mà tôi đã hôn (người đầu tiên là Lucas, hồi lớp sáu!). Tôi không bao giờ chơi xấu những người không thuộc nhóm mình, nhưng tôi cũng không chú ý đến họ. Những đứa trẻ đủ mọi vấn đề phức tạp kia chẳng có chuyện gì dính dáng đến tôi. Vì thế tôi hành động như thể họ vô hình vậy.

Nhưng bây giờ, tôi cũng là một trong những người bị-xem-là-vô-hình.

Tôi biết điều đó vào cái ngày Rachel và Brandon thăm tôi trong bệnh viện.

Bên ngoài, họ đối xử với tôi vẫn đầy vẻ ân cần. Nhưng bên trong, những suy nghĩ của họ hoàn toàn khác.

Họ hoảng sợ khi nhìn cái bịch ny-lông đang nhỏ những giọt chất lỏng vào tĩnh mạch của tôi. Họ ghê ghê khi nhìn những vết cắt thâm tím, nhìn cái băng bột trên chân tay tôi. Họ buồn với những chuyện đã xảy ra, với tất cả những điều tôi đã mất đi, nhưng họ cố tình không nhìn vào vết sẹo màu đỏ trên trán tôi. Điều mà họ thật sự muốn làm là “thoát” khỏi cái bệnh viện và đưa bạn thương tật cùng mình này càng nhanh càng tốt.

Tôi *nghe thấy* những suy nghĩ của họ. Tôi *nhìn thấy* cả hai vầng hào quang bao quanh người họ quấn vào nhau, cùng chuyển sang màu nâu sẫm, để biết rằng họ đang từ bỏ tôi và đang đến với nhau.

Vì thế, trong ngày đầu tiên ở ngôi trường mới này, thay vì tốn thời gian với những “lễ nghi” thường lệ để gia nhập vào những nhóm của Stacia và Honor, tôi đi thẳng đến Miles và Haven. Hai kẻ bị ruồng bỏ trong trường đã chấp nhận tình bạn của tôi mà không cần hỏi một câu nào. Mặc dù chúng tôi có ngoại hình trông khá khác nhau, nhưng sự thật là, tôi không biết sẽ làm gì nếu không có họ.

Có được tình bạn với họ là một trong những việc hiếm hoi mang đến cho tôi cảm giác vui vẻ

với cuộc sống này. Có tình bạn với họ, tôi cảm thấy mình gần như bình thường trở lại.

Và đó chính là lý do tại sao tôi muốn cách xa Damen. Tôi hiểu sức mạnh của anh ấy. Sức mạnh của những luồng điện khi anh chạm vào tôi. Sức mạnh bắt cả thế giới này im lặng mỗi khi anh cất tiếng. Tất cả những điều đó là một sự cám dỗ nguy hiểm mà tôi không thể không đề phòng và ngăn cản chính mình.

Tôi sẽ không đánh liều để xúc phạm đến tình bạn của tôi với Haven hay Miles.

Tôi không thể đánh liều để đến quá gần anh!



MẶC DÙ DAMEN VÀ TÔI CÙNG HỌC CHUNG HAI MÔN, nhưng chỉ có môn tiếng Anh là chúng tôi ngồi cạnh nhau. Hết giờ học Mỹ thuật, Damen chạy đuổi theo tôi, rồi vượt lên mở cửa cho tôi bước qua.

“Ever này...”, anh ngập ngừng đôi chút. “Haven và Miles nói tôi ghé chơi vào tối nay. Nhưng tiếc quá, tôi không đến được!”.

“Ồ!”. Tôi thốt lên theo một phản xạ tự nhiên và thấy hối hận vì âm thanh đầy vẻ vui sướng của mình ẩn chứa trong đó.

“Anh có chắc không vậy?”, tôi cố phát âm mềm mỏng hơn, thoải mái hơn, giống như là tôi thực sự muốn anh ghé chơi mặc dù giờ đó là quá trễ.

Damen nhìn tôi. Đôi mắt long lanh quyến rũ và mời gọi. “Vâng...Chắc! Hẹn gặp lại Ever vào ngày thứ hai nhé!”. Anh nói và sải bước đến bên chiếc xe. Tiếng động cơ kêu rền mạnh mẽ.

Khi tôi đến được chỗ chiếc Miata của mình, Miles đang đứng chờ, khoanh tay trước ngực, mắt nhúu lại, sự buồn thất vọng thể hiện rõ trong nụ cười ngo ngoắt.

“Tốt hơn là cậu hãy nói cho tớ biết chuyện gì xảy ra? Hình như có chuyện không tốt thì phải?”, Miles bước vào xe trong khi tôi đang bận bịu mở cánh cửa phía bên tôi.

“Damen hủy cuộc gặp rồi. Anh ấy nói không thể đến được!”. Tôi nhún vai, liếc qua kính chiếu hậu để lùi xe.

“Nhưng cậu nói gì để anh ta hủy cuộc gặp?”, Miles nhìn tôi chằm chằm.

“Tớ đâu có nói gì”.

Lại một nụ cười ngo ngoắt buồn và thất vọng. Lớn hơn.

“Thật tình tớ không muốn làm hỏng cuộc gặp đêm nay của các cậu”. Tôi lái xe ra khỏi bãi đậu, lao ra đường.

Khi cảm thấy Miles vẫn còn nhìn tôi chằm chằm, tôi lên tiếng phá tan bầu không khí yên lặng ngột ngạt: “Chuyện gì?”.

“Không có gì”.

Miles nhướng mày nhìn ra ngoài cửa sổ. Tôi có thể nghe thấy cậu ta đang nghĩ về chuyện gì, nhưng tôi vẫn lơ đãng, tập trung lái xe.

Sau đó, Miles quay sang tôi: “Được rồi, hứa là cậu không nổi điên nhé!”.

Tôi nhắm mắt, thở dài. Sắp có chuyện đây.

“Chỉ là việc...Tớ không hiểu nổi cậu!”.

Tôi hít một hơi thật dài và từ chối phản ứng lại. Bởi vì phản ứng lại chỉ làm cho tình hình trở nên tồi tệ hơn mà thôi.

“Cậu xinh đẹp, ít nhất là tớ nghĩ vậy. Tớ không hiểu sao lúc nào cậu cũng giấu mình trong cái áo khoác với mũ trùm đầu kín mít, xấu xí đó. Tớ xin lỗi, nhưng Ever...Toàn bộ ấn tượng về cậu toàn là u buồn bi thương, giống như sự khốn khổ cùng cực của những kẻ vô gia cư vậy. Tớ

không muốn là người moi móc cậu, song việc cậu tránh một anh chàng quyến rũ như Damen để ý đến cậu, là điều thật lạ lùng!”.

Miles dừng lại đủ lâu và nhìn tôi đầy vẻ khuyến khích trong khi tôi cố đoán xem chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo.

“Trừ khi...Cậu là người đồng tính!”.

Tôi queo sang phải và thở hắt ra. Cảm ơn năng lực siêu linh trong tôi đã giúp tôi làm giảm đi cú sốc.

“Bởi vì nếu cậu là người đồng tính thì mọi chuyện vẫn tốt đẹp thôi”, cậu bạn tiếp tục. “Tớ cũng là người đồng tính này, nên tớ chẳng phân biệt đối xử với cậu, đúng không?”.

Cả hai chúng tôi cùng cười phá lên, thoải mái, như hai đứa con gái đang tâm sự điều bí mật với nhau.

Nhưng tôi lắc đầu và đập thẳng. “Cảm ơn cậu đã quan tâm đến tớ. Nhưng tớ không quan tâm đến Damen thì không có nghĩa tớ là người đồng tính. Có nhiều thứ quyến rũ khác chứ không chỉ ngoại hình, cậu biết mà!”.

Ừ, có nhiều thứ khác...Giống như những cái va chạm rộn ràng, giống như cặp mắt sâu hừng hực sức sống và chất giọng làm say đắm lòng người, đủ sức làm im lặng cả thế giới...

“Hay là tại vì Haven?”, Miles ngẫm nghĩ một lúc lâu rồi ngậy thơ hỏi tiếp.

“Không!”. Tôi nắm chặt vô-lăng, mắt nhìn chăm chăm vào đèn giao thông, lòng thắc thỏm trông chờ nó chuyển từ màu đỏ sang màu xanh để tôi có thể thả Miles xuống và kết thúc câu chuyện ở đây.

Nhưng Miles vẫn liến thoắng. “Ê! Tớ biết rồi! Là bởi vì Haven... Bởi vì cô ấy đã tuyên bố xí phần trong cuộc đua giành tình cảm của Damen. Tớ không thể tin được cậu thật sự tôn trọng cái chuyện xí phần trẻ con đó! Cậu từ bỏ cơ hội được ở bên cạnh anh chàng nóng bỏng nhất trường, có thể là nhất thế giới, tất cả chỉ bởi vì Haven tuyên bố xí phần?”.

“Cậu nói nghe buồn cười quá!”. Tôi lăm bầm, lắc đầu quầy quậy trong khi queo vô con đường vào nhà Miles và đậu lại.

“Sao?”. Cậu bạn cười, rõ là rất vui vẻ vì điều mình mới khám phá. “Cậu không chịu trả lời tớ à?”.

Tôi tròn tròn mắt, bật cười.

Miles đứng im nhìn tôi một hồi, rồi chộp lấy mấy cuốn sách đi vào nhà. Trước khi đi còn lăm bầm để tôi nghe được: “Tớ hy vọng Haven đánh giá cao một người bạn như cậu”.

Rốt cuộc buổi tối thứ sáu đó bị hủy bỏ. Không chỉ bỏ một buổi tối mà là hủy bỏ cả kế hoạch của chúng tôi. Một phần bởi vì đứa em trai của Haven – Austin – bị bệnh và cô là người duy nhất chăm sóc cho cậu em trai. Một phần vì ông bố yêu thể thao của Miles kéo cậu ta đến một trận đấu bóng và còn ép cậu ta mặc đồng phục của đội bóng như một cổ động viên cuồng nhiệt. Và ngay sau khi cô Sabine biết tôi ở nhà một mình, cô nghĩ việc về sớm để đưa tôi đi ăn bữa tối.

Biết rằng cô Sabine không tán thành sở thích mặc áo khoác với mũ trùm đầu và quần jeans, lại cũng muốn làm vui lòng cô sau những việc cô đã làm, tôi diện một cái áo đầm khá đẹp màu xanh mà cô ấy vừa mua cho tôi, mang giày cao gót, tô bóng đôi môi (“di vật” còn lại từ cuộc sống trước đây của tôi, lúc tôi toàn quan tâm đến những chuyện như vậy), chuyển từ cái ba lô cổ hữu sang cái ví nhỏ cầm tay hợp với bộ váy, và mái tóc đuôi ngựa thường ngày được thả ra thành mái tóc xõa bồng bênh tự nhiên.

Khi tôi chuẩn bị đi ra cửa thì Riley xuất hiện ngay phía sau lưng tôi, thích thú: “Chị bắt đầu ăn mặc giống như con gái rồi đó!”.

Tôi muốn nổi da gà.

“Trời đất ơi, Riley...Em làm chị hết hồn!”. Tôi thì thào trong lúc đóng cửa lại để cô Sabine không nghe thấy.

“Em biết”, con bé cười. “Mà chị đi đâu vậy?”.

“Một cái nhà hàng nào đó tên Stonehill Tavern. Nó ở trong khách sạn St.Regis!”. Tôi nói mà tim vẫn còn đập thình thịch.

Con bé nhướn mày, gật đầu. “Em biết rồi!”.

“Làm sao em biết?”, tôi nhìn chăm chăm vào con bé, tự hỏi không biết nó có đến chỗ đó chưa.

“Em biết nhiều chuyện lắm!”, nó cười. “Nhiều hơn chị luôn”.

Nó nhảy lên giường tôi và xếp lại mấy cái gối trước khi dựa người vào.

“Ừ, chị thì đâu có biết nhiều!”. Tôi lẩm bẩm, hơi khó chịu khi thấy nó ăn mặc và mang giày giống y chang như tôi. Con bé nhỏ hơn tôi bốn tuổi nhưng chỉ thấp hơn tôi một chút xíu. Trông nó thật chảnh chọe.

“Thật tình chị nên mặc thể này thường xuyên hơn. Em không thích góp ý để chị bức mình đâu, nhưng thường ngày chị ăn mặc không hợp với xì-tai của chị tí nào. Chẳng lẽ chị nghĩ Brandon sẽ đến với chị nếu chị ăn mặc như vậy?”.

Con bé bắt chéo chân nhìn tôi, dáng điệu của nó thư thả như một người đang trong tâm trạng thoải mái nhất.

“Chị có biết hiện giờ anh ta đang hẹn hò với Rachel không? Vâng, họ đã quen nhau năm tháng rồi. Có vẻ như còn lâu hơn chị hả?”.

Tôi mím chặt môi và ghì chặt chân xuống nền nhà lặp lại câu thần chú quen thuộc. Đừng để nó ảnh hưởng đến mình. Đừng để nó...

“Chúa ơi, chị sẽ không bao giờ tin điều này đâu nhưng đó là sự thật! Hai người bạn họ trở về sớm sau lớp học múa, họ đã có kế hoạch, nhưng sau đó...”, con bé dừng lại và cười. “Em biết em không nên nói điều này nhưng Brandon đã làm một việc rất đáng tiếc và rắc rối to rồi đấy. Phải chi có chị ở đó, nhưng em sẽ kể cho chị nghe, thật là vui. Anh ta còn nhớ chị và vô tình gọi tên chị trước mặt cô nàng kia một hay hai lần gì đó. Thật đấy! Nhưng như họ nói, cuộc sống vẫn tiếp tục, đúng không?”.

Tôi hít một hơi dài và nhú mắt nhìn theo đứa em của mình thơ thẩn đi trên giường, trông cứ như một nữ hoàng, lên tiếng phê bình cuộc đời tôi, cách ăn mặc của tôi, hầu như tất cả mọi thứ về tôi, cập nhật thông tin cho tôi về những người bạn đã thành xưa cũ dù tôi không yêu cầu.

Tự nhiên, trong một khoảnh khắc, tôi cảm thấy khó chịu với cuộc viếng thăm bất ngờ của Riley. Nó giống như một cú đánh lén vậy. Tôi mong nó trả cho tôi sự bình yên và hãy để tôi sống với những gì còn lại trong cuộc đời nhếch nhác của tôi mà không cần những lời bình luận thô lỗ của nó. Tôi nhìn thẳng vào mắt nó: “Vây khi nào em định vào trường thiên thần? Hay là họ đã không cho em vào vì em xấu tính quá?”.

Con bé chăm chăm nhìn tôi, mắt tóe lên những tia giận dữ trong khi cô Sabine bước lại gần cửa, gõ khẽ và gọi: “Xong chưa, Ever ơi?”.

Tôi nhìn Riley bằng ánh mắt thách nó dám làm điều gì ngốc nghếch. *Làm đi để cho cô Sabine biết tất cả sự thật lạ lùng đang xảy ra trong này.*

Nhưng nó chỉ cười và dịu dàng: “Bố mẹ gửi lời hỏi thăm chị!”.

Rồi biến mất.



Trên đường đi đến nhà hàng tôi chỉ nghĩ về Riley, về những nhận xét ác ý và thô lỗ của nó cứ tuôn ra rồi biến mất. Tôi gần như van xin nó nói với tôi về bố mẹ, chỉ một chút thông tin trong suốt cả một quãng thời gian dài. Vậy mà thay vì nói cho tôi biết những điều tôi cần, thì nó lại từ chối giải thích tại sao họ lại chưa.

Bạn có thể nghĩ cái chết sẽ làm cho người ta hành động dễ thương hơn, tử tế hơn. Nhưng điều đó không đúng với Riley. Nó vẫn hỗn xược, ngang bướng, thích chọc tức tôi và kinh khủng như hồi còn sống.

Cô Sabine rời khỏi chiếc xe để nhân viên phục vụ lái vào bãi và chúng tôi đi thẳng vào trong. Tiền sảnh mênh mông bằng đá hoa cương. Bình hoa to đùng. Tầm nhìn ra biển tuyệt đẹp. Những thứ ấy khiến tôi giật mình hồi hận vì những suy nghĩ của mình ban nãy. Riley đã đúng. Cái nơi này, rộng rãi và sang trọng, là nơi để tìm kiếm niềm vui, sự thư giãn, nơi hẹn hò với người yêu, chứ không phải với đứa cháu gái ử rữ.

Người phục vụ dẫn chúng tôi đến một cái bàn có trải khăn trắng muốt. Những cây nến đang tỏa ánh sáng lung linh. Lọ muối và lọ tiêu để ngay ngắn trong chiếc đĩa đá màu bạc. Khi tôi ngồi xuống nhìn xung quanh phòng, tôi không thể tin được nó đẹp mê hồn đến thế. Đặc biệt là khi so sánh với những nhà hàng mà tôi hay đến trước kia.

Nhưng khi tôi nghĩ đến điều đó, tôi bắt mình phải dừng lại. Chẳng có ích gì khi so sánh hình ảnh trước kia với bây giờ. Tâm trí tôi không muốn nhớ, mặc dù chỉ cần nhìn cô Sabine – người em song sinh với bố tôi – là nỗi nhớ quay quắt lại dấy lên khôn cùng.

Cô kêu rượu vang cho cô và sô-đa cho tôi, rồi chúng tôi xem thực đơn và quyết định thức ăn cho mình. Khi người phục vụ nhanh nhẹn quay đi, cô Sabine vén mớ tóc vàng hoe ra phía sau vành tai, cười lịch sự và nói: “Sao con, mọi chuyện sao? Trường học? Bạn bè? Mọi việc tốt chứ?”.

Tôi yêu cô tôi, cô không ghét tôi, và tôi biết ơn về tất cả những việc cô đã làm.

Nhưng tôi chỉ nhìn cô và đáp ngắn gọn: “Vâng ạ! Mọi chuyện đều tốt!”

Cô để bàn tay lên cánh tay tôi và định nói điều gì đó. Nhưng trước khi cô kịp thốt nên lời thì tôi đã đứng dậy rời khỏi chỗ ngồi của mình.

“Con sẽ quay lại ngay?”. Tôi đáp vội vàng, suýt chút nữa đâm sầm vào cái ghế khi lao nhanh trở ra con đường mà lúc nãy chúng tôi vào, không buồn dừng lại hỏi đường dù trong lòng tự hỏi liệu tôi có đang đi ra cửa và xuống hành lang như dự tính không.

Tôi đi theo hướng mà chính tôi cũng không biết. Khi ngang qua phòng đại sảnh bằng kính, những tấm kính khổng lồ có khung mạ vàng xếp thẳng một hàng tấp, rơi thẳng vào tôi. Hôm nay là thứ Sáu, khách sạn có rất nhiều khách đến dự đám cưới, một đám cưới mà *theo tôi* là không nên xảy ra.

Một nhóm người đi ngang chạm nhẹ vào tôi. Vầng hào quang bao quanh người họ quyện với năng lượng của cồn, mạnh đến nỗi ảnh hưởng luôn đến tôi. Làm tôi choáng váng, buồn nôn, và như mê sảng. Khi tôi liếc nhìn trong kính, tôi thấy một dãy dài hình bóng Damen đang nhìn tôi

từ phía đằng sau.

Tôi loạng choạng chạy vội vào phòng vệ sinh, nắm chặt bệ đá hoa cương, cố lấy lại hơi thở. Tôi ép mình tập trung vào mấy nhành lan trong bình, mùi nước hoa, hay mấy cái khăn trắng muốt đang nằm trong khay bằng sứ lớn. Sau vài phút, tôi bắt đầu thấy bình tĩnh hơn và tập trung hơn.

Tôi tưởng đã bắt đầu quen với những năng lượng ngẫu nhiên mà mình gặp ở những nơi đi qua. Vì vậy, tôi quên mất nó có thể quá mạnh khi mức phòng thủ của tôi xuống thấp nhất và chiếc iPod lại để ở nhà. Không có tiếng nhạc giúp chi phối bớt, không có những dè chừng, nên tôi choáng váng ngay lập tức khi cô Sabine để tay lên tay tôi.

Một cử chỉ va chạm nhẹ.

Tôi *cảm nhận* ngay lập tức từ đó những nỗi niềm cô đơn, những nỗi buồn u uẩn, im lặng. Tất cả như một cú đâm vào bụng tôi lập tức.

Tôi cảm thấy nhói cả lòng vì cảm giác mình thật đáng trách.

Cô Sabine cô đơn trong khi tôi luôn cố gắng phớt lờ đi. Chúng tôi sống cùng nhau, nhưng chúng tôi không thường gặp nhau. Cô thường đi làm, tôi thường ở trường và những buổi tối cuối tuần thì tôi chỉ ở suốt trong phòng mình hoặc đi chơi với bạn. Đôi khi tôi quên rằng không chỉ một mình tôi mất đi người thân! Rằng mặc dù cô cho tôi chỗ ở và giúp đỡ tôi, nhưng cô vẫn cảm thấy cô đơn và trống trải cùng cực – hết như tôi trong cái ngày xảy ra đại nạn.

Dù rất muốn tao nên mối dây liên kết với cô, rất muốn xoa dịu nỗi đau của cô, nhưng tôi không thể. Tôi thấy mình quá tổn thương, quá kỳ lạ. Tôi là một con người có năng lực siêu linh. Tôi có thể *nghe được* suy nghĩ của người sống và *nói chuyện* với người chết. Tôi không thể liều lĩnh để bị khám phá ra, không thể liều lĩnh để đến quá gần bất cứ ai, kể cả cô. Điều tốt nhất tôi có thể làm là học xong trung học, để rồi có thể rời nhà, đi học đại học. Và cô Sabine có thể trở lại với cuộc sống bình thường của mình. Có thể lúc đó cô sẽ quên với một người đàn ông làm cùng tòa nhà. Người mà cô cũng chưa từng biết. Người mà tôi thấy gương mặt ông ta khi tay cô chạm vào tay tôi.

Tôi chỉnh sửa, vuốt gọn gàng mái tóc, tô bóng lại đôi môi và quay về bàn, thầm quyết tâm sẽ cố gắng làm cô cảm thấy vui hơn mà không phải mạo hiểm với những điều bí mật của mình. Khi đã ngồi vào ghế, tôi mỉm cười hớp một ngụm nước, rồi ngọt ngào: “Con ổn rồi ạ!”. Và thêm vào theo cách thân mật nhất có thể: “Cô kể cho con nghe những chuyện vui ở công ty đi? Trong tòa nhà nơi cô làm việc có chú nào đẹp trai không đó?”

Sau bữa tối ấm cúng và nhẹ nhàng, tôi ra bên ngoài chờ trong khi cô Sabine xếp hàng thanh toán tiền.

Đột nhiên, tôi giật mình khi cảm thấy một bàn tay chạm nhẹ vào tay áo của tôi.

Và người tôi đột nhiên đông cứng, nôn nao, hai má nóng bừng ngay khi chạm mắt vào đôi mắt sâu cuốn hút.

“Trông Ever... Tuyệt quá!”. Damen nói, anh nhìn lướt qua bộ đầm của tôi, trước khi quay trở lại nhìn thẳng vào mắt. “Không thể nhận ra Ever nữa khi không có cái mũ trùm đầu.” Tiếng anh cười. “Em... có bữa tối vui chứ?”

Tôi gật đầu, không biết nói gì khi nghe anh đổi cách xưng hô, chỉ cảm giác như mình đang ở đỉnh điểm của sự lúng túng.

“Lúc này anh thấy em ở sảnh. Đáng lẽ anh kịp chào rồi nhưng em đang... gấp quá!”.

Tôi nhìn chằm chằm vào Damen, tự hỏi không biết anh ta đang làm gì ở đây, một mình, tại một khách sạn sang trọng như thế này vào một tối thứ Sáu. Áo khoác len sẫm màu, áo sơ-mi đen mở nút cổ, quần jeans, đôi giày lịch lãm. Tất cả đều đẹp, nhưng trông không hợp lắm với độ tuổi của anh ta, chỉ thấy vừa tạm ổn.

“À, khách quen của anh... Từ tỉnh xa đến!”. Anh nói và mỉm cười, trả lời cho câu tôi chưa kịp hỏi.

Khi tôi ấp úng không biết nói gì kế tiếp thì thật may, cô Sabine xuất hiện. Trong khi cả hai

nồng nhiệt bắt tay nhau làm quen, thì tôi chỉ nói được đúng một câu: “Damen và con học cùng trường”.

Và Damen là người đã làm con đổ mồ hôi tay, khiến con nôn nao, bối rối, và anh ta chiếm nhiều suy nghĩ của con nhất!

“Anh ấy vừa chuyển đến đây từ New Mexico”. Tôi thêm vào với hy vọng rằng chừng đó đủ thời gian để chiếc xe được nhân viên phục vụ lái đến.

“Cháu ở đâu ở New Mexico?”, cô Sabine hỏi.

Nhìn cách cô mỉm cười với anh, tôi tự hỏi liệu cô có cảm giác tuyệt vời choáng ngợp như tôi không.

“Santa Fe ạ!”, anh cũng cười.

“Ồ, tôi nghe người ta bảo ở đó rất đẹp, người dân thân thiện, dễ mến nữa. Lúc nào tôi cũng muốn được đến đó”.

“Cô Sabine là luật sư, cô làm việc nhiều lắm!”. Tôi lúng búng trong miệng, mắt chăm chăm về hướng chiếc xe đang lái thẳng về hướng bọn tôi.

Mười, chín, tám, bảy...

“Chúng tôi sắp trở về nhà đây. Nhưng rất hân hạnh được mời cháu đến chơi!”, cô nói, không hề có chút khách sáo nào trong câu đó.

Tôi nhìn cô chăm chăm, hoảng sợ, tự hỏi sao mình không thể đoán chuyện này sẽ xảy ra. Nhưng khi tôi liếc nhìn Damen, lòng cầu mong anh ta đừng nhận lời thì anh mỉm cười lịch thiệp: “Cảm ơn cô rất nhiều. Nhưng cháu có người quen từ tỉnh xa đến, cháu phải quay vào trong đó”.

Anh ta làm một cử chỉ chỉ tay kín đáo và khéo léo. Tôi nhìn theo, dừng tia mắt lại ngay ở mái tóc đỏ hoe đẹp mê hồn. Cô gái “khách ở tỉnh xa” mặc chiếc áo đầm màu đen ôm sát thân người, mang giày dây cao gót.

Cô ta cũng đang nhìn chúng tôi, khẽ mỉm cười với tôi. Nhưng những gì tôi cảm nhận từ nụ cười đó thì không được thân thiện lắm. Đôi môi hồng tô bóng loáng chỉ nhấc nhẹ, nhếch lên thành “động tác cười” trong khi đôi mắt cô quá xa cách, quá lạnh nhạt để có thể hiểu được. Một vẻ gì đó rất kỳ lạ trong dáng vẻ của cô ta. Cô nghiêng người nhìn, có vẻ như thoáng chút xem thường, mặc dù chúng tôi đứng với nhau một cách hoàn-toàn-bình-thường.

Tôi quay lại nhìn vào mặt anh, giật bắn mình khi phát hiện ra anh đứng quá gần, đôi môi ở cự li gần đến mức hầu như chỉ một chút xiu nghiêng người là đủ chạm đến môi tôi. Anh làm một động tác như ảo thuật, vuốt nhẹ tay dọc theo má của tôi, và “biến” ra một đóa hoa tulip đỏ, cài nhẹ phía sau vành tai tôi.

Chuyện kể tiếp là tôi đứng sững đó như trời trồng, trong khi Damen xoay người, sải từng bước nhanh nhẹn trở lại với cô bạn của anh ấy.

Tôi nhìn chăm chăm bông hoa tulip. Những cánh hoa đỏ lộng lẫy tựa như được tô điểm một lớp sáp mỏng trên bề mặt. Mùa này, không thể tìm một bông hoa tulip nào tại các cửa hàng hoa được. Vậy thì... Nó từ đâu đến?

Khi về tới nhà, chỉ còn một mình trong phòng và trấn tĩnh lại, tôi mới nhớ ra rằng cô gái tóc đỏ đi cùng Damen cũng không hề có văng hào quanh nào xung quanh.

Hoàn-toàn-vô-sắc.

Hệt như Damen. Hệt như đứa em gái đã mất của tôi.

Có lẽ tôi đã ngủ khá lâu cho đến khi giật mình tỉnh giấc vì nghe tiếng ai đó đi xung quanh phòng của mình.

Đầu nặng trĩu. Người rã rời. Cảm giác mệt mỏi, u ám bủa vây đến mức tôi không buồn mở mắt.

“Riley?”, tôi lầm bầm. “Em đó hả?”

Con bé không trả lời. Tôi biết nó lại sắp giở trò tinh nghịch gì đây. Nhưng quá mệt và căng thẳng sau một buổi tối đầy. Những sự kiện kỳ quặc, tôi không gượng dậy nổi để đùa hay la nó. Tôi vói tay lấy cái gối, úp lên đầu.

Vẫn có tiếng động trong phòng.

Tôi thở dài: “Nghe này Riley, chị mệt lắm, biết không? Chị xin lỗi nếu làm em buồn, nhưng chị không thích đùa giỡn vào giờ này...”.

Tôi giở cái gối ra, cố nheo nheo mắt nhìn cái đồng hồ báo thức.

“Ba giờ bốn mươi lăm sáng. Sao em không quay trở về nơi ở của em và đến chơi vào giờ nào đó khác? Em có thể lấy và mặc bộ quần áo tốt nghiệp hồi lớp tám của chị nếu em thích. Chị sẽ không nhân nhó lời nào, thật đó!”.

Nói đến đây thì tôi thấy mình không còn lơ mơ trong trạng thái nửa ngủ nửa thức nữa. Tôi để cái gối sang một bên, gượng ngồi dậy nhìn cái bóng của con bé thơ thẩn gần nơi bàn học của mình, lòng tự hỏi có chuyện gì quan trọng mà nó không thể để đến sáng mai được?

“Chị nói chị xin lỗi vì chuyện ban tối, được chưa? Em còn muốn làm gì nữa?”.

“Ever... Ever trông thấy tôi sao?”. Cái bóng thì thầm, bước ra xa cái bàn.

“Dĩ nhiên là có thể thấy...”, tôi dừng giữa câu và chết điếng người khi nhận ra giọng nói kia không phải là của em gái tôi.



TÔI THẤY NGƯỜI CHẾT Ở KHẮP MỌI NƠI. Trên đường, trên bãi biển, trong siêu thị, trong nhà hàng. Những linh hồn đi loanh quanh trong trường học, xếp hàng ở bưu điện, đứng chờ ở phòng khám bác sĩ. Nhưng không giống như những con ma bạn thấy trên tivi và trong phim, họ không làm phiền tôi, họ cũng không cần tôi giúp đỡ, họ không dừng lại bắt chuyện với tôi. Điều họ thường làm nhất là cười và vẫy tay khi họ biết ai đó đang nhìn họ. Cũng giống như đa số con người, họ thích được nhìn ngắm.

Nhưng cái giọng trong phòng tôi thì không hẳn là giọng của một linh hồn. Cũng không phải là Riley. Nhiều lúc, tôi nhớ lại và tưởng như đó là giọng của Damen.

Nhiều lúc, tôi hoài nghi chính những điều mình đã thấy. Có thể đó chỉ là một giấc mơ?

Buổi sáng hôm sau, Damen vào lớp sớm. Anh cười tươi tắn, ngồi xuống ghế đúng vài giây trước khi chuông reo.

“Xin chào!”.

Tôi gật đầu, hy vọng cử chỉ của mình đủ tự nhiên, đủ bình thường, ít nhất là không để lộ rằng mình đang thích thú. Tôi cố giấu cảm xúc của mình. Cố giấu để anh ta không biết được rằng trong những giấc ngủ đầy mộng mị, tôi đã mơ thấy anh ta.

“Cô của em trông có vẻ rất dễ gần và tử tế nhỉ!”, Damen nhìn tôi, gõ gõ cây bút xuống bàn. Tiếng cạch cạch vang lên khiến tôi thoáng chút bực mình.

“Vâng, cô ấy tốt lắm!”. Tôi lúng búng trong miệng, lòng thầm than phiền thầy Robins vì cứ uống cho nhiều rồi lại ở trong phòng vệ sinh của giáo viên quá lâu. Ước gì thầy thôi uống rượu và vào lớp ngay bây giờ để tôi kết thúc được cuộc trò chuyện này.

“Anh cũng không ở với gia đình mình!”. Damen điệu dàng. Giọng anh ta làm im lặng cả phòng, tắt luôn những suy nghĩ đang vang vọng trong tôi.

Anh khẽ xoay xoay cây bút vòng vòng trên những ngón tay một cách điêu luyện. Tôi mím môi, ngón tay sờ soạng trên chiếc iPod trong ngăn bí mật, nửa hy vọng tiếng nhạc ồn ào đủ sức làm phân tán cảm xúc của mình, nửa ngần ngại vì điều mình làm có vẻ chẳng lịch sự chút nào: *Bật iPod lên để khỏi phải nghe anh ta nói!*

“Anh được...giải phóng nô lệ!”. Damen thêm vào bằng giọng hài hước nhưng tỉnh rụi như thật.

“Anh nghiêm túc chứ?”, tôi hỏi, mặc dù đã nỗ lực giữ cuộc nói chuyện của chúng tôi ở mức ít nhất có thể.

Tôi chưa bao giờ gặp một ai được *giải phóng nô lệ*. Điều anh ta nói sao phảng phất cảm giác cô đơn và buồn quá, mặc dù rõ là khi nhìn chiếc xe và quần áo của anh ta, rồi còn buổi tối thứ Sáu say đắm của anh ta ở khách sạn St. Regis, Thì Damen hoàn toàn chẳng có vẻ từng bị đối xử tệ chút nào.

“Nghiêm túc đấy!”, Damen gật đầu.

Trong một tích tắc khi anh ta ngưng nói, tôi nghe rõ trong phòng những suy nghĩ của Stacia

và Honor bay vòng vèo. Bọn họ gọi tôi là kỳ dị, là kinh khủng, là cái con khủng khủng điên điên. Cộng thêm vài điều gì đó còn tệ hơn nữa.

Sau đó, tôi thấy anh tung cây bút vào trong không khí rồi mỉm cười hài lòng khi thấy nó ngoan ngoãn rơi trở lại vào tay anh sau một vũ điệu tuyệt đẹp trên không.

“Vậy gia đình của em...Họ ở đâu?”, anh hỏi.

Những suy nghĩ đang bay vòng vèo trong không trung lại im bật. Thật kỳ lạ. Cứ như một bản nhạc đứt quãng. Vang lên rồi im bật. Như một chiếc máy cassette cứ bị bấm nút ngừng rồi bấm nút chơi.

“Anh nói gì?”, tôi liếc nhìn, thấy mình như bị thôi miên bởi cây bút ma thuật đang bay lượn vòng vèo. Trong lúc đó, tôi nghe được cả những suy nghĩ của Honor, đùa bỡn về quần áo tôi, và người bạn trai của cô giả vờ đồng ý mặc dù anh chàng này lại đang tự hỏi là cô ấy tại sao lại không ăn mặc giống tôi.

Những suy nghĩ hỗn loạn của con người. Điều đó khiến tôi muốn giật phắt cái mũ trùm đầu của mình ra, mở chiếc iPod cho lớn lên, và quên hết mọi thứ.

Mọi thứ. Kể cả Damen.

Đặc biệt là Damen.

“Gia đình em sống ở đâu?”, anh ta lặp lại.

Tôi nhắm nghiền mắt khi anh ta nói. Một khoảnh khắc im lặng. Một sự im lặng tuyệt vời trong phút chốc. Rồi lại từ từ mở mắt ra và nhìn chăm chăm vào kẻ đối diện.

“Họ đều đã chết rồi”, tôi nói ngay khi thầy Robins bước vào.

“Anh xin lỗi!”.

Damen ngồi đối diện với tôi, nhìn đăm đăm tôi suốt bữa trưa hôm đó trọng khi tôi cứ nhấp nha nhấp nhồm liếc khắp phòng, mong Haven và Miles sẽ đến.

Tôi vừa mở hộp cơm trưa của mình thì thấy một bông hoa tulip đỏ nằm cạnh cái bánh sandwich và khoai tây chiên. Một bông hoa tulip! Cũng giống như bông hoa hôm tối thứ sáu. Tôi không biết làm sao anh ta có thể làm được điều đó, nhưng tôi biết chắc chắn đó là bông hoa của Damen. Có điều, những thủ thuật phù phép lạ lùng giờ đây cũng không làm tôi băn khoăn bằng cái cách anh ta nói với tôi, cách anh ta làm tôi cảm thấy...

“Chuyện gia đình của em. Thật sự anh không biết...”.

Tôi nhìn xuống chai nước ép trái cây của mình, vắn vỏi vắn lui cái nắp, hy vọng anh ta chuyển sang đề tài khác.

“Em không thích nói về điều này”. Tôi ngập ngừng.

“Anh biết cái cảm giác mất đi những người mình thương yêu là như thế nào!”.

Damen vẫn không chuyển đề tài. Anh chồm người qua bàn và đặt tay lên tay tôi. Một cảm giác gì đó, thoải mái, ấm cúng, bình yên và an toàn.

Tôi nhắm mắt lại, để tự nhiên.

Ừ, cứ cho phép bản thân mình tận hưởng những giây phút bình yên. Cảm ơn anh vì những gì anh đã nói.

“Á á...Xin lỗi!”.

Tôi mở mắt ra, thấy Haven đang đứng đó, dựa người vào cạnh bàn, cặp mắt màu vàng của cô nhú lại và dán chặt vào hai bàn tay của chúng tôi. “Xin lỗi vì...tớ không đúng lúc!”.

Tôi rút tay lại, dứt vào túi như thể điều Haven vừa thấy thật đáng xấu hổ, không nên để ai nhìn thấy. Muốn giải thích rằng mọi thứ chẳng có gì, nhưng đầu óc tôi trống không, đến mức chẳng thể thốt lên một câu có nghĩa.

“Miles đâu rồi?”, cuối cùng tôi lên tiếng, chẳng biết tìm ra cái gì khác để nói.

Haven tròn xoe mắt và ngồi xuống cạnh Damen. Những ý nghĩ giận dữ, bức bối, thù địch

trong cô đã làm vàng hào quang bao quanh người cô biến từ màu vàng sáng sang màu đỏ sậm. “Miles đang chat chit với một anh chàng mới quen trên Internet”. Haven tránh cái nhìn của tôi, giả vờ bận rộn mở chiếc bánh nướng của mình ra. Được một lúc, cô ngẩng lên nhìn Damen và nói thêm: “Cuối tuần của mọi người thế nào?”.

Tôi nhún vai, biết rằng dù cô bạn hỏi “cuối tuần của mọi người” nhưng lại thực sự không hề ám chỉ đến mình.

Liếc nhìn sang Damen, tôi hơi sốc khi thấy anh cũng nhún vai, như thể những ngày cuối tuần của mình chỉ là những ngày tồi tệ, chẳng có gì đáng nói, dù tôi biết rõ mọi thứ không phải như thế.

Haven lúc lắc đầu: “Với tớ thì ngày thứ Sáu vừa rồi thật là kinh khủng. Tớ phải lau dọn vết nôn mửa của Austin vì người giúp việc đã đi Vegas, còn bố mẹ tớ thì chẳng buồn về nhà. Không biết họ chết đuối ở chốn địa ngục nào. May cho tớ thì ngày thứ Bảy lại hoàn toàn khác. Ý tớ là rất tuyệt! Thật đấy có thể nói là một đêm vui nhất trong cuộc đời tớ. Chắc chắn tớ sẽ mời mọi người tham dự nếu tớ biết sớm hơn...”.

“Các cậu đã đi đâu?”, tôi hỏi, cố giữ giọng bình thường dù tôi đã mừng tượng ra một nơi kinh hoàng nào đó.

“Một câu lạc bộ đáng kinh sợ mà vài đứa bạn gái trong nhóm rủ tớ đến”.

“Nhóm nào?”. Tôi hợp một ngụm nước.

“Thứ Sáu là ngày dành cho những người luôn có cảm giác bị phụ thuộc vào nhau”, cô cười. “Evangeline, cô ấy giống như người đóng vai chính. Tất cả bọn họ gọi cô ấy là *người cho*!”.

“Cái gì? *Người cho* là sao?”. Miles từ đâu xuất hiện, để chiếc điện thoại di động xuống bàn và bước vòng phía sau tôi.

“Những người luôn có cảm giác bị phụ thuộc vào nhau”, tôi đáp.

Haven lập tức tròn mắt. “Không, không phải. Người cho là người cho phép những con ma cà rồng khác hút máu họ. Tớ thì chỉ thích đi vòng vòng xem họ thôi. Tớ chẳng cho ai hút máu mình cả. Chưa!”. Cô bạn bật cười.

“Cậu đi vòng vòng với ai?”, Miles hỏi, nhắc chiếc điện thoại của mình lên.

“Thì đi vòng vòng với ma cà rồng chứ với ai! Tớ cố đi theo. Nhưng Evangeline chỉ là cái tên theo kiểu ma cà rồng thôi, chứ không phải tên thật của cô ấy...”.

“Ai cũng có tên theo kiểu ma cà rồng à?”, Miles để chiếc điện thoại của mình xuống bàn lại.

“Ai cũng có!”. Haven gật đầu, đưa tay quét miếng kem trên chiếc bánh rồi liếm ngon lành.

“Cũng giống như tên tự đặt à? Giống như tên con vật cưng đầu tiên hồi nhỏ cộng với tên thời con gái của mẹ? Nếu thế thì tên tớ là Princess Slavin, hì hì...!”. Miles phá lên cười.

Haven thở dài, cố kiên nhẫn.

“Không phải kiểu tên đùa giỡn đó đâu. Các cậu biết không, tên theo kiểu ma cà rồng được đặt rất nghiêm túc. Không giống như đa số những người đến dự, tớ không phải thay đổi tên của mình, bởi vì tên Haven về cơ bản nó cũng là cái tên của ma cà rồng rồi, một trăm phần trăm tự nhiên, không thêm không bớt!”.

Cô bạn lại cười.

“Tớ nói với các cậu rồi mà! Tớ là Công chúa Bóng đêm. Dẫu sao thì bọn tớ cũng đã đến một câu lạc bộ thật tuyệt vời ở đâu đó, hình như là ở Nocturnal hay gì đấy!”.

“Nocturne”, Damen đột nhiên lên tiếng, tay nắm chặt cái ly uống nước trong khi đôi mắt anh tập trung cao độ vào cô ấy.

Haven để miếng bánh ngọt xuống và vỗ tay reo lên: “Đúng rồi! Chính xác là Nocturne. A, cuối cùng cũng có người đồng cảm với những điều tớ nói rồi đấy nhé!”.

“Cậu có vào khu vực bất tử?” Damen hỏi, vẫn nhìn chăm chăm vào cô ấy, cách xưng hô đột nhiên thân mật hơn.

“Chỗ đó quá đông người! Còn có cả cái phòng VIP dành cho phù thủy. Tớ vô phòng đó và đến quầy bar máu!”.

“Họ có kiểm tra tuổi của cậu không?”, Miles cắt ngang, mấy ngón tay vuốt vuốt cái điện thoại.

“Các cậu có thể cười tớ, nhưng như tớ đã nói, ở đó thật là tuyệt. Evangeline giới thiệu tớ với một số người bạn. Tớ gặp được một cô gái rất dễ thương, cũng mới chuyển đến đây. Có thể bọn tớ sẽ đi chơi với nhau!”.

“Ờ, thế cậu nghĩ chơi với bọn tớ à?”. Miles lên giọng chế giễu.

Haven tròn mắt: “Cậu nói sao cũng được. Tất cả những điều tớ biết là tối thứ Bảy của các cậu...À không! Có lẽ không tính tới Damen, bởi vì Damen biết kiểu câu lạc bộ này rồi. Chắc chắn là biết nhiều hơn hai người này!”. Cô bạn đưa ngón tay chỉ tới với Miles.

“Anh bạn chat chít với quen của cậu thế nào?”. Tôi thúc khuỷu tay vào Miles, cố kéo sự quan tâm của cậu bạn tập trung vào chúng tôi thay vì cứ mơ mơ màng màng với chiếc điện thoại.

“Tớ bỏ nhiều thời gian trong nhà vệ sinh chat với gã này, một kẻ nói dối trắng trợn!”.

Miles lắc đầu, đẩy màn hình điện thoại về phía tôi để tôi xem. “Nhìn đây này!”. Cậu ta bấm bấm bàn phím bằng những ngón tay nhanh thoăn thoắt của mình. “Tớ đã hỏi xin hình suốt cuối tuần rồi bởi vì tớ không thể gặp mà không biết mặt anh ta là ai được. Và đây là tấm hình anh ta gửi lại. Chắc chắn đó không phải là người tớ chat chít. Đúng là một sự dối trá trắng trợn không biết nói sao luôn!”

Tôi thờ ơ không thèm liếc nhìn màn hình điện thoại.

“Làm sao cậu biết tấm hình đó chắc chắn không phải hình của cái anh chàng cậu chat chít?”, tôi liếc nhìn Miles.

Một giây yên lặng.

Đột nhiên, Damen lên tiếng: “Bởi vì...đó là hình của anh!”



HÀN DAMEN CÓ THỜI GIAN NGẮN LÀM NGƯỜI MẪU, lúc anh ta sống ở New York. Đó là lý do tại sao những bức ảnh của anh được đưa lên mạng, để rồi có kẻ tải xuống rồi cho là hình của họ.

Chúng tôi cùng phá lên cười rõ to vì sự trùng hợp ngẫu nhiên lạ lùng này. Nhưng có một việc tôi không hiểu: Damen chuyển đến đây từ New Mexico, chứ không phải New York. Nghĩa là thời điểm lúc còn ở New York phải cách đây khá lâu. Sao trong hình, trông anh chẳng trẻ hơn bây giờ chút nào? Tôi không nghĩ có ai đó lúc mười bốn, mười lăm tuổi mà từ ngoại hình đến nét mặt vẫn trông giống hệt như bây giờ – khi đã mười bảy tuổi.

Điều đó thật vô lý!

Khi đến lớp Mỹ thuật, tôi đi thẳng vào phòng đựng dụng cụ, lấy màu và giá vẽ của mình, cố không chú ý đến cả việc Damen đang chuẩn bị giá vẽ ở vị trí ngay kế bên tôi.

Tôi hít một hơi thật sâu, cài nút áo khoát, chọn cọ, tập trung vào công việc của mình dù thỉnh thoảng vẫn kín đáo liếc bức tranh sơn dầu của anh ta, cố không trở mắt nhìn một cách ngán ngơ “kiệt tác” Damen đang vẽ – một bức tranh mô phỏng lại tác phẩm vĩ đại *Người phụ nữ có mái tóc vàng* của Picasso.

Bài tập của chúng tôi là chọn một trong những tác phẩm nổi tiếng có tính chất tượng hình và vẽ lại. Không hiểu sao, tôi nghĩ những vòng xoáy đơn giản của Van Gogh là dễ sao chép và dễ lấy điểm A. Nhưng khi đã bắt tay vào việc, tôi mới biết mình đã hoàn toàn sai lầm. Những vòng xoáy ấy không hề đơn giản chút nào. Bây giờ thì mọi việc đã đi quá xa, tôi không biết mình phải làm gì.

Kể từ khi có trong người năng lực siêu linh, tôi không còn phải miệt mài học bài hay cố công đọc sách nữa. Tất cả những gì tôi cần làm là đặt tay lên trên cuốn sách. Những nội dung trong trong ấy sẽ nhanh chóng thể hiện trong đầu. Còn các bài kiểm tra thì sao? Chẳng khó khăn gì. Tôi chỉ cần lướt ngón tay của mình lên trên câu hỏi. Câu trả lời sẽ lập tức hiện ra.

Nhưng Mỹ thuật lại là một môn hoàn toàn khác.

Bởi vì cảm xúc và tài năng thì không thể bắt chước hay làm giả được.

Năng lực siêu linh chẳng giúp được gì cho tôi trong việc sáng tác. Đó phải là cảm xúc thật. Và đó cũng là lý do tại sao tôi phải “đánh vật” với một bài tập Mỹ thuật thế này.

“*Đêm đầy sao?*”. Damen hỏi, mỉm cười gật đầu nhìn về phía tấm vải lốm đốm màu xanh trong khi tôi bối rối, tự hỏi làm sao mà anh ta có thể đoán chính xác như thế từ những phác họa rất đơn giản ban đầu.

Tôi thở dài, nhìn anh ta thoải mái vung cọ ở bên cạnh. Lại thêm một điểm cộng nữa trong danh mục những việc mà anh ta rất giỏi.

Thật vậy, nhiều lúc tôi không hiểu sao Damen *biết* nhiều và giỏi nhiều thứ khác nhau như thế.

Như môn tiếng Anh, Damen có thể trả lời tất cả những câu hỏi của thầy Robins, trong khi

anh ta chỉ có một đêm để xem hơn ba trăm trang trong tác phẩm *Đỉnh Gió Hú*. Đó là chưa kể những kiến thức về lịch sử, anh ta có thể nói rành rọt các sự kiện lịch sử như thể anh ta có mặt ở đó vậy. Anh ta cũng thuận cả hai tay, nghe thì không có gì đặc biệt lắm, nhưng khi bạn nhìn anh ta viết một tay và vẽ một tay thì thật đáng kinh ngạc. Và còn cả chuyện anh ta có thể vượt nhẹ tóc bạn để “hô biến” ra một bông hoa tulip hay tung cây bút lên không cho nó bay thành một vòng ngoạn mục trước khi đáp xuống.

“Ồ, em làm tôi ngạc nhiên đấy, Damen! Trên cả tuyệt vời!”.

Cô Machado vừa nói vừa vuốt bím tóc dài óng ả của mình khi đi ngang, nhìn chăm chú vào bức tranh của anh ta. Vầng hào quang xung quanh cô lung linh một màu xanh thắm rất đẹp. Tôi *cảm nhận* từ vầng sáng ấy rằng cảm xúc của cô đang dâng tràn trong niềm vui sướng. Tôi *thấy* cô nhanh chóng lướt lại *trong đầu* cả danh sách những học sinh xuất sắc nhất trước nay, để rồi mỉm cười nhận ra chưa bao giờ cô gặp một tài năng bẩm sinh như vậy.

“Còn Ever?”. Bên ngoài cô vẫn còn cười, nhưng *bên trong* tôi *thấy* cô đang nghĩ: *Cái gì đây nhỉ?*

“Dạ... Ừm... Là tác phẩm của Van Gogh, *Đêm Đầy Sao* ạ!”. Tôi bối rối đỏ mặt, *đọc thấy* cô đang *thở dài* trong đầu trước “tác phẩm” của tôi.

“Một khởi đầu đáng khen ngợi đấy!”

Cô gật đầu, cố giữ vẻ mặt bình thản, thoải mái và giọng nói đầy khuyến khích học trò như thường lệ. “Nhưng em chú ý là tranh của Van Gogh thoạt nhìn thì đơn giản, nhưng những gì chứa đựng bên trong thì sâu thẳm và khó thể hiện hơn nhiều lắm. Nhớ đừng quên những ánh vàng rực lung linh như sự tỏa sáng của tâm hồn!”

Tôi nhìn theo dáng cô bước đi sang chỗ những học sinh khác. Vầng hào quang quanh cô rộng ra và sáng lên. Tôi biết, cô không thích bức tranh của tôi, nhưng cũng rất cảm kích việc cô không thể hiện điều đó ra bên ngoài. Sau vài giây, không cần suy nghĩ nhiều nữa, tôi nhúng cọ vào ô màu vàng, sau đó quét lên trên chút màu xanh dương. Và khi nhấn cọ vào khung vải, kết quả cuối cùng có được là một đốm to màu... xanh lá!

“*Làm sao* mà anh vẽ được như vậy?”. Tôi *thở dài*, lắc đầu thất vọng, nhìn chăm chăm vào bức tranh tuyệt vời của Damen, rồi quay sang bức tranh “bất tri” của mình. Bao nhiêu tự tin của tôi như rơi thẳng đứng xuống vực.

Damen cười, quay sang nhìn thẳng vào mắt tôi.

“Em nghĩ ai dạy Picasso vẽ?”, anh ta nói.

Tôi làm rơi cọ xuống sàn, làm bắn tung tóe những giọt sơn màu xanh lá vào giày, áo khoác và cả gương mặt của mình, rồi cố giữ bình tĩnh trong khi Damen cúi xuống nhặt cây cọ lên, đặt nó lại vào tay tôi.

“Ai cũng phải thử bắt đầu”. Anh ta nói, cặp mắt đen sống động như có lửa. Ngón tay của anh ta lướt tìm cái sẹo trên mặt của tôi.

Cái sẹo ở trên trán.

Nó ẩn dưới lớp tóc.

Cái sẹo mà tôi chưa hề kể.

“Ngay cả Picasso cũng có một người thầy”, anh ta cười, rút tay lại và hơi ấm cũng theo đó tan biến đi. Anh quay về với bức tranh của mình trong khi tôi cố gắng để hít thở bình thường trở lại.



SÁNG HÔM SAU, KHI CHUẨN BỊ ĐẾN TRƯỜNG, tôi đã sai lầm khi nhờ Riley chọn giúp cái áo lạnh dài tay để mặc.

“Em thấy sao?”, tôi giơ chiếc áo màu xanh dương lên (trước đó là chiếc khác màu xanh lá).

“Chị mặc màu hồng đi”. Con bé vừa nói vừa lục lọi trong tủ áo của tôi.

“Chị đâu có cái nào màu hồng!”. Tôi cau mày, hy vọng con bé nghiêm túc đưa ra lời đề nghị khác, chứ đừng đùa giỡn nữa. “Thôi nào, giúp chị đi, sắp đến giờ rồi!”.

Con bé chà chà tay lên cằm, trông như bà cụ non. “Ý chị là trong hai màu xanh dương và xanh lá thì cái nào đẹp hơn phải không?”

“Đây nè!”. Tôi bỏ cái xanh dương xuống và ướm cái màu xanh lá lên.

“Xanh dương đi.”

Tôi ngập ngừng. Có lẽ nó nói đúng.

“Em nghiêm túc nhé!”. Tôi liếc nhìn con bé rồi bỏ cái áo xanh lá xuống, làm theo lời khuyên của nó.

Con bé tiếp tục lục lọi trong ngăn tủ: “Được rồi! Thêm chút son bóng môi và má hồng nữa là...”

“Ơ, chị không trang điểm đâu! Chị đến trường mà!”. Tôi gần như hét toáng lên.

“Chị đúng là khô như ngói, Ever. Thôi, tô chút son môi cũng được. Nó có làm chị mất công gì đâu. Không có gì lờ lợt cả. Chỉ là xinh xắn và nữ tính hơn một chút thôi!”

Tôi thở dài, cầm lấy cây son bóng lướt nhẹ trên môi mình.

“Chị có ai phải không?”. Đột nhiên, con bé hỏi.

Tôi mím môi, đi thẳng ra cửa, xuống cầu thang.

“Hi, chị không nói cũng được! Nhưng chị không thể ngăn em đoán mò đâu!”. Con bé bám riết theo sát phía sau tôi.

“Em muốn nói sao cũng được!”. Tôi lăm bầm bực tức trong lúc đi vào nhà xe.

“Em biết chắc đó không phải Miles, bởi vì chị không phải là gu của *anh chàng ấy*, và em cũng biết đó không phải là Haven bởi vì chị ấy không phải là gu *của chị*, vậy là...”.

Riley đi xuyên qua cánh cửa xe đang đóng và đang khóa, ngồi ngay ngắn vào ghế đằng trước. “Em đoán đó phải là một trong những người bạn của chị, nói cho em nghe đi, em chịu thua rồi đó!”.

Tôi mở cửa gara, leo lên chiếc xe của mình, đề máy, nhấn ga để tiếng động cơ át đi cái giọng lèm bèm dai như đĩa của nó.

“Em biết hình như chị có chuyện gì đấy...”

Con bé vẫn tiếp tục không ngừng nói giữa tiếng gầm gừ ồn ào của động cơ.

“Cho em xin lỗi nhen, nhưng cách chị xử sự thì y hệt như trước lúc chị quen với anh Brandon vậy. Nhớ không, hồi đó chị cũng căng thẳng bối rối như thế này. Suốt ngày cứ lo không biết anh ta có thích chị không, và nhiều thứ khác nữa. Thôi nào, nói cho em nghe đi. Anh chàng

không may mắn kỳ này là ai thế? Ai là nạn nhân kế tiếp của chị vậy?”.

Ngay khi Riley nói điều đó, hình ảnh của Damen hiện lên trước mặt tôi. Rất đẹp trai, quyến rũ, nóng bỏng. Trong lòng tôi thôi thúc một cảm giác khao khát muốn được chạm vào anh. Nhưng tôi chỉ tăng hăng giọng và lảng đi: “Không có ai cả. Chị đâu có thích ai. Nhưng tin chị đi, đây là lần cuối cùng chị nhờ em giúp đỡ!”.

Khi đến lớp tiếng Anh, tôi hơi bị choáng váng, căng thẳng, tay đầy mồ hôi và lo lắng vì những gì Riley vừa chọc phá. Nhưng điều khiến tôi choáng váng kế tiếp là ở trong lớp, Damen đang ngồi nói chuyện với Stacia!

Tôi cảm thấy như chuyện này tiếp tục đánh dấu thêm một điều khiến tôi cùng cực hoang mang về anh, vào cái danh sách vốn đã dài.

“Xin lỗi”.

Tôi lắp bắp khi bị đôi chân dài của Damen cản đường. Đôi chân anh bắt chéo, chiếm lĩnh cái vị trí để ba lô thường lệ của Stacia.

Nhưng anh tiếp tục lơ tôi và vẫn ngồi ở bàn cô ấy. Anh cũng làm một động tác vuốt nhẹ bên má cô như ảo thuật và rút ra một đóa hoa hồng.

Một đóa hoa hồng trắng.

Tinh khiết. Tươi mới. Long lanh. Và ẩm sương.

Khi anh trao đóa hoa cho Stacia, cô nàng hét toáng lên sung sướng một cách không kiềm chế, cứ như thể anh ta vừa mới trao cho cô một chiếc nhẫn kim cương.

“Ôi, trời đất ơi! Thật tuyệt vời... Không thể nào tin được! *Làm sao* mà anh làm được điều kỳ diệu đó?”

Cô nàng la inh ỏi, vẫy vẫy đóa hoa lộng lẫy trên tay để mọi người trong lớp có thể nhìn thấy.

Tôi mím môi, nhìn chăm chăm xuống đất. Ngón tay tôi vội vội vàng vàng mở chiếc iPod với âm thanh lớn nhất có thể để không còn phải nghe giọng nói lạnh lớt sung sướng kia.

“Xin lỗi, cho tôi qua!”

Tôi lúng búng từng chữ trong miệng, mắt liếc trộm Damen. Trong một giây, tôi cảm nhận được tia nhìn ấm áp ngăn ngui trước khi cái nhìn của anh trở nên sắc lạnh. Anh né người, tránh đường cho tôi.

Tôi đi như chạy về phía bàn của mình nơi cuối lớp. Những bước chân luống cuống, như lập trình sẵn. Không kịp suy nghĩ gì, tôi ngồi vào chiếc ghế của mình và tiếp tục làm những việc quen thuộc. Lấy tập. Lấy sách. Lấy bút viết ra. Giả vờ không chú ý đến sự lưỡng lự của Damen. Không chú ý đến kiểu anh ta làm như phải miễn cưỡng lê bước trở về chỗ ngồi của mình khi thầy Robins bước vào lớp.

Giờ cơm trưa, Damen không ngồi cùng ba đứa tôi như thường lệ.

“Chuyện khỉ gió gì thế?”. Haven nói, vén mái tóc ngang trán sang một bên và nhìn thẳng tới trước.

“Tớ biết mọi chuyện chưa kết thúc đâu!”. Miles lắc đầu, nhìn chăm chăm vào Damen.

Rõ ràng, anh ta như một chàng trai xuất thân trong tầng lớp thượng lưu, với sự hấp dẫn tự nhiên, với cây viết ma thuật, và với những đóa hoa hồng chết tiệt. “Tớ biết không có cái gì quá tốt có thật trên đời này đâu mà. Từ hồi đầu tớ đã nói thế rồi. Nhớ không? Nhớ cái lúc tớ nói điều đó không?”

“Không!”. Haven làm bầm nhìn Damen. “Tớ chả nhớ gì cả”.

“Ơ, tớ nói rồi mà...!”.

Miles nốc chai nước khoáng và gật đầu. “Tớ có nói điều đó. Các cậu chẳng thèm nghe tớ!”. Tôi nhìn xuống cái bánh sandwich của mình, cố không can dự vào cuộc tranh cãi chả tới đâu này, thật sự không muốn ngẩng lên hay nhìn bất cứ chỗ nào gần Damen, gần Stacia, hay bất cứ ai ở bàn đó.

Ban này, trong khi tôi đang quay cuồng với bài học tiếng Anh thì Damen chồm người qua phía tôi và đưa cho tôi một tờ giấy ghi chú.

Anh nhờ tôi đưa nó cho Stacia.

“Xin lỗi! Anh tự đưa đi!”. Tôi không đụng vào tờ giấy.

Một tờ giấy tập xếp thành hình tam giác. Tôi biết, nó có thể gây ra sự đau đớn đến chùng nào.

“Làm ơn giúp tôi!”. Anh xưng hô xa cách hơn, nhưng vẫn nháy mắt với tôi, và để tờ giấy gần ngón tay tôi. “Tôi hứa là không có cái bẫy gì trong đó đâu”.

“Không phải là chuyện bẫy hay không bẫy”. Tôi lúng búng từng tiếng, mắt nhìn trừng trừng anh ta nhưng không biết giải thích thế nào.

“Vậy vì cái gì?”. Damen hỏi, đôi mắt sâu thẳm chiếu thẳng vào tôi.

Vì tôi không muốn đụng tới nó! Không muốn biết nó viết cái gì! Chỉ cần tôi chạm ngón tay vào, những gì viết trong tờ giấy sẽ hiện lên trong đầu tôi ngay tức khắc. Tất cả, những lời nói à ời, tán tỉnh, những đong đưa của anh dành cho cô ấy... Nếu tôi chạm vào mảnh giấy đó, tôi sẽ biết sự thật... Và tôi không thể chịu đựng được khi biết điều đó...

“Anh tự đưa đi!”

Tôi thấy mình muốn khóc, nhưng vẫn kiên nhẫn dùng cây viết chì dịch chuyển tờ giấy ra đầu bàn. Tôi ghét trái tim mình lúc này. Nó cứ đập thình thịch từng hồi trong lồng ngực khi anh ta cười bí ẩn và chồm người tới lấy nó.

Tôi xấu hổ và ghét chính mình khi nhận ra mình nhẹ nhõm xiết bao vì thấy anh cất miếng giấy vào trong túi chứ không đưa nó cho Stacia.

“Ê, Ever... *Tĩnh lại đi!*”

Miles trân trối nhìn tôi, nhận ra rằng từ này đến giờ tâm trí tôi lảng đãng tận đâu đâu.

Tôi lắc nhẹ đầu.

“Cậu nghe tới không? Tớ hỏi chuyện gì đã xảy ra vậy? Tôi không có ý gì nhưng cậu *là* người sau cùng trong nhóm nói chuyện với Damen hôm nay...”

Tôi nhìn Miles vô vọng.

Tôi nhớ ánh mắt của Damen nhìn mình hôm qua, trong lớp Mỹ thuật. Nhớ cái chạm tay của anh như truyền hơi ấm vào da thịt tôi. Chắc chắn chúng tôi đã chia sẻ cái gì đó rất riêng tư, có thể nói là rất *tuyệt diệu*. Nhưng sau đó, tôi nhớ đến cô gái *trước* Stacia, cô gái tóc đỏ kiêu kỳ ở khách sạn St. Regis, người mà tôi cố quên đi.

Tôi cảm thấy mình thật ngốc nghếch vì đã quá ngây thơ, vì nghĩ rằng anh ta có thể thích mình. Bởi vì không thể chối bỏ một sự thật: Đó là Damen! Đó là một anh chàng quyến rũ, có hàng tá cô gái bên cạnh. Anh ta lịch lãm, cuốn hút. Anh ta là kẻ ăn chơi. Và anh ta lúc nào cũng làm như vậy.

Tôi nhìn dọc theo dãy bàn ăn trưa, vừa kịp lúc thấy Damen lại tiếp tục trò ảo thuật, lướt tay lấy ra những đóa hoa hồng trắng muốt từ tóc, từ tay áo, từ ngực, và từ ví của Stacia.

Tôi mím môi ngoảnh sang nhìn chỗ khác.

“Tớ chẳng làm gì cả!”.

Tôi thở dài, trong lòng rối bời vì những cư xử thất thường của Damen cũng như của Miles và Haven – những người bạn thân thiết nhất của tôi.

Tôi có thể *đọc được* suy nghĩ của Miles. Cậu ta đang “nghiên cứu” lời nói của tôi, đang cố quyết định xem có nên tin tôi hay không. Miles trầm ngâm một lúc lâu rồi bảo: “Có phải cậu cũng đang cảm thấy thất vọng, thấy bị bỏ rơi, và thất tình giống như tớ?”

Ước gì tôi có thể thoải mái tâm sự với Miles. Ước gì tôi có thể kể cho cậu ta nghe *mọi chuyện*. Cả một mớ cảm xúc hỗn độn trong lòng. Mới hôm qua thôi, tôi còn chắc chắn giữa Damen và tôi có một ý nghĩa đặc biệt nào đó với nhau. Vậy mà hôm nay, tôi lại vừa thấy *chuyện ấy*.

Mọi thứ đều đảo ngược.

Nhưng tôi chỉ lắc đầu, thu dọn hộp thức ăn của mình rồi đi thẳng vào lớp, dù chuông vào học còn khá lâu nữa mới reo.

Đang học tiết năm môn tiếng Pháp, trong đầu tôi lóe lên suy nghĩ sẽ cúp tiết Mỹ thuật.

Môi mấp máy những từ tiếng Pháp, nhưng đầu óc tôi chỉ quay cuồng với hàng lô hàng lố lý do có thể viện dẫn ra để nghỉ tiết sau, như đau bao tử, buồn nôn, cảm sốt hoa mắt, cúm, hay bất cứ bệnh gì đó...

Không phải chỉ vì Damen.

Sự thật là, đến giờ, tôi còn không biết tại sao tôi lại đăng ký môn học ấy. Tôi chẳng có chút năng khiếu nghệ thuật nào. Những bức vẽ của tôi thật kinh khủng. Tôi không thể trở thành họa sĩ được.

Nhưng cuối cùng thì... tôi vẫn đi học tiết Mỹ thuật.

Vào lớp, tôi tập trung vào việc chuẩn bị các dụng cụ chăm chú đến nỗi lúc đầu tôi không nhận ra Damen không có mặt ở đó.

Vài phút qua đi mà không thấy bóng dáng anh ta, tôi chụp lấy cây cọ, thông thả đến giá vẽ của mình.

Và...

Một mẫu giấy hình tam giác chết tiệt đang nằm trên giá vẽ!

Tôi nhìn nó chăm chăm, chăm chú đến mức mọi thứ xung quanh đều trở nên mờ dần thành màu đen. Toàn bộ lớp học thu lại còn đúng một điểm. Toàn bộ thế giới của tôi chứa trong một miếng giấy hình tam giác, đang để trên khung giá vẽ bằng gỗ mỏng.

Cái tên *Stacia* được viết nguệch ngoạc phía ngoài.

Tôi không biết tại sao nó được để ở đây. Và mặc dù không thấy bóng dáng Damen trong phòng, nhưng tôi hoàn toàn không muốn phải mở nó ra xem. Tôi không muốn tham gia trò chơi độc địa này của anh ta.

Tôi chụp cây cọ, ném vèo nó vào không trung thật mạnh rồi nhìn nó bay vút lên trước khi rơi xuống đất.

Ngay sau đó, tôi biết rằng hành động vừa rồi của mình không khác gì một đứa trẻ con!

“Hình như em làm rơi cái gì đây này!”. Cô giáo bước ngang qua, nói như hát với nụ cười tươi tắn. Trên tay cô là tờ giấy gấp hình tam giác.

“Dạ, cái đó... không phải của em!”. Tôi lí nhí trong miệng, sắp xếp cọ vẽ, ra dấu để cô có thể mang nó đến cho *Stacia*, hay tốt hơn là ném đó đi.

“Vậy còn có một *Ever* khác trong lớp mà cô chưa biết à?”. Cô giáo cười.

Sao cơ?

Tôi cầm lấy tờ giấy mà cô đưa trước mặt tôi.

Chữ *Ever* được viết một cách rõ ràng phía trước, nét chữ viết tay của Damen.

Tôi không biết chuyện gì đang xảy ra. Không thể giải thích. Không thể hiểu. Tôi chắc chắn ban nãy mình nhìn thấy cái gì. Không thể như thế này được!

Tay tôi run lên khi bắt đầu mở tờ giấy ra. Mở cả ba góc và vuốt thẳng nếp.

Những gì trước mặt tôi là bức vẽ phác họa: Một bông hoa tulip đỏ rất đẹp!



CHỈ CÒN MẤY NGÀY NỮA là đến lễ Halloween. Tôi loay hoay chọn trang phục cho mình. Haven sẽ làm ma cà rồng. Miles làm cướp biển.

Ban đầu, tôi đã rất ngạc nhiên khi cô Sabine nói sẽ không tự tổ chức tiệc mà nhờ đến dịch vụ. Tôi ngớ ra, tự hỏi sao phải nhờ đến dịch vụ trong khi cô cháu tôi may mắn lắm thì chỉ có tối đa năm người khách mà thôi?

Nhưng rõ ràng là cô Sabine được nhiều người mến mộ hơn tôi tưởng! Khi cô đưa ra một danh sách dài tới hai trang rưỡi, trong khi danh sách của tôi ngắn hơn nhiều, chỉ có hai người bạn của tôi và một vài người đi theo họ, tôi hiểu tại sao cô phải thuê người mới đủ sức tổ chức buổi tiệc này.

Các thứ đồ ăn thức uống trong bữa tiệc đã có người lo. Tôi nhờ Miles lo vụ âm thanh ánh sáng, nhờ Haven cung cấp thêm bánh nướng. Còn lại, Riley và tôi sẽ lo phần trang trí.

Cô Sabine đưa cho tôi một tập tài liệu tham khảo đủ các kiểu trang trí khác nhau, kèm theo một thẻ tín dụng với lời dặn: “Cứ dùng thoải mái”. Chúng tôi dành hai buổi chiều cuối cùng để biến căn nhà bình thường thành lâu đài ma quỷ rùng rợn. Thật vui! Nó giúp tôi nhớ lại lúc cả gia đình tôi trang trí nhà cửa trong dịp lễ Phục sinh, lễ Tạ ơn và Giáng sinh. Sự bận rộn cũng giúp hai chị em tôi bớt cãi nhau hơn.

“Chị, chị làm người cá đi!”, Riley nói. “Hay là làm một trong những đứa trẻ trong chương trình truyền hình thực tế Orange Country”.

“Này, đừng có nói với chị là em vẫn còn xem chương trình đó ghen?”. Tôi vừa nói vừa chỉnh sửa lại cái mạng nhện giả trên tường.

“Đừng có la mắng em. Chương trình đó hay mà!”. Con bé nhún vai.

“Em xem được chương trình đó à?”.

Tôi quay lại, hỏi cho có hỏi, nhưng không hy vọng nhận được câu trả lời vì biết ít khi nào con bé chịu kể cho tôi nghe những chi tiết về cuộc sống sau cái chết.

Con bé chỉ cười. “Chị thật là cả tin, cái gì chị cũng tin!”. Rồi nó lắc đầu, đưa tay vào thùng các-tông lấy ra dây đèn trang trí. “Muốn mua không?”. Con bé vừa hỏi vừa tháo dây. “Cách chị phải leo lên leo xuống cái thang trông thật buồn cười. Em chỉ cần bay lên vèo một cái là xong!”.

Tôi lắc đầu, không buồn tranh cãi. Đúng là bay lên thì có thể nhanh hơn, nhưng tôi vẫn muốn được sống một cuộc sống bình thường, của con người bình thường.

“Chị sẽ làm nhân vật nào?”. Con bé vẫn gặng hỏi.

“Quên đi!”. Tôi lăm bắm, gắn mạng nhện vào góc tường, rồi lại leo xuống thang để ngắm nhìn trở lại. “Nếu em có bí mật, thì cũng cho chị bí mật chứ!”

“Không công bằng!”.

Con bé khoanh tay và trề môi theo kiểu làm nũng với bố. Nhưng cách này với tôi thì chẳng có chút tác dụng nào.

“Thoải mái đi bé con. Em sẽ biết trong buổi tiệc!”. Tôi nói với con bé, nhặt bộ xương đen bóng bằng nhựa lên.

“Ý chị là em được mời hả?”. Con bé tròn mắt thích thú, giọng gần như reo lên.

“Làm như chị có thể cản được em vậy?”. Tôi cười, đặt bộ xương gần cửa ra vào để nó có thể thay lời chào đón tất cả những vị khách của chúng tôi.

“Bạn trai của chị có đến không?”

Tôi trợn mắt thờ dãi.

“Em biết mà, chị đâu có bạn trai!”

“Thôi nào, em đâu phải là con bé ngốc nghếch đâu mà tin điều ấy!”. Riley cau có. “Em không thể kiên nhẫn chờ lâu hơn được nữa để *gặp* anh ta. À, đúng hơn là để *thấy* anh ta. Có vẻ như chị không muốn giới thiệu cho em. Thật bất lịch sự quá đi! Ghét chị quá...!”

“Ôi trời, em thôi đi được không? Anh ta không được mời, được chưa?”. Tôi hét toáng lên, không nhận ra mình đã sập bẫy.

“Ha ha!”, con bé nhìn tôi, mắt mở to, mày nhướng cao, môi vênh lên tỏ vẻ thích thú. “Em *biết* mà!”.

Con bé cười, bỏ sợi dây đèn trang trí xuống và nhảy cẫng lên vui sướng, xoay tròn chỉ tay vào tôi. “Em *biết* mà, em *biết* mà, em *biết* mà! Chị có bạn trai rồi mà!”

Tôi nhắm mắt thờ dãi, tự trách mình sao lại rơi vào bẫy của con bé dễ dàng như thế.

“Em *chả* biết gì cả”.

Tôi trợn mắt và lắc đầu. “Anh ấy chưa bao giờ là bạn trai của chị. Anh ấy... anh ấy chỉ là một trong những người bạn mới của chị, người mà lúc đầu chị đã nghĩ rất dễ thương, nhưng sau đó thì chị nhận ra anh ta là tay đào hoa thứ thiệt. Anh ta... Ừm, chỉ cần nói là chuyện này đã qua rồi. Chị không còn nghĩ anh ta dễ mến nữa. Và có vẻ như không phải mình chị vướng vào trò chơi của anh ta, bởi vì Miles và Haven cũng đang bị vướng vào. Cũng thất tình và lúc được anh ta quan tâm, lúc bị anh ta lạnh nhạt. Vì thế em không nên nói chuyện đó nữa và trở lại làm việc đi, được không?”

Lúc ngừng lại, tôi biết mình nói có vẻ hơi quá. Nhưng đã lỡ rồi, không thể làm khác hơn, tôi chỉ cố gắng làm lơ con bé đi trong khi nó bay lượn quanh phòng ca hát líu lo: “Vâng! Em đã *biết* rồi!”.

Vào đêm Halloween, căn nhà trông thật lộng lẫy và kỳ ảo. Riley cùng tôi treo các mạng nhện giả ở tất cả các cửa sổ và góc nhà, dán cả mấy con nhện to dùng màu đen vào chính giữa mạng. Chúng tôi treo các con dơi bằng cao su đen trên trần, treo những cái tay, cái chân giả xấu xí đầy máu rải rác khắp nơi, và đặt quả cầu pha lê kế bên con quạ có cảm điện. Mắt nó sáng quắc, liên tục xoay tròn và hét toáng: “Các người sẽ hối tiếc! Quác quác! Các người sẽ hối tiếc!”

Chúng tôi mặc những bộ quần áo rách dính đầy “máu” giả cho các thầy ma và đặt chúng ở những nơi kín đáo, bất ngờ nhất. Ngay cửa ra vào, còn có thêm một vạc dầu đang bốc hơi (thật ra chỉ có đá khô và nước), xung quanh là những bộ xương, xác người, mèo mun và chuột (vẫn là đồ giả, nhưng nhìn vẫn sồn gai ốc!). Những chiếc máng xối hình đầu thú, quan tài, nến đen và đầu lâu thì hầu như có khắp mọi nơi trong nhà. Chúng tôi cũng trang hoàng sân sau bằng đèn, những quả cầu và dây đèn chớp tắt. À vâng, còn phải kể đến chúng tôi đặt thần chết trên đám cỏ phía trước nữa chứ.

“Chị thấy em ra sao?”, Riley hỏi, cúi xuống ngắm hai con sò màu tím đang phủ trên ngực áo. Sau lưng con bé là cái đuôi cá màu xanh bằng kim loại.

“Giống như nhân vật yêu thích trong chương trình hoạt hình yêu thích của em”, tôi vừa nói vừa đánh phấn lên mặt mình cho tới khi trở nên thật nhợt nhạt, cố tìm cách thoát ra khỏi con bé để thay y phục và làm Riley phải ngạc nhiên.

“Em xem câu chị nói như là một lời khen!”. Con bé cười.

“Chị cũng nghĩ vậy”. Tôi chải tóc ra phía sau, kẹp chặt sát đầu, chuẩn bị đội một mái tóc giả vàng hoe lên trên.

“Vậy chị sẽ làm nhân vật nào?”, đưa em gái nhìn tôi chăm chăm. “Chị nên nói cho em biết ngay đi bởi vì sự hồi hộp chờ đợi sẽ giết em chết mất!”.

Con bé ôm bụng cười rõ to, mém tí nữa rơi ra khỏi giường.

Phót lờ trò đùa, tôi quay sang con bé nghiêm túc. “Giúp chị một chuyện nhé? Xuống phòng dưới xem cô Sabine mặc gì, và nói cho chị biết nếu cô mang cái mũi cao su to với mụn cóc có lông ở cuối mũi. Chị đã nói với cô đó là trang phục của phù thủy nhưng cô cần phải xẻ cái rãnh chính giữa mũi. Những người bạn của cô sẽ rất bất ngờ!”

“Cô có bạn trai à?”, Riley hỏi một cách đầy ngạc nhiên.

“Đừng có làm ồn. Từ từ em sẽ biết. Nhưng nhớ là không làm bất cứ điều gì khiến cô sợ, biết chưa?”. Tôi dặn với theo trong lúc con bé ra khỏi phòng. Cái đuôi cá vẫy vẫy sau lưng nó. Riley vẫn chọn cách đi xuyên qua cửa phòng ngủ đang đóng mà không thèm mở cửa. Tôi đã chứng kiến điều đó rất nhiều lần, nhưng vẫn không tài nào quên được.

Tôi đi thẳng đến phòng để quần áo và mở dây kéo cái túi tôi đã cố tình giấu phía trong, lấy ra chiếc áo đen tuyệt đẹp có đường viền cổ hình vuông, hai tay áo dài đúng ba phần tư cái áo, và thân áo ôm sát người sáng bóng, trông hết như cái Marie Antoinette mặc lúc tham dự buổi dạ vũ có đeo mặt nạ.

Sau một hồi vất vả với dây kéo, tôi chỉnh lại mái tóc bạch kim giả cao ngất của mình, tô môi đỏ chót, phủ một lớp mỏng màu đen lên mắt, đeo tòng teng đôi bông tai kim cương giả.

Khi mặc xong trang phục, tôi đứng trước gương xoay vòng và mỉm cười. Đúng là trông rất tuyệt!

Vài phút sau, Riley quay trở lại.

Con bé lắc đầu lăm bắm: “Đã rồi! Lúc đầu cô mang cái mũi vào, rồi lấy ra, sau đó lại mang vào, rồi kiểm tra tổng thể, rồi lại lấy nó ra. Em phải kiên nhẫn lắm mới không chụp lấy cái mũi giả trên mặt cô và ném ra cửa sổ”.

Tôi điếng người, nín thở, hy vọng nó đã không làm chuyện đại dột như thế. Bởi vì với Riley, bạn sẽ không bao giờ biết nó dám làm những chuyện gì đâu.

Con bé buông mình xuống cái ghế của tôi và dùng chiếc đuôi màu xanh đẩy cái ghế đi xung quanh.

“May quá...”, con bé tiếp tục, “Cuối cùng em thấy cô để cái mũi lại ở trong phòng tắm, kế bên bồn nước. Sau đó có người chạy đến hỏi cô chỗ để mấy vật dụng. Cô liên tục khen chị đã trang trí nhà thật là tuyệt, rằng cô không ngờ chị làm một mình mà được như vậy! Chắc chị thích lắm hả? Giành hết công của em!”

Được một lúc, Riley ngừng xoay tròn và nhìn tôi hồi lâu dò xét. “Ô, Marie Antoinette! Đúng là em không thể đoán ra được!”

Tôi nháy mắt, phót lờ con bé, liên tục nhìn vào gương để trang điểm và chỉnh sửa lại bộ tóc giả, hy vọng nó nằm ngay ngắn. Bất chợt, tôi bắt gặp Riley trong gương, trông con bé bất thường đến nỗi tôi phải ngừng lại và đi về phía em: “Này, bé con! Em có ổn không?”

Con bé nhắm mắt và cắn môi.

Rồi lắc đầu và thở dài: “Chị nhìn chúng ta xem! Chị cố ăn mặc để trở thành như nữ hoàng *bị* kịch tuổi teen, còn em thì làm mọi cách để *được* là một cô bé teen bình thường”.

Câu nói của Riley làm tôi nhói lòng.

Tôi với tay chạm vào đầu em. Nhưng những gì tôi có thể làm được chỉ là một động tác sờ soạng vào khoảng không mà thôi.

Tôi đã quá quen với sự hiện diện của con bé nên đôi lúc quên mất nó không *thật sự* ở đây, nó không còn là một phần của thế giới này, và nó sẽ không bao giờ lớn lên được nữa, không bao

giờ có cơ hội để có tuổi mười ba.

Bất giác, tôi nhớ lại tất cả những lỗi lầm của mình, những điều mà tôi đã cãi cọ với em. “Riley, chị...”

Nhưng con bé khẽ cười, lắc đầu và vung mạnh cái đuôi xung quanh mình.

“Đừng lo cho em!”, nó trở lại với giọng cười nắc nẻ. “Đến giờ đón khách rồi!”

Haven đến với Evangeline, người bạn cùng cảnh ngộ mới quen trong câu lạc bộ gì đó liên quan đến ma cà rồng. Cô bạn này hôm nay cũng ăn mặc giống hệt ma cà rồng. Miles đi với Eric, đây là người bạn mà cậu ta biết từ lớp diễn xuất. Eric trông có vẻ rất dễ thương trong chiếc áo choàng không tay bằng vải satin màu đen và chiếc mặt nạ Zorro.

“Tớ không thể tin là cậu không mời Damen!”. Haven vừa nói vừa lắc đầu.

Haven đã giận tôi cả tuần rồi kể từ khi cô ấy biết Damen không có tên trong danh sách khách mời.

Tôi trợn mắt, hít một hơi thật sâu, mệt mỏi để bảo vệ một điều hiển nhiên, mệt mỏi để nói lại lần nữa anh ta đã bỏ rơi chúng tôi, mệt mỏi vì cứ phải chứng kiến anh ta đùa giỡn với Stacia không chỉ ở bàn ăn trưa mà còn ở bàn học của cô ấy nữa. Lấy ra những nụ hồng từ mọi nơi trên cơ thể cô ấy. Còn tác phẩm mỹ thuật của anh ta, *Người Phụ Nữ Tóc Vàng* cũng giống Stacia một cách đáng ngờ.

Anh ta đã không nói chuyện với tôi cả hai tuần nay rồi. Tôi không thể cứ mãi tưởng tượng và đuổi theo những bông hoa tulip đỏ hay mơ mộng tới ánh nhìn thân mật của anh ta dành cho tôi trước đó.

“Nếu có mời, cũng không chắc anh ta đến đây đâu!”.

Cuối cùng tôi nói, hy vọng Haven không chú ý cái giọng tổn thương với đầy vẻ bị phản bội của tôi. “Tớ chắc là anh ta đang ở đâu đó với Stacia, hay là với cô nàng tóc đỏ, hay...”, tôi lắc đầu không muốn tiếp tục nữa.

“Hả? Cậu nói gì? *Tóc đỏ*? Ở đây cũng có *tóc đỏ*?”, Haven liếc nhìn tôi.

Tôi nhún vai.

Sự thật là anh ta có thể đi với bất kỳ cô gái nào, làm sao mà tôi biết được. Tất cả những điều tôi biết là anh ta không có ở đây với tôi.

“Một hôm nào đó, cậu phải gặp anh ta!”. Haven quay sang Evangeline. “Anh ta thật là tuyệt. Quyến rũ như ngôi sao điện ảnh, cuốn hút như ông vua nhạc rock, giống như một người trong mộng, không tồn tại ở đời thực vậy!”

Tôi thấy Haven thờ dài.

Evangeline nhướn mày. “Nghe có vẻ như anh ta là người ở thế giới nào khác. Chẳng có ai hoàn hảo đến vậy trong cuộc đời này đâu!”

“Có, Damen đó!”. Haven cau mày lần nữa, những ngón tay của cô đùa nghịch với băng vải nhung đen thắt khít quanh cổ. “Nhưng nếu cậu có vô tình gặp anh ta thì đừng có quên anh ta là của tớ”.

Tôi nhìn chằm chằm Evangeline, thấy vàng hào quang quanh cô bạn u ám, nhợt nhạt quá. Cô mang một đôi vớ dài màu đen kiểu lưới cá. Quần soọc đen ngắn ngắn. Áo thun ngắn tay. Và trông cung cách thì cũng biết rằng cô ta không có ý định giữ những lời hứa như vậy với Haven chút nào.

“Tớ có thể cho cậu mượn răng nanh và máu giả trên cổ để cậu làm ma cà rồng luôn nhé?” Haven đề nghị. Tôi *đọc thấy* suy nghĩ của cô ấy cứ nhảy qua nhảy lại, thay đổi liên tục, giữa một bên coi tôi là bạn, còn một bên thì giận và ganh với tôi như một kẻ thù.

Tôi khẽ lắc đầu, hướng họ vào một chỗ khác trong phòng, với hy vọng cả nhóm sẽ bàn bạc một đề tài khác và quên Damen đi.

Cô Sabine đang trò chuyện vui vẻ với bạn bè của cô. Haven và Evangeline pha rượu để uống, Miles và Eric khiêu vũ, trong khi Riley chơi với cái đuôi roi da của Eric, nhún nhảy làm mó tóc

ngang trán lòa xòa ra, rồi nhìn xung quanh xem có ai chú ý đến mình không. Khi tôi định ra dấu cho con bé đừng làm vậy nữa thì chuông cửa reo. Chúng tôi cùng nhau hối hả chạy ra.

Mặc dù tôi thắng đứa em gái khi chạm đến cửa trước, nhưng bao nhiêu cảm giác hả hê của tôi lập tức tan biến khi sững sờ nhận ra Damen đang đứng đó. Một tay là bó hoa, tay kia là cái mũ vàng, với mái tóc buộc kiểu đuôi ngựa, bộ đồ đen bóng mượt thường ngày được thay bằng áo sơ mi trắng có nếp trông rất sành điệu. Áo khoác có hàng nút màu vàng, quần ống túm bó sát. Đôi giày đen mũi nhọn thì bóng lộn. Tôi mất vài giây định thần và bối rối nhận ra nhân vật anh ta hóa trang. Điều đó làm tim tôi đập liên hồi.

“Count Fersen!”. Tôi lắp bắp, không làm chủ được lời nói.

Nhân vật anh hóa trang là nhân vật “đi đôi” với nhân vật tôi đang hóa trang.

“Marie”, anh ta cười rạng rỡ.

“Nhưng... Buổi tiệc bí mật... Và anh đâu có được mời!”. Tôi nhìn quanh quất, tìm xem ai đi cùng anh. Stacia? Cô nàng tóc đỏ kiêu kỳ? Hay một ai đó? Chắc chắn rằng anh ta không thể đến đây vì tôi, nhưng anh ta chỉ cười và đưa cho tôi bó hoa. “Vây ra... đây là một sự trùng hợp ngẫu nhiên đầy may mắn!”

Tôi nuốt khan nước bọt một cách khó khăn và quay gót, dẫn anh ta vào, qua phòng khách, phòng ăn, phòng tiệc. Hai mà tôi ửng hồng bởi vì tim tôi đập quá mạnh và quá nhanh đến nỗi tôi sợ nó rơi ra khỏi lồng ngực mất.

Trong thâm tâm, tôi tự hỏi không biết sao chuyện này lại xảy ra. Tại sao anh có mặt tại buổi tiệc của tôi, ăn mặc như một nửa hoàn hảo của tôi?

“Ôi, trời đất ơi! Damen đây rồi!”.

Haven kêu ré lên, giơ tay lên vẫy vẫy, mặt sáng bừng gương mặt ma cà rồng được đánh phấn dày, có răng nanh còn dính những giọt máu bỗng trở nên rạng rỡ và tươi roi rói. Nhưng khi cô bạn thấy bộ đồ của anh ta chính là nhân vật Count Axel Fersel – người yêu công khai của Marie Antoinette, gương mặt cô ấy tối mờ lại và quay sang tôi với ánh nhìn trừng trừng kết tội.

“Hai người sắp xếp chuyện này từ hồi nào vậy?”, Haven bước đến bên chúng tôi, cố gắng giữ giọng nhẹ nhàng bình thản, nhưng không giấu được vẻ bức tức.

“Không! Tớ đâu có sắp xếp!”. Tôi hy vọng Haven tin, nhưng cũng đồng thời biết rằng cô ta không thể nào tin được. Một sự trùng hợp ngẫu nhiên đến thế này, tôi còn không tin được chính mình huống hồ gì người khác.

“Hoàn toàn là một sự ngẫu nhiên may mắn!”. Damen nói, thoải mái vòng tay choàng quanh thắt lưng tôi. Dù anh chỉ làm như thế trong vài giây ngắn ngủi, nhưng nó cũng đủ để làm toàn thân tôi run lên với cảm giác xao động đầy náo nức.

“Chắc anh là Damen rồi?”. Evangeline nói, lượn lờ bên cạnh anh ta, mấy ngón tay sờ sờ lên các nếp gấp sang trọng trên áo. “Lúc này tôi nghĩ Haven quá lời khi khen ngợi và nhận xét về anh, nhưng rõ ràng là không phải vậy!”, cô ta cười. “Anh hóa trang làm nhân vật nào vậy?”.

“Count Fersen”, Haven trả lời thay, giọng cộc cằn đầy cáu gắt, mắt liếc xéo tôi một phát.

“Ai cũng được!”, Evangeline nhún vai, lấy cái nón của anh đội lên đầu, nở một nụ cười quyến rũ trước khi tỉnh rụi chộp tay kéo anh đi.

Khi anh đi rồi, Haven quay sang tôi: “Tớ thật không thể *tin* cậu được nữa!”. Gương mặt cô ta trông rất giận dữ, tay nắm chặt, nhưng điều đó cũng chưa thể hiện hết được những suy nghĩ kinh khủng đang quện trong đầu cô bạn.

“Cậu biết tớ thích anh ấy đến cỡ nào. Tớ *giải bày* tâm sự với cậu. Tớ *tin* cậu!”.

“Haven, tớ thề, đó không phải là kế hoạch của tớ. Chỉ là một sự trùng hợp ngẫu nhiên kỳ lạ mà thôi. Tớ còn không biết anh ta đến đây để làm gì. Và cậu biết đó, tớ đâu có mời anh ta!”. Tôi cố ra sức thanh minh, nhưng biết rằng chẳng có ích gì. Haven đã ghim trong đầu sẵn một định kiến với tôi rồi.

“Và tớ không biết cậu có để ý không, nhưng người bạn thân của cậu, Evangeline đang quyến

rũ anh ta ở đằng kia kia!”.

Haven liếc xung quanh phòng rồi quay sang tôi, nhún vai: “Cô ta làm như vậy với tất cả mọi người. Cô ta không thể là mối đe dọa. Không giống như cậu!”.

Tôi hít một hơi thật sâu, cố giữ kiên nhẫn và cố nén cười vì Riley lúc này đang đứng bên cạnh cô ta, bắt chước từng từ, từng cử chỉ của Haven, ra điệu bộ chế giễu.

“Nghe này...”, cuối cùng tôi cũng lên tiếng. “Tớ không thích anh ta! Phải làm sao để cậu tin đây? Nói đi tớ sẽ làm!”

Haven lắc đầu nhìn sang chỗ khác, hai vai buông thõng, suy nghĩ chuyển sang màu đen tối sẫm, thể hiện sự giận dữ trên chính thân thể mình.

“Khỏi cần!”, cô thở dài, chớp mắt liên hồi cố ngăn những giọt nước mắt đang chực chờ trào ra. “Cậu đừng nói nữa. Nếu anh ta thích cậu... Nếu anh ta thích cậu thì tớ cũng đâu có làm gì được... Ý tớ đó không phải lỗi của cậu. Cậu thông minh xinh đẹp nên tụi con trai thích cậu hơn tớ là đúng rồi. Đặc biệt những khi bọn họ thấy cậu lúc không trùm mũ áo choàng”. Tôi thấy Haven cố gượng cười, nhưng cô ấy không làm được.

“Cậu nói mà chẳng chịu căn cứ vào cái gì cả!”, tôi không biết mình đang cố thuyết phục chính mình. “Chỉ duy nhất một điều mà Damen và tớ cùng có, đó là gu phim ảnh và trang phục. Thế thôi, tớ thề đấy!”

Nhưng lúc này, Haven không chú tâm đến câu nói của tôi. Cô nhìn chăm chăm vào Evangeline phía bên kia phòng, người đang cầm cái roi da Zorro và cố tìm cách thích hợp để sử dụng nó. Sau đó, Haven quay sang tôi: “Giúp tớ cái này với!”.

Tôi gật đầu, sẵn sàng làm bất cứ điều gì để kết thúc câu chuyện này.

“Cậu thật là biết bịa chuyện và biết cách thuyết phục tớ tin cậu quá đi đấy!”.

Tôi nhìn Haven bước đi, sau đó quay sang Riley. Nó đang nhảy lên nhảy xuống, hét lên đầy phấn khích: “Ôi, đây là buổi tiệc tuyệt nhất của chị! Kịch tính! Hấp dẫn! Đầy ghen tuông! Em *rất vui* vì không bỏ lỡ nó!”.

Khi tôi vừa định kêu con bé im bớt đi thì chợt nhớ ra chỉ mỗi một mình tôi là có thể nghe nó nói. Đúng lúc đó thì chuông cửa reo lên lần nữa. Con bé vác cả cái đuôi cá lạch bạch phía sau lưng chạy ào ra. Lần này nó thắng tôi.

“Ồ...”, người phụ nữ đứng ngoài cổng có vẻ hơi bất ngờ, nhìn chăm chăm vào giữa Riley và tôi.

“Cháu có thể giúp gì cho cô?”, tôi hỏi, để ý rằng vị khách mới này không có phục trang hóa trang gì đặc biệt.

Cô ta quay sang nhìn tôi, cặp mắt nâu của cô dịu dàng: “Xin lỗi, tôi đến trễ, giao thông tệ thật... Con đường nào cũng kẹt cứng...”. Rồi cô ta gật đầu với Riley như thể cô ta thật sự thấy Riley.

“Cô... Cô là bạn của cô Sabine hay sao ạ?”, tôi ngơ ngác, nghĩ rằng có lẽ vô tình cô ta gật đầu ngay chỗ Riley đứng thôi.

Mặc dù cô có vầng hào quang màu tím khá đẹp, nhưng vì lý do gì đó tôi không thể *đọc được* suy nghĩ của cô.

“Tôi là Ava. Cô Sabine thuê tôi!”

“Cô... thuộc công ty phục vụ thức ăn ạ?”. Tôi hoang mang, trong đầu tự hỏi không biết tại sao cô lại mặc cái quần jeans đen ôm sát có dây đeo qua vai và mang đôi giày ba lê thay vì áo sơ mi trắng – quần xanh giống như những người phục vụ thức ăn khác đang ở đây.

Nhưng cô ta chỉ cười và vẫy tay với Riley – đang nấp phía sau tôi, giống như cách nó hay làm với mẹ mỗi khi mắc cỡ. “Tôi là người có năng lực siêu linh!”, cô ta vừa nói vừa vén mớ tóc dài màu nâu vàng ra khỏi mặt, quỳ gối xuống bên cạnh Riley. “Và tôi thấy em có một người bạn nhỏ ở kế bên!”



RÕ RÀNG AVA LÀ MỘT NHÂN VẬT ĐƯỢC SẮP XẾP xuất hiện tại buổi tiệc để mang đến sự ngạc nhiên cho mọi người. Nhưng tôi chắc rằng không có ai ở đây ngạc nhiên hơn tôi cả. Thật không thể tin làm sao tôi không được biết trước chuyện này cơ chứ? Tôi đóng khung trong thế giới riêng biệt của mình đến mức không hề để ý đến cuộc sống của cô Sabine chẳng?

Tôi không thể đuổi Ava đi mặc dù trong lòng tôi muốn vậy xiết bao. Trước khi tôi kịp phản ứng gì với việc cô ta nhìn *thấy được* Riley, thì cô Sabine đã ra đến cửa.

“Ôi, chào cậu! Cô bé này là cháu gái của tớ...”. Cô Sabine nói, và nhanh nhẹn đưa Ava vào nơi đãi tiệc – nơi mọi thứ đã chuẩn bị sẵn sàng.

Tôi bồn chồn quanh quẩn ngay đấy, tự hỏi liệu cái cô Ava với thứ năng lực siêu linh kia có đề cập đến chuyện đứa em gái đã chết của tôi với cô Sabine không. Nhưng sau đó, cô Sabine dặn tôi đi lấy thức uống cho Ava, và lúc tôi quay lại thì cô đang đang xem bói.

“Cháu nên đứng vô hàng đi, trước khi nó dài thêm!”. Cô Sabine đùa. Vai của cô ép sát vai Frankenstein – người dù có hay không có mặt nạ thì cũng không phải là một quý ông dễ thương chút nào. Ông ta làm cùng tòa nhà với cô. Ông ta không phải là nhà đầu tư lớn và thành công như vẻ bề ngoài. Thực tế là ông ta còn đang sống với cha mẹ mình nữa cơ.

Nhưng tôi không muốn nói với cô những điều đó vì chắc hẳn cô sẽ không tin những điều tôi tiết lộ và có thể mất vui. Vì thế, tôi chỉ còn biết lắc đầu tự nhủ với mình: “Có thể lúc nào đó, mình sẽ nói với cô sau!”.

Thật sự tôi thấy mừng khi nhìn cô Sabine vui vẻ, tươi trẻ như thế này, với cả một nhóm đồng bạn bè xung quanh. Cô đã quan tâm đến chuyện hẹn hò trở lại. Chỉ chừng đó thôi cũng đủ là một tín hiệu rất đáng vui với tôi rồi.

Còn tôi, tôi thấy mình cần nghỉ ngơi đôi chút vì những ý nghĩ tình cờ, những ánh hào quang rung động, những năng lượng xoay tít quanh mọi người làm tôi mệt mỏi. Và trên hết thấy, tôi thấy mình quá căng thẳng với sự có mặt của... Damen.

Cho đến giờ, tôi đã cố giữ khoảng cách, cố đối xử lạnh nhạt và thờ ơ với anh ta khi gặp ở trường. Nhưng chuyện bất ngờ gặp Damen tối nay, trong trang phục là “nửa kia” của tôi... Trời đất ơi, tôi không biết phải nghĩ sao đây.

Hết cô nàng tóc đỏ kiêu kỳ, đến Stacia. Và ai biết là còn những cô gái nào nữa chứ. Tôi không còn tin mình là cái gì đó rất đặc biệt của anh ta nữa. Không bao giờ là tôi. Anh ta quyến rũ họ bằng sức hút, bằng vẻ đẹp trai, lịch lãm và bằng những thủ thuật kỳ bí không thể giải thích được.

Tôi đưa bó hoa Damen tặng lên mũi mình. Hai mươi bốn bông hoa tulip, tất cả điều màu đỏ thắm. Hoa tulip thường chỉ được nhắc đến vì vẻ đẹp lộng lẫy chứ hiếm ai nhắc đến mùi hương của chúng. Nhưng lúc này, tôi nhận ra mùi hương của tulip cũng rất dịu dàng. Một chút ngọt ngào. Một chút sâu thẳm. Một cảm giác dễ chịu.

Tôi hít thật sâu vào và cảm thấy như mình tan biến trong mùi hương đầm thắm ấy. Một cách

sâu kín nhất, tôi nhận ra mình thích Damen. *Thật sự* rất thích. Tôi không thể chịu đựng được nữa. Tôi thích anh ta. Và bất kể tôi đã rất cố gắng để giả vờ chứng tỏ điều ngược lại, thì điều đó cũng không làm bớt đi một mảy may sự thật nào.

Trước khi gặp Damen, tôi đã cam chịu số phận cô đơn của mình. Tôi nghĩ sẽ không bao giờ có bạn trai nữa, không bao giờ thân với một ai khác. Làm sao tôi có thể hẹn hò khi những cái đụng chạm cứ “khai thật” hết cho tôi biết về nửa kia của mình? Làm sao tôi có thể giữ mối quan hệ khi lúc nào tôi cũng biết nửa kia đang nghĩ gì? Chỉ có Damen...! Tôi chưa bao giờ có cơ hội phân tích và đoán được một chút xíu ý nghĩ bí mật nào của anh ấy!

Có thể bạn nghĩ rằng, thật thú vị nếu một ngày nào đó mình có trong người thứ năng lực siêu linh. Mình *đọc được* những ý nghĩ, *thấy được* những sắc màu từ vầng hào quang tỏa ra quanh người khác. Nhưng tin tôi đi, không phải vậy đâu! Tôi sẵn sàng trả lại tất cả những năng lực siêu linh này để được trở về với cuộc sống bình thường, yên ổn ngày xưa, để làm một cô gái hồn nhiên, vui vẻ như bao cô gái khác.

Bởi vì ngay cả những người bạn tốt nhất của bạn thì cũng có khi họ nghĩ những điều không tốt về bạn. Và để giữ các mối quan hệ, lúc nào cũng cần rất nhiều sự tha thứ thay vì cứ biết hết những sự thật phơi bày ra trước mắt.

Có lẽ cũng chính vì vậy mà Damen trong mắt tôi tuyệt đến vậy. Anh ấy là người duy nhất tôi không thể *đọc được*, là người duy nhất có thể làm im lặng mọi âm thanh của người khác. Anh ta làm tôi cảm thấy mình gần với con người bình thường nhất, dù điều đó đúng là *chẳng-bình-thường* tí nào.

Tôi ngồi trên một cái ghế trong phòng khách, sửa lại các nếp trên chiếc váy của mình, nhìn những quả cầu nước lắc lư đổi màu khi nó trượt trên mặt hồ sáng chói. Tôi đắm chìm trong suy nghĩ của mình và khung cảnh tuyệt vời trước mắt, đến mức không chú ý đến sự xuất hiện của Damen.

“Xin chào!”, anh ta cười.

Tôi giật nảy mình, nhìn lên và cảm thấy cả cơ thể mình đang nóng bừng.

“Buổi tiệc vui quá!”. Anh ngồi xuống bên cạnh tôi, trong khi tôi nhìn chằm chằm một điểm vô định phía trước, lắp bắp để thoát khỏi cơn căng thẳng này.

“Em hóa trang giống Marie lắm!”, anh nói, tay vuốt ve sợi lông chim dài màu đen mà tôi gắn trên bộ tóc giả.

Tôi mím chặt môi. Một cảm giác căng thẳng, muốn chạy trốn cứ vây bủa quanh mình. Nhưng sau đó, tôi hít một hơi sâu để cố lấy lại bình tĩnh. Tự cho phép mình sống một cách bình thường, chỉ trong một đêm. Có gì là sai chứ?

“Và anh thì cũng giống hệt như Count Fersen”, cuối cùng tôi cũng mở lời được.

“Xin gọi tôi là Axel”, anh ta bật cười, nghiêng đầu và nói y như mình là chàng Axel thật.

“Chỗ cho thuê quần áo hóa trang có tính thêm tiền của anh vì cái lỗ thủng này không?”, tôi thấy thoải mái hơn, gật đầu chỉ một lỗ sờn gần vai áo anh.

Anh nháy mắt cười.

“Không phải thuê đâu, áo của anh mà. Cái lỗ ấy là hậu quả do pháo bông rơi trúng. Nhưng nếu đang trong vở kịch thì anh trả lời như thế nào nhỉ?”.

“Ồ, anh sẽ trả lời... Đó là vì khi anh đang theo đuổi một cô gái tóc đen...”. Tôi liếc nhìn anh ta, tự dưng cảm thấy mình dễ dàng buông ra những câu bông đùa hơn hẳn.

“Ôi trời, đó là kịch bản em mới viết lại à?”, anh cười.

Tôi cũng cười, chân đung đưa nhẹ nhàng. Thật tuyệt! Đã lâu lắm rồi tôi mới có lại cảm giác như thế này. Cảm giác tự nhiên. Hành động tự nhiên. Những câu nói tự nhiên của một cô gái bình thường. Với tình cảm mới lớn bình thường như bao con người khác.

“Trong kịch bản mới chỉ có hai chúng ta... Và em, Marie, em phải giữ mái tóc đẹp của mình như thế này này...”. Anh lướt ngón tay trở trên mái tóc, xuống cổ tôi, rồi nấn ná một chút ở phần

bên dưới vành tai.

“Sao em không xếp hàng xem bói?”. Damen thì thầm, mấy ngón tay anh kéo xuống quai hàm, má của tôi, vòng qua tai, trong khi môi anh gần tôi đến nỗi chúng tôi có thể nghe được hơi thở của cả hai đang trộn lẫn vào nhau.

Tôi nhún vai và mím môi, lòng thầm mong anh đừng nói nữa, mà hãy hôn tôi đi.

“Em có nghi ngờ gì anh không?”.

“Không... Em chỉ... Em không biết!”. Tôi lắp bắp tiếng được tiếng mất, thất vọng, muốn hét lên.

Tại sao anh ta lại nói mãi như thế nhỉ? Anh ta có biết đây là khoảng thời gian ngắn ngủi cuối cùng còn lại của tôi để có được những trải nghiệm bình thường của một đôi nam nữ bên nhau? Có thể những cơ hội như thế này sẽ không bao giờ xuất hiện lại trong tương lai...

“Sao anh cũng không xếp hàng?”. Tôi hỏi, không thêm giấu sự thất vọng trong chất giọng của mình.

“Phí thời gian!”, anh ta cười. “Không thể nào đọc được ý nghĩ, hay đoán trước tương lai, *phải không?*”.

Tôi nhìn vào hồ nước, nơi nhấp nháy những quả cầu. Chúng không chỉ chuyển sang màu hồng mà còn tạo thành hình trái tim.

“Em giận anh à?”. Damen đưa tay nâng cằm tôi lên, kéo mặt tôi quay lại, đối diện với anh.

Sao nhỉ? Tôi không biết nữa. Đôi khi, anh ta nói chuyện giống tất cả mọi người ở đây, nhưng đôi khi anh nói theo một kiểu khác... Cứ như một nhân vật bước ra từ tác phẩm *Đỉnh Gió Hú*.

“Không ạ! Em không giận!”. Tôi mỉm cười.

Anh cũng mỉm cười. Những ngón tay của anh lướt dưới mái tóc trước trán tôi, tìm vết sẹo trên trán. Cử chỉ ấy khiến tôi hốt hoảng, giật mạnh đầu ra khỏi tay anh.

“Sao em có vết sẹo đó?”. Anh hỏi, rút tay về, nhìn chăm chăm vào tôi với tất cả sự ấm áp và chân thành.

Nhưng tôi không trả lời.

Đêm nay, tôi không muốn trả lời. Tôi không muốn gán cho mình bất cứ quá khứ hay trách nhiệm nào với những người thân yêu của mình. Đêm nay, tôi không phải là Ever. Tôi muốn mình là Marie, được tán tỉnh, được chơi đùa, được quên đi bản thân, được đưa ra những quyết định mà không cần lo lắng.

Và nếu anh ta là Count Fersen, thì anh ta đã im lặng và hôn tôi rồi.

“Em không muốn nói về điều đó”. Tôi quay đi, nhìn những quả cầu nước chuyển sang màu đỏ và tạo thành một bông hoa tulip.

“Vậy em muốn nói về chuyện gì?”. Giọng anh thì thầm. Anh nhìn tôi bằng đôi mắt như hồ nước sâu vô bờ bến, mời mọc và cuốn hút.

“Em không muốn nói gì cả...”. Tôi thì thầm, nín thở khi môi anh chạm vào môi tôi.



NẾU TÔI NGHĨ GIỌNG NÓI CỦA DAMEN TUYỆT VỜI vì nó bao bọc tôi trong sự tĩnh lặng, nếu tôi nghĩ cái chạm tay của anh thật diệu kỳ vì nó đánh thức làn da tôi, thì cái cách mà anh hôn đã đưa tôi như trời vào một *thế giới khác*. Một nụ hôn mê hoặc và vượt lên trên mọi giới hạn, mọi ngôn ngữ để diễn tả. Một nụ hôn như chỉ có một lần trong đời.

Khi anh buông tôi ra và dịu dàng nhìn vào mắt tôi, thì tôi nhắm mắt lại lần nữa, kéo ve áo anh, kéo môi anh trở vào với tôi.

Chỉ cho đến khi Haven lên tiếng: “Tớ đi tìm các cậu khắp nơi. Tớ không biết các cậu trốn ở đây”, tôi mới hết hoảng lùi lại, mặt đỏ bừng hoảng sợ vì bị bắt gặp đang hôn – nhất là chỉ sau vài giờ kể từ lúc tôi thề thốt rằng mình thậm chí còn không *thích* anh ta.

“Bọn tớ chỉ...”.

Haven phẩy tay, ra dấu bảo tôi đừng nói. “Làm ơn...! Khi nào rảnh hãy kể chi tiết. Tớ chỉ muốn báo cho cậu biết là Evangeline và tớ sẽ biến đây!”.

“Các cậu đi à?”. Tôi ngơ ngác hỏi, không biết liệu chúng tôi đã ở ngoài này bao lâu rồi.

“Vâng, bạn của tớ, Drina có ghé qua! Cô ấy đang chờ dẫn bọn tớ đi đến một buổi tiệc khác. Nếu thích các cậu có thể đi theo cùng, nhưng hình như các cậu đang quá bận thì phải!”. Haven cười buồn, giọng có vẻ hơi móm máy.

“Drina?”. Damen đứng phắt dậy khi nghe cái tên đó.

“Cậu biết cô ta à?”. Haven tròn mắt. Nhưng Damen đã sai những bước dài vội vã, nhanh đến mức chúng tôi phải chạy đuổi theo.

Tôi cũng vội vã bám theo Haven, cố bắt kịp để giải thích. Nhưng khi ra tới cửa phòng, khi tôi vừa chạm tay mình vào vai Haven, tôi như muốn ngộp thở khi *đọc được* những suy nghĩ của cô ấy. Tất cả chỉ còn là bóng tối, sự giận dữ và thất vọng. Một cảm giác u uất đến mức tôi không thốt ra được lời nào.

Haven đẩy tay tôi ra, trừng mắt nhìn tôi: “Tớ đã nói cậu là kẻ dối trá mà!”, rồi tiếp tục sai bước đi.

Tôi hít một hơi thở thật sâu ráng đi theo họ. Hết phòng này đến phòng khác. Mắt tôi dán chặt sau gáy Damen, nhận ra anh ta đi như bay, nhanh như thể biết chắc cái cô Drina nào đó đang ở đâu vậy.

Và lúc tôi bước vào đến phòng khách, tôi như đóng băng lại khi thấy *họ* với nhau.

Damen và Drina.

Chàng trong bộ trang phục quý phái, lịch lãm của thế kỷ mười tám. Và nàng, trong trang phục như Marie Antoinette, lộng lẫy, sang trọng, dễ thương, tinh tế.

Cô gái ấy làm tôi cảm thấy xấu hổ cùng cực.

“Chắc hẳn đây là...”, Drina nhìn thẳng vào mắt tôi. Đôi mắt cô như hai quả cầu rực rỡ màu xanh ngọc.

“Ever”, tôi lúng búng, trả lời, trong một thoáng nhận ra mái tóc giả vàng hoe Drina mang đã ngả màu, làn da được trang điểm quá kỹ, đôi môi hồng hoàn hảo, hàm răng quá trắng trông không giống thật.

Tôi quay sang Damen, hy vọng anh có một lời giải thích, một lời gì đấy dù thật ngắn gọn, đủ để tôi hiểu rằng tại sao cô gái tóc đỏ xinh đẹp lông lẩy, kiêu kỳ tôi từng gặp ở khách sạn St. Regis lại có mặt trong phòng khách của nhà tôi lúc này.

Nhưng anh chỉ chăm chăm nhìn cô ta, như quên luôn sự hiện diện của tôi.

“Em làm gì ở đây vậy?”, tiếng Damen thì thầm.

“Haven mời em mà!”. Cô ta bật cười, tinh quái.

Tôi nhìn cả hai. Từ Damen sang Drina, rồi từ Drina sang Damen. Trong lòng trỗi dậy một cảm giác kinh sợ.

“Sao... hai người quen nhau?”. Tôi hỏi, chú ý thấy thái độ của Damen thay đổi hoàn toàn, bất ngờ chuyển sang lạnh nhạt và xa cách – như một đám mây đen thế chỗ cho mặt trời tỏa rạng trước đây mấy phút.

“Tôi gặp Haven ở Nocturne!”. Drina đáp, nhìn thẳng vào mắt tôi. “Bây giờ bọn tôi sẽ đến đó đây. Tôi hy vọng cô không phiền để cô ấy đi với tôi?”.

Tôi nhúu mày, cố vượt lên trên cơn co thắt trong tim, cơn đau nhói ở dạ dày, định thần để *đọc* suy nghĩ của cô ta. Nhưng hoàn toàn vô vọng. Suy nghĩ của cô ta hoàn toàn đóng kín. Không thể xâm nhập. Và quanh cô ta cũng không tồn tại bất kỳ vầng hào quang nào. *Hoàn-toàn-vô-sắc*.

Drina nhúu mắt nhìn tôi. Cái nhìn buốt lạnh lướt khắp trang phục của tôi từ đầu đến chân. Rồi bỗng nhiên cô ta cười.

“Ôi, tôi ngốc thật! Cô hỏi *sao hai người quen nhau* là định ám chỉ anh Damen và tôi phải không? Thế mà tôi tưởng cô hỏi *sao tôi quen Haven* cơ đấy!”.

Tôi không trả lời.

Drina nhún vai một cách duyên dáng và điệu dàng, nói tiếp: “Chúng tôi biết nhau từ hồi còn ở New Mexico”.

Cùng một lúc, khi Drina nói “*New Mexico*”, thì Damen lại bảo “*New Orleans*”.

Hai câu trả lời treó ngoe thốt ra vô tình làm Drina phá lên cười.

“Đơn giản là anh ấy và tôi thân thiết với nhau từ trước đây!”. Cô ta gạt đầu, đưa tay chạm vào tay áo tôi, vuốt theo chuỗi hạt trước khi chạm vào cổ tay tôi.

“Trang phục dễ thương quá!”, cô ta nói, nắm chặt cổ tay tôi. “Cô tự làm à?”.

Tôi giật mạnh tay ra. Một vết xước từ móng tay sắc nhọn của Drina đóng băng lên da tôi. Trong một tích tắc. Trong một tích tắc, tôi thấy tĩnh mạch của tôi nhói lên như vì một viên đá lạnh.

“Drina, cậu đẹp quá!”. Haven nói, nhìn chăm chăm vào Drina với vẻ kinh sợ lẫn ngưỡng mộ mà cô thường dành cho những người đóng vai *ma cà rồng*, cho mấy tay chơi nhạc rock, và cho Damen. Trong khi Evangeline đứng kế bên cứ trợn tròn mắt nhìn đồng hồ.

“Chúng ta phải đi thôi nếu muốn đến Nocturne vào đúng nửa đêm!”, Evangeline nói.

“Cô có thể đi với chúng tôi nếu muốn”, Drina cười.

Khi tôi liếc nhìn Haven, tôi *nghe* suy nghĩ của đứa bạn mình vang lên khẩn thiết: *Nói không, nói không, làm ơn nói không đi!*

Drina liếc nhìn Damen và tôi.

“Tài xế đang đợi”, cô ta nói như hát.

Tôi quay sang Damen, tim thắt lại khi thấy thái độ của anh với tôi giờ đây đã thay đổi hoàn toàn. Sau một tiếng thở dài, tôi tăng hắng giọng và ép mình thốt ra một câu đủ bình tĩnh: “Các cậu có thể đi nếu muốn. Chúc mọi người vui vẻ. Tớ rất tiếc tớ phải ở lại. Tớ không thể bỏ buổi tiệc của mình được”.

Tôi mỉm cười, cố gắng tỏ ra vui vẻ, lịch thiệp nhưng kỳ thực tôi cảm thấy như muốn nghẹt thở trong lúc này.

Drina liếc nhìn chúng tôi. Chân mày hình vòng cung, gương mặt kiêu kỳ. Nhưng cô tỏ ra bị sốc nặng khi Damen cũng lắc đầu ra dấu sẽ không đi và nắm tay tôi chứ không phải tay cô ta.

“Thật vui được gặp cô, Ever!”. Drina nói, ngập ngừng trước khi leo lên chiếc xe hơi sang trọng. “Tôi chắc rằng chúng ta sẽ còn gặp lại!”.

Tôi nhìn theo cho đến khi bóng chiếc xe biến mất trên đường. Sau đó, tôi quay sang Damen, giọng không giấu nổi cảm xúc: “Em sẽ còn gặp ai kế tiếp nữa đây? Stacia, Honor, Craig, hay... một cô gái nào khác?”

Vài giây trôi qua. Tôi tự thấy xấu hổ vì lời nói của mình. Chỉ một câu nói ấy cũng đủ bộc lộ cho anh biết tôi đang ghen đến mức nào.

Lẽ ra tôi phải biết chứ!

Damen là một tâm điểm với bao nhiêu cô gái vây xung quanh. Một chàng trai quyến rũ và đào hoa. Một kiểu dân chơi chính hiệu.

Lẽ ra, tôi phải nhắc nhở mình điều đó!

“Ever”. Giọng anh xa xôi. Anh chà nhẹ ngón cái vào má tôi.

Không để tôi kịp phản ứng hay né tránh, anh nhìn tôi thì thầm: “Có lẽ anh cũng nên đi!”.

Tôi tuyệt vọng nhìn thẳng vào mắt Damen. Trong tâm trí tôi, tôi hiểu có những từ anh đã cố giấu đi, rằng câu nói đầy đủ của anh phải là: *Anh nên đi – để có thể bắt kịp Drina.*

“Được thôi, cảm ơn anh vì đã đến!”

Tôi thở hắt ra. Giọng không giống như một người bạn gái trong tương lai, mà giống như một người phục vụ, sau ca phục vụ kéo dài.

Đáp lại tôi, anh chỉ cười. Anh gỡ cái lông đằng sau mái tóc giả của tôi, kéo nó xuống dọc theo cổ, rồi đến đầu mũi tôi rồi nói: “Tặng anh nhé? Như món quà kỷ niệm?”.

Chỉ thế thôi.

Tôi chưa có cơ hội hỏi lại hay trả lời thì anh đã lên xe và lái đi.

Tôi ngồi thẫn thờ ở chân cầu thang, hai tay ôm đầu gối, mái tóc giả xộc xệch muốn rớt. Ước gì buổi tối nay được quay ngược lại từ đầu. Ước gì tôi có thể biến mất khỏi nơi này. Khi đó tôi sẽ không bao giờ để anh ta hôn tôi, sẽ không bao giờ mời anh ta vào...

“Con đây rồi!”.

Cô Sabine từ đâu xuất hiện, nói gần như reo, nắm tay tôi kéo vào. “Cô tìm con khắp nơi. Cô Ava đồng ý ở lại để xem bói cho con!”.

“Nhưng con đâu có muốn xem bói?”.

Tôi ngơ ngác nói với cô, không muốn làm cô bức mình, nhưng cũng không muốn làm việc mà mình không thích. Lúc này, tôi chỉ muốn vào phòng của mình, gỡ bỏ mái tóc giả này, nằm vật lên giường, vùi vào giấc ngủ dài không mộng mị.

Nhưng cô Sabine đang cao hứng.

Cô đã quá say nên không thể nghe được câu từ chối của tôi.

Cô nắm lấy tay tôi và dẫn tôi vào chỗ đãi tiệc, nơi Ava đang đợi.

“Chào cháu, Ever!”

Ava cười trong khi tôi gieo mình xuống ghế, người chệnh choáng, mặt lả vì thứ *từ trường* toàn chất rượu cô Sabine đã truyền qua tôi sau những cử chỉ va chạm này giờ.

“Cứ thoải mái thả thả thôi cháu...”. Cô ta cười.

Tôi nhìn những quân bài dùng để bói xếp đều trước mặt.

“Không có gì riêng tư cả, nhưng... Cháu không muốn xem bói!”. Tôi nhìn thẳng vào mắt Ava.

“Vây cô sẽ không xem bói cho cháu!”. Cô ta nháy mắt, cầm lấy bộ bài và bắt đầu xào. “Ý cháu sao nếu chúng ta chỉ xem qua loa để làm cho cô cháu vui thôi? Cô ấy lo lắng cho cháu. Lo không biết liệu cô ấy có chăm sóc cháu đủ tốt, có mang đến cho cháu sự tự do nhưng cũng quan tâm đúng mực hay không. Ý cháu... Sao?”.

Tôi nhún vai đầy vẻ thờ ơ. Đã là xem bói thì chẳng có gì đáng tin.

“Cô ấy sẽ lập gia đình, cháu biết chứ?”.

Tôi ngược lên, giặt mình, nhìn vào mắt cô ta.

“Nhưng không phải hôm nay”, Ava cười. “Cũng không phải ngày mai. Vì thế đừng lo nhé!”.

“Tại sao cháu phải lo?”. Tôi ngồi thẳng lên trên ghế của mình, nhìn theo bàn tay cô Ava điều luyện xào và rải điều bài thành hình mảnh trăng lưỡi liềm.

“Cháu muốn cô Sabine vui, và nếu điều này có thể giúp được...”.

“Ừ, cô cũng nghĩ vậy. Năm vừa rồi cháu chứng kiến rất nhiều sự thay đổi, phải không? Những thay đổi mà cháu vẫn còn đang thích nghi dần. Không dễ, phải không?”. Cô ta nhìn tôi chăm chăm.

Tôi không phản ứng. Tại sao tôi lại phải phản ứng chứ? Những gì cô ta nói đâu có gì đặc biệt. Đương nhiên cuộc sống lúc nào cũng có nhiều thay đổi rồi.

“Vây cháu xử lý quà tặng của cháu như thế nào?”. Ava hỏi, lật lên một vài lá bài, trong khi vẫn giữ những lá bài khác úp xuống.

“*Cái gì của cháu?*”. Tôi trợn mắt, tự hỏi không biết dựa vào đâu mà cô ta nói vậy.

“Món quà – năng lực siêu linh của cháu!”. Ava cười, thông thả nhấn từng chữ một.

“Cháu không biết cô đang nói gì!”.

Tôi mím chặt môi và liếc nhìn xung quanh phòng, thấy Miles và Eric đang nhảy với cô Sabine và bạn trai của cô. Thấy cả người không được biết đến: Em gái tôi – Riley.

“Lúc đầu hơi khó khăn!”, cô ta gật đầu. “Tin cô đi, cô hiểu cảm giác của cháu. Cô là người đầu tiên biết về cái chết của bà ngoại cô. Bà đã đến phòng cô, đứng phía chân giường, và chào từ biệt cô. Lúc đó, cô mới bốn tuổi, vì thế cháu có thể tưởng tượng kiểu phản ứng của bố mẹ cô khi cô chạy vào nhà bếp kể cho họ nghe”. Ava lắc đầu cười lớn. “Nhưng cháu hiểu, bởi vì cháu cũng thấy *họ*, đúng không?”.

Tôi nhìn chăm chăm vô lá bài, hai tay nắm chặt vào nhau, không nói được tiếng nào.

“Nó có cảm giác tràn ngập cô đơn, đơn độc. Nhưng cháu không cần phải giấu nó dưới cái áo khoác có mũ trùm đầu của mình, không cần phải phá vỡ màng nhĩ bằng thứ nhạc ồn ào mà cháu không thích. Có nhiều cách để giải quyết nó, và cô rất vui nói cho cháu biết, bởi vì, Ever, cháu không cần phải sống như thế!”.

Tôi bám chặt vào mép bàn và chồm lên. Chân tôi run run, người tôi tràn ngập cảm giác không chắc chắn, dạ dày nôn nao. Cô thầy bói này thật là điên khủng nếu nghĩ cái mà tôi có là *quà tặng*. Bởi vì tôi mới là người biết rõ. Tôi biết đó chỉ là một sự trừng phạt vì tất cả những điều tôi làm, tất cả những gì tôi gây ra. Đó là sự chịu đựng riêng của cá nhân tôi, và tôi phải giải quyết nó.

“Cháu không có ý kiến gì về những điều cô nói”. Tôi thở dài.

Nhưng cô Ava chỉ gật đầu và đẩy bộ bài về phía tôi. “Khi nào đã sẵn sàng thì cháu bốc bài nhé”.

Tôi cầm lấy những lá bài của Ava, nhưng chỉ vì biết cô Sabine đang kín đáo nhìn chúng tôi từ xa và tôi không muốn làm cô ấy buồn.

Tôi nhấp nhóm, ngập ngừng: “Chúng ta xong chưa?”. Thực lòng tôi chỉ muốn biến đi ngay.

“Còn điều cuối cùng”, Ava chứng lại trong giây lát. “Cô lo cho đứa em gái của cháu. Cô nghĩ đã đến lúc nó phải *tiếp tục*, cháu có nghĩ vậy không?”.

Tôi nhìn cô ta, giận điên lên vì cái kiểu cô ta ngồi đó, đánh giá cuộc đời tôi trong khi cô ta

còn không biết tôi là ai.

“Cháu nói cho cô biết, Riley *đã* tiếp tục rồi! Nó đã chết!”. Tôi thì thầm, buông bộ bài xuống bàn, chẳng quan tâm có ai nhìn thấy không.

Nhưng cô Ava chỉ mỉm cười: “Cô nghĩ cháu biết ý cô”.



TỐI HÔM ĐÓ, sau khi buổi tiệc đã tan và tất cả khách ra về, tôi nằm trên giường, nghĩ về Ava, nghĩ về những điều cô ta nói về Riley, về việc tôi trách cô ta. Tôi lúc nào cũng cho rằng Riley đã tiến lên và chọn cho mình con đường tự do. Tôi không hề kêu nó ghé thăm thường xuyên, tự nó đến thôi. Và những lúc nó không ở với tôi, tôi nghĩ nó đang ở đâu đó trên thiên đàng. Tôi biết Ava chỉ muốn giúp đỡ, muốn làm một người bạn cùng có năng lực siêu linh, nhưng điều mà cô ta không nhận ra là tôi không cần giúp đỡ.

Tôi ao ước trở lại bình thường, trở về với mọi thứ bình thường trước đây, nhưng tôi cũng biết rằng đó là hình phạt của tôi. *Quà tặng* kinh khủng này là điều mà tôi xứng đáng phải nhận lãnh cho những gì tôi gây ra, cho những cuộc đời bị tôi cắt ngắn lại. Bây giờ tôi phải sống với nó và cố không làm hại một ai khác.

Giấc ngủ đêm đó đầy mộng mị.

Tôi mơ thấy Damen. Mọi thứ đều có vẻ rất mạnh mẽ, rất mãnh liệt, rất gấp gáp. Trong mơ, tôi nghĩ đó là sự thật. Nhưng vào buổi sáng hôm sau, tất cả những điều còn lại chỉ là những mảnh vỡ, những hình ảnh chuyển đổi liên tục, không đầu không đuôi. Chỉ có một điều tôi nhớ rõ là hai chúng tôi đã chạy ngang qua hẻm núi gió lạnh buốt, chạy đuổi theo một thứ gì đó mà tôi không thấy rõ.

“Chỉ có chuyện gì vậy? Sao chị lại gắt gỏng cục cằn?”. Riley đáp xuống cạnh giường tôi, trong trang phục Zorro giống Eric mặc trong buổi tiệc.

“Halloween đã qua rồi”. Tôi nói, nhìn chăm chăm vào cái roi da đen mà con bé đang kéo dưới sàn.

“Chả sao”. Riley bướng bỉnh. “Em thích bộ trang phục này. Em sẽ ăn mặc chải chuốt mỗi ngày”.

Tôi chồm tới cái gương, gắn lại đôi hoa tai, và cột lại mái tóc đuôi ngựa.

“Em không thể tin chị còn ăn mặc như thế!”. Con bé nói, nhăn mũi tỏ vẻ gớm ghiếc. “Em tưởng chị đã tìm được bạn trai rồi chứ?”. Nó bỏ cái roi da xuống và chụp lấy chiếc iPod của tôi, ngón tay của nó trượt đi, lướt qua danh sách bài hát.

Tôi quay lại, tự hỏi không biết nó đã thấy những gì.

“Chào nhau này. Lúc cạnh hồ nước này. Ôm nhau này. Và...”.

Tôi đỏ bừng mặt. “Em biết gì về chuyện ôm nhau? Em chỉ mới mười hai tuổi! Tại sao em lại rình chị?”.

Riley trợn mắt. “Làm ơn đi, em đâu có rảnh mà rình chị trong khi có những thứ khác vui hơn. Nói thật cho chị biết nè. Em bắt ngờ phải đi ra ngoài ngay đúng lúc môi chị chạm vào môi anh Damen. Hic, phải chi em đừng thấy!”.

Tôi lắc đầu bực tức, lục soát hộc tủ, với tay chộp lấy chiếc áo choàng có mũ trùm đầu của mình. “Vâng, đáng lẽ chị chẳng cần nói với em, nhưng anh ta khó là bạn trai của chị. Chị đã không nói chuyện với anh ta kể từ khi...”.

Tôi dừng lại, ngập ngừng, ghét cái cảm giác lòng quặn đau khi nghĩ về anh ấy.

“Em có thể theo dõi anh Damen giúp chị, nếu chị muốn!”. Con bé cười cười.

Tôi nhìn nó và thở dài.

Một phần trong tôi muốn nó làm việc đó, một phần khác biết rằng đã đến lúc nó phải *tiếp tục*, bỏ lại phía sau những mất mát của tôi, và quên đi những chuyện đã xảy ra.

“Thôi, em đừng có dính vào nhé!”. Tôi lăm lăm với chính mình. “Chị chỉ muốn là một nữ sinh trung học bình thường, như mọi nữ sinh trung học khác!”.

“Tùy chị thôi!”.

Riley nhún vai, quăng cho tôi chiếc iPod. “Nhưng chị cần phải biết chuyện này. Anh Brandon đã trở lại”.

Tôi gom mấy cuốn sách bỏ vào ba lô, ngạc nhiên vì mình thờ ơ đến thế khi nghe nhắc đến người bạn trai cũ.

“Chị Rachel đã bỏ anh ta khi chị ấy bắt gặp anh ta đi chơi với một chị *ăn chơi*. Nhưng đó không phải là *ăn chơi* thật, mà là Heather Watson mặc trang phục giống thế”.

“Thật hả?”, tôi nhìn một cách kinh ngạc. “Heather Watson? Em đùa à!”. Tôi cố gắng tưởng tượng trong đầu, nhưng không thể được.

“Chắc chắn đấy. Chị nên gặp chị ta đi, chị ta đã xuống hơn chín ký, đã bỏ cái khăn trùm đầu, tóc đuôi ngựa như một người hoàn toàn khác. Đáng tiếc, chị ấy cũng hành động như một người hoàn toàn khác. Chị ấy bây giờ là loại người *lãng mạn với lo*”.

Con bé thì thầm, quay trở lại với cái roi da trong khi tôi để cái tin kỳ lạ đó chìm dần.

“Riley nè, em biết đó, không nên theo dõi người ta. Làm như vậy bất lịch sự lắm, em có nghĩ thế không?”. Tôi khoác ba lô lên vai và đi ra cửa.

Riley cười. “Nhưng giúp chị cập nhật thông tin những bạn bè cũ cũng tốt mà”.

“Em có đi theo không?”.

“Vâng, em ngồi đằng trước với chị!”. Con bé trượt qua tôi, tấm vải choàng màu đen bay trong không gian.

Lúc tôi đến chỗ Miles, cậu bạn đang đứng chờ bên ngoài, ngón cái bấm bấm chiếc điện thoại với tốc độ chóng mặt. “Chờ một chút nghe! Xong rồi!”.

Miles leo lên chiếc ghế kế bên tay lái và sầm soi sát vào mặt tôi. “Bây giờ kể cho tớ nghe *hết mọi chuyện*! Từ đầu tới đuôi. Tớ muốn biết hết tất cả các chi tiết, đừng bỏ sót nhé!”.

“Cậu đang nói chuyện gì vậy?”. Tôi lái xe trở ra đường, liếc nhìn cảnh cáo Riley. Con bé hí hửng ngồi trên đùi Miles, thổi phồng vào mặt cậu ta và cười phá lên khi cậu ta cố điều chỉnh cần gạt gió trong xe hơi.

Miles nhìn tôi và lắc đầu. “Tớ nghe nói các cậu hẹn hò dưới ánh trăng, cạnh hồ nước, và hôn nhau...”.

“Làm sao cậu biết những điều đó?”. Tôi hỏi, nhưng mong bạn mình dừng lại hơn là trả lời.

“Nghe này, có người nói với tớ. Vì thế đừng có cố phủ nhận nó nữa. Đáng lẽ hôm qua tớ đã gọi điện cho cậu nhưng bố tớ tịch thu điện thoại của tớ và nhốt tớ trong phòng”. Miles cười. “Phải chi cậu thấy tớ lúc đó. Tớ bị cách ly hoàn toàn. Ông ta *kinh khủng* thật! Trở lại chuyện của cậu. Nói đi nào. Kể cho tớ nghe mọi chuyện đi...”

Tôi nhún vai, liếc nhìn Riley và cảnh báo con bé bằng mắt rằng phải dừng trò đùa lại hoặc phải biến đi.

“Xin lỗi đã làm cậu thất vọng”, tôi ngẫm nghĩ thêm một lúc. “Nhưng quả thật chẳng có chuyện gì để kể cả”.

“Đó không phải là điều tớ nghe. Haven nói...”.

Tôi mím chặt môi và lắc đầu. Tôi đã biết điều Haven nói và không muốn nghe lặp lại. Vì thế tôi cắt ngang đứa bạn của mình. “Được rồi, có hôn nhau. Nhưng chỉ một lần”.

Tôi có cảm giác Miles đang nhìn tôi, chân mày nhướng lên, môi nở một nụ cười đầy nghi ngờ.

“Có thể... là hai lần. Tôi không biết, tôi không có đếm!”. Tôi lăm bầm, mặt đỏ bừng, tay ướt đầm mồ hôi. Sự thật là tôi đã nhớ đi nhớ lại nụ hôn đó... rất nhiều lần trong tâm trí của mình.

“Rồi sao nữa?”. Miles đẩy vẻ nôn nóng muốn biết thêm.

“Rồi... chẳng có gì nữa!”. Tôi nói, cảm thấy bứt căng thẳng khi liếc nhìn qua và thấy Riley đã đi.

“Anh ta không có gọi? Hay nhắn tin? Hay email? Hay ghé thăm?”, Miles thở ra, rõ ràng khó chịu, bởi vì điều đó không chỉ có ý nghĩa cho tôi mà còn cho tương lai của cả nhóm chúng tôi.

Tôi lắc đầu, nhìn thẳng tới trước, giận mình đã không xử lý tốt hơn, ghét mình vì cái cảm giác ghen ghen trong cổ họng.

“Nhưng anh ta đã nói gì? Ý tôi là khi rời buổi tiệc? Những chữ cuối cùng của anh ta là gì?”. Miles hỏi, quyết tâm tìm ra một tia hy vọng nào đó trong hoàn cảnh ảm đạm chua xót này.

Tôi nhớ lại cuộc tạm biệt lạ lùng và bất ngờ của chúng tôi ở cửa. Tôi nhìn thẳng vào mặt Miles, nuốt nước bọt một cách khó nhọc, rồi nói: “Anh ta nhắc tới *món quà kỷ niệm!*”.

Vừa dứt lời, tôi đã kịp hiểu ra đó thật sự là dấu hiệu xấu.

Không ai xin một *món quà kỷ niệm* với người mà họ dự định gặp thường xuyên.

Miles nhìn tôi, ánh mắt nói thay những lời mà cậu ta không thể thốt ra được.

Điều duy nhất tôi có thể làm là lắc đầu, mặc cho số phận.

Đã dặn lòng không được nghĩ về Damen nữa, nhưng tôi vẫn cảm thấy thất vọng tràn trề khi đến lớp tiếng Anh mà không có anh ở đó. Chỗ ngồi trống vắng khiến tôi nghĩ về anh nhiều hơn, đến mức gần như ám ảnh.

Tôi nhớ đến nụ hôn. Tôi tin đó là một nụ hôn đáng tin cậy. Một nụ hôn với những tình cảm rất thật. Nhưng cho dù tôi cố gắng đến mức nào, tôi cũng không thể dập tắt được hình ảnh của Damen và Drina đứng cùng nhau, một Count Fersen hoàn hảo với một Marie tươi xinh, lộng lẫy.

Tôi chuẩn bị mở chiếc iPod của mình thì Stacia và Damen ào qua cửa, cười cười nói nói. Và cả hai gần đến mức như sắp chạm vào nhau. Hai đóa hồng trắng lộng lẫy và tinh khiết trong tay Stacia.

Khi Damen chịu rời Stacia để bước về phía bàn của mình nơi cuối lớp, tôi luống cuống lật lật mấy cuốn sách, giả vờ không thấy anh ta.

“Xin chào!”, Damen vừa nói vừa ngồi xuống ghế của mình. Tất cả hành động đều như thể mọi thứ *tuyệt-đối-bình-thường*, như anh ta chưa hề bỏ chạy bốn mươi tám tiếng đồng hồ trước.

Hai tay tôi ôm mặt. Một thứ cảm giác chán nản, mệt nhọc và kiệt sức xen lẫn trong lòng. Tôi nguệch ngoạc trên mảnh giấy tập với những ngón tay run run làm cây viết rơi xuống đất. Tôi cúi xuống nhặt cây viết, và khi ngước đầu lên thì thấy một bông hoa tulip màu đỏ trên bàn của tôi.

“Chuyện gì thế? Anh hết những đóa hồng trắng rồi à?”. Tôi lật lật mấy quyển sách như thể đang có việc quan trọng phải làm.

“Anh sẽ không bao giờ tặng em hoa hồng trắng”. Damen nói, tia mắt anh rơi thẳng vào mắt tôi.

Nhưng tôi từ chối nhìn vào mắt anh, từ chối bị kẹt cứng trong cái trò chơi tàn ác của anh. Tôi nhặt lấy cái ba lô của mình và giả vờ tìm kiếm thứ gì đó bên trong. Thật đáng nguyên rủa khi tôi lại bắt gặp đóa hoa tulip trong ba lô của mình.

“Em đúng là cô gái tulip, cô gái tulip đỏ!”. Damen cười.

“Thật là lý thú quá nhỉ!”. Tôi cố nói cho tròn câu, bỏ rơi cái ba lô xuống sàn và ngồi nhích ra xa đầu ghế, dù không hiểu điều đó có ý nghĩa gì.

Buổi trưa, tôi xuống bàn ăn trong tâm trạng rối bời. Không biết liệu Damen và Haven có ở đó không. Tôi chắc Haven còn giận tôi. Tôi đã bỏ cả tiết Hóa học thứ ba để lăm nhăm trong đầu

những gì sẽ nói với Haven, nhưng tôi biết rằng ngay khi gặp cô ấy thì tôi sẽ quên tất cả.

“Ồ, xem ai ở đây kìa!”. Haven nói, nhìn chăm chăm vào tôi.

Tôi ngồi xuống băng ghế bên cạnh Miles. Cậu bạn quá bận nhẩn tin đến nỗi không biết đến sự hiện diện của tôi.

Tôi thở dài, tự hỏi liệu mình có nên tìm những người bạn mới?

“Tớ mới vừa nói với Miles là thật tiếc vì cậu ta đã bỏ qua buổi tiệc ở Nocturne! Nó *quá vui*. Hơn cả sự tưởng tượng của tớ, cậu hiểu chứ? Cậu hiểu, đúng không?”.

Tôi chúi quả táo vào tay áo của mình và nhún vai, miễn cưỡng nghe thêm những điều tôi đã biết về Nocturne. Nhưng khi tôi ngẩng lên nhìn Haven, tôi giật mình đánh thót một cái vì nhận ra cặp kính sát trùng màu vàng thường lệ đã được đổi qua màu xanh lá cây.

Màu xanh lá quen thuộc làm tôi như nghẹn thở.

Màu xanh lá gắn liền với *Drina xanh lá*.

“Đáng lẽ cậu nên tận mắt chứng kiến điều đó. Một hàng người dài xếp hàng phía trước, nhưng ngay khi họ thấy Drina, họ để bọn tớ tự nhiên bước vào. Bọn tớ còn chẳng phải trả tiền! Chẳng phải trả *gì cả*, cả đêm hoàn toàn miễn phí! Tớ còn vào phòng cô ấy. Cô ấy đang ở trong căn phòng hạng sang tuyệt đẹp ở khách sạn St. Regis cho đến khi tìm được một nơi ổn định hơn. Cậu nên ghé thăm căn phòng đó. Trời ơi, mọi thứ điều tuyệt diệu. Tầm nhìn hướng ra biển, bể tắm xinh xắn, một quầy bar nhỏ, các tác phẩm nghệ thuật...!”.

Haven nhìn tôi, đôi mắt màu xanh lá mở to đầy thích thú, như chờ đợi những phản ứng từ tôi.

Tôi mím chặt môi nhìn khắp lượt Haven. Hôm nay, cô trang điểm mắt nhẹ hơn, giống Drina hơn, và làn môi đỏ chót được thay bằng màu hồng nhẹ, giống Drina. Từ ngày tôi biết Haven thì lúc nào tóc cô cũng thẳng và cứng. Nhưng bây giờ, mái tóc ấy đã mềm mại và lượn sóng, theo kiểu của Drina. Quần áo Haven mặc cũng thanh lịch và nữ tính hơn, giống như Drina.

“VẬY... À, Damen đâu?”. Haven nhìn tôi như thể tôi biết anh ta ở đâu.

Tôi cắn một miếng táo.

“Chuyện gì xảy ra thế? Tớ nghĩ hai người dính với nhau rồi chứ?”. Haven hỏi, quyết không bỏ qua.

Trước khi tôi có thể trả lời, Miles đã thôi chăm chăm bấm điện thoại và ngược lên ném cho cô ta *cái nhìn* – cái nhìn với ý rõ ràng: *Cậu thôi đi, hãy cẩn thận đấy!*

Haven liếc Miles rồi tới tôi, lắc đầu thở dài.

“Gì cũng được. Tớ chỉ muốn các cậu biết rằng tớ hoàn toàn ổn, đừng lo lắng gì, được không? Tớ xin lỗi nếu tớ đối xử với các cậu không bình thường!”, cô ta nhún vai. “Nhưng tớ hoàn toàn không nghĩ tới chuyện đó nữa! Thật đấy! Móc tay hứa nào!”.

Tôi miễn cưỡng móc ngón tay út của mình vào ngón út của cô bạn. Trong một khoảnh khắc va chạm, tiếp xúc, tôi ngạc nhiên khi *biết rằng* Haven đã nói sự thật. Mới cuối tuần rồi, Haven còn xem tôi là kẻ thù số một, nhưng bây giờ đã hoàn toàn không còn chút giận dữ hay phiền muộn, dù tôi không thể hiểu lý do tại sao.

“Haven...”, tôi lúng túng bắt đầu, tự hỏi liệu tôi có thật sự nên nói ra điều này không.

Cô ta nhìn tôi, cười và chờ đợi.

“Ừm, khi cậu đi đến... Nocturne, cậu... có thấy Damen ở đó không?”

Tôi mím môi chờ đợi, cảm giác Miles liếc tôi, trong khi Haven nhìn tôi chăm chăm.

“Bởi vì... Chuyện là, anh ta đã đi ngay sau khi các cậu... Vì thế tớ nghĩ có thể...”.

Cô ta lắc đầu và nhún vai. “Không, tớ chưa bao giờ thấy anh ta ở đó!”. Haven nói, le lưỡi liếm miếng kem dính trên môi.

Tôi lướt qua tất cả các bàn ăn trưa theo thứ tự cấp bậc xã hội từ thấp đến cao, bắt đầu bằng bàn “hạ đẳng” của chúng tôi đến những nhóm “thượng đẳng” ở xa xa, tự hỏi liệu tôi có tìm thấy

Damen và Stacia đang vui đùa với nhau bên những đóa hoa hồng, hay đang làm chuyện gì đó mà tôi không nên thấy.

Nhưng không có gì cả.

Không có một dấu hiệu nào chứng tỏ Damen ở đó.



TÔI MỚI CHỢP MẮT THÌ DAMEN GỌI.

Mặc dù hai ngày qua tôi đã tự hứa với lòng mình rằng tôi không *thích* anh ta nữa, nhưng ngay khi nghe giọng anh bên kia đầu dây, tôi đã vội đầu hàng.

“Giờ này khá trễ rồi nhỉ?”.

Tôi liếc nhìn vào mấy con số màu xanh phản quang trên đồng hồ báo thức, biết đã khuya, nhưng lại trả lời: “Không, không sao!”.

“Em đang ngủ à?”.

“Gần ngủ thôi!”. Tôi dựng cái gối lên đầu giường và dựa lưng vào.

“Anh đang tự hỏi không biết anh có thể tới em giờ này không?”

Tôi nhìn đồng hồ một lần nữa. Câu hỏi của Damen đúng là điên rồ. “Có lẽ... giờ này thì không hay đâu!”. Tôi đáp, sau đó là một khoảng im lặng kéo dài.

“Anh xin lỗi vì đã không gặp em trong bữa ăn trưa...”. Cuối cùng Damen lên tiếng. “Anh có giờ học nên phải đi ngay sau tiết tiếng Anh”.

“Không sao!”. Tôi thở dài, không biết phải phản ứng như thế nào cho phải. Chúng tôi đâu là gì của nhau. Không phải người yêu, Damen đâu cần có trách nhiệm gì với tôi.

“Em có chắc mình không thể gặp bây giờ không?”, anh chợt hỏi, giọng tha thiết đến nao lòng. “Anh thật sự muốn gặp em. Anh sẽ không ở lâu đâu”.

Tôi mỉm cười, thoáng chút cảm động, nhưng vẫn giữ khoảng cách. “Hẹn anh tiết tiếng Anh ngày mai đi”.

“Anh sẽ đưa em đến trường nhé?”.

Damen lại hỏi. Giọng của anh gần như thuyết phục tôi quên đi Stacia, quên đi Drina, quên đi sự rút lui vội vàng của anh, quên mọi thứ – quên những thay đổi cảm xúc như chong chóng. Chuyện đã qua thì cho qua, rồi sẽ bắt đầu lại tất cả!

Tôi hiểu anh muốn thế. Nhưng tôi không thể bỏ qua một cách dễ dàng như vậy.

Mất vài giây suy nghĩ, rồi tôi cương quyết: “Miles và em đi cùng xe. Bọn em trước giờ vẫn đi học cùng nhau. Gặp lại anh trong giờ tiếng Anh nhé!”.

Sợ Damen đổi ý, tôi vội vàng tắt điện thoại và quăng nó sang một bên.

Sáng hôm sau, mới tờ mờ, Riley đã thành linh vọt vào phòng, đứng trước mặt tôi và gằn giọng: “Chị vẫn còn giữ nguyên kiểu gàn dở ấy?”.

Tôi trợn mắt.

“Em sẽ hiểu cái trợn mắt của chị là câu trả lời: *Vâng*”. Con bé cười, đi đi lại lại trước bàn trang điểm của tôi và đá gót chân vào ngăn kéo.

“Hôm nay em ăn mặc giống ai?”, tôi bỏ mấy cuốn sách vào trong ba lô và liếc nhìn cái áo bó sát người, cái váy dài, mái tóc nâu buông xõa như thác nước.

“Elizabeth Swann”, Riley hí hửng.

Tôi nhúu mày cố nhớ ra cái tên đó. Trong lúc ấy, con bé lại tặc lưỡi và liến thoắng: “Chuyện của chị và Count Fersen sao rồi?”.

Tôi khoác ba lô lên vai và đi ra cửa, lơ đi câu hỏi của nó, “Em đi cùng không?”.

Nó lắc đầu. “Không. Hôm nay em có hẹn rồi”.

Tôi sững người, xoay lại nhìn đứa em gái của mình. “Em nói có hẹn nghĩa là sao?”.

Nhưng Riley đã lắc đầu và bay lên khỏi bàn trang điểm.

“Không phải chuyện của chị!”. Nó cười, đi xuyên qua tường rồi biến mất.

Miles dậy trễ kéo tôi trễ theo. Lúc hai chúng tôi đến trường, chỗ đậu xe đã kín mít. Chỉ còn một chỗ duy nhất.

Một chỗ duy nhất.

Gần cổng trường.

Một chỗ tình cờ ngay kế bên xe của Damen.

“Cậu làm điều đó *như thế nào?*”. Miles chớp vội quyển sách, bước ra khỏi chiếc xe nhỏ màu đỏ của tôi, nhìn chằm chằm vào Damen như thể anh ta là “tác phẩm” gợi cảm, kỳ diệu nhất thế giới này.

“Làm cái gì?”. Damen nhúu mày, nhìn tôi.

“Làm cái việc cuốn hút ánh nhìn của tất cả mọi người. Ước gì tớ được một phần như thế nhỉ...!”.

Damen cười, ánh mắt tìm tôi. Nhưng tôi chỉ gật đầu như thể anh là người đưa thư, người bán thuốc hay ai đó mà tôi cần tiếp xúc xã giao, chứ không phải người mà tôi đã và đang bị ám ảnh ngay từ lần đầu gặp mặt.

“Chuông sắp reo rồi”. Tôi nói, vội đi qua cổng, hướng thẳng đến lớp, nhưng vẫn kín đáo nhận thấy anh đi rất nhanh để đến cửa lớp trước tôi.

Tôi bước vội về bàn của mình, trong khi Stacia chặn Damen lại: “Không có đóa hồng nào cho em sao?”.

Sau đó cô nàng hối tiếc vì đã hỏi, ngay khi nghe anh trả lời: “Xin lỗi, hôm nay không có!”.

Damen ngồi vào chỗ của mình và nhìn tôi bằng ánh mắt thích thú.

“Có người không vui à?”, anh ta cười.

Nhưng tôi chỉ nhún vai và bỏ cái ba lô xuống sàn.

“Hôm nay thầy Robins ở nhà rồi”.

Tôi xoay người, nhúu mày. “Làm sao mà anh...”

Chỉ như thế thôi, rồi tôi ngừng bật. Làm sao mà Damen có thể biết cái điều mà tôi biết, rằng thầy Robins vẫn còn đang ở nhà, vẫn còn say, vẫn còn làm đau buồn vợ và con gái của mình?

“Anh thấy cô giáo dạy thể trong khi chờ em ở bãi đậu xe”. Tự Damen trả lời. “Cô ấy không tìm được phòng, vì thể anh đưa cô ấy lên phòng giáo viên...”.

Tôi biết, những điều anh nói là sự thật.

“Ever, nói cho anh nghe đi. Anh đã làm gì khiến em giận như vậy?”.

Tôi liếc nhìn phía trên – nơi Stacia đang thì thầm gì đó vào tay Honor, thấy bọn họ lắc đầu và nhìn chằm chằm vào tôi.

“Đừng chú ý đến những kẻ hợm hĩnh đó”. Damen thì thầm, nghiêng người về phía tôi và đặt tay anh lên tay tôi. “Anh xin lỗi vì buổi tiệc hôm trước đã không ở bên em lâu. Đúng ra, anh không nên đi sớm như vậy...”

“Anh định nói là đi với Drina à?”.

Ngay khi vừa dứt lời, tôi đã muốn cắn lưỡi mình vì cảm giác ngượng ngùng, xấu hổ. Một câu hỏi mới ghen tuông khủng khiếp và vô lý làm sao! Tôi ước gì mình có thể bình tĩnh, tập trung

và cư xử một cách đàng hoàng, không bị chi phối vì sự có mặt của cô ta. Nhưng thực tế là tôi không thể làm như vậy.

“Ever...”, anh bắt đầu.

Nhưng tôi không để cho anh nói.

“Gần đây anh có gặp Haven không? Cô ấy giống như phiên bản của Drina, cư xử theo cung cách của Drina. Ngay cả màu mắt cũng giống. Thật đấy, khi nào anh ghé qua bàn ăn trưa thì anh sẽ thấy...”.

Tôi liếc nhìn Damen, như thể anh phải có trách nhiệm, như thể đó là lỗi của anh.

Nhưng ngay khi ánh mắt chúng tôi gặp nhau, tôi thấy tim mình như tan chảy, mềm nhũn vì sự quyến rũ của Damen, như sự bất lực của mảnh kim loại bé nhỏ trước cục nam châm khổng lồ.

Damen hít một hơi thật sâu rồi lắc đầu.

“Ever, đó không phải là điều em nghĩ!”.

Tôi mím chặt môi. *Làm sao anh biết em nghĩ gì?*

“Hãy để anh giúp em. Để anh mời em đi đâu đó, một nơi nào đó đặc biệt... Nhé?”.

Tôi có thể cảm nhận được sự ấm áp từ ánh nhìn của anh trên cơ thể mình, nhưng tôi không mạo hiểm chấp nhận ngay. Tôi muốn anh lo lắng, nghi ngờ. Tôi muốn kéo dài tình trạng đó càng lâu càng tốt.

Vì thế, tôi ngồi thẳng lên. “Để em suy nghĩ đã!”.

Xong tiết Lịch sử thứ tư, tôi đã thấy Damen đang chờ trước cửa. Tưởng anh chỉ muốn đi cùng tôi đến bàn ăn trưa, tôi nói vội: “Chờ chút! Em bỏ cái ba lô vào tủ rồi đi liền!”.

Nhưng Damen bật cười.

“Không cần đâu!”. Anh choàng tay ôm thắt lưng tôi. “Bất ngờ sẽ bắt đầu ngay bây giờ”.

“Bất ngờ?”.

Khi tôi nhìn vào mắt Damen, cả thế giới như biến mất, chỉ còn lại tôi và anh trong không gian hoàn toàn tĩnh lặng.

“Anh sẽ đưa em đến một nơi đặc biệt, đặc biệt đến mức em sẽ tha thứ cho những lỗi lầm của anh!”.

“Còn lớp học thì sao? Chúng ta cúp cua luôn mấy tiết còn lại à?”. Tôi hoang mang trợn mắt.

Damen phá lên cười và dựa vào tôi. Môi anh lướt sát gương mặt tôi, thì thầm một chữ *vâng* rất khẽ.

Khi tôi đỏ mặt bước lùi lại, tôi cũng kịp ngạc nhiên nhận ra mình thốt lên: “*Sao được?*” chứ chẳng phải là một chữ “*Không!*” quyết liệt như tôi mong muốn.

“Đừng lo!”. Damen cười, nắm chặt tay tôi khi dẫn tôi đi ra cổng. “Em sẽ luôn luôn an toàn khi ở bên anh!”.



“DISNEYLAND À?”

Tôi bước ra khỏi xe mình và nhìn Damen trong sự ngỡ ngàng. Không phải nơi tôi nghĩ. Chưa bao giờ nơi này nằm trong danh sách của tôi.

“Anh nghe nói đây là nơi hạnh phúc nhất trên thế giới này!”.

Damen cười lớn. “Em có từng đến đây chưa?”.

Tôi lắc đầu.

“Tốt, vậy anh sẽ làm người hướng dẫn cho em!”.

Damen nắm tay tôi dẫn qua cổng, và khi chúng tôi lang thang trên Đường Chính, tôi cố tưởng tượng anh đã đến nơi này những lần trước như thế nào.

Anh đẹp trai, tinh tế, quyến rũ, ăn mặc hợp thời trang và cuốn hút. Thật khó tưởng tượng anh lại thích đến xứ sở của chuột Mickey!

“Lúc nào đi trong tuần cũng thích hơn đi cuối tuần vì không quá đông!”. Damen nói, băng ngang qua đường. “Nào, anh sẽ chỉ cho em thấy New Orleans, nơi anh thích nhất”.

“Bộ anh đến đây nhiều lần lắm sao mà có cả nơi thích nhất nữa?”, tôi dừng lại giữa đường, nhìn chằm chằm Damen. “Em tưởng anh mới chuyển về đây chứ?”.

Anh cười.

“Anh mới chuyển về đây. Nhưng nói như thế không có nghĩa là anh chưa từng đến đây!”.

Không kịp để tôi nói gì thêm, anh kéo tôi hướng đến *Ngôi nhà ma ám*. Sau *Ngôi nhà ma ám*, chúng tôi sang *Con đường hải tặc*. Và khi kết thúc, anh nhìn tôi chăm chú: “Em thích phần nào?”.

“Chắc là *Con đường hải tặc*...”, tôi thở hổn hển và cười.

Anh nhìn tôi.

“Cả hai đều hay!”, tôi vẫn chưa lấy lại được nhịp thở bình thường.

“Có muốn đi nữa không?”. Damen hỏi, đôi mắt đen lấp lánh.

Thế là chúng tôi đi lần nữa. Chúng tôi trở lại *Ngôi nhà ma ám*. Khi chơi đến phần cuối cùng, nơi có con ma bất ngờ chồm lên người, tôi thầm ước, giá mà gặp Riley xuất hiện ở đây, xen giữa hai chúng tôi, cười và vỗ tay, múa may xung quanh. Nhưng chỉ có một nhân vật hoạt hình của Disney hiện diện.

Tôi nhớ đến cái hẹn của Riley, nghĩ thầm chắc giờ này con bé đang bận lắm.

Sau khi kết thúc *Con đường hải tặc*, chúng tôi đến khu vực nhà hàng cạnh bờ sông. Tôi nhấp một ngụm nước và cười. “Em nghe nói trong công viên này còn có những địa điểm chơi khác nữa, chẳng liên quan gì đến hải tặc hay ma”.

“Anh cũng có nghe điều đó”. Damen cười, xiên con mực bằng cái nĩa và đưa nó cho tôi.

“Còn một nơi được biết đến như... xứ sở của những nụ hôn!”.

“Thật sao? Nó ở trong này à?”.

Tôi hỏi, rồi nhận ra mặt mình đang đỏ ửng lên ngượng ngùng vì sự “hăm hở” đó.

“Không phải em muốn đến đó đâu nhé... Em chỉ tò mò vậy thôi!”.

Damen nhìn tôi, gương mặt lộ rõ vẻ thích thú. Sau đó anh lắc đầu và nói: “Không, chỗ đó đã đóng cửa lâu rồi!”.

“Vậy anh đã từng vào đó rồi à? Đi... hai người?”.

“Không! Trời đất... Anh chưa đến đó đâu!”. Damen phì cười.

Bình thường, tôi sẽ tránh những nơi như thế này – những nơi tập trung quá nhiều các loại năng lượng của con người. Những vòng hào quang xoay tít quanh họ, những suy nghĩ kỳ lạ của họ có thể làm tôi choáng váng khi phải tiếp xúc cùng một lúc. Nhưng đi với Damen thì khác. Tôi an toàn. Tôi không sao cả. Mỗi khi chúng tôi chạm tay vào nhau, mỗi khi anh nói, thì giống như chúng tôi là hai người duy nhất ở đây. Cả không gian im bật, bình yên.

Sau bữa trưa, chúng tôi đi dạo quanh công viên, chơi những trò cao tốc và tránh những trò liên quan đến nước để khỏi làm mình ướt đầm. Khi trời tối, Damen dẫn tôi tới *Lâu đài của công chúa ngủ trong rừng*.

Chúng tôi dừng ở gần hàng rào và chờ màn trình diễn pháo hoa.

“Vây, anh có được tha thứ chưa?”, Damen dịu dàng hỏi. Hai tay anh choàng quanh eo tôi. Đôi môi thật gần, mơn man trên cổ, trên tai.

Thình lình, có tiếng pháo nổ vang, tiếp theo nhiều tiếng lộp bộp.

“Nhìn kìa!”.

Anh thì thầm, chỉ những đám pháo hoa nổ sáng trên bầu trời. Những vòng tròn lung linh kỳ ảo. Hình thác nước vàng, hình suối nước bạc, hình hoa cúc, hoa hồng, và đoạn kết hoành tráng – mười hai bông hoa tulip đỏ! Tất cả đều bùng lên chói lóa, lung linh, huyền diệu.

Tulip đỏ?

Tôi liếc nhìn Damen với đôi mắt đong đầy các câu hỏi, nhưng anh chỉ khẽ mỉm cười và gạt đầu dỗi mắt về phía bầu trời. Những bông pháo hoa đã tắt lịm đi, nhưng tôi biết nó còn in đậm trong tâm trí tôi. Mãi mãi.

Khi tôi leo lên chiếc Miata của mình và thắt dây an toàn, ánh mắt tôi vẫn còn luyến tiếc với những gì có được từ nơi này.

“Đừng lo, sẽ còn nhiều ngày nữa giống vậy. Lần sau, anh sẽ dẫn em đến một nơi kỳ diệu khác!”.

Tôi đút chìa vào ổ khóa và khởi động máy.

Damen vẫy tay: “Về nhà an toàn nhé! Anh chạy ngay sau em!”.

Tôi chạy xe ra khỏi chỗ đậu, hòa vào con đường cao tốc và thẳng hướng về nhà. Khi tôi nhìn vào kính chiếu hậu, tôi không thể ngăn mình nở một nụ cười khi thấy Damen ngay phía sau tôi.

Tôi có bạn trai!

Một người bạn trai quyến rũ, thông minh, dễ thương!

Một người bạn trai khiến tôi cảm thấy trở lại bình thường.

Một người bạn trai giúp tôi quên đi những điều tôi không thể quên.

Tôi vớ tay qua cái ghế bên cạnh, lấy chiếc áo khoác mới. Tôi vuốt vuốt miếng dán hình chuột Mickey ở đằng trước áo, nhớ lại lúc Damen chọn nó cho tôi.

“Xem nè, cái áo này không có mũ trùm đầu”. Damen nói, cầm nó ướm thử lên tôi.

“Anh nói gì vậy?”.

Tôi liếc nhìn vào kính chiếu hậu, tự hỏi lúc tôi nói câu nói đó, liệu anh có ghét cái nhìn *xù-lông-nhím* của tôi như Riley hay bình luận không.

Nhưng anh chỉ nhún vai. “Anh muốn nói gì à? Anh thích em mặc chiếc áo khoác không có mũ trùm đầu!”

Tôi cười với trí nhớ của mình, với cách Damen hôn tôi khi chúng tôi đứng xếp hàng trả tiền, với sự ấm áp, với cảm giác ngọt ngào của đôi môi anh trên đôi môi tôi...

Chợt điện thoại cầm tay của tôi reo, tôi liếc nhìn kính chiếu hậu, thấy Damen cũng đang cầm điện thoại của anh.

“Anh hả?”, tôi nói, hạ giọng để nó thật ngọt ngào và cuốn hút nhất có thể.

Nhưng trái với tưởng tượng của tôi, bên kia là tiếng của Haven – thẳng thốt.

“Giúp tớ với! Xin lỗi vì làm phiền cậu, nhưng tớ đang lo quá...”

“Chuyện gì vậy?”. Tôi lật đặt nhá đèn xi-nhan vào làn đường khác để Damen có thể đi theo.

Nhưng anh ta không còn ở đó.

Tôi liếc nhìn hai kính chiếu hậu hai bên, nhìn kỹ cả bốn làn đường. Vẫn không thấy Damen!

“Cậu còn nghe tớ không?”. Haven hỏi, giọng bồn chồn.

“Xin lỗi, tớ nghe đây. Cậu nói cái gì?”. Tôi giảm ga và quay nhìn ra phía sau, tìm chiếc BMW màu đen của Damen. Ngay lúc ấy, một chiếc xe tải chết tiệt chạy ngang, bóp còi inh ỏi.

“Tớ nói Evangeline mất tích rồi!”.

“Cậu nói *mất tích* nghĩa là sao?”. Tôi ngáp ngừng một hồi lâu trước khi đi vào đường 133. Vẫn không thấy Damen đâu, mặc dù tôi chắc chắn là anh chưa vượt qua tôi.

“Tớ gọi cho cậu ấy rất nhiều lần và cậu ấy không nghe điện thoại”.

“Rồi sao nữa?”. Tôi hấp tấp một cách thiếu kiên nhẫn, mong muốn kết thúc sớm cuộc gọi này để tôi có thể quay trở lại với trường hợp *người mất tích* của tôi.

“Không chỉ cậu ấy không trả lời điện thoại, mà cậu ấy không có ở nhà luôn! Không ai gặp cậu ấy, kể từ *Halloween*”.

“Ý cậu là sao?”. Tôi kiểm tra kính chiếu hậu hai bên, và quay nhìn ra đằng sau, nhưng chẳng thấy ai cả. “Cậu ấy không về nhà cùng lúc với các cậu à?”.

“Không hẳn vậy!”. Haven thấp giọng, đầy vẻ hối hận.

Thêm một chiếc xe tải bóp còi. Tôi từ bỏ ý định tìm Damen lần nữa. Tự hứa với mình ngay khi xong vụ Haven thì tôi sẽ gọi cho Damen.

“Ê?”, bên kia đầu dây, giọng cô bạn cáu kỉnh hẳn lên. “Nếu cậu quá bận để nói chuyện với tớ thì cứ nói là bận. Tớ có thể gọi điện cho Miles, cậu biết không?”.

Tôi hít một hơi dài, cố kiên nhẫn.

“Haven, tớ xin lỗi, được chưa? Tớ đang chạy xe và muốn điên lên với tiếng còi xe tải đây này. Hơn nữa, cậu và tớ đều biết Miles còn đang ở lớp diễn xuất, nên cậu mới gọi cho tớ đấy chứ!”.

Tôi chuyển sang làn xe sát trong cùng, quyết chạy về nhà càng nhanh càng tốt.

“Sao cũng được”. Haven lầm bầm. “Dù sao, tớ cũng chưa nói cho cậu biết điều này, nhưng... Drina và tớ đã ra về mà không có cậu ấy đi cùng”.

“Cái gì?”.

“Cậu biết đó, lúc ở Nocturne... Tự nhiên cậu ấy biến mất tiêu. Ý tớ là bọn tớ đã tìm khắp nơi, nhưng không tìm ra. Bọn tớ nghĩ có lẽ cậu ấy gặp ai đó, cũng không có gì bất thường với tính cách của cậu ấy. Sau đó thì bọn tớ không thấy cậu ấy nữa”.

“Các cậu bỏ Evangeline ở L.A? Vào *đêm Halloween*? Khi những tên khốn khiếp lẫn quần rình mò khắp nơi trong thành phố?”.

Khi nói vừa dứt lời, tôi cảm giác mình *thấy* rõ rệt khung cảnh. Ba người vào một câu lạc bộ tối tăm. Drina dẫn Haven vào phòng VIP để uống, nhằm mục đích tránh Evangeline.

“Chúng ta phải làm gì bây giờ? Cậu biết không, Evangeline đã mười tám tuổi rồi, cậu ấy có

quyền làm bất cứ điều gì cậu ấy muốn. Hơn nữa, Drina nói cô ta sẽ để ý trông chừng. Nhưng sau đó Drina cũng mất dấu Evangeline luôn. Tớ mới nói chuyện điện thoại với Drina. Drina cũng cảm thấy lo sợ!”.

“Drina cảm thấy lo sợ?”. Tôi trợn mắt, cảm thấy khó tin. Drina không có vẻ gì là người nhiều tình cảm, hay lo sợ cho người khác.

“Sao cậu nói có vẻ ác cảm thế? Cậu còn chưa biết Drina...”.

Tôi mím chặt môi đập mạnh ga, một phần vì biết đoạn đường này không có cảnh sát, một phần khác vì tôi muốn mình quên đi được những thứ kỳ quặc linh tinh này. Haven, Drina, Evangeline, và sự mất dạng kỳ lạ của Damen. Mọi thứ, tất cả – mặc dù tôi biết tôi không thể.

“Xin lỗi!”. Cuối cùng tôi cũng cất lời, nhắc chân để trả chiếc xe về với tốc độ bình thường.

“Tớ chỉ... Tớ cảm thấy thật kinh khủng, và không biết phải làm gì!”.

“Cậu có gọi điện thoại cho bố mẹ cậu ấy chưa?”. Tôi hỏi dù đã *cảm giác* được câu trả lời.

“Mẹ của Evangeline suốt ngày say xỉn, sống ở Arizona hay đâu đó. Bố cậu ấy thì đã bỏ đi khi cậu ấy còn trong bụng mẹ. Bọn tớ đã báo cảnh sát, nhưng có vẻ như bọn họ không quan tâm!”.

“Tớ biết”. Tôi nói, điều chỉnh cái đèn để qua hẻm núi.

“*Cậu biết* nghĩa là sao?”.

“Tớ biết cảm giác của cậu”.

Haven thở dài. “Vậy cậu đang ở đâu? Sao không thấy cậu ăn trưa?”.

“Tớ đang ở hẻm núi Laguna, trên đường về nhà từ Disneyland. Damen dẫn tớ đến đó!”. Tôi cười nhớ lại một ngày tươi đẹp của mình.

“Ôi, Chúa ơi! *Thật là kỳ lạ!*”. Haven nói.

“Ừ, kỳ lạ nhỉ! Tớ còn không tin được!”.

“Không, ý tớ nói là hôm nay Drina cũng đi đến đó nữa. Cô ta nói cô ta chưa đến đó trong nhiều năm rồi và muốn xem nó thay đổi thế nào. Điều đó có lạ lùng không? Các cậu có gặp cô ta không?”.

“Ừm, không!”. Tôi nói, cố bình tĩnh mặc dù dạ dày thót lại và tay đổ mồ hôi, tràn ngập một cảm giác khiếp sợ.

“Chỗ đó rộng và đông lắm phải không?”.

“Ừ, đúng vậy!”. Tôi kết thúc câu chuyện. “Nghe này, tớ phải đi, hẹn gặp lại cậu vào ngày mai!”.

Trước khi ở đầu dây bên kia Haven có thể trả lời, tôi đã bấm tắt cuộc gọi, tắt xe vô lễ, dừng lại và tìm số của Damen trong danh mục.

Lần đầu tiên, tôi ngỡ ngàng nhận ra số Damen vẫn gọi mình được đánh dấu *riêng tư*, không hiển thị số theo dịch vụ mà công ty viễn thông phục vụ.

Bạn trai của tôi. Và tôi không có số điện thoại của anh. Không biết cả chuyện anh sống ở đâu!



TỐI HÔM ĐÓ, khi Damen gọi (tôi đoán đó là anh bởi vì màn hình điện thoại hiện chữ *riêng tư*), tôi để cho nó vào thẳng hộp thư thoại. Sáng nay, khi đang chuẩn bị đi học, tôi đã xóa nó mà không nghe.

“Chị không tò mò muốn biết sao?”.

Riley hỏi, đi vòng vòng xung quanh cái ghế của tôi, mái tóc thả ra sau bóng mượt, trong bộ trang phục giống như trong phim *Ma trận* màu đen mờ.

“Không!”.

Tôi nhìn chiếc áo chuột Mickey vẫn còn nằm trong túi, thở hắt ra một cái, rồi với tay lấy một chiếc áo khác, chiếc áo *không phải* anh mua cho tôi.

“Chị không cho em nghe, làm sao em nói cho chị biết nguyên nhân?”.

“Tuyệt đối không!”. Tôi bới mái tóc mình thành một búi tròn và lấy cây bút chì ghim ngang để giữ chặt.

Con bé lại cười.

“Em thật không thể hiểu chị. Sao lúc nào chị cũng giận thế? Chị mất hút anh ta trên xa lộ, và anh ta quên không cho chị số điện thoại. Có gì ghê gớm đâu. Chị bị hoang tưởng và nghi ngờ mọi thứ từ khi nào thế?”.

Tôi lắc đầu quay đi chỗ khác, biết rằng nó nói đúng.

Tôi giận dữ. Hoang tưởng. Luôn cho rằng sự việc tệ hơn bản thân nó vốn thế. Dễ cáu gắt. *Nghe suy nghĩ. Thấy hào quang. Cảm nhận tinh thần.*

Nhưng em gái tôi, nó không biết là có nhiều chuyện khác nữa mà tôi không muốn kể.

Như chuyện Drina đi theo chúng tôi đến Disneyland.

Và lúc nào Damen cũng biến mất khi cô đang ở gần.

Tôi quay lại Riley, lắc đầu khi thấy bộ đồ bóng loáng của nó. “Em còn chơi Halloween bao lâu nữa?”.

Nó khoanh tay trước ngực, bĩu môi. “Đến chừng nào em còn muốn!”.

Tôi nghe lòng mình chùng xuống khi nhìn thấy em như thế.

“Chị xin lỗi!”.

Tôi nói, chụp cái ba lô khoác lên vai, lòng thầm cầu mong cho cuộc sống tôi ổn định, cân bằng trở lại.

“Không, chị không có lỗi!”. Nó nhìn tôi. “Dĩ nhiên là chị không có lỗi”.

“Riley, chị có lỗi, thật đấy. Tin chị đi, chị không muốn cãi nhau!”.

Nó lắc đầu và ngược nhìn lên trần nhà, khẽ chạm nhẹ vào tấm thảm dưới sàn.

“Em đi theo không?”. Tôi đi ra cửa, nhưng nó không trả lời.

Vì thế, tôi hít một hơi dài và nói: “Thôi nào, Riley. Em biết chị không thể đến trễ được. Em quyết định đi!”.

Nó nhắm mắt lại, lắc đầu và khi nhìn tôi một lần nữa, cặp mắt của nó chuyển sang màu đỏ. “Em không phải ở đây, chị biết đó!”.

Tôi đặt tay lên nắm đấm cửa, tôi không thể bỏ qua điều chưa biết, không thể bỏ qua sau khi nó nói như vậy. “Em nói gì thế?”.

“Ý em, ở đây! Mọi thứ! Chị và em. Những cuộc viếng thăm của chúng ta. Em có trách nhiệm phải làm điều đó!”.

Tôi nhìn nó chằm chằm, lòng quặn đau, hy vọng nó đừng nói nữa, không muốn nghe thêm nữa. Tôi đã quen với sự có mặt của nó đến mức tôi chưa bao giờ nghĩ đến có một ngày nào đó, con bé sẽ không ở đây nữa.

“Nhưng... Nhưng chị nghĩ em thích ở đây mà?”. Tôi lắp bắp, giọng căng thẳng, buồn và đầy hoảng sợ.

“Em thật sự thích ở đây. Nhưng có lẽ đó là điều không đúng. Có lẽ em nên ở một nơi nào đó! Chị có khi nào nghĩ vậy không?”.

Nó nhìn tôi, đôi mắt chứa đầy nỗi đau đớn và bất ổn. Dù tôi đã trễ giờ học, nhưng tôi không thể nào đi được.

“Riley... Chị... Chính xác ý em là gì?”. Tôi hỏi, hy vọng mình có thể bắt đầu lại.

“Ava nói...”.

“Ava?”, tôi phát cáu.

“Vâng, chị biết đó, người có năng lực siêu linh, trong bữa tiệc Halloween. Người có thể thấy em...”.

Tôi lắc đầu và mở cửa, quay lại nhìn đứa em của mình: “Chị không muốn là em buồn, nhưng Ava thật là người khoác lác, tỏ vẻ ta đây, bịp bợm, lừa dối! Em không nên nghe bất cứ điều gì cô ta nói. Cô ta bị *điên* mà!”.

Nhưng Riley chỉ nhún vai, nhìn vào mắt tôi. “Cô ta nói một vài điều thật sự lý thú”.

“Nghe này!”, tôi nhìn xuống phòng khách, mặc dù tôi biết cô Sabine không còn ở đó nữa. “Chị không muốn nghe chuyện của Ava. Ý chị là nếu em muốn đi thăm cô ta, sau tất cả những điều chị đã nói với em, thì cũng tốt thôi, chị không thể cản em được. Nên nhớ rằng Ava không biết chúng ta. Và cô ấy cũng không có quyền đánh giá chúng ta hay đánh giá tình cảm của chúng ta. Đó không phải là chuyện của cô ta. Đó là chuyện của *chúng ta*”.

Khi tôi nhìn Riley, tôi thấy mắt nó vẫn mở to, môi vẫn run run. Lòng tôi thất vọng tột cùng.

“Chị phải đi thôi, vậy em có đi cùng không?”, tôi thì thầm.

“Không”, nó nhìn trừng trừng.

Tôi hít một hơi thật sâu, lắc đầu, đóng sầm cánh cửa phía sau lưng.

Biết Miles đủ thông minh để không đứng chờ, nên tôi lái xe một mình đến trường. Mặc dù đã trễ, chuông đã reo, nhưng Damen vẫn ở đấy. Anh chờ tôi ngay bên cạnh chiếc xe của anh, kể bên chỗ đậu xe dành cho tôi.

“Chào em!”. Anh ta nói, đến bên tôi định đặt một nụ hôn lên má.

Nhưng tôi chụp lấy cái ba lô và chạy vào cổng.

“Anh xin lỗi vì để lạc mất em ngày hôm qua. Anh đã điện thoại cho em nhưng em không trả lời”. Damen theo sát bên tôi.

Tôi chụp thanh chắn ngang bằng sắt lạnh lùng và lắc nó thật mạnh. Nhưng nó chẳng nhúc nhích. Tôi nhắm mắt và thở hắt ra. Trễ giờ rồi. Thật vô ích.

“Em có nhận được tin nhắn của anh không?”.

Tôi đi thẳng hướng đến văn phòng, hình dung giây phút kinh khủng khi tôi bước vào và bị

giữ lại vì trốn học ngày hôm qua, lại còn trễ giờ sáng hôm nay.

“Có chuyện gì vậy?”. Damen chụp lấy và nắm cánh tay tôi. “Anh nghĩ chúng ta đã có khoảng thời gian vui vẻ với nhau. Anh nghĩ em thích nó?”.

Tôi dựa người vào bức tường gạch thấp và thở dài. Sao tôi thấy mình mềm yếu, mệt mỏi, đau đớn và hoàn toàn không còn chút khả năng tự vệ nào thế này?

“Hay là em chỉ cố gắng vui suốt ngày hôm qua để làm vừa lòng anh?”. Damen siết chặt tay tôi, mắt anh ta gần như van xin tôi đừng giận nữa.

Tôi nửa muốn ôm choàng lấy anh, nửa muốn buông tay anh ra và đi chỗ khác. Tôi nhớ lại chuyện của Haven, cuộc gọi điện thoại của chúng tôi, sự biến mất kỳ lạ của anh trên đường cao tốc. Tất cả như cơn sóng khổng lồ đổ ập vào tôi.

“Anh có biết hôm qua Drina cũng đến Disneyland không?”.

Tôi cất tiếng, và ngay sau đó cảm thấy mình sao quá trẻ con, nhỏ nhất. Nhưng đã lỡ rồi, tôi tiếp luôn. “Có chuyện gì em cần phải biết không? Có chuyện gì anh cần nói cho em biết không?”.

Tôi mím chặt môi, chờ đợi những điều tồi tệ nhất.

Nhưng anh ta chỉ nhìn tôi, cái nhìn sâu thẳm, dịu dàng.

“Anh không quan tâm đến Drina. Anh chỉ quan tâm đến *em!*”.

Tôi nhìn chằm chằm xuống đất, muốn tin, muốn hy vọng rằng điều đó là sự thật. Khi Damen nắm tay tôi một lần nữa, tôi biết đó là sự thật, bởi vì tất cả những nghi ngờ của tôi chợt tan biến mất.

“Bây giờ đến phần của em. Em nói cho anh biết em cũng như vậy đi. Rằng em không quan tâm đến Drina, em chỉ quan tâm đến *anh!*”.

Damen nhìn tôi dăm dăm.

Tôi lưỡng lự, tim đập thình thịch. Tôi tin là anh có thể nghe thấy, có thể hiểu.

Anh không chờ tôi nói. Thay vào đó, anh choàng tay ôm thắt lưng tôi và dẫn tôi trở ra cổng.

“Ổn rồi!”. Damen cười. “Bình tĩnh đi. Chẳng có gì phải gấp rút. Bây giờ chúng ta hãy vào lớp”.

“Nhưng chúng ta phải vào văn phòng trước”. Tôi dừng lại và liếc nhìn anh đầy nghi hoặc. “Cổng trường đã khóa rồi, anh không thấy sao?”.

Damen lắc đầu. “Ever, cổng không hề khóa!”.

“Em đã cố mở thử ban nãy. Nó bị khóa rồi!”.

Lần này thì anh bật cười. “Em sẽ phải tin anh thôi!”.

Tôi nhìn anh, lẳng lặng theo sau vì không muốn thêm một trận cãi nhau không đầu không cuối.

Và trước mắt tôi, cánh cổng trường đã mở một cách không thể giải thích được.

“Nhưng... em nhìn thấy nó bị khóa! Anh cũng nhìn thấy! Em còn giật mạnh và nó chẳng nhúc nhích được lấy một chút!”.

Đáp lại vẻ hoang mang tội độ của tôi, Damen chỉ cười, hôn lên má tôi và dẫn tôi qua khỏi cổng. “Đi nào. Đừng lo. Thầy Robins sẽ không biết. Em sẽ ổn thôi!”.

“Anh không vào sao?”. Tôi hỏi, cảm giác lo sợ lại nổi lên bên trong.

Nhưng anh chỉ nhún vai. “Anh được *giải phóng*. Anh làm những gì anh muốn!”.

“Vâng, nhưng...”

Tôi ngừng bật, nhận thấy số điện thoại của anh không phải là thứ duy nhất tôi chưa biết. Tôi có quá nhiều thứ chưa biết về chàng trai này. Tôi tự hỏi làm sao mà anh ta có thể làm tôi cảm thấy rất an toàn, thoải mái, rất bình thường, trong khi mọi thứ về anh có vẻ như rất *bất bình thường*. Cho đến khi tôi sắp quay đi, thì tôi kịp nhớ ra Damen còn nợ tôi lời giải thích chuyện gì đã xảy ra trên đường cao tốc tối qua.

Nhưng không cần tôi hỏi, anh đã nắm tay tôi. “Tối qua, người hàng xóm của anh gọi. Ông nước vỡ và cả sân vườn nhà anh ngập hết cả. Anh đã định ra dấu cho em nhưng em đang mãi nói chuyện điện thoại. Sợ em về nhà trễ nên anh đi luôn mà không chờ đến em...”.

Tôi nhìn xuống bàn tay của chúng tôi. Một hồng hào và một tái nhợt. Một mạnh mẽ và một mong manh. Thật không hợp đôi tí nào.

“Bây giờ thì đi đi. Anh sẽ gặp em vào giờ tan trường, anh hứa!”.

Damen cười, làm một động tác ảo thuật để biến ra một bông hoa tulip đỏ ngay phía sau tai tôi.

oOo

Thường, tôi cố không để ý đến cuộc sống ngày xưa của tôi. Tôi cố không nghĩ về căn nhà cũ, bạn bè cũ, gia đình cũ, cố không nghĩ về chính bản thân mình trước đây. Tôi *quan sát* rất rõ nỗi đau của mình, để kịp ngăn cản khi nó ập đến. Những cảm giác tuyệt vọng, những phút giây trống rỗng đến cùng cực. Tôi luôn nỗ lực né tránh mỗi khi chúng đến.

Thế nhưng, cũng có lúc chúng ập đến mà không báo trước, không cho tôi kịp có thời gian chuẩn bị hay đối phó.

Chỉ cần một gọi nhắc tình cờ nào đó... Như lúc này, khi giữa giờ học môn Lịch sử... Cổ họng tôi cũng lập tức bị nghẹn thắt, dạ dày quặn lên, mắt cay xè và nước mắt chực trào ra.

Những lúc như thế, tôi cố rời khỏi ghế, cố chạy trốn ra ngoài cửa. Không để ý đến tiếng gọi lại của thầy và những tiếng cười chế nhạo của bạn bè cùng lớp.

Tôi chạy queo qua một góc đường, chạy thật nhanh, cố dằn những ký ức đau đớn lại.

Thật không may cho tôi, vừa lúc ấy thì tôi đâm sầm vào Stacia, làm cô ta té nhào và rách một đường nhỏ trên chiếc áo.

“Quý tha ma bắt cậu!”. Cô ta điên tiết nhìn tôi. Mắt như tóe lửa. “Đồ chết tiệt!”.

Tôi thấy mình gần như không thở được. Những phản ứng của cơ thể trước một sự gọi nhắc tình cờ về quá khứ đau đớn trước kia quá mạnh. Nhưng lúc này tôi buộc phải chế ngự nó. Tôi không thể để nỗi đau nuốt chửng mình và không thể để Stacia nhìn thấy mình như vậy được.

Hít một hơi thật dài, tôi cúi xuống. Stacia liền chụp ngay lấy cánh tay tôi để gương đứng dậy. Khi làn da cô chạm vào tay tôi, một thứ *năng lượng* u ám, đen tối tỏa ra làm tôi muốn nín thở.

“Nói cho cậu biết, chiếc áo này là hàng độc được *thiết kế riêng*. Cậu phải bồi thường cho tớ đấy! Không là không yên đâu!”. Cô ta gào lên, tay siết chặt cánh tay tôi làm tôi muốn ngắt xiu. Ánh mắt nhìn tôi trừng trừng. “Cậu sẽ phải hối tiếc vì đã đâm sầm vào tớ, cậu sẽ phải cầu mong là cậu *không* phải đến ngôi trường này nữa!”.

“Giống như Kendra?”. Tôi đột nhiên thốt lên, bất ngờ trở nên bình tĩnh lạ.

“Cái gì?”

Cô ta nói lỏng tay nhưng không chịu buông ra.

“Cậu bỏ ma túy vào ngăn tủ của cô ấy. Cậu làm cho cô ấy bị đuổi học, làm mất uy tín của cô ấy để họ tin cậu chứ không phải cô ấy!”.

Tôi nói như bị thôi miên về quá khứ của Stacia – cái quá khứ vừa được *truyền thẳng* và hiện ra trong đầu tôi qua động tác *và chạm* giữa tôi và cô ấy.

Stacia bỏ tay tôi ra và lùi lại, mặt biến sắc. “Ai nói cậu điều đó? Cậu mới chuyển đến đây học. Biết gì?”.

Tôi nhún vai.

“Ồ, còn nữa...”. Tôi tiếp tục. Con bão trong lòng tôi đã qua. Cảm giác đau buồn tràn ngập của tôi đã được chữa lành một cách kỳ diệu.

“Tớ còn biết cậu gian lận trong các bài kiểm tra, ăn cắp đồ của bố mẹ và của bạn bè. Tớ biết cậu thu âm điện thoại của Honor, giữ lại một cái email và những tin nhắn chống lại cô ấy để phòng hờ trường hợp cô ấy không theo về phía cậu nữa. Tớ biết cậu tán tỉnh người bố dượng”.

của cô ấy. Chuyện đó thật là quá sức tưởng tượng. Mà chưa hết... Thầy dạy môn Lịch sử lớp chín của cậu là ai nhỉ? Chắc cậu biết mà, đúng không? Người cậu ra sức quyến rũ... Và khi ông ta cố thoát ra khỏi con bé có tí tuổi đầu nhưng ranh mãnh, thủ đoạn là cậu, thì cậu hăm dọa ông, dọa báo với Hội đồng kỷ luật nhà trường và người vợ đang mang thai đáng tội nghiệp của ông...".

Tôi nói không kiềm chế, chưa hết bàng hoàng vì một thứ quá khứ khủng khiếp mà tôi vừa *biết được* qua cái va chạm với Stacia.

Vâng, là cô ta! Đang đứng trước mặt tôi. Mắt mở to. Môi run run, choáng váng vì những bí mật bẩn thỉu bị lộ tẩy. Có lẽ, nếu đó là bất cứ ai khác, tôi sẽ dừng lại. Nhưng với kẻ đáng nguyên rủa này, tôi muốn dạy cho cô ta một bài học. Tôi muốn Stacia nếm trải cảm giác sợ hãi vì những gì mình đã làm. Cô ta bắt nạt không biết bao nhiêu bạn học. Cô ta chế nhạo và không biết bao nhiêu bạn học. Cô ta chế nhạo và không để tôi yên ngay từ những ngày đầu tiên tôi vào trường. Tôi muốn cô ta phải *trải nghiệm* một lần cảm giác tủi hổ, sợ hãi, đớn đau, để mà sống cho đàng hoàng hơn.

"Có muốn tớ nói tiếp nữa không?". Tôi hỏi, giọng nghiêm nghị, không quá mức đe dọa, nhưng cũng không hề dễ dãi cho qua. "Tin tớ đi, tớ còn nói được nữa. Còn nhiều nữa, nhưng toàn là những điều cậu đã biết rồi, phải không?".

"Cậu là loại người gì thế? Phù thủy à?".

Mặt Stacia tái nhợt, xanh lè. Nhưng mắt thì vẫn đầy vẻ hiểm độc. Cô nhìn khắp hành lang như tìm kiếm đồng minh, một đồng minh nào đó có thể giúp cô ta xử lý tôi. Sau vài giây trầm tĩnh, cô ta phẩy tay lên áo, kiêu kỳ ngẩng lên, môi cong lại và nhếch thành một nụ cười.

"Nghe này... Phù thủy ranh... Cậu nghĩ ai sẽ tin cậu? Cứ thử nói ra đi. Xem người ta tin tớ – một nữ sinh xinh đẹp, xuất sắc, giàu có hay một con bé dị thường, bất ổn, bị cô lập trong cái trường này?".

Stacia có lý.

Tôi thở dài im lặng.

Cô ta bước lên phía trước, lạnh lùng: "Tránh xa tớ ra, đồ lập dị! Nếu không tớ thề sẽ làm cho cậu hối hận!".

Và cậu ta lườm tôi bằng một ánh mắt như thể nói là làm.

Khi xuống đến bàn ăn trưa, tôi muốn tròn tròn mắt vì nhận ra mái tóc của Haven đã chuyển sang màu tím!

"Đừng có giả vờ là cậu không thấy ghen. Trông tớ kinh khủng lắm, tớ biết!".

Haven cười. "Ngay sau khi nói chuyện điện thoại với cậu tối qua, tớ muốn nhuộm tóc thành màu đỏ. Cậu biết không, màu đỏ đồng rực rỡ giống như Drina vậy. Nhưng cuối cùng nó ra màu này!".

Cô ta vuốt lọn tóc và cau mày.

"Tớ bây giờ trông như quả cà tím á. Nhưng chỉ trong vài tiếng đồng hồ tới, sau giờ học, Drina sẽ dẫn tớ đi đến một salon làm đẹp dành cho những người nổi tiếng. Cậu biết không, đó là salon nằm trong danh sách đắt khách nhất, phải đặt trước cả năm. Chỉ Drina mới có thể đăng ký sắp xếp cho tớ chen ngang vô mà không cần phải đăng ký trước. Tớ thề, cô ta quen biết thật rộng rãi, và thật tuyệt!".

"Miles đâu rồi?". Tôi cắt ngang, không muốn nghe thêm về *Drina thật tuyệt* và cái mái tóc xù màu đỏ của cô ta.

"Cậu ấy bận rồi. Lại định tham dự mấy cuộc thi linh tinh mới mở!".

Tôi mở phần ăn trưa, thấy bên cạnh nửa cái bánh sandwich, một chùm nho, một túi khoai tây của mình là những bông hoa tulip đỏ thắm.

Haven nhún vai. "Thế còn... Chàng hoàng tử quyến rũ, bí ẩn, cuốn hút như ngôi sao điện ảnh của cậu đâu rồi?".

Tôi nhún vai, nhớ ra lại một lần nữa mình quên xin số điện thoại của Damen, quên cả việc

hỏi xem anh sống ở đâu.

“Anh ấy có việc...”. Tôi mở cái bánh sandwich, cắn một miếng và chuyển đề tài. “Có tin gì mới về Evangeline không?”.

Haven lắc đầu.

“Không. Nhưng xem cái này nè!”. Cô ta kéo tay áo lên, cho tôi xem bên dưới cổ tay.

Ở đó có một vết xăm mới, hình tròn, phác họa một con rắn tự cắn đuôi mình. Mặc dù vết xăm chưa hoàn thành, nhưng thật kỳ lạ, trong khoảnh khắc tôi thấy con rắn chuyển động!

Ngay sau khi tôi chớp mắt, nó bất động trở lại.

“Cái gì vậy?”. Tôi thì thầm, tự dưng thấy có một thứ *năng lượng* nào đó tỏa ra khiến tôi sợ hãi.

“Tớ sẽ cho cậu xem khi nào xong!”. Haven cười. “Thật ra, tớ không nên cho cậu biết sớm như vậy. Tớ đã hứa không nói cho ai biết. Chỉ là vì tớ thích thú quá nên mới tiết lộ với cậu. Đúng là tớ chả bao giờ giữ kín được một bí mật nào!”.

Tôi nhìn Haven, cố quan sát năng lượng của đứa bạn mình, cố tìm ra lý do tại sao tôi lại đột nhiên cảm thấy sợ hãi đến thế. Nhưng tôi chẳng tìm được gì.

“Cậu hứa với ai? Chuyện gì đang xảy ra vậy?”. Tôi lắp bắp hỏi, nhận ra vầng hào quang quanh người bạn tôi chỉ toàn là màu xám nhòe nhòe.

Nhưng Haven chỉ cười. “Quên chuyện đó đi! Cậu sẽ phải kiên nhẫn chờ đợi thôi...”



TỪ TRƯỜNG VỀ ĐẾN NHÀ, tôi đã thấy Damen đợi mình trước cổng. Anh nở một nụ cười thật tươi, một nụ cười có lẽ đủ sức làm bầu trời u ám nhất trở nên trong xanh và đủ sức xóa tan hết những mối nghi ngờ.

“Sao người bảo vệ cổng cho anh vào thế?”

“Sự quyến rũ và chiếc xe đắt tiền lúc nào cũng mang đến hiệu quả nhất định!”. Damen cười, nhưng trong câu nói của anh không hề ẩn chứa tí ti vẻ kiêu ngạo hay kênh kiệu nào. “Hôm nay em học ra sao?”

Tôi nhún vai.

“Cô Machado khuyên em nên đổi sang môn tự chọn khác... Còn giáo viên dạy thế môn tiếng Anh hôm nay thì thề không bao giờ dạy lớp mình nữa...”

Tôi liếc nhìn Damen, cố lôi cuốn anh vào câu chuyện nhưng rõ ràng anh không hề lắng nghe. Bất chấp động tác gật gù tỏ vẻ như chăm chú lắm, cái nhìn của anh phản ánh tất cả: Nó rất lơ đãng và xa xăm.

Tôi đi thẳng xuống bếp, mở tủ lạnh định lấy chai nước lọc để mời. Nhưng Damen lắc đầu.

“Ngày hôm nay của anh ra sao?”

“Anh lái xe đi vòng vòng, lướt ván, rồi chờ chuông reo để có thể gặp lại em!”. Damen cười.

Thật khó tin nụ cười và những câu nói, cử chỉ ấy là của một chàng trai chỉ hơn tôi chưa đầy một tuổi.

“Nếu anh chịu đi cùng em đến trường, không cúp học, thì đâu cần phải chờ đợi mới được gặp lại em...”

“Ngày mai anh sẽ cố nhắc mình điều đó!”. Damen lại cười.

Tôi tựa người vào quầy bếp, vặn nắp chai nước lọc, bối rối vì chưa bao giờ ở nhà một mình với anh, và bối rối vì có hàng loạt câu hỏi trong đầu mà chẳng biết phải bắt đầu từ đâu.

“Anh có muốn đi ra bờ hồ ngoài kia không?”. Cuối cùng tôi lên tiếng, nghĩ rằng không khí trong lành và không gian rộng mở có thể giúp mình giữ bình tĩnh tốt hơn.

Nhưng Damen lắc đầu, nắm tay tôi. “Tụi mình nên lên lầu và xem căn phòng của em thì hơn!”

“Sao anh biết phòng của em ở trên lầu?”. Tôi trợn mắt.

Nhưng Damen chỉ cười lớn. “Thì anh đoán! Thường là phòng các cô gái ở trên lầu, không phải vậy sao?”

Tôi lưỡng lự, không biết mình có nên chiều theo ý anh không.

Nhưng khi anh siết chặt tay tôi, ánh mắt thật dịu dàng: “Đi mà! Mình lên phòng em đi. Anh hứa là không làm gì khiến em khó chịu đâu... Tuyệt đối không!”, tôi biết mình không thể từ chối được.

Ánh mắt của anh thật ấm áp.

Nụ cười thật ấm áp.

Bàn tay thật ấm áp.

Điều duy nhất tôi ước ao lúc này là Riley không có trên phòng.

Nhưng điều ước của tôi đã không thành!

Ngay khi hai chúng tôi bước chân lên đến bậc thang cuối cùng, con bé hối hả chạy từ phòng tôi ra và hét toáng lên: “Em xin lỗi chuyện hồi sáng! Em không muốn chiến tranh với...”.

Nó ngừng bật. Há hốc mồm. Mắt mở to nhìn chúng tôi.

Nhưng tôi vẫn tiếp tục đi về phía phòng mình như thể tôi không thấy nó, lòng thầm mong con bé hiểu và chịu khó biến mất khỏi đây để lại cho chúng tôi chút riêng tư.

“Hình như em để tivi mở?”. Damen nhìn quanh.

Riley thì nhảy theo anh ta, từ ánh mắt lẫn cử chỉ đều lộ rõ vẻ đầy ngưỡng mộ.

Bằng ánh mắt kín đáo nhất, tôi gần như van nó đi đi. Nhưng con bé đã nhảy tót lại, ngồi trên ghế dài ngay sát cạnh Damen và vuốt tay lên vai áo anh.

Tôi luống cuống bước nhanh vào phòng vệ sinh, cởi chiếc áo choàng có mũ trùm đầu ra, thay chiếc áo thun mới, thả tóc buông xõa, tô thêm chút son bóng rồi hít từng hơi sâu để chắc rằng mình đã ổn.

Khi tôi bước ra, Riley vẫn còn ở nguyên đó. Con bé nghịch ngợm đứng đưa chân ngay sát cạnh Damen.

“Để em chỉ cho anh xem ngoài hành lang...Khung cảnh đẹp lắm!”. Tôi nói, nóng lòng tìm cách để Damen và tôi thoát khỏi Riley.

Nhưng anh chỉ lắc đầu: “Để sau đi Ever!”, rồi ra vẻ vô tình vỗ nhẹ nhẹ cái nệm ngay bên cạnh băng ghế của anh, như một cử chỉ mời ngồi.

Riley nhảy cẫng lên vì vui sướng.

Tôi tìm cách khác: “Ừm... Hình như em để quên chai nước lọc trong nhà vệ sinh rồi thì phải”.

Tôi nói thế và nhìn chăm chăm vào Riley, để nhấn mạnh với nó: Ý tôi là nó nên theo tôi đi vào nhà vệ sinh nếu không muốn tôi giận điên lên.

Nhưng Damen đã nhanh nhẹn đứng lên: “Để anh lấy cho!”.

Anh khéo léo đứng dậy, cử chỉ lịch thiệp, nhẹ nhàng nhưng rõ ràng là đang tránh hai cái chân đứng đưa của Riley!

Con bé nhìn tôi chăm chăm rồi biến mất.

Chỉ chưa đầy nửa phút sau, Damen bước ra, khéo léo tung cho tôi chai nước và bước thoải mái giữa khoảng trống của phòng – cái khoảng trống mà mới nửa phút trước đây anh còn phải làm động tác như đang tránh đôi chân của Riley.

Tôi nhìn chăm chăm từng cử chỉ ấy. Cố thuyết phục mình rằng có lẽ đó chỉ là một sự trùng-hợp-ngẫu-nhiên.

Rồi chúng tôi bước ra chỗ băng ghế dài, cùng nhau ngẫu nhiên nguyên cái bánh pizza. Nói chính xác hơn là tôi ngẫu nhiên cái bánh một mình tôi. Damen chỉ nhấm nháp như kiểu của một... siêu mẫu: Cầm miếng bánh lên, chơi chơi với nó, cắn nhẹ một tí xiu, rồi để xuống. Rồi lát sau mới chịu cầm miếng bánh lên, lặp lại đúng từng ấy động tác!

Anh hầu như chỉ uống nước.

“Sao anh làm được hết những chuyện đó?”.

“Làm cái gì?”. Một tay Damen ôm nhẹ eo tôi.

“Làm mọi thứ! Em hỏi nghiêm túc đấy. Em chưa bao giờ thấy anh làm bài tập về nhà, nhưng anh biết tất cả câu trả lời. Anh nhặt cây cọ, nhúng nó vào các lọ màu, và thế là ra ngay một bức tranh kiểu Picasso! Anh phải có điểm yếu gì đó chứ? Chẳng lẽ cái gì anh cũng giỏi như thế? Sao anh làm được như thế?”.

Damen thở dài.

“Anh chưa bao giờ chơi bóng chày giỏi! Và còn vài thứ nữa mà anh không giỏi. Chỉ là vì em chưa nhận ra thôi!”. Anh mơn man đôi môi trên vành tai tôi. “Còn môn anh khá giỏi là bóng đá và lướt ván, nếu em muốn biết!”.

“Còn gì nữa? Anh dở cái gì nữa? Kể em nghe những thứ mà anh dở tệ xem nào!”.

“Tại sao em lại muốn biết điều đó?”, Damen kéo tôi lại gần, “Sao em muốn làm hỏng ảo giác hoàn hảo mà em đã dành cho anh?”.

“Bởi vì em ghét cái cảm giác mình tự ti và lu mờ trước anh. Em là một người tầm thường, một người có nhiều điểm yếu, nhiều cái không giỏi. Trong khi anh thì lại như thế...! Nếu biết những điểm yếu của anh, có lẽ em sẽ cảm thấy tự tin ở mình hơn!”.

“Em không phải là người tầm thường đâu!”. Damen áp sát mũi vào mái tóc buông xõa gọn sóng của tôi. Giọng anh rất nghiêm túc.

Nhưng tôi không bỏ cuộc. Tôi cần tìm ra những điểm yếu, cần tìm ra một cái gì đó không-hoàn-hảo để chứng tỏ anh là con người thật, chứ không phải chỉ là một hoàng-tử-trong-mơ.

Tôi cố gắng để hỏi nhiều hơn. Nhưng anh đã vòng tay ôm chặt lấy tôi. Đôi môi mơn man đắm đuối trên gương mặt, trên tóc, trên vành tai, trên cổ.

“Em thật sự muốn biết?”.

Tôi gật đầu trong lúc tim đập thình thịch, máu chảy rần rật trong huyết quản.

“Anh rất kém cỏi mỗi khi bày tỏ tình yêu...!”.

Tôi nhìn vào những thanh củi trong lò sưởi, tự hỏi ý Damen là gì. Đúng là tôi muốn anh nghiêm túc trả lời, nhưng câu trả lời của anh lại... thật thà và nghiêm túc quá-mức-cần-thiết.

“Nhưng em thấy anh... tinh tế mà!”. Tôi nhận xét, trên môi nở một nụ cười lo lắng vì sợ anh sẽ cảm thấy câu nói đó có gì đấy liên quan đến Drina, một chủ thể mà tôi muốn tránh.

Anh ôm chặt lấy tôi lần nữa. Một nụ hôn dịu dàng và say đắm đặt lên môi. Tôi nghe tiếng anh thì thầm: “Lần nào cũng vậy, anh kết thúc tình yêu của mình đây... thất vọng!”.

“Nhưng anh chỉ mới có mười bảy tuổi!”. Tôi rướn người khỏi vòng tay ấm áp mê hoặc của Damen, nhìn thẳng vào anh.

“Nói em nghe xem, anh đã bao nhiêu lần thất vọng rồi?”.

Nhưng thay vì trả lời, Damen xoay người tôi ra sau, hôn lên gáy tôi và thì thầm: “Đi bơi đi!”.

Một điều nữa cho thấy sự hoàn hảo của Damen: Anh để sẵn hai bộ đồ bơi trong xe!

Tôi nhảy xuống nước trước, phá lên cười vui vẻ khi thấy Damen rón rén từng bước nhích tới sát thành hồ, nhúng nhúng ngón chân xuống mặt nước như thể e ngại độ sâu.

“Không phải kiểm tra đâu. Anh nhảy xuống đi!”. Tôi kêu lên.

“Anh nhảy xuống hả?”.

“Nhảy xuống. Nhảy kiểu gì cũng được. Mau lên nào!”.

Trái với sự tưởng bở của tôi rằng Damen nhát nước, rằng chí ít cũng có cái gì đó tôi trội hơn anh, Damen tung người thực hiện cú nhảy vòng cung như một vận động viên nhảy cầu, rồi nổi lên ngay cạnh bên tôi.

Hoàn hảo!

Đó là từ duy nhất tôi có thể dùng miêu tả.

Mái tóc bóng mượt đắm nước được vuốt ngược ra phía sau. Da anh ửng và sáng lóng lánh. Mấy hạt nước li ti bám trên lông mi, trên hàng chân mày. Tôi mê mẩn ước gì anh sẽ hôn tôi, nhưng anh bật cười, lặn xuống nước và bơi đi.

Tôi hít một hơi dài, nuốt niềm kiêu hãnh của mình vào trong, cũng bật cười bơi theo.

“Ở chỗ này thích hơn!”. Anh kéo tôi lại gần.

“Anh sợ ra chỗ sâu à?”. Tôi phá lên cười. Chân gần như chạm đáy hồ.

“Anh thích em mặc thế này... Em nên mặc thế này thường hơn mới phải!”.

Tôi nhìn xuống mình.

Một bộ bikini trắng muốt. Làn da trắng muốt. Bên cạnh thân hình hoàn hảo màu đồng khỏe mạnh của Damen.

“Thế này thì chắc chắn là cuốn hút hơn nhiều so với cái áo trùm đầu kín mít và quần jeans”. Damen nháy mắt như vẫn chưa muốn kết thúc câu chuyện về bộ bikini.

Tôi mím chặt môi, không biết nói gì.

“Nhưng anh đoán, đó là việc em phải làm, đúng không?”.

Tôi nhìn sâu vào mắt anh. Một câu nói tưởng chừng vô thưởng vô phạt, hiểu sao cũng được, hiểu nghĩa nào cũng được. Nhưng trong cách anh nói, có vẻ như anh có ý gì đó, kiểu như thật ra, anh biết tại sao tôi lại luôn phải mặc một chiếc áo với mũ trùm đầu để giấu mình, giấu năng lực siêu linh của mình như thế.

Damen tránh ánh mắt của tôi.

Rồi anh cười, thêm vào một câu hỏi thật đơn giản – một câu rõ ràng không phải là những gì anh muốn đề cập đến.

“Cách ăn mặc ấy bảo vệ em khỏi sự ganh tức của Stacia và Honor hả?”. Anh vuốt nhẹ mái tóc ướt đầm của tôi.

Cái tên Stacia anh nhắc đến khiến tôi trong phút chốc bỗng bừng lên giận dữ. Tôi nhớ đến những lúc anh làm lơ tôi, nhớ tới những đóa hồng dành cho Stacia, cả cái cách anh tán tỉnh cô ta nữa.

Tôi trườn người bơi đi chỗ khác.

“Ever...”, anh bơi sát theo, bắt kịp tôi ngay khi tôi vừa chạm tới thành hồ.

“Sao với em, lúc thì anh quá nóng bỏng, ấm áp, lúc thì quá lạnh nhạt, cách xa?”.

Tôi hỏi, tay run run, giọng run run, nửa mong anh trả lời, nửa mong anh lảng sang chuyện khác để mọi thứ tự nhiên và để chúng tôi tiếp tục một bữa tối vui vẻ, lãng mạn như chúng tôi đang có.

Câu chữ tiếp tục tuôn ra đầu lưỡi, không còn theo sự điều khiển của tôi.

“Sao anh quan tâm đến em. Rồi sau đó quan tâm đến Stacia? Sao anh tặng hoa cho cô ấy? Sao anh cười với cô ấy?”.

Tôi mím môi, thấy cổ họng mình nghèn nghẹn, biết rằng không thể rút lời được nữa và chỉ có thể chờ sự phản ứng của Damen.

“Ever, anh...”.

Anh nhắm mắt, thở dài. Khi anh mở mắt ra, anh nhích thêm một bước đến gần tôi và nói: “Anh chưa bao giờ và không bao giờ có ý định làm tổn thương em. Thật tình là vậy! Không bao giờ!”.

Anh choàng tay ôm tôi, kéo gương mặt tôi đối diện với anh. “Chưa bao giờ anh có ý định làm tổn thương em. Anh xin lỗi nếu đã làm em cảm thấy anh đùa giỡn với cảm xúc của em. Thật ra... Anh không giỏi trong chuyện này. Không giỏi khi đối diện với cảm xúc của chính mình!”.

Anh lùa những ngón tay vào mái tóc ướt của tôi, trước khi làm động tác như ảo thuật để kéo ra một bông tulip đỏ.

Tôi nhìn chằm chằm vào Damen. Cảm giác mình thân thuộc biết bao với bờ vai này, lồng ngực này, đôi tay săn chắc này.

“Sao anh có thể làm điều đó?”. Tôi nín thở.

“Làm cái gì?”. Anh bật cười trở lại, dạn dĩ kéo tôi đến gần hơn.

“Hoa tulip, hoa hồng, mọi thứ?”.

“Đó là... phép thuật!”.

Damen cười.

Tôi leo lên bờ, quấn chặt người trong chiếc khăn choàng. “Sao anh chẳng bao giờ chịu nghiêm túc thế?”.

“Anh nói nghiêm túc mà!”.

Damen thì thào, mặc chiếc áo thun ngắn tay và quần soọc vào trước khi cầm lấy chiếc chìa khóa bước thẳng ra xe. Tôi nghe tiếng anh nói vọng: “Cô Sabine sắp về!”.

Rồi chiếc xe nhanh chóng tan vào màn đêm.



NGÀY HÔM SAU, KHI ĐỔ XE Ở BÃI ĐÀU CỦA TRƯỜNG tôi nhận ra Damen không chờ ở đó. Tôi khoác ba lô lên vai, đi vào lớp, lòng thầm động viên mình và tâm trí chuẩn bị sẵn sàng cho những tình huống xấu nhất có thể xảy ra.

Nhưng dù đã làm mọi thứ như thế, lúc vừa bước chân tới trước cửa lớp, tôi vẫn run lấy bầy đến mức đông cứng cả người trong cảm giác hồi hộp và hoảng sợ.

Tôi nhìn chăm chăm vào cánh cửa màu xanh lá, cố dùng năng lực siêu linh của mình để *nhìn xuyên qua* xem cái gì đang sau ấy.

Song tôi không thể *thấy* được. Nói chính xác hơn là tôi không vận dụng được năng lực siêu linh ấy vào bất cứ việc gì có dính líu đến Damen.

Điều duy nhất mà tôi có thể *hình dung* là một cơn ác mộng đang hiển hiện trong đầu. Cơn ác mộng luôn ám ảnh tôi, khiến tôi sợ hãi. Cơn ác mộng mà ở đó Damen sẽ đang ngồi cùng bàn với Stacia, đang cười nói đùa cợt, rồi làm động tác như ảo thuật để rút những đóa hoa hồng ra từ khắp mọi nơi. Sau đó thì tôi sẽ đau đớn tan nát cõi lòng, sẽ suy sụp đến mức muốn khụy xuống nhưng vẫn phải cố đi thẳng đến chỗ ngồi của mình. Rồi thì một tia nhìn ấm áp và ngọt ngào của anh ta sẽ hời hợt lướt qua tôi, trong khi anh ta vẫn quay lưng lại với tôi để có thể tập trung vào *cô ta*.

Tôi không thể nào chịu đựng nổi nếu điều đó lặp lại lần nữa.

Tôi nắm lấy tay nắm cửa, tự quả trách mình.

Thật lố bịch. Nếu điều đó xảy ra, mình sẽ làm gì đây... Bỏ học à? Hãy tỉnh lại đi. Mình còn phải mất tới một năm rưỡi nữa để chống chọi với tất cả những chuyện này. Vì vậy, phải can đảm lên. Phải dẹp bỏ những tình cảm với anh ta qua một bên đi và đi vào lớp ngay!

Nhưng cánh cửa không mở!

Không có chút nhúch nhích nào. Tôi hoảng sợ lắc cục tay nắm, đến lúc định bỏ cuộc thì một đứa bạn khác từ phía sau lưng đi đến, tăng hăng giọng "Cậu phải vận một cái chứ!". Đứa bạn kết thúc bằng một động tác hết sức đơn giản, nhẹ nhàng. Cánh cửa lập tức mở ra! Tôi cúi gầm mặt vì xấu hổ, trong đầu có thể *thấy* dễ dàng những chữ mà đứa bạn không nói thành lời: "*Đúng là dở hơi!*".

Tôi bước vào lớp học, cảm thấy còn tệ hơn cả mức tôi có thể tưởng tượng nãy giờ: Damen không có ở đó!

Buổi trưa, khi tôi đi vào khu vực các dãy bàn ăn, tôi liếc khắp mọi bàn tìm Damen, nhưng vẫn không thấy. Việc cuối cùng tôi có thể làm là ra chỗ bàn ăn thường ngày, nhập bọn cùng với Haven.

"Đã sáu ngày rồi, không có tin tức gì của Evangeline...". Haven nói, bỏ hộp bánh ngọt xuống bàn.

"Cậu có hỏi họ hàng, người thân gì của cô ta không?", Miles ngồi xuống bên cạnh tôi và vặn mở nắp chai nước khoáng.

Haven trợn mắt. "Sao lại không chứ! Nhưng chẳng ai giúp được gì. Chẳng ai nghe tin tức gì. Drina nghĩ rằng tớ phản ứng thái quá, và nói rằng tớ làm lớn chuyện trong khi mọi thứ chẳng

có gì nghiêm trọng đến thế!”.

“Cô ta còn ở đây sao?”, Miles nheo mắt nghi ngờ.

Tôi hết nhìn Miles đến nhìn Haven, không thốt được một lời nào. Mọi chuyện liên quan đến Damen và Drina đều quá bí ẩn. Có cái gì đó rất *không bình thường*.

“Vâng, bây giờ cô ta *sống* ở đây. Nhưng sao cậu hỏi thế? Chuyện Drina sống ở đây chẳng lẽ có vấn đề gì sao?”.

Miles nhún vai và hóp một ngụm nước. “Không, chẳng có vấn đề gì! Chỉ là...”.

Tôi *nhìn thấy* Miles đang đấu tranh giữa chuyện nói hay không.

“*Chỉ là cái gì?*”. Haven nhìn chăm chăm vào Miles, mắt nheo lại, hai hàng chân mày như sắp dính vào nhau.

“À... Ừm...”.

Tôi *nhìn* soi vào suy nghĩ của Miles, nghĩ thầm: *Nói đi, Miles, nói đi! Drina kêu ngạo, đáng sợ. Cô ấy có cái gì đó gây nên cảm giác bất an. Cậu không phải là người duy nhất nhận ra điều đó đâu. Tớ cũng nhận ra. Nói đi nào!*

Nhưng Miles vẫn lưỡng lự. Môi mấp máy. Lưỡi uốn lên uốn xuống. Và cuối cùng thì cậu ta thở hắt ra rõ mạnh, lắc đầu “Chả có gì”.

Tôi liếc nhìn Haven. Cô ta đang nổi giận. Vầng hào quang xung quanh bùng bùng như tóe lửa.

“Miles, cậu dẹp kiểu nói đó đi nhé! Nếu có gì muốn nói, thì cứ nói ra đi!”.

Những ngón tay của Haven liên tục gõ lách cách xuống mặt bàn. Miles vẫn ngồi lặng thinh. Tôi vẫn ngồi lặng thinh. Trong khi Haven thì có vẻ như không còn chịu nổi.

“Nói đi! Cả cậu nữa, Ever! Đừng tưởng cậu không nói gì nghĩa là cậu không làm gì sai trái!”.

Miles liếc nhìn tôi, mắt mở to, hai hàng lông mày nhướng lên. Tôi biết mình không sai trái. Hoàn toàn không phải vì tôi ghen với Drina nên tự tưởng tượng ra cảm giác này. Tôi có những linh cảm rất tệ về cô ta. Tôi mơ hồ thấy điều gì đó đáng ngờ và cả nham hiểm nữa trong cô gái kêu kỳ xinh đẹp ấy.

Haven vẫn bị kích động. Cô thốt ra hàng tràng dài những câu thiếu kiểm soát: “Các cậu thậm chí còn chưa một lần nói chuyện đủ lâu với Drina. Các cậu không có quyền đánh giá cô ta! Nói cho các cậu biết, tớ thích Drina. Trong thời gian ngắn tớ biết cô ta, cô ta đúng là người bạn còn tốt hơn cả hai cậu cộng lại!”.

“Cậu nói cái gì vậy? Không đúng như thế! Nghe thật là nhảm nhí!”. Miles cũng hét toáng lên, mắt như tóe lửa.

“Miles, điều đó là *sự thật*. Các cậu thường chiều chuộng tớ, các cậu dễ dàng bỏ qua cho tớ, các cậu chơi với tớ. Nhưng các cậu không thể hiểu tớ như Drina được. Drina và tớ có cùng mọi sở thích. Cô ta thích con người hiện tại của tớ và không hề muốn tớ thay đổi như các cậu hay muốn thế!”.

“Ôi trời ơi... Cậu không thấy là từ khi quen Drina thì cậu thay đổi luôn cả bề ngoài gần như hoàn toàn sao? Vậy mà cậu bảo *cô ta thích con người hiện tại của tớ, cô ta chấp nhận tớ vì tớ là tớ!!!*”.

Miles nhại lại giọng Haven bằng cung cách hài hước nhất, nhưng rõ là cậu ấy rất giận dữ và rất buồn.

Tôi nhìn cả hai người bạn của mình, thở dài. Haven nhanh chóng đứng dậy, thu dọn tập sách và hộp thức ăn của mình: “Gì cũng được, Miles! Cả hai cậu, muốn nói sao cũng được!”.

“Vậy thì, kính thưa quý vị, sau đây, hãy chứng kiến sự biến mất ấn tượng nhất trong năm!”. Miles lên giọng giễu cợt, nhưng rồi cậu cau mày và trầm giọng xuống. “Tớ chỉ hỏi Drina còn ở đây hay không! Chỉ có thể thôi. Và cậu biến nó thành một chuyện ầm ĩ đến mức này? Cậu đùa à? Hãy ngồi xuống, bớt nóng và thư giãn dùm đi!”.

Haven lắc mạnh đầu, nắm chặt lấy cạnh bàn. Vết xăm nhỏ chằm chút đầy tinh xảo trên cổ tay cô giờ đã hoàn thành, nhưng vẫn còn đỏ tấy.

“Cậu gọi... *cái đó* là gì?”, tôi hỏi, nhìn hình xăm con rắn cắn đuôi mình, biết đấy là một sinh vật thần thoại nhưng lại không sao nhớ nổi tên.

“Ouroboros”. Haven lẩm bẩm, lấy ngón tay chà lên vết xăm. Ngay lập tức, tôi *thấy* con rắn lẻ lười ra và chuyển động.

“Có nghĩ là gì?”.

“Đó là biểu tượng cổ cho một cuộc sống bất diệt. Tạo dựng từ trong đổ nát. Cuộc sống từ cái chết. Bất tử!”.

Haven và tôi tròn mắt nhìn cậu ta. Nhưng Miles chỉ nhún vai. “Các cậu không chịu đọc sách à? Hóa ra tớ còn là đứa chịu khó đọc sách hơn cơ đấy!”.

Tôi quay lại với vết xăm trên tay Haven. “Có vẻ nó bị nhiễm độc. Cậu nên đi khám đi!”.

Ngay khi dứt lời, tôi nhận ra mình không nên nói điều đó, vì Haven đã giật mạnh tay áo xuống một cách đầy giận dữ.

“Hình xăm của tớ ổn. Tớ ổn. Cậu làm ơn quay về tập trung vào chàng Damen, hoàng tử trong mộng của cậu đi. Làm ơn để tớ yên và đừng suốt ngày kể cả đánh giá cái này, cái kia như thế nữa!”.

Miles dán mắt lên màn hình điện thoại của mình, tỏ vẻ như sẽ không tham gia vào cuộc tranh cãi nữa. Tôi cười buồn. Không phải Haven không có lý. Quả thật tôi không nên can thiệp quá sâu vào cuộc sống của bạn bè mình như thế nữa. Nhưng trước khi tôi có thể nói gì hay làm gì đó, Haven đã chớp lấy hộp bánh ngọt, sai bước đi.

“Cậu có thể nói cho tớ biết chuyện gì đã xảy ra không?”, Miles hỏi, mắt nhìn theo đứa bạn thân trong nhóm đi hồi hải qua những dãy bàn ăn trưa xếp san sát cạnh nhau.

Tôi im lặng, trong đầu không thể nghĩ đến cái gì khác hơn là hình xăm con rắn trên cổ tay Haven, cái cách nó cắn đuôi của chính mình, cái cách nó quay đầu, cái cách nó trộn hai con mắt sáng rực chiếu thẳng vào tôi.

Khi tôi lái xe về đến nhà thì Damen đã hiện diện ở đó rồi. Anh đứng tựa vào chiếc BMW, mỉm cười ấm áp.

“Hôm nay ở trường thế nào, Ever?”. Anh hỏi, đi một vòng qua mở cửa xe cho tôi.

Tôi lẳng lặng nhún vai, lấy mấy quyển sách trên nệm xe ra.

“Em còn giận à?”. Damen theo sát tôi đến cửa cái. Mặc dù anh không chạm vào người tôi, nhưng tôi vẫn có thể cảm nhận được sức nóng phát ra từ anh.

“Em chẳng giận gì cả?”. Tôi mở cửa và bỏ cái ba lô xuống sàn nhà.

“Vây đi chơi đi. Thư giãn...! Anh đặt chỗ cho hai người. Và nếu em không giận gì anh cả thì mình cùng đi!”.

Tôi nhìn anh, lướt tia mắt qua chiếc quần jeans đen, đôi giày ống, cả chiếc áo len dài tay màu đen, tự hỏi Damen đã làm gì từ sáng đến giờ này?

Damen nghịch ngợm nháy mắt. Anh gỡ mắt kính mát của tôi ra, tháo tai nghe, để chúng xuống cái bàn ở lối ra vào. “Đi với anh thì em không cần phải *phòng thủ* như vậy đâu!”. Anh tiếp tục nhẹ nhàng kéo cái mũ trùm đầu ra khỏi đầu tôi, nắm chặt tay, và dẫn tôi ra cửa đến chiếc xe của anh.

“Chúng ta đi đâu đây?”.

Tôi hỏi, nhưng nhận ra lúc này mình nhẹ nhõm biết bao sau một ngày quá căng thẳng giữa bao nhiêu cảm xúc. Ngồi đây cạnh anh, thấy mình bé nhỏ, yếu đuối nhưng thật an toàn và được che chở, thật dễ chịu, bình yên và đúng thật là cuộc sống của mình.

“Em còn bài tập ở nhà đấy nhé! Còn anh nữa, bài tập ở nhà mấy ngày nay của anh sao rồi?”.

Tôi nghe thấy tiếng Damen phá lên cười. “Thư giãn nào, *tulip* ơi! Em thừa biết là *lát nữa* em

có thể làm sau mà!”.

“*Lát nữa* là bao lâu?”.

Tôi liếc nhìn Damen, tự hỏi sau mỗi lần gặp anh, nói chuyện với anh là mỗi lần tôi phát hiện ra anh đẹp hơn, quyến rũ hơn? Sự ấm áp tỏa ra từ ánh mắt. Khả năng thuyết phục cao độ khiến tôi chỉ còn biết nghe theo và nghe theo.

Anh khởi động máy bằng cách gõ đống mà tôi không thấy anh vặn chìa khóa.

“Trước nửa đêm. Anh hứa! Bây giờ thì em thắt dây an toàn đi. Chúng ta sẽ đi... một chỗ này!”.

Damen chạy nhanh. Rất nhanh. Nhanh đến mức khi anh vào đến chỗ đậu xe, tôi cảm giác như chỉ mới mất có vài phút.

“Chúng ta ở đâu vậy?”. Tôi ngơ ngác nhìn tòa nhà màu xanh lá và cái bảng chỉ lối vào phía Đông. “Lối vào phía Đông đi đâu?”.

“Cái này có thể giúp em tìm được câu trả lời nè...”.

Damen cười, chỉ cho tôi thấy bốn con ngựa thuần chủng đầy mồ hôi đang chạy nước kiệu, với những người nài ngựa trong bộ vest hồng và xanh lá, quần trắng mỏng, giày boots màu đen cười bên trên.

“Trường đua ngựa?”. Ôi giờ, giống như Disneyland, đây là nơi tôi rất mong được đến!

“Không chỉ là trường đua bình thường đâu, nó là Santa Anita!”, anh gật đầu thêm vào, “Một trong những trường đua đẹp nhất. Nhưng lát nữa em sẽ được xem. Còn bây giờ thì nhanh lên nào, chúng ta còn phải ghé qua *chỗ này* trước một chút...”.

“*Chỗ nào?*”, tôi đứng sững lại.

“Trời em, em bót căng thẳng liên tục như dây đàn đi! Nó chỉ là một cái nhà hàng thôi mà...!” Damen cười, “Anh không muốn mất bàn đặt trước đâu đấy nhé!”.

“Ừm... Nó... Nó không bất hợp pháp đấy chứ?”, tôi ấp úng, những câu chữ khó khăn lắm mới thốt được ra.

“Ăn thôi mà có gì bất hợp pháp sao?”. Damen vẫn cười, nhưng tôi có thể cảm nhận được sự sốt ruột của anh trong câu nói đó.

Tôi lắc đầu.

“Em không nói chuyện ăn. Em nói chuyện cá độ, cò bạc... Anh *biết* mà!”.

Damen lắc đầu, cố làm tôi thư giãn hơn. “Đó chỉ là một cuộc đua ngựa thôi, Ever! Không có gì kiểu cò gian bạc lận trong này cả. Em yên tâm chưa? Đi nào!”.

Anh siết chặt tay tôi và dẫn tôi đến bên thang máy.

“Nhưng... anh có cần phải đủ hai mươi một tuổi mới được vào không?”.

“Luật lệ lúc nào cũng nên cong cong, nếu không nó sẽ gãy!”.

Rõ ràng Damen cố hài hước để giảm bớt sự *ngghiêm trọng* trong tôi. Anh bấm nút số năm trong thang máy.

“Chính xác là em mới có mười sáu tuổi rưỡi!”.

Tôi nhìn thấy đôi mắt Damen *mỉm cười*. Anh hôn nhẹ lên tóc tôi một cái, rồi nắm tay dẫn tôi đi dọc theo một hành lang để vào sảnh phòng rộng thênh thang, được trang trí nhẹ nhàng và thanh lịch.

Viên quản lý nhà hàng chạy đến đón chúng tôi với vẻ vui mừng như được gặp lại một người bạn thân thiết xa cách lâu ngày.

“A, cậu Auguste, rất vui gặp lại cậu! Bàn của cậu đã sẵn sàng, xin mời theo tôi!”.

Damen gật nhẹ đầu và nắm tay tôi dẫn đi qua sảnh phòng đầy những người. Không còn một chiếc ghế trống. Cuối cùng, chúng tôi dừng lại ở một bàn gần hàng cuối cùng, nơi có tầm nhìn là những đường đua tuyệt đẹp bên dưới, với dãy đồi xanh bao bọc tí xa xa.

“Tony sẽ đến ngay để nhận những yêu cầu của cậu. Cậu có muốn tôi mang sâm banh cho cậu

như thường lệ không?”.

Damen liếc nhìn tôi và lắc đầu. Mặt anh hơi ửng đỏ khi trả lời: “Không, tối nay thì không cần đâu!”.

“Vâng ạ. Còn năm phút nữa là bắt đầu cuộc đua...”.

Viên quản lý nhanh nhẹn rút đi sau khi biết chắc rằng chúng tôi được phục vụ chu đáo mọi thứ.

Ánh mắt tôi một lần nữa đắm đắm nhìn Damen.

Cậu có muốn tôi mang sâm banh cho cậu như thường lệ không?

“Sâm banh? Như thường lệ? Anh thường đến đây trước kia và dùng sâm banh à?”. Tôi thì thầm, hai hàng chân mày nhú lại sắp giao nhau.

Nhưng Damen chỉ nhún vai thay cho câu trả lời và mở tờ chương trình đua.

Tôi lắc đầu. “Em thậm chí còn chẳng biết cá độ là sao và bắt đầu từ đâu”.

“Ồ, anh có thể nói cho em biết tất cả chỉ số phần trăm các trận thắng, thống kê các chỉ số trong cuộc đua, và con ngựa nào có lai lịch ra sao. Nhưng vì chúng ta còn ít thời gian quá, nên cách dễ nhất là em chỉ cần nhìn lướt qua cái bảng này, và nói cho anh biết *cảm giác* của em. Rằng em chú ý đến cái tên nào. Cách đó luôn mang lại kết quả tốt cho anh. Tin anh đi!”.

Anh ta đưa cho tôi tờ chương trình đua. Tôi nhìn lướt qua.

Thật bất ngờ, có ba cái tên nổi bật hẳn lên trong đầu tôi, theo thứ tự một-hai-ba. “Spanish Fly nhất, Acapulco Lucy nhì, và con Bud, đứng thứ ba!”.

Tôi nói mà chính mình cũng không hiểu tại sao mình có ý nghĩ đó.

“Fly này, Lucy này, Bud này...”. Damen lầm bầm, viết xuống vội vàng. “Em muốn đánh cá bao nhiêu? Thấp nhất là hai, nhưng em có thể cá cao hơn!”.

“Hai được rồi”, tôi rút rè. Tôi không phải là triệu phú để có thể trút sạch túi.

“Em chắc không?”, Damen hỏi. Không hiểu sao tôi cảm giác trong giọng nói của anh ta có chút gì như hơi thất vọng.

Tôi gật đầu.

“Ừm, anh nghĩ chọn lựa của em ổn đấy. Anh sẽ cá năm. Không, mười!”.

“Đừng cá mười!”, tôi hốt hoảng nói vội vàng. “Em chỉ chọn đại thôi. Em còn không biết tại sao em chọn như vậy nữa!”.

“Có vẻ chúng ta sắp sửa biết tại sao!”. Damen mỉm cười nhìn tôi và đứng dậy. Tôi loay hoay định lấy chiếc ví, nhưng anh khẽ phẩy tay. “Khi nào em thắng thì có thể trả lại cho anh. Giờ anh đi đăng ký đánh cá đây. Nếu người phục vụ đến, em cứ gọi món nào em thích nhé!”.

“Thế còn anh? Em gọi món gì cho anh?”. Tôi hỏi với theo, nhưng anh đi quá nhanh không nghe được.

Khi chúng tôi quay trở lại khán đài, tất cả các con ngựa đã sẵn sàng ở các ngăn chờ xuất phát. Tiếng súng lệnh vang lên. Chúng lao mình thật nhanh khỏi ngăn của mình. Nhấp nhô, nhấp nhô. Qua đường cua rồi lao về đích.

Tôi đứng bật dậy, nhìn vị trí ba con ngựa tôi chọn, rồi hét toáng, nhảy lên vui sướng. Trời ạ, tin nổi không, cả ba con tôi chọn đều về đích theo thứ tự hoàn hảo một-hai-ba.

“A, chúng ta thắng rồi! Chúng ta thắng rồi!”. Tôi la như một đứa trẻ trong khi Damen chồm người qua, hôn nhẹ lên má tôi một cái.

“Lúc nào cũng vui như vậy à?”. Tôi háo hức nhìn xuống đường đua, nơi con Spanish Fly chạy nước kiệu đến vị trí vinh quang để được đeo hoa chuẩn bị chụp hình.

“Ừ, lúc nào cũng rất vui!”, Damen gật đầu, “Dù chưa có lần nào thắng lớn như kỳ này”.

“Em *thắng lớn* đến cỡ nào?”, tôi thầm tiếc rẻ vì ban này không đủ tự tin vào *khả năng* của mình.

Damen nhướng mày lên, cố giấu một nụ cười. “Em chỉ chịu cá hai, nên chỉ thắng khoảng tám”.

“Tám đô la hả?”, giọng nói của tôi thoáng chút thất vọng.

“Tám trăm, *tulip* a!”. Anh cười phá lên. “Chính xác là tám trăm lẻ tám đô và sáu mươi xu. Em thắng cú ăn ba, chính xác theo thứ tự”.

“Được đến chừng đó chỉ từ hai đô la tiền đánh cá à?”, tôi tròn xoe mắt, bất ngờ hiểu ra tại sao chừng ấy con người sẵn sàng chen chúc để đến đây.

Damen gật đầu.

“Còn anh thì sao? Anh thắng bao nhiêu? Anh có đánh cá giống em không?”.

Anh cười thoải mái: “Như thường lệ, anh thua. Anh thua nhiều bởi vì hơi tham nên đánh cú ăn bốn, thêm một con nữa vào danh sách đã chọn của em mà thất bại mất rồi. Nhưng đừng lo, anh sẽ thắng ở vòng đua kế tiếp!”.

Và anh thắng thật!

Sau vòng đua cuối cùng, tôi thắng tổng cộng một ngàn sáu trăm bốn mươi lăm đô và tám mươi xu, trong khi Damen thắng còn nhiều hơn tôi. Anh thắng cú ăn năm, nghĩa là chọn đúng năm con theo thứ tự tới đích! Anh là người duy nhất trong mấy hôm nay đánh cú ăn năm, nên những gì anh nhận được lên đến năm trăm ba mươi sáu ngàn đô và bốn mươi mốt xu. Tất cả chừng đó chỉ từ mười đô đặt cược!

“Em nghĩ gì về các cuộc đua?”, Damen choàng tay qua eo tôi khi dẫn tôi ra ngoài.

“Ôi, giờ thì em đã hiểu tại sao anh không chịu đến trường mà liên tục cúp cua. Em đoán ở trường thì không vui bằng ở đây, đúng không?”. Tôi cười chọc ghẹo, vẫn còn cảm thấy khá phấn khích với số tiền thắng của mình.

“Đi nào! Anh muốn mua tặng em cái gì đó để mừng chiến thắng lớn của anh!”, Damen kéo tay tôi vào một cửa hàng quà tặng.

“Không, anh không cần phải...”, tôi cố giật tay lại.

Nhưng anh vẫn giữ chặt cánh tay tôi mà không làm tôi đau. Những ngón tay dịu dàng vuốt nhẹ món tóc của tôi đang lòa xòa trước trán.

“Đi mà. Anh chỉ chọn mua các món vui vui, xinh xinh mà em thích... Không phải là quà tặng cầu kỳ quá đắt tiền, anh hứa!”.

Tôi nhìn anh ta, thấy mình đang bị thuyết phục.

“À quên, với một điều kiện... Tuyệt đối không phải là áo khoác với mũ trùm đầu nhé! Anh không mua cho em mấy cái áo đó đâu!”. Anh bật cười. “Ngoài ra thì cái gì cũng được”.

Sau một hồi vui đùa và ngắm đủ thứ, từ cái mũ của nài ngựa, mô hình ngựa đua, móng ngựa to bằng đồng để treo trên tường phòng ngủ, cuối cùng chúng tôi cũng chọn một chiếc vòng bằng bạc, với mấy hạt pha lê óng ánh dính bên trên.

Tôi cảm thấy đó là *món quà* tuyệt diệu nhất của mình.

“Rồi *mai này*... Em sẽ không bao giờ quên được ngày hôm nay nhỉ!”. Damen thì thầm, tự tay đeo chiếc vòng vào cổ tay tôi trong khi chờ người phục vụ lái xe đến.

“Làm sao em có thể quên được?”. Tôi nhìn cổ tay mình rồi nhìn Damen, thấy có điều gì đó xôn xao đến mênh mông trong câu anh vừa nói.

Anh lên xe ngồi vào sau vô-lăng, tránh nhìn tôi.

Có cái gì đó buồn buồn trong mắt anh. Cái gì đó không diễn tả được. Như một sự mất mát. Ước gì tôi có thể bớt nhạy cảm để tin rằng đấy chỉ là do tôi tưởng tượng mà thôi.

Con đường trở về nhà hình như ngắn và nhanh hơn nhiều so với lúc đi.

Khi anh dừng lại trước cổng nhà tôi, tôi thở dài miễn cưỡng chấp nhận sự thật rằng một ngày đã kết thúc.

“Em nhìn nè!”, Damen chỉ cho tôi xem chiếc đồng hồ trên tay anh. “Trước nửa đêm, đúng như anh đã hứa!”.

Rồi nhân lúc tôi mãi ngắm những chiếc kim đồng hồ. Anh chồm người qua hôn tôi. Nụ hôn cháy bỏng, nồng nàn, đắm đuối những yêu thương, như thể đây là lần cuối cùng người ta hôn nhau vậy.

“Anh có thể vào nhà không?”, anh thì thầm, giọng khẩn thiết.

Tôi thật ngạc nhiên là mình có thể lắc đầu.

Ừ, tôi lắc đầu. Không phải chỉ vì cô Sabine đang ở trong nhà và tôi phải làm bài tập, mà còn vì tôi cần chứng tỏ nghị lực của mình, không nhượng bộ anh một cách dễ dàng.

“Mai em gặp anh ở trường nhé?”. Tôi leo xuống xe trước khi anh kịp làm tôi đổi ý.

Hình như tôi nghe Damen nhẹ thở dài.

“Đừng nói với em là ngày mai anh trốn học *nữa* nha!”.

“Trường học thật là chán. Anh không hiểu sao *em* có thể đến đó từ ngày này sang ngày khác như thế!”.

“Nếu chú ý, anh sẽ học được một hai điều gì đó ở trường. Tôi nói vội khi thoáng thấy bóng cô Sabine đang nhìn lén. Thật ra, tôi hiểu câu vừa rồi của mình là một lời nói dối vụng về. Tôi chẳng học được gì ở trường suốt cả năm qua. Thật khó để học được gì khi mà bạn đã *biết* tất cả mọi thứ. Mặc dù thế, tôi không muốn nói ra điều đó với Damen.

“Có cách khác để *học* tốt hơn chứ!”, anh lầm bầm trong miệng, không phải để tranh cãi mà như hiểu rõ cảm giác của tôi.

“Không có cách nào khác tốt hơn đâu. Không có cách nào khác nếu anh muốn vào Đại học và làm được cái gì đó trong cuộc sống của mình!”.

Lại nói dối nữa.

Trời ạ! Không cần anh bắt bẻ, tự tôi cũng có thể bắt bẻ chính mình. Bởi vì rõ ràng là với những gì tôi đã trải nghiệm một buổi tối hôm nay, thì tôi đã học được biết bao nhiêu điều mà chẳng sách vở nào dạy được. Một cách *học* tốt hơn chữ tốt nữa là.

Nhưng Damen không có vẻ gì muốn bắt bẻ tôi. Anh chỉ cười: “Ừ! Chúng ta sẽ theo cách của em. Hẹn gặp lại em ngày mai, Ever!”.

Tôi lững thững đi vào nhà. Đến cổng ngoái nhìn lại thì anh đã lái xe đi.



SÁNG HÔM SAU, NGAY KHI TÔI ĐÃ SẴN SÀNG ĐẾN TRƯỜNG thì Riley nhẹ nhàng đáp xuống bàn trang điểm của tôi. Con bé ăn mặc như một diễn viên Hollywood, có lẽ đã chán với những trò nghịch ngợm hằng ngày với đám bạn bè.

“Chi... không thể tin được. Chị sẽ chết ngất khi biết điều này. Nó chẳng giống cái gì cả. Thật đấy. Nó chỉ là một ảo giác không thật, cứ như là trong phim ảnh. Tin em đi, em nói nghiêm túc đấy. To lớn, sừng sững, nhưng lại không có thật. Chắc chắn họ phải che giấu bí mật kinh khủng nào trong đấy. Một bí mật!”.

“Em đang nói cái gì vậy?”.

Tôi đoán là con bé định ám chỉ đến một khung cảnh trong phim trường Hollywood. Không hiểu sao năng lực siêu linh của tôi chẳng bao giờ mang lại kết quả mỗi khi tôi xem tivi hay đọc báo. Tôi không thể biết chuyện gì xảy ra với một nghệ sĩ, diễn viên nào đấy mà chỉ thông qua việc ngắm nhìn họ trên báo hay trên tivi.

“Còn về...”.

Tôi định hỏi, còn về các nghệ sĩ mà tôi yêu thích, mấy tin đồn trên báo lá cải về họ có thật không? Nhưng chưa kịp thốt ra cho tròn câu thì cô Sabine đã đột ngột bước vào phòng, ngờ ngác: “Còn về... cái gì?”.

Tôi liếc nhìn Riley, thấy nó cười nghiêng ngửa. Tôi luống cuống tăng hăng giọng: “Không, con chỉ lẩm bẩm ôn bài một mình thôi chứ có nói gì đâu!”.

Cô Sabine nhìn tôi bằng ánh mắt lạ lùng, vẻ như nghi ngờ, trong khi Riley lắc đầu và thì thào: “Tốt đấy, Ever. Nghe có vẻ thuyết phục đấy!”.

“Cô có cần gì không a?”. Tôi hỏi, quay lưng lại với Riley để khỏi bị chi phối bởi những động tác tinh nghịch của con bé, cố tập trung tìm hiểu mục đích chuyển viếng thăm của cô Sabine. Rồi tôi kín đáo mỉm cười khi đọc được một thông tin cô chưa kịp nói ra: Cô được mời đi chơi vào cuối tuần này, nhưng chưa biết làm sao để nói với tôi!

Ở độ tuổi ngang với bố tôi – người bố đã mất – vậy mà cô vẫn còn lúng túng đến mức luống cuống trước lời mời hò hẹn ấy. Cô đi qua đi lại trong phòng tôi, dáng người rất thẳng, những động tác cứng nhắc không tự nhiên. Sau đó, cô hít một hơi thật sâu và ngồi xuống mép giường của tôi. Những ngón tay cô bồn chồn làm cái động tác vô thức là nhặt nhanh những sợi chỉ bị bong ra từ cái mền cotton màu xanh của tôi trong khi cố suy nghĩ xem có thể bắt đầu như thế nào.

“Jeff mời cô đi chơi cuối tuần này”. Cô lúng búng trong miệng. “Nhưng cô nghĩ nên nói với con trước!”.

“Jeff là ai cô?”. Tôi đeo đôi hoa tai vào, cố hỏi với giọng tự nhiên nhất dù đã biết rõ câu trả lời.

“Con đã gặp chú ấy trong bữa tiệc nhà mình đó. Chú ấy làm Frankenstein...”.

Cô liếc nhìn tôi. Tâm trí cô đang loáng thoáng cảm giác thấy tội lỗi, cảm giác như mình là một người bảo trợ không làm hết trách nhiệm. Tuy nhiên, điều đó vẫn không làm ảnh hưởng đến vầng hào quang xung quanh cô. Nó vẫn ngời lên một màu hồng hạnh phúc.

Tôi nhét mấy quyển sách vào trong ba lô, lưỡng lự không biết mình nên nói hay không nên nói gì. Chú Jeff thật sự thích cô và không có ý gì hại cô. Có lẽ chừng đó là đủ rồi. Đã lâu lắm tôi không thấy cô hạnh phúc như thế. Tôi không thể phá tan cảm xúc của cô bằng những ý nghĩ của mình, kiểu như: *Con xin lỗi, nhưng chú Jeff không thật sự là mẫu người đàn ông phù hợp với cô. Thật ra chú ấy còn sống với mẹ! Đừng hỏi làm sao con biết, chỉ cần tin điều con biết là được rồi.*

Không. Không thể nói như thế được. Các mối quan hệ tự thân nó sẽ giải quyết theo cách riêng của nó, vào một thời điểm thích hợp. Tôi không cần phải xen vào. Hơn nữa, tốt hơn là tôi nên tập trung vào việc giải quyết những chuyện của chính mình. Mọi việc với Damen đã dần ổn định hơn. Tôi gần anh hơn và có những phút giây rõ ràng chúng tôi đã thành một nửa của nhau thật sự. Có lẽ đã đến lúc tôi không nên đẩy anh ra xa nữa. Có lẽ đã đến lúc chúng tôi bước sang giai đoạn kế tiếp. Việc cô Sabine đi ra khỏi thị trấn trong một vài ngày tới sẽ là một cơ hội khó có thể lặp lại trong đời tôi.

“Con nghĩ cô nên nhận lời đi đi ạ. Chắc hẳn sẽ rất vui! Nhớ kể cho con nghe mọi chuyện lúc cô về đấy nhé!”.

Tôi làm ra vẻ rất hào hứng, nhưng trong lòng lại tin rằng rồi cô sẽ tự biết được sự thật về chú Jeff và tiếp tục cuộc sống của mình.

Cô nở một nụ cười thoải mái, gương mặt giãn ra sau những phút căng thẳng. Lúc ra đến cửa, cô còn dừng lại và ngoái đầu nói với tôi: “Cô sẽ đi hôm nay, sau giờ làm việc. Chú ấy có một căn nhà ở Palm Springs, cách đây chưa tới hai giờ lái xe. Vì thế nếu con cần gì, thì cô sẽ về ngay.

Chúng ta sẽ không cách nhau quá xa!”.

Đúng rồi, mẹ của chú ấy ở Palm Springs.

“Cô chú sẽ trở về vào ngày Chủ Nhật. Ever, nếu con muốn có mấy người bạn đến chơi cũng không sao. Con có muốn chúng ta bàn chuyện đó không nhỉ?”.

Tôi cứng người, biết chính xác lời nói đó nhắm đến điều gì và tự hỏi liệu cô có đọc được ý nghĩ của tôi không. Dẫu sao, tôi cũng thấy mình cảm động khi nhận ra rằng cô đang gắng sức để hoàn thành vai trò mới của mình như một người mẹ của đứa con gái tuổi mười sáu rưỡi. Nhưng thay vì để cô kịp hỏi gì thêm, tôi chỉ lắc đầu: “Không có ai đến đâu ạ! Con sẽ ở nhà làm bài tập thôi...”.

Cô Sabine gật đầu, rõ ràng cũng thấy bứt căng thẳng giống như tôi vì vừa tránh được một cuộc nói chuyện với nhau về tình dục.

“Hẹn gặp lại con vào Chủ Nhật”, cô nói.

“Vâng ạ!”. Tôi bước xuống cầu thang. “Hẹn gặp lại cô!”.

Tạm biệt Miles ở bãi đỗ xe xong, tôi đã cảm nhận được ánh nhìn rạo rực, ấm áp và dễ chịu của Damen trước khi thật sự thấy anh ở đó.

Anh sóng bước bên tôi. “Ever, anh có ý này hay nè! Hay tụi mình đi ăn sáng đi!”.

Tôi trợn mắt nhìn anh, suýt chút nữa thì thốt lên: Anh định cúp học nữa à?

“Đi nào...”. Đôi mắt anh cười, môi anh cười. Ánh nhìn tỏa rạng một cảm giác bình yên và cuốn hút không thể cưỡng lại được.

“Không được đâu!”, tôi thì thầm, liếc nhìn xung quanh một cách đầy lo lắng, sợ ai đó có thể nhìn thấy, sợ chúng tôi có thể trễ giờ. “Em ăn sáng ở nhà rồi”.

“Ever, làm ơn đi!”. Anh làm động tác quỳ một chân xuống, thanh lịch, duyên dáng, như một chàng hiệp sĩ ngày xưa quỳ một chân xuống cầu hôn.

“Đi mà... Đừng bảo anh phải vào đó. Nếu em có chút lòng tốt nào, thì đừng bắt anh phải vào lớp học!”.

Tôi mím chặt môi cố nhịn cười. Cái cảnh anh chàng đẹp trai, lịch sự, tinh tế của tôi quỳ gối van xin điều gì là điều tôi chưa bao giờ hình dung được. Nhưng tôi vẫn lắc đầu nghiêm nghị: “Thôi nào, đứng dậy đi! Chuông sắp...”.

Tôi chưa nói được dứt lời thì tiếng chuông báo hiệu giờ vào học đã reo vang.

Damen cười, đứng dậy, phúi phúi chiếc quần jeans và choàng tay ôm eo tôi: “Họ đâu có thích thú gì khi thấy anh và em cùng vào lớp trẻ”.

“Họ là ai?”, tôi nhướn mày.

Anh nhún vai, cử chỉ vẫn cực kỳ duyên dáng.

“Anh sẽ không rủ người khác cúp học. Nhưng với em thì...”, Damen mỉm cười, “Anh bảo đảm có cách học khác tốt hơn cho em trong buổi sáng này. Em biết mà, chúng ta chẳng có gì để học ở trường. Và, em sẽ không phải mang cái này!”.

Anh tháo mắt kính của tôi ra, kéo cái mũ trùm đầu xuống. Nói như thể hiểu rằng cả năm nay tôi biết mọi câu trả lời trong các bài kiểm tra chính bằng năng lực siêu linh chứ không phải bằng những tiết học miệt mài.

“Cuối tuần sẽ được bắt đầu từ bây giờ!”.

Ánh mắt anh mời gọi, kỳ bí, hứa hẹn những bất ngờ và những niềm vui bất tận. Mặc dù tôi biết chắc mình tuyệt đối không nên cúp học, nhưng dường như lưỡi tôi cứng đờ để có thể thốt ra một câu từ chối cho nên hờn.

“Nhanh lên, kéo họ đóng cổng!”.

Trời ạ, tôi không tin được khi chính mình thốt ra câu đó!

Chúng tôi đi hai xe riêng. Tôi lái xe theo Damen mà không biết chính xác anh định đưa mình đến tận đâu. Chỉ tới khi cả bãi biển bát ngát hiện ra, tôi mới sững sờ trước khung cảnh thần tiên ấy.

Nguyên sơ. Tít tắp trái dài. Nước xanh biêng biếc.

Damen quẹo phải rồi dừng lại. Tôi cũng dừng lại, đậu xe ngay kế bên anh. Damen tươi cười đi vòng qua bên kia mở cửa cho tôi.

“Em từng đến đây bao giờ chưa?”.

Tôi nhìn cái lều màu trắng, lắc đầu.

“Anh biết em ăn sáng rồi và chưa đói bụng. Nhưng em có thể vào trong thử các món thức uống của họ. Ngon lắm. Anh nghĩ em nên thử món *Mạch nha hẹn hò* hay sinh tố bơ đậu phộng sô-cô-la. Hay cả hai cũng được. Anh đãi!”.

“Hẹn hò? Mạch nha hẹn hò?”, tôi nhăn mũi, “Em chẳng thích từ đó tí nào. Nghe nó kinh khủng quá!”.

Anh nháy mắt một cái, chỉ cười và kéo tôi tới quầy bán các loại thức uống. Mỗi người chọn một ly khác nhau và mang ra băng ghế màu xanh, nơi chúng tôi có thể vừa ngồi nhâm nhi vừa ngắm biển.

“Em thích ly nào?”, anh đẩy vẻ chiều chuộng.

Tôi nhắm nháp thử cả hai ly. Đều đậm đà và nhiều kem.

“Cả hai đều ngon, nhưng có lẽ em thích *hẹn hò* hơn”. Tôi nghịch ngợm mở cái nắp ly ra, dùng muỗng múc từng muỗng nhỏ.

“Anh thử xem!”.

Tôi đẩy cái ly sang phía bên anh. Nhưng anh chỉ lắc đầu và đẩy ngược trở lại.

Có điều gì đó từ hành động đơn giản ấy khiến lòng tôi nhoi nhói.

Điều gì đó về Damen – điều gì đó còn hơn cả những điều kỳ bí: Anh chưa bao giờ ăn!

Hình như đọc được suy nghĩ của tôi, anh lơ đãng cầm lấy cái ống hút, cắm vào ly và hút một hơi dài. Khi anh chồm người qua đặt lên má tôi một nụ hôn, đôi môi anh lạnh như băng giá.

“Xuống biển chơi đi!”.

Anh nắm tay tôi và chúng tôi đi theo lối mòn xuống bãi biển. Hai vai sát cạnh nhau, chúng tôi chuyền cho nhau ly sinh tố, nhưng đa phần là tôi uống.

Đến gần sát mép nước, Damen và tôi cởi giày, xắn quần jeans lên cao, cột chiếc áo khoác

ngang eo rồi đi dọc theo bãi cát mềm và mịn. Sóng ập òa đánh vào, đùa giỡn với những ngón chân của chúng tôi, thỉnh thoảng ập một cái mạnh hơn làm nước biển văng lên cả trên đầu gối.

“Em biết lướt ván không?”, anh hỏi, lấy hai cái ly giấy đã hết nước chồng lên nhau.

Tôi lắc đầu, rón rén bước lên một tảng đá nằm sát bờ.

“Em có muốn học không?”, anh cười.

“Ở dưới làn nước này à?”. Tôi rùng mình, rụt vai, lắc đầu quày quảy ngay lập tức. Chỉ mới dạo sát mép nước có một chút thôi mà mấy ngón chân tôi đã tê cóng và tái xanh.

“Thôi, cho em xin! Em sẽ chỉ xuống dưới đó khi nào nước ấm hơn thôi!”. Tôi vọc chân mình xuống cát, ngo nguậy mấy ngón chân.

Anh không nói gì, nắm tay tôi dẫn đi qua mấy vũng nước rồi đến một cái hang thiên tạo nằm kín đáo khuất sâu vào trong.

“Ơ... Em không nghĩ ở đây lại có một cái hang tự nhiên như thế này!”. Tôi nhìn quanh.

Những phiến đá bên trong trơn phẳng. Vài thứ vật dụng như khăn tắm và ván lướt sóng xếp gọn gàng trong góc.

“Không có ai ở đây đâu, đừng lo!”. Anh cười. “Đồ đạc của anh vẫn còn nguyên trong này là một minh chứng đấy. Cái hang nằm lẫn vào núi đá nên hầu hết những người đi qua đều không thấy nó. Mà đa số mọi người sống hết cuộc đời mình song vẫn thờ ơ với những điều xảy ra ngay trước mắt đấy thôi!”.

“Làm sao anh phát hiện ra nó hay vậy?”. Tôi thích thú ngồi xếp bằng lên tấm trải lớn màu xanh lá Damen trải sẵn giữa hang.

“Anh nghĩ anh không giống đa-số-mọi-người”.

Anh cười cười, nằm xuống, kéo tôi nằm theo luôn.

“Sao em hay giấu mình trong cái quần jeans rộng thùng thình và cái áo khoác với mũ trùm đầu kín mít thế?”. Anh thì thầm, mấy ngón tay vuốt nhẹ trên má tôi, vén những sợi tóc mai lòa xòa của tôi ra sau vành tai. “Em có biết là em xinh đẹp và kỳ diệu đến mức nào không?”.

Tôi mím chặt môi nhìn đi chỗ khác.

Có lẽ, cô gái nào cũng sẽ thấy sung sướng và thích thú với một lời khen như thế. Tôi cũng thích. Nhưng tôi ước giá mà anh đừng nói nữa!

Có lẽ, anh yêu cái người con gái tươi xinh, trẻ trung, tóc vàng óng, nụ cười rạng rỡ ở trong tôi. Nhưng người con gái đó đã chết rồi. Chết theo những mất mát nát vụn cả lòng sau tai nạn giao thông. Giờ đây, chỉ còn tôi – khô cứng, cô đơn, thích giấu mình, luôn nhạy cảm và hay tủi thân – để thế chỗ mà thôi.

Ý nghĩ ấy khiến một giọt nước mắt lăn ra, nhẹ nhàng trườn xuống má. Tôi quay đi chỗ khác vì không muốn anh nhìn thấy. Nhưng anh choàng tay ôm chặt lấy tôi. Từ tốn, ấm áp, dịu dàng. Đôi môi da diết dán chặt lên mắt, lên má, lên miệng tôi, nhẹ nhàng xóa đi nỗi đau buồn đó.

“Ever...”, anh thì thầm, giọng trầm lắng xa xôi, đôi mắt mê mông sâu thẳm.

Cơ thể chúng tôi gần như quyện vào nhau. Bàn tay anh ban đầu chỉ là những vuốt ve chia sẻ ân cần, nhưng liền sau đó chuyển sang mơn man, cuốn hút, nóng bỏng và gấp gáp hẳn lên. Tôi cảm nhận được những tia lửa hưng hực trong ánh mắt anh. Môi anh ráo riết áp chặt vào gương mặt tôi, áp chặt vào hơi thở bối rối, luống cuống lẫn rộn ràng.

Tôi biết mình khó mà từ chối.

Tôi mệt mỏi vì chiến đấu, mệt mỏi vì từ chối. Tôi chỉ muốn bình thường lại. Và có gì bình thường hơn điều này?

Tôi nhắm mắt khi bàn tay anh nhẹ nhàng cởi chiếc áo khoác ra khỏi người tôi. Đầu hàng. Chịu thua. Cho phép cả bàn tay ấy mở nút chiếc quần jeans. Có cái gì đó trong tôi cứ mãnh liệt trào lên. Một thứ cảm xúc chưa bao giờ có. Tôi có thể gọi đó là gì, nếu không phải là tình yêu?

Thế nhưng, ngay khi vừa cảm nhận được bàn tay anh dè dặt chạm đến ranh giới cuối cùng,

tôi liền ngồi bật dậy, đẩy nhẹ anh ra. Một phần trong tôi muốn tiếp tục, muốn kéo anh trở lại, nhưng một phần khác – tôi biết không phải ở đây, không phải bây giờ, và không phải cách này.

“Ever”. Anh thì thầm, ánh mắt da diết làm xốn xang cả tim tôi.

Nhưng tôi chỉ lắc đầu và nằm xuống, quay người úp mặt vào trong vách đá.

Tôi thấy bàn tay anh dịu dàng vuốt nhẹ mái tóc mình từ phía sau lưng.

“Ừ, được rồi... anh hứa. Giờ thì ngủ thôi em!”.

Không biết tôi nhắm mắt được bao lâu, nhưng tự dưng tôi cảm nhận một khoảng không cạnh bên mình dù chưa hề quay lại.

“Damen?”. Tôi ngồi dậy, ngơ ngác nhìn xung quanh hang.

Chỉ có tiếng vọng của những con sóng ngoài xa.

“Damen?”. Tôi gọi lần nữa, vội vàng mặc quần áo vào và loạng choạng đi ra ngoài.

Bãi biển vắng tanh.

Tôi hốt hoảng quay ngược vào trong hang. Lần này, thấy tờ giấy ghi lời nhắn của anh để lại trên ba lô của tôi.

Chỉ một hàng chữ ngắn: “Anh đi lướt ván. Sẽ trở lại ngay!”.

Tôi chạy trở ra ngoài. Mẩu giấy ghi lời nhắn còn nắm chặt trong tay. Nhưng bãi biển vẫn vắng tanh. Chỉ có hai người lướt ván ở ngoài xa. Song nhìn dáng họ và trang phục lướt ván của họ, tôi chắc chắn rằng họ không phải là Damen.



KHI MỘT MÌNH LÁI XE VỀ NHÀ, tôi ngạc nhiên nhận ra có ai đó đang ngồi co người trên bậc thềm trước cửa. Càng ngạc nhiên hơn vì tôi phát hiện đó chính là Riley.

“Này, em...”. Tôi chộp lấy cái ba lô, lật đặt đóng sầm cửa xe lại. “Có chuyện gì vậy, em bị khóa ở ngoài à?”.

Hỏi xong, tôi mới thở dài nhớ ra nó chưa bao giờ cần đến tôi mở cửa mới có thể vào được cả.

Con bé tung tăng đi thẳng vào bếp, ngồi xuống bàn ăn trong khi tôi bỏ cái ba lô lên bàn và mở tủ lạnh kiểm tra xem mình còn được những gì.

“Em có chuyện gì mới không?”.

Tôi liếc nhìn nó, tự hỏi sao nó im lặng thế, và tự lý giải rằng có lẽ tâm trạng không tốt của tôi đã ảnh hưởng đến nó.

“Không có gì!”. Riley chống cằm nhìn tôi.

“Hình như không phải là *không có gì...*”. Tôi cầm chai nước lọc, vặn nắp, uống một hơi. Có thời gian ngắm con bé kỹ một chút, tôi mới nhận ra mái tóc đen của nó rối bù, và bộ trang phục kiểu diễn viên buổi sáng đang rũ xuống.

“Chi... Tối nay chị sẽ làm gì?”. Con bé dựa ngửa người, đong đưa trên cái ghế theo kiểu rất dễ té khiến tôi cứ bồn chồn, dù biết chắc rằng nó không thể bị ngã hay bị thương được nữa.

“Một giấc mơ của tuổi thơ đã thành sự thật nhỉ. Được ở nhà một mình, không có người kèm cặp. Được ăn bất cứ món gì mình muốn, xem bất cứ kênh tivi nào. Được mời bạn đến nhà hay tự do làm bất cứ thứ gì mình muốn”, nó nháy mắt.

Tôi nhấp thêm một ngụm nước, muốn kể cho nó nghe biết bao tất cả mọi bí mật của tôi. Tất cả. Điều tốt, điều xấu, điều vui, điều buồn, điều khó chịu, điều bức mình. Thật tốt nếu bạn có thể giải tỏa gánh nặng trong lòng với một đứa em, một người bạn, một ai đó mình thương yêu và biết họ yêu mình.

Nhưng yên lặng ngắm Riley một lúc lâu, tôi biết rằng mình không thể làm điều đó. Hết phần nửa cuộc sống của nó là những năm tháng hồi hộp chờ đến tuổi teen. Mỗi năm trôi qua là một năm gần hơn với độ tuổi có hai chữ số. Rồi đến khi độ tuổi ấy vừa mới chớm bắt đầu... Chưa kịp gì cả. Chưa kịp trải nghiệm những giấc mơ. Chưa kịp kết bạn và sống những tháng ngày hồi hộp với từng biến chuyển của tuổi dậy thì... thì con bé lại phải *kết thúc* mọi thứ ở tuổi mười hai.

Tôi tự hỏi liệu đó có phải là lý do nó ở đây? Tôi đã cướp đi giấc mơ của nó. Nó không còn sự lựa chọn nào khác ngoài việc cố trải nghiệm và *sống* một cuộc sống của tuổi mới lớn thông qua tôi.

“Chị không muốn làm em thất vọng...”, tôi lúng búng trong miệng, “Nhưng kỳ thực những giấc mơ thời mới lớn *ngày xưa* của chị bây giờ chỉ còn là một thất bại lớn lao. Những người bạn vây quanh? Một chàng trai của riêng mình? Là một nhóm trưởng xuất sắc của nhóm cổ động siêu nhất trường? Tất cả ĐÃ QUA RỒI. Hai người bạn thân chị từng có ở ngôi trường trước đây? Ồ, họ thậm chí còn không nhớ đến chị. Những gì chị có – giấc mơ tuổi teen duy nhất không bị

tan vỡ – là một may mắn lạ lùng khi gặp được một anh chàng quyến rũ, cuốn hút, đẹp trai, khiến chị cảm thấy mình thật ấm áp và thật vui. Nhưng em biết không, chị e là giấc mơ đó cũng sắp rạn nứt. Anh ta có những hành động thật không hiểu được. Lúc gần, lúc xa. Luôn đột ngột biến mất khiến chị hụt hẫng. Rồi thì anh ta thuyết phục chị trốn học, đến trường đua, chơi cá cược... Chị không biết liệu anh ta có phải là người gây ra những ảnh hưởng xấu không?”.

Tôi nói một hơi, rồi bẽn lễn dừng lại, biết mình đã đi quá đà.

Nhưng khi tôi nhìn nó, tôi thở phào nhẹ nhõm vì rõ ràng là này giờ nó không hề chú ý lắng nghe. Nó đang lảng đàng nhìn đâu đâu. Mấy ngón tay vân vê theo các dòng xoáy của phiến đá hoa cương đen.

“Chị đừng giận nếu em nói điều này nhé...”.

Con bé ngẩng lên nhìn tôi bằng đôi mắt long lanh và ủ rũ. “Hôm nay, em đi suốt ngày với cô Ava”.

Tôi mím chặt môi, nghe máu dồn lên mặt.

Chị không muốn nghe điều đó. Chị tuyệt đối không muốn nghe điều đó!

“Em biết chị không thích cô ấy, nhưng cô ấy cũng có một số điểm tốt, và cô ấy giúp em suy nghĩ về mọi chuyện. Cô Ava giúp em có những lựa chọn. Càng nghĩ về điều đó, em càng thấy cô ấy đúng...”.

“Đúng về cái gì?”, tôi hỏi, thấy cổ họng mình nghèn nghẹn, tự nhủ hôm nay là ngày gì mà sao tôi gặp đủ chuyện thế này.

Riley nhìn tôi, rồi liếc sang chỗ khác. Mấy ngón tay của nó vẫn kiên nhẫn vẽ theo các vòng xoáy của phiến đá hoa cương.

“Cô Ava nói em không nên ở đây. Chỗ của em *không phải* là ở đây!”.

“Rồi em trả lời sao?”, tôi hỏi dồn, nhưng lại thầm ước ao nó đừng nói nữa. Tôi không thể mất nó. Không thể bây giờ. Mãi mãi không thể. Nó là tất cả của tôi.

“Em nói em thích ở đây. Em nói mặc dù em sẽ không bao giờ có được tuổi teen, nhưng ít ra em có thể *sống* với tuổi teen đó thông qua chị. Sống – một cách gián tiếp”.

Câu nói của nó làm tim tôi thắt nghẹn. Một cảm giác tội lỗi dâng lên trong lòng. Thế nhưng, tôi vẫn đủ bình tĩnh để cố làm nhẹ tình hình: “Riley, em không nên nghe theo lời người xấu”.

Con bé trợn mắt: “Ai xấu? Chị nói em nghe coi! Ý em là... Nếu cô ấy đúng? Nếu em ở đây mãi mãi, chuyện gì sẽ xảy ra?”.

“Riley...”.

Tôi thảng thốt kêu lên, không biết nói làm sao với đứa em của mình. Vừa lúc ấy thì chuông cửa reng. Và cũng vừa lúc ấy, con bé xoay người biến mất.

“Riley!”.

Tôi chạy ra phòng trước. Không có nó. Tôi chạy lên cầu thang. Không có nó. Tôi hét tên nó ầm lên với hy vọng nó sẽ xuất hiện trở lại, nhưng hoàn toàn không có lấy một tín hiệu đáp trả. Tôi không thể bỏ dở câu chuyện như vậy. Tôi không thích bỏ dở câu chuyện như vậy. Nhưng càng kêu lớn, tôi càng phải chấp nhận rằng không có nó ở đây.

Chuông cửa ngoài kia vẫn tiếp tục reng.

Một lần. Thêm hai lần nữa.

Năng lực siêu linh giúp tôi *biết* Haven đang ở ngoài và tôi cần phải mở cửa cho cô bạn vào.

“Chuyện gì thế?”.

Haven lao vào trong nhà. Khuôn mặt nhầy nhụa mỹ phẩm trang điểm và nước mắt. Mái tóc mới nhuộm màu đỏ rồi bù.

“Họ đã tìm thấy Evangeline. Cậu ấy chết rồi!”.

“Cái gì? Cậu chắc không?”.

Tôi vội tay định đóng cửa lại thì cũng vừa vặn lúc Damen lái xe đến. Anh nhảy ra khỏi xe, băng mình chạy về phía chúng tôi.

“Evangeline...”, tôi lắp bắp tiếng được tiếng mất với Damen. Quá sốc với cái tin này nên tôi quên mất cả việc mình đã giận anh đến thế nào.

Anh gật nhẹ đầu như hiểu hết và đi thẳng về phía Haven với một ánh nhìn thăm soi.

“Cậu ổn không?”.

Cô ta lắc đầu và lau nước mắt. “Bọn tớ chỉ mới đi chơi chung vài lần, nhưng thật là quá khủng khiếp... Có lẽ tớ là người sau cùng thấy cô ấy!”.

“Chắc chắn cậu không phải là người *sau cùng* nhìn thấy cô ấy”.

Tôi trợn mắt nhìn Damen. Nhưng gương mặt anh rất nghiêm túc, và ánh nhìn xa xôi chứ không hề có chút mảy may định làm tổn thương một người nào.

“Tớ chỉ... Tớ chỉ cảm thấy có trách nhiệm!”. Haven lẩm bẩm, nức nở.

Tôi dợm bước lên, định an ủi, nhưng Haven đã ngẩng lên trước, lau nước mắt. “Tớ... Tớ nên đi thôi, tớ cần phải đến chỗ Drina”.

Cô đưa tay lên, lúc lắc xâu chìa khóa.

Tôi nhú mày nhìn Damen khi nghe nhắc đến cái tên ấy. Nhưng Damen phớt lờ ánh nhìn của tôi, chỉ nhanh chóng chớp lấy tay Haven và thăm soi hình xăm nơi cổ tay.

“Cậu lấy cái này ở đâu ra?”.

“Kệ tớ!”. Haven nói với vẻ khó chịu một cách rõ ràng, “Drina đưa cho tớ ít sáp để trét lên đó, người ta nói phải mất khoảng ba ngày mới có hiệu quả!”.

Damen nghiêng chặt quai hàm vào nhau. Tôi thấy mắt anh như tóe lửa. “Cậu có mang nó theo không? *Sáp* đó!”.

Cô ta vội vã lắc đầu đi, đi hướng ra cửa như chẳng thể ở thêm giây nào nữa.

“Không, tớ để nó ở nhà. Mà có chuyện gì thế? Tớ không thích kiểu chất vấn đó. Lý do duy nhất tớ ghé qua đây vì tớ nghĩ có lẽ Ever cũng muốn biết tin về Evangeline. Trong khi các cậu thì chỉ thích trốn mắt nhìn hình xăm của tớ và đưa ra câu nhận xét ngốc nghếch mà thôi!”.

Cô ta chạy ào ra xe của mình.

Tôi tự hỏi không biết chuyện gì đã xảy ra với bạn tôi. Haven trông buồn rầu, xa cách, khác biệt quá. Hình như tôi đã mất đứa bạn ấy. Kể từ khi Haven gặp Drina, tôi cảm giác như cô trở nên thật khó hiểu.

Bên cạnh tôi, Damen cũng dăm dăm nhìn theo bóng Haven với một thái độ và ánh mắt thật khó hiểu. Chờ cho Haven đã đi khuất, tôi quay sang anh.

“Khôi hài thật nhỉ! Evangeline chết. Haven ghét em. Và anh thì bỏ em lại một mình trong cái hang xa lạ. Em cứ tưởng anh bị con sóng nào nuốt chửng rồi chứ!”.

Tôi khoanh tay trước ngực, mặt lạnh băng.

“Khi anh quay lại vào trong hang thì em đã đi rồi. Anh liền chạy theo đến đây...”.

Không thể tin anh lại muốn tôi *tin* điều đó.

“Em đã tìm anh khắp nơi. Chỉ có hai người đang lướt ván ở ngoài biển. Và họ không phải là anh. Em chắc chắn!”.

“Ever, em chịu khó nhìn anh một cái đi!”.

Tiếng Damen thật kiên nhẫn và dịu dàng. “Nếu không phải anh lướt ván ngoài biển, thì em nghĩ sao anh lại như vậy?”.

Tôi nhìn toàn bộ trang phục mà anh mặc trên người. Một bộ đồ lướt ván ướt nhẹp chưa kịp thay, đang nhỏ tong tong nước biển xuống mặt sàn!

“Nhưng rõ ràng em đã kiểm tra. Em chạy lên chạy xuống bãi biển mấy lần liền. Em tìm kiếm *mọi nơi*!”.

Tôi vẫn buồn bực, nhưng giọng đã dịu hơn và biết mình khó cãi lại anh hơn.

“Ever, anh không biết phải nói với em thế nào để em chịu tin... Nhưng anh không hề bỏ rơi em. Anh chỉ đi lướt ván mà. *Thật đấy*. Bây giờ, em làm ơn cho anh mượn cái khăn tắm. À, có lẽ là hai cái, để lau chỗ nước làm ướt hết sàn nữa!”

Chúng tôi đi ra sân sau để anh có thể dội nước, tắm qua loa.

Ước gì tôi có thể biết thật rõ ràng mình nên hay không nên tin những điều Damen vừa nói. Một nửa trong tôi chắc là anh đã bỏ rơi tôi. Tôi đã chạy, đã tìm kiếm nhiều lần kia mà! Một nửa khác thì cứ bào chữa: Bãi biển rộng mênh mông như thế, còn tôi thì lại mất bình tĩnh và giận dữ. Làm sao tôi chắc mình đã không bỏ sót?

“Mà sao anh biết chuyện Evangeline?”

Tôi nhìn anh vắt gọng bộ đồ ướt lên cây sào bên ngoài, không muốn để cơn giận của mình qua đi một cách dễ dàng. “Còn nữa... Có chuyện gì với Drina, Haven và cái hình xăm ghê sợ đó? Em cũng không tin anh đi lướt ván ở chỗ xa tít tắp nào mà em không thể thấy đâu nhé. Rõ ràng em đã kiểm tra rất nhiều lần!”

Damen nhìn tôi. Đôi mắt sâu đen khuất dưới hàng mi rậm.

“Anh có nói dối em không?”, tôi thì thầm.

“Không, anh chỉ...”

Anh quay sang chỗ khác, bỏ lửng câu nói.

Một hồi lâu sau, anh mới thêm vào một câu bằng giọng ngập ngừng: “Mấy chuyện em nói không liên quan gì với nhau...”

Tôi thấy Damen hít một hơi dài. Nhưng sau đó thì anh nói nhanh hơn, giọng vững vàng, chắc chắn và trôi chảy. “Người ta tìm thấy xác Evangeline ở hẻm núi Malibu. Trên đường đến đây, anh nghe được điều đó từ radio. Còn chuyện cổ tay Haven... Anh chỉ quan tâm vì thấy nó bị nhiễm độc”.

Đến phiên tôi hít một hơi dài để chờ đợi câu trả lời cho những sự kiện quan trọng còn lại.

“Drina có thể lực và đầy quyến rũ. Anh thấy Haven giống như bị đánh mất linh hồn vậy. Nhưng anh cũng rất nhẹ nhõm vì Haven đã chuyển những sự yêu mến dành cho anh sang Drina...”. Anh siết chặt tay tôi, lấy lại giọng hài hước của mình. “Bây giờ thì không có ai đứng giữa chúng ta nữa nhỉ!”

“Nhưng sao anh *bỏ rơi* em?”. Tôi hỏi, giọng thẩn thức. Một nỗi giận dữ vẫn trào lên, dù rằng lúc này tôi không thể tập trung đến cái gì khác hơn ngoài cảm giác ấm áp mơn man mà đôi môi anh mang đến.

“Ever, anh không hề bỏ rơi em và sẽ không bao giờ bỏ rơi em. Anh cũng không bao giờ ép em làm bất cứ điều gì em chưa sẵn sàng. Tin anh đi...!”

Damen mỉm cười, nâng niu gương mặt tôi trong bàn tay anh và dịu dàng đặt lên đấy một nụ hôn. “Anh biết chờ đợi mà...!”



HAVEN KHÔNG THỀM TRẢ LỜI ĐIỆN THOẠI CỦA CHÚNG TÔI, nên tôi liên lạc với Miles, thuyết phục cậu ấy ghé nhà sau buổi diễn tập. Cậu ta đến với Eric. Bốn chúng tôi có một buổi tối rất vui, ăn uống, bơi lội, và xem phim kinh dị. Hình như lâu lắm rồi tôi chưa có một buổi tối chơi đùa thoải mái đến vậy. Điều đó *hầu như* làm tôi quên đi chuyện Riley, Haven, Evengeline, Drina, bãi biển – tất cả những sự kiện đã xảy ra chiều nay.

Hầu như tôi quên đi cái nhìn xa xăm của Damen mỗi khi anh nghĩ không có ai nhìn mình.

Hầu như tôi bỏ qua những nỗi lo lắng ngấm ngầm đang sục sôi ngay bên trong.

Hầu như. Nhưng không phải là hết hẳn.

Cô Sabine đã đi chơi xa nên tôi rủ Damen ngủ lại. Nhưng anh chỉ ở nhà tôi đủ lâu cho đến khi tôi buồn ngủ, sau đó thì lặng lẽ ra về.

Sáng hôm sau, anh đứng chờ tôi ngay trước thềm nhà, với ly cà phê, bánh nướng và một nụ cười rạng rỡ. Tôi thấy mình thật thanh thản, bình yên và hạnh phúc. Chúng tôi cố gọi Haven thêm lần nữa, rồi nhắn tin, nhưng chẳng cần đến năng lực siêu linh cũng biết cô bạn không muốn nói chuyện với cả hai chúng tôi. Cuối cùng chúng tôi phải gọi đến nhà Haven và đưa em trai của cô – Austin – bảo rằng Haven suốt tối không về nhà.

Sau nguyên một ngày thờ thẩn với nhau cạnh bờ hồ, tôi định gọi thêm một chiếc bánh pizza nữa nhưng Damen đã kịp nhào tới chụp lấy cái điện thoại trong tay tôi và nhoẻn cười: “Anh sẽ nấu bữa tối!”.

“Anh nấu được à?”. Tôi trợn mắt, dù tự nhủ mình không nên ngạc nhiên làm gì. Sự thật là tôi chưa từng thấy có việc nào anh nói sẽ làm mà không làm được.

“Anh sẽ cho em làm giám khảo...”, Damen bật cười trước vẻ mặt ngổ không chịu nổi của tôi.

“Anh... có cần em giúp gì không?”. Tôi gợi ý dù biết toàn bộ khả năng nấu nướng của mình chỉ bao gồm nấu nước sôi, chế sữa và pha ngũ cốc.

Đáp lại lời tôi, Damen chỉ lắc đầu đi thẳng đến bếp lò. Tôi lên lầu để tắm, thay quần áo. Và khi anh gọi tôi xuống để ăn tối, tôi tròn xoe mắt khi trước mặt mình là một bàn ăn được bày biện như khách sạn năm sao bằng những đồ sứ tốt nhất của cô Sabine, vải lanh, nến. Cả một bình hoa thủy tinh lộng lẫy với hàng tá bông tulip.

“Xin mời quý cô!”. Anh làm một cử chỉ lịch thiệp đến duyên dáng, kéo ghế cho tôi ngồi. Câu nói thốt ra bằng tiếng Pháp của anh du dương trong cách phát âm hoàn hảo.

“Em không thể tin anh có thể làm được...”. Tôi lắp bắp không nói nên lời.

“Tất cả là cho em!”.

“Chỉ mình em? Anh không ăn à?”.

Anh đáp lại tôi bằng một nụ cười và thoăn thoắt làm một đĩa rau trộn cho tôi. Thứ nước sốt rất đậm đà, hương vị thanh thoát đến mức tôi tự hỏi anh dùng đến nguyên liệu nào mới làm được như thế.

“Con gái không thể ăn pizza hoài được!”, anh cười.

Trong khi chúng tôi dùng bữa với nhau, tôi đặt cho anh hàng tá câu hỏi. Bao nhiêu là điều

tôi muốn hỏi, nhưng có vẻ như lúc nào hỏi xong rồi tôi cũng quên bằng đi mất, khi nhìn vào đôi mắt sâu thẳm quyến rũ của anh.

Càng nói chuyện, tôi càng ngạc nhiên vì thấy chúng tôi có nhiều điểm tương đồng với nhau đến thế. Cả hai đều mồ côi, dù cha mẹ anh đã mất đi và để anh lại một mình trên cõi đời này khi anh còn nhỏ hơn tôi rất nhiều.

“Vậy cuối cùng là sau chừng đó lần chuyển chỗ ở, anh thích ở đâu nhất?”, tôi hỏi, nhận ra mình đã ăn sạch đến miếng cuối cùng, bụng vừa vặn với cảm giác no.

“Ngay ở đây”, Damen cười.

Tôi hơi trề môi, tỏ ý không tin lắm. Đúng là ở đây cũng đẹp nhưng không thể so sánh với hàng lô hàng lốc các thành phố sinh động khác trên thế giới, nơi anh đã từng sống qua.

“Thật đấy. Anh thấy rất hạnh phúc trong những ngày tháng ở đây...”. Damen gật đầu dứt khoát, nhìn thẳng vào tôi như để chứng minh cho câu nói của mình.

“Vậy anh không hạnh phúc khi ở Rome, Paris, New Delhi, hay New York sao?”.

Anh nhún vai, bất ngờ quay đi, đôi mắt thấp thoáng một nỗi buồn xao động.

“Cái gì vậy?”, tôi hỏi khi thấy anh cầm chiếc ly thủy tinh lên, hóp một ngụm nước lạ màu đỏ sẫm được rót ra từ một chai thủy tinh bé xíu khác.

“Cái này à?”, Damen cười, nâng cái chai lên để tôi nhìn thấy nhưng không đưa nó cho tôi để tôi trực tiếp cầm xem.

“Món uống bí mật của gia đình...”. Anh lắc xoay vòng thứ nước trong chai. Tôi có thể thấy chất lỏng màu đỏ bên trong lóe sáng lên khi chạm vào thành chai rồi vỡ xuống thành muôn ngàn hạt bé li ti. Trông giống như hỗn hợp của rượu vang, máu, những tia sét giữa cơn giông tố, cộng với vô vàn hạt bụi kim cương.

“Em thử một chút xíu được không?”, tôi tò mò, dù không thực sự muốn uống cái gì mình chưa biết rõ.

Nhưng anh lắc đầu. “Em không thích nó đâu. Vì nó đắng như vị thuốc ấy. thật ra nó là thuốc mà.”

Tôi nhìn Damen, tưởng tượng ra một căn bệnh gì đó đang gặm nhấm, hoành hành trong cơ thể anh, thấy mình xót xa trước một cơn đau mà anh có lẽ từng phải chịu hay đang phải chịu. *Tôi biết anh không thể quá hoàn hảo như thế này được.*

Nhưng anh nheo mắt cười và nắm chặt lấy tay tôi, *trả lời* cho tôi một câu hỏi mà tôi *chưa kịp hỏi*. “Em đừng lo. Anh không đau bệnh gì đâu. Đôi khi năng lượng của anh thấp đi một chút và cái này có thể giúp được. Giống như... giống như kiểu em vẫn hay uống một thứ nước tăng lực vậy!”.

“Không phải ma túy chứ?”.

“Chắc chắn”.

“Anh lấy nó ở đâu thế?”, tôi hỏi, lòng nhẹ nhõm hơn, nhưng vẫn cố tìm một nhãn hiệu, một ký hiệu nào đó trên chiếc chai thủy tinh. Song không có gì trên đó cả.

Damen cười.

“Anh nói rồi mà, đó là công thức bí mật của gia đình!”.

Anh nói rồi cầm cái chai bé xíu lên, không cần rót ra ly nữa mà nốc một hơi dài cho đến hết. Sau đó, anh đẩy cái vỏ chai rỗng không sang một bên cùng với đĩa thức ăn đầy nguyên của mình. “Chúng ta đi bơi nhé?”.

“Phải đợi một giờ sau khi ăn chứ!”, tôi lắc đầu quầy quậy.

Nhưng Damen nhất quyết kéo tay tôi và cười nghịch ngợm. “Đừng lo. Anh sẽ không để em chết đuối đâu!”.

Nói vậy thôi, chứ anh vẫn đủ kiên nhẫn chờ thêm nửa tiếng đồng hồ để những món tôi ăn kịp tiêu hóa. Và sau đó, thay vì đi bơi, chúng tôi quyết định tắm chung với nhau trong bồn tắm

trên phòng (vì đã có cả ngày trong hồ bơi còn gì!).

Sau thêm nửa giờ đùa nghịch trong bồn tắm đến khi bắt đầu run lên vì lạnh, chúng tôi quần quanh người chiếc khăn bông khổ lớn, đi lên phòng tôi.

Damen dịu dàng kéo chiếc chăn bông trên người tôi ra. Hai cánh tay anh choàng quanh tôi, rắn chắc, ấm áp và mạnh mẽ. Tôi cảm giác như thân thể chúng tôi hòa tan lẫn vào nhau. Nhưng sau một nụ hôn dài, tha thiết và nóng bỏng, tôi biết tôi nên nói ra những quy tắc đặc biệt khi đầu óc mình còn đủ tỉnh táo.

“Em rất muốn anh ở lại với em tối nay...”, tôi lắp bắp, luống cuống, cố nói cho rõ từng lời. Hai má tôi đỏ hồng trong khi anh vẫn chăm chăm nhìn vẻ bối rối của tôi với một nụ cười thích thú. “Em *muốn* anh ở lại. Nhưng... Ừm... Em... Em không chắc là chúng ta *nên*... Anh biết đó...”.

Ôi trời đất ơi, mình đang nói cái gì vậy? Có cô gái nào xử sự như mình không? Một buổi tối cuối tuần đẹp lung linh, không có cha mẹ hay người giám hộ ở bên... Và tuổi thì đã gần mười bảy – À không, chính xác là 16 rưỡi. Có khi nào anh ta trợn mắt nhìn mình như thể mình là một bà cô ế chồng cứng nhắc, lập dị, còn sót lại từ thế kỷ mười bảy hay mười tám?

Nhưng tất cả những gì Damen làm là dịu dàng dùng mấy ngón tay để dưới cằm của tôi và nâng nó lên ngang với anh. “Ever, anh hiểu mà...”. Anh thì thầm, vén tóc tôi ra sau vành tai, đặt một nụ hôn mơn man lên cổ tôi. “Anh biết chờ đợi, thật đấy. Anh đã chờ đợi rất lâu để được gặp em... Và anh còn có thể chờ nữa... Chờ mãi mãi...”.

oOo

Với một bộ quần áo ngủ ấm áp, với vòng tay của Damen bên cạnh cùng những lời thì thầm làm yên lòng tôi, tôi ngủ ngay sau chừng mười phút. Một cảm giác ấm áp và an toàn làm tôi dễ chịu.

Nhưng khi tôi thức dậy lúc 3 giờ 45’ sáng, tôi phát hiện ra Damen không còn ở đây nữa. Tôi quăng cái mền sang một bên, chạy ào ra cửa sổ, cái cảm giác hoảng sợ vì bị bỏ rơi như lúc trong hang đá lại ủa về. Tôi nhìn xuống sân trước tìm chiếc xe của anh, và ngạc nhiên khi thấy nó vẫn còn nguyên ở đó.

“Em tìm anh hả?”.

Tôi quay ngoắt người lại, thấy anh đang đứng ngay trước cửa phòng, đôi mắt dịu dàng. Tim tôi đập loạn xạ, mặt tôi đỏ bừng lên. “Em... Em lẩn qua và thấy anh không có ở đó. Và...”, tôi mím chặt môi, thấy mình thật trẻ con, lồ bịch, nhỏ bé và lúng túng không biết phải làm gì.

“Anh xuống bếp uống nước...”. Damen cười, nắm tay tôi dẫn tôi trở lại giường.

Nhưng khi tôi nằm bên cạnh anh, tay để nhẹ lên tấm chăn của anh, tôi nhận ra nó lạnh lắm. Hình như anh đã ra khỏi phòng trước đó lâu rồi chứ không phải chỉ là đi uống nước.

Lần thứ hai tôi trở mình thức giấc, cái giường lại trống không.

Song, lần này thì tôi nghe tiếng của Damen trong phòng bếp ở tầng dưới. Tôi mặc áo choàng vào, đi xuống cầu thang thăm dò.

“Anh dậy bao lâu rồi?”.

Tôi hỏi, nhìn căn bếp sạch sẽ gọn gàng. Những dấu tích của tối hôm trước đã được dọn dàu vào đầy cả. Giờ chỉ còn lại trên chiếc bàn gỗ một hàng dài đủ các loại bánh rán, bánh vòng, ngũ cốc... Những thứ không phải từ trong tủ đựng thức ăn của nhà tôi.

“Anh có thói quen dậy sớm”. Damen nhún vai. “Vì thế anh dọn dẹp lau chùi một chút trước khi chạy ra cửa tiệm bánh ngọt. Có lẽ anh mua hơi nhiều tí xíu, tại anh không biết em thích ăn gì!”.

Anh cười, đến bên tôi và đặt một cái hôn nhẹ lên má tôi.

Tôi nhấp một ngụm nước cam vắt, vớ ngay lấy một chiếc bánh. “Anh muốn ăn một ít không? Hay anh vẫn ăn kiêng?”.

“Ăn kiêng?”, anh nhướn mày, ngơ ngác nhìn tôi.

Tôi lắc đầu. “Anh ăn ít hơn bất kỳ người nào mà em từng biết. Ăn cứ như siêu mẫu giữ dáng.”

Chỉ uống nước, uống *thuốc* của anh và đẩy thức ăn sang một bên. Híc, tự dưng em thấy mình giống kẻ tham ăn béo phì bên cạnh một người bạn trai như anh đấy!”.

Damen phá lên cười, vớ ngay lấy chiếc bánh rán và cắn một miếng rở to.

“Đây này cô nương. Như vậy thì em có thấy tốt hơn chưa?”.

Tôi mỉm cười giấu một nụ cười hài lòng, nhìn ra ngoài cửa sổ. Những tia nắng rực rỡ chói lọi bao phủ trên khắp cảnh các cành cây ngọn cỏ, dù thời tiết sắp vào Đông.

“Hôm nay chúng ta sẽ làm gì?”, tôi quay lại nhìn anh.

Anh nhìn chiếc đồng hồ đeo tay của mình, rồi nhìn tôi.

“Anh phải đi thôi”.

“Nhưng cô Sabine đến chiều tối mới về mà”, tôi nói, ghét cái giọng như van xin của mình và ghét cái cảm giác thắt tim lại khi anh đóng đưa cái chìa khóa xe trong tay.

“Anh phải về nhà làm một số việc. Em có muốn gặp anh ở trường vào ngày mai không?”, môi Damen dịu dàng áp lên má, lên tai, lên tóc và sau gáy của tôi.

“Trường học? Ô... Thế chúng ta vẫn tới đó à?”, tôi bật cười, nhớ đến những lần trốn học trốn miên gần đây.

“Phải đến trường học vì em nghĩ đây là việc quan trọng”. Damen nhún vai. “Chứ nếu cho anh quyết định, thì ngày nào cũng là ngày thứ Bảy!”.

“Nhưng thứ Bảy thì cũng có gì đặc biệt chứ? Thứ Bảy nào chẳng giống thứ Bảy nào...”. Tôi cắn nhẹ một miếng bánh rán, chợt thấy chạnh lòng khi nhớ ra đã khá lâu rồi mình chẳng còn mong mỗi chờ đến ngày cuối tuần một cách đầy háo hức.

“Những ngày thứ Bảy dài mệt mỏi, chẳng có gì để làm, chẳng có gì để trông chờ. Chẳng có gì thú vị cả...”.

“Đừng có chắc chắn như thế!”, Damen cười.

“Thế chính xác việc nhà *bí ẩn* anh phải làm hôm nay là gì?”. Tôi hỏi, hi vọng sẽ có một chút mô tả dù mờ mờ nhạt nhạt về nhịp sinh hoạt cũng như cuộc sống thường nhật của anh, về những thứ anh làm trong lúc không có tôi ở bên.

Damen nhún vai. “Trời, vài *chuyện vặt* thôi mà!”. Anh cười khi nói điều đó, nhưng rõ ràng là đã sẵn sàng đi.

“Ồ, em có thể...”.

Trước khi tôi có thể kịp kết thúc câu thì anh đã lắc đầu.

“Không được đâu. Em *không* phải giặt đồ, làm việc nhà hay dọn dẹp mấy thứ linh tinh giùm anh đâu!”.

“Nhưng em muốn biết nơi anh sống. Em chưa bao giờ đến nhà một ai trạc tuổi em mà lại sống một mình được tự do hoàn toàn. Em rất tò mò!”.

Dù tôi cố nói bằng giọng bông đùa nhất có thể, nhưng tôi nhận ra trong câu nói ấy vẫn có vẻ van xin và tuyệt vọng.

Damen lắc đầu, nghiêm nghị nhìn ra ngoài cửa.

Rõ ràng đã đến lúc tôi vấy cờ trắng, thừa nhận sự thua cuộc. Nhưng tôi vẫn cố vớt vát thêm một câu hỏi cuối: “Nhưng tại sao?”.

Mắt anh dịu lại. Môi lại nở một nụ cười hài hước.

“Bởi vì nhà anh là một đồng hỗn độn kinh dị. Hàng tá chén đĩa dơ ăn xong chưa rửa. Quần áo bẩn vứt khắp nơi. Báo chí, tập vở, đồ dùng nằm dưới đất trên bàn. Anh không muốn em thấy điều đó và ác cảm về anh. Anh cũng không thể nào dọn dẹp được nếu có em bên cạnh. Lúc nào em cũng làm anh xao lãng...”

Damen nói trơn tru, nhưng cặp mắt lộ rõ vẻ sốt ruột đến mất kiên nhẫn. “Tối nay anh sẽ gọi cho em!”. Anh quay đi, bước thẳng ra cửa.

“Thế chuyện gì sẽ xảy ra nếu em quyết định đi theo anh? Anh sẽ làm gì?”, tôi ngập ngừng, gương nở một nụ cười lo lắng.

“Đừng theo anh, Ever!”.

Anh chỉ nói thế, rồi đi.

Khi bóng Damen khuất xa rồi, tôi lấy điện thoại gọi cho Haven. Cuộc gọi được chuyển thẳng vào hộp thư thoại nhưng tôi không buồn để lại lời nhắn.

Tôi lên phòng của mình, tắm, rồi ngồi vào bàn giải quyết hết mớ bài tập tồn đọng nhiều ngày. Được chừng vài tiếng đồng hồ tập trung thì sau đó, hình ảnh Damen lại hiện lên trong tôi. Những điều kỳ lạ, những hành động bí ẩn, những thoái thác khi tôi muốn đến nhà. Thật sự tôi không thể lơ đi chuyện đó hoài được.

Làm sao mà anh có vẻ như biết hết những điều tôi suy nghĩ, trong khi tôi không thể biết tí gì về suy nghĩ về anh? Làm sao mới có mười bảy tuổi thôi, mà anh có đủ thời gian sống qua nhiều nơi như thế? Làm sao anh đủ thời gian để giỏi tất cả các môn, mỹ thuật, bóng đá, lướt ván, nấu ăn, văn chương, lịch sử thế giới... Làm sao anh di chuyển nhanh đến nỗi cứ như biến mất? Rồi chuyện về những đóa hoa hồng, những bông tulip như ảo thuật?

Làm sao anh có thể thuộc lòng những câu nói trong những tác phẩm kinh điển của Bronte? Thậm chí có những lúc cư xử hoặc nói năng cứ như một nhân vật bước ra từ trong tác phẩm? Thêm nữa, có lúc anh hành động giống như là anh *nhìn thấy* Riley!

Sao anh không có văng hào quang bao bọc xung quanh người và Drina cũng không có? Anh giấu tôi điều gì về mối quan hệ của anh với Drina? Và bây giờ thì anh lại còn không muốn tôi biết nhà anh ở đâu?

Sau khi chúng tôi ngủ với nhau...

Vâng, có lẽ tất cả những gì chúng tôi làm là ngủ, hiểu theo đúng nghĩa đen của nó, nhưng tôi nghĩ tôi xứng đáng nhận được những câu trả lời, ít nhất là cho một số câu hỏi của tôi chứ.

Tôi không chắc mình có nên cuốn Riley vào chuyện này không. Chưa kể đến rắc rối nho nhỏ là tôi không biết phải làm sao để kêu con bé tới. Trước giờ, con bé luôn tự xuất hiện, tự tung tăng nhí nhảnh trong phòng. Vậy bây giờ, nếu muốn gặp nó, tôi phải làm sao? Thắp một cây nến? Nhắm mắt và cầu nguyện?

Nghĩ đến đó thì tôi phì cười vì không tưởng tượng ra được cái cảnh mình đứng giữa phòng với một cây nến trên tay, mồm lẩm bẩm các lời thần chú.

Thay vì thế, tôi chỉ nhắm mắt lại, tự *nói* trong tâm thức của mình.

“Riley? Chị thật sự cần nói chuyện với em. Chị cần em giúp đỡ. Nhưng nếu em không muốn giúp, thì chị cũng hiểu, không có gì khó chịu cả. Bởi vì chuyện này có một chút kỳ quái, và... Ừm, thật tình chị thấy mình giống như một kẻ ngốc nghếch khi đứng đây lẩm bẩm một mình cái kiểu này. Nếu em có ở xung quanh chị. Thì ra dấu hiệu gì cho chị biết đi nhé!”.

Tôi nói đến đó thì cái máy cassette bắt ngờ nổi lên bài hát của Kelly Clarkson, bài mà Riley thường hay hát. Tôi mở mắt và thấy nó đang đứng trước mặt mình, cười sảng sặc.

“Em bó tay với chị luôn đó!”.

“Ừa, chị cũng tự thấy mình như kẻ ngốc nghếch có vấn đề về tâm thần vậy”, tôi thở dài, mặt đỏ ửng lên.

“Thôi, nói ngắn gọn đi. Đại loại là chị muốn hỏi lộ em gái chị để nó theo dõi giúp bạn trai của chị phải không?”.

“Sao em biết?”, tôi há hốc mồm nhìn nó, lần đầu tiên thấy ngạc nhiên đến thú vị vì đùa em của mình.

“Thôi nào!”, nó trợn mắt và nhảy lên giường tôi, “Chị nghĩ chị là người duy nhất ở đây đọc được ý nghĩa của người khác sao? Rồi cuộc chị có muốn biết nơi ở của bạn trai chị hay không?”.

Tôi đến bên giường, ngồi xuống cạnh nó cười cầu hòa.

“Em có thể giúp thật không? Chị không biết nữa... Thật ra chị rất muốn biết, nhưng chị ngại

kéo em dính vào chuyện này!”.

“Nhưng nếu em đã làm rồi? Nếu em đã biết rồi?”.

Con bé ngo nguậy mấy ngón chân.

“Em đã đi vào trường?”, tôi trợn mắt, tự hỏi Riley còn biết những gì về Damen và tôi.

Nhưng nó chỉ cười.

“Còn hơn thế nữa. Em đi theo anh ấy... về nhà!”.

Tôi há hốc mồm không nói được tiếng nào. Vài giây sau, tôi lắp bắp: “Nhưng bao giờ? Và bằng cách nào?”.

Con bé thở dài đánh thượt một cái. Nó phát hiện ra rằng trong *tâm trí* tôi, tôi vẫn luôn nhầm nó như một đứa-em-còn-sống, một đứa em bình thường chứ không phải là *đã chết*.

“Thôi nào, bà chị của em! Bây giờ em đâu có cần xe để đưa em đến nơi mà em muốn đến! Em biết chị yêu anh ấy và em không trách gì chuyện đó cả. Đúng là anh ấy quá tuyệt. Nhưng... Anh ấy chỉ như giấc mơ. Chị còn nhớ cái ngày mà anh ấy lên phòng chị lần đầu tiên, rồi hành động như thể thấy được em không?”.

Tôi gật đầu. Làm sao tôi quên được chứ!

“Anh ấy làm em hoảng sợ. Vì thế em quyết định điều tra!”.

Tôi chồm người tới. “Sau đó thì sao?”.

“Sau đó... Em không biết phải nói làm sao. Em hi vọng chị sẽ không kích động hay hiểu sai, nhưng... anh Damen hơi kỳ lạ!”.

Con bé nhún vai.

“Anh ấy sống trong một căn nhà rộng thênh thang ở Newport Coast. Chị nghĩ xem... Với độ tuổi của anh ấy và với một căn nhà như thế!!! Anh ấy kiếm tiền ở đâu ra? Rõ ràng là em chưa thấy anh ấy đi làm việc bao giờ!”.

Tôi nhớ lại cái ngày trong trường đua. Nhưng quyết định không đề cập đến.

“Nhưng đó chưa phải là phần lạ lùng nhất!”.

Riley tiếp tục. “Bởi vì điều lạ lùng nhất nằm ở chỗ căn nhà hoàn toàn trống rỗng. Không có đồ đạc gì!”.

“Trời ạ, thì anh ấy là con trai mà... Em muốn anh ấy phải có lĩnh kinh một đồng đồ đạc linh tinh lang tang như chị hay em sao?”. Tôi lên tiếng, rồi lại tự hỏi mình rằng sao tôi lại cần bảo vệ anh ta?

Con bé quyết liệt lắc đầu.

“Em nói không có đồ đạc gì theo đúng nghĩa đen ấy, chứ không phải ít đồ đạc hay chỉ có vài thứ vật dụng cá nhân đơn giản. Tất cả những gì có trong căn nhà đó là một chiếc iPod và một cái tivi màn hình phẳng. Chấm hết. Chỉ có vậy thôi. Tin em đi, em đã kiểm tra khắp nhà. À, trừ một cái phòng nhưng nó bị khóa”.

“Khóa mà ngăn được em sao?”, tôi nhú mày, vì đã từng chính mắt thấy Riley đi xuyên qua các bức tường trong nhà tôi và những ngôi nhà khác hàng trăm ngàn lần.

“Không phải cái khóa ngăn em mà là em tự ngăn mình lại. Híc, chị đừng tưởng em chết rồi thì nghĩa là em không biết sợ cái gì!”.

“Nhưng... theo chị biết thì Damen mới dọn về đó mà!”, tôi vẫn cố bào chữa, “Có thể anh ta còn chưa kịp đi mua các vật dụng...”.

Riley lắc đầu, nhìn tôi với vẻ như nó sắp thốt ra cho tôi biết một bí mật đằng sau. Nhưng rồi nó chỉ nhún vai: “Có lẽ chị nên tự tìm hiểu thì hơn!”.

“Ý em là sao?”, tôi gặng hỏi, biết rằng vẫn có chuyện gì đó nó chưa nói với tôi.

“Chị nghe này...”, con bé đứng lên, “Có thể em sai... Thực tế em chỉ là một đứa trẻ. Có thể chẳng có gì nghiêm trọng cả, nhưng...”.

“Nhưng sao...?”.

Nó hít một hơi thật sâu.

“Nhưng em nghĩ chị nên tự tìm hiểu!”.

“Vậy làm sao chúng ta đến đó?”, tôi đứng dậy chộp lấy chùm chìa khóa xe.

Con bé lắc đầu quày quẩy ngay.

“Không thể được. Quên đi. Em tin là anh ấy thấy em!”.

“Thì anh ta cũng thấy chị mà! Có gì khác đâu!”.

Con bé ngập ngừng. “Không được. Em không muốn. Thôi, em sẽ vẽ đường cho chị vậy!”.

oOo

Riley không giỏi vẽ bản đồ. Nó mất đến nửa tiếng đồng hồ để liệt kê ra một mớ danh sách tên đường, quẹo trái, quẹo phải, đủ hướng đông tây nam bắc.

Tôi phát nhức đầu.

“Em có chắc là em không muốn đi cùng chị không?”, tôi hỏi trước khi chụp lấy cái ba lô đi ra khỏi phòng.

Nó gật đầu khẳng định, nhưng vẫn lẻo đẻo theo tôi xuống cầu thang.

“Chị Ever...”.

Tôi quay lại.

Con bé chột ngập ngừng.

“Nếu em không đến đây một thời gian... Em muốn chị biết rằng không phải vì em giận chị hay trừng phạt chị, hay bất cứ chuyện gì giống như vậy, nhé! Em hứa em sẽ vẫn quan sát cuộc sống của chị, để bảo đảm rằng chị không sao. Nhưng có lẽ em phải đi một thời gian. Có lẽ em sẽ bận rộn...”.

Người tôi đông cứng lại. Đó là dấu hiệu phản ứng đầu tiên của cơ thể khi hoảng sợ bắt đầu nổi lên.

“Em sẽ trở lại, đúng không?”.

Nó gật đầu.

“Chỉ là...”, nó nhún vai. “Em hứa sẽ quay lại, em chỉ không biết là khi nào thôi!”. Tôi thấy con bé cố cười, nhưng nụ cười đầy vẻ gượng gạo.

“Em không phải bỏ chị chứ, phải không?”.

Tôi nín thở. Và chỉ thở hắt ra được khi nó lắc đầu.

“Ừ, thế là tốt rồi!”. Tôi lăm bắm, muốn được ôm nó, giữ chặt nó một lần, nhưng biết rằng điều đó là không thể.

Vì vậy, tôi đi ra xe và khởi động máy.



NHÀ CỦA DAMEN NẪM TRONG MỘT KHU DÂN SINH CAO CẤP có cổng rào bảo vệ cả khu. Đây là chi tiết mà Riley không kể.

Những người bảo vệ mặc đồng phục ra dấu cho tôi dừng xe lại.

Tôi kéo kiếng xe xuống, mím một nụ cười lịch sự nhất có thể: “Xin chào, tôi là Megan Foster. Tôi đến đây để gặp Jody Howard”.

Bằng năng lực siêu linh của mình, tôi biết cái tên mình vừa nói ra là chủ của ngôi nhà nằm ở cổng vào số ba.

Nhân viên bảo vệ lướt tìm tên chủ nhà trong máy tính. Khi thấy chính xác, cô đưa cho tôi một tấm thẻ màu vàng, mặt trước có ghi rõ từ KHÁCH và ngày tháng năm.

“Để cái này ở cửa xe, bên tay lái nhé. Và nhớ không được đậu xe bên trái đường, chỉ được đậu bên tay phải thôi”.

Người nhân viên bước trở lại vào phòng bảo vệ, cho phép tôi lái xe qua cổng rào đã mở. Tôi hy vọng bảo vệ không chú ý đến việc tôi chạy qua khỏi con đường nhà Jody, để hướng đến nhà Damen.

Tôi chạy lên tới gần đỉnh đồi, rẽ trái, rồi dừng lại ở cuối lô của anh, tắt máy xe.

Tôi nhận ra đến đây thì mình hầu như mất hết can đảm.

Phải mất đến chừng mười phút ngồi trong xe, tập trung vào hơi thở của mình, cố hít sâu, thở chậm, tôi mới bớt run. Hai bàn tay ướt đầm mồ hôi. Trái tim đã chịu đựng nhiều hơn, nhưng vẫn còn rộn lên từng hồi loạn xạ.

Có một chút gì đó hơi tự ti khi tôi liếc nhìn những người hàng xóm chung quanh khu nhà anh. Ai cũng sang trọng, lịch lãm, giàu có và thư thái trong cái vẻ hạnh phúc hoàn hảo. Có lẽ, tôi thực sự không nên đến đây một chút nào.

Thật sự, từ sáng tới giờ, suốt dọc đường đi, tôi chỉ chăm chú tập trung vào việc tìm đường, chứ không hề nghĩ rằng mình sẽ làm gì khi đã đến được. Tôi không có kế hoạch đằng hoàng nào cho nó.

Nếu bây giờ tôi bị bắt gặp ở đây, liệu Damen sẽ nghĩ gì? Anh có cho tôi là đồ lập dị? Có nghĩ tôi là một cô gái quá tò mò, thích xen vào cuộc sống riêng tư của người khác?

Tôi ra khỏi xe, hướng về phía ngôi nhà của anh.

Ở cuối con đường, cả một vùng cây cỏ tươi xanh được chăm sóc kỹ càng. Tôi hít vào thở ra, cố giữ cho mình không có vẻ gì lén lút rụt rè để người khác phải chú ý. Tôi tản bộ tự nhiên như thể mình được mời đến đây vậy. Kệ, lỡ rồi! Tôi phải đến trước cửa nhà anh đã, rồi tính tiếp.

Căn nhà được xây theo kiểu biệt thự đồng bộ, bề ngoài khá giống với các căn nhà khác trong cùng một khu. Tôi lùi lại ngược nhìn lên cửa sổ. Tất cả các cửa sổ đều đóng kín, rèm che phủ. Im lặng hoàn toàn.

Không biết phải làm sao, tôi do dự một hồi rồi nhấn chuông, nín thở chờ đợi.

Vài phút trôi qua mà vẫn không có ai trả lời. Tôi nhấn chuông một lần nữa. Vẫn không có ai

trả lời. Tôi vịn nắm cửa, nhưng nó đã bị khóa.

Sau đó, tôi lùi lại nhìn xung quanh để bảo đảm rằng không có người hàng xóm nào đang nhìn tôi, rồi lên qua cửa hông đi vòng ra phía sau nhà.

Một khuôn viên rộng rãi phía sau, với cây cảnh, hồ bơi. Mặt nước hồ lấp loáng nắng. Tôi đi thẳng đến cái cửa trượt bằng kính. Nó cũng bị khóa.

Đến đây thì tôi hết kiên nhẫn. Tôi định từ bỏ mọi thứ để quay về nhà thì chợt nghe một giọng nói thúc giục trong đầu: *Cái bồn rửa cửa sổ, gần bát*. Đúng thật, tôi thấy nó vẫn còn he hé, đủ dút mấy ngón tay vào mở ra.

Tôi bám chặt tay mình vào khung cửa sổ và dùng hết sức mạnh để bật ô cửa lên, rồi rướn người dùng hết sức bình sinh để leo vào. Khi bàn chân thứ hai của tôi chạm xuống sàn nhà, tôi biết rằng mình đã *chính thức* vượt qua giới hạn cho phép.

Tôi *không* nên tiếp tục.

Tôi *không* có quyền làm điều này.

Tôi nên leo trở ra và chạy trở lại xe của mình.

Tôi nên quay trở về ngôi nhà yên tĩnh và an toàn của mình trong khi vẫn còn kịp.

Nhưng có một giọng nho nhỏ vẫn vang lên trong đầu, giục tôi tiếp tục đi.

Tất cả những gì tôi có thể thấy trước mắt mình là một gian bếp rộng trống không. Một phòng làm việc không có đồ vật gì. Phòng ăn không có bàn và không có ghế. Phòng tắm chỉ có một cục xà bông nhỏ và cái khăn tắm màu đen. Tôi nghĩ Riley đã đúng – nơi này giống như bị bỏ hoang, thật đáng sợ, không có bất kỳ vật trang trí nào mang tính cá nhân, không có hình ảnh, không có cả sách nữa. Chẳng có gì cả ngoài sàn gỗ sậm màu, tường sơn trắng, tủ đựng thức ăn trống không, trong tủ lạnh đầy các chai chứa thứ nước màu đỏ kỳ lạ, và *không có gì* khác nữa.

Khi tôi đi vào phòng đọc sách, tôi thấy ở đó có một chiếc tivi màn hình phẳng mà Riley đã kể, một chiếc ghế bành nó không có đề cập đến, và một chồng đĩa DVD có tiêu đề bằng tiếng nước ngoài tôi không thể dịch được. Sau đó, tôi dừng lại ở chân cầu thang, biết rằng mình nên rời khỏi đây vì đã thấy quá nhiều rồi, nhưng cảm giác tò mò và cái gì đó thúc giục trong tôi vẫn ép tôi bước tiếp.

Tôi nắm chặt thanh lan can cầu thang, co rúm người rón rén bước từng bước lên. Khi tới tầng một, tôi thấy ngay cánh cửa mà Riley nói bị khóa.

Nhưng lúc này đây, nó đang hé mở!

Tôi rón rén đi về phía cánh cửa, chú ý chờ nghe lời hướng dẫn tiếp theo vang lên trong đầu mình. Nhưng chẳng có lời hướng dẫn nào, chỉ có tiếng tim đập thình thịch.

Tôi chạm tay vào cánh cửa, đẩy mạnh nó ra.

Bên trong, choáng ngợp trước mắt tôi là một căn phòng trang trí lộng lẫy, trang trọng, uy nghi, như không gian trong một lâu đài cổ.

Tôi dừng lại trước cửa phòng, lưỡng lự không biết có nên đi vào không. Tắm thơm trải sàn được dệt rất tinh tế. Những chùm đèn pha lê cổ xưa và đắt tiền. Rồi thì các chân nến bằng vàng, màn cửa bằng lụa dày, ghế dài bao nhung, một cái bàn bằng đá hoa cương bên trên có mấy cuốn sách nghiên cứu...

Trên tường là những bức tranh lớn có khung mạ vàng – tất cả là chân dung Damen được vẽ chăm chút, trong nhiều trang phục cổ khác nhau. Có một bức, anh cười con ngựa bạch, cây gươm bạc đeo bên hông, trang phục giống y như buổi tiệc Halloween hôm trước.

Tôi bước tới bên bức chân dung, tìm cái lỗ trên vai áo – cái lỗ mà anh đã nói đùa là do pháo bông gây ra. Tim tôi đập loạn xạ một lần nữa khi tôi bắt gặp đúng cái lỗ sần nhỏ xíu trên đó! Càng kinh hoàng hơn khi kéo ngón tay của mình xuống dưới bức tranh, nơi có một tấm bảng bằng đồng, khắc từng nét rõ ràng:

DAMEN AUGUSTE ESPOSITO, THÁNG 5 NĂM 1775.

Tôi nhìn qua tấm hình bên cạnh, nghe mờ hôi thắm ướt lưng áo khi thấy một bức chân dung khác của Damen, trong bộ vest đen đơn giản, xung quanh hình là một màu xanh, phía dưới có tấm bảng nhỏ ghi dòng chữ:

DAMEN AUGUSTE – VẼ BỞI PABLO PICASSO, 1902.

Tấm kế tiếp, là những vòng xoáy đậm loáng thoáng hình bóng của Damen, với hàng chữ:

DAMEN ESPOSITO – VẼ BỞI VINCENT VAN GOTH.

Và còn tiếp nữa. Cả bốn bức tường đều là chân dung của Damen được vẽ bởi những họa sĩ nổi tiếng trên thế giới.

Tôi ngồi xuống chiếc ghế nhung dài, mắt mờ, chân mỏi, tâm trí quay cuồng với hàng ngàn câu hỏi, mà câu hỏi nào cũng thật buồn cười. Với tay lấy cuốn sách gần nhất để trên bàn, mở trang đầu tiên, tôi điếng người với hàng chữ đề tặng viết tay: **Đỉnh gió hú – Tặng Damen Auguste Esposito – Emily Bronte.**

Những cuốn tiếp theo, toàn các tác phẩm kinh điển. Mỗi cuốn đều có lời đề tặng của tác giả. Đều là tặng *Damen Auguste Esposito*, hay *Damen Auguste*, hay đôi khi đơn giản chỉ là Damen.

Tôi nhắm mắt cố thuyết phục mình rằng có thể tất cả chỉ là trò đùa – trò đùa của một người nào đó hâm mộ Damen, của một nhà sưu tầm đồ cổ, hay của một người làm tranh giả. Có thể đây là những cổ vật gia bảo đã được truyền lại từ rất rất nhiều đời, và tất cả những đời trước đây, ông cố, ông sơ, tổ tiên của anh đều có cùng một cái tên *Damen*.

Nhưng khi tôi nhìn xung quanh một lần nữa, cái cảm giác lạnh xương sống mách bảo cho tôi một sự thật không thể chối cãi – những thứ này hoàn toàn không phải là đồ cổ, hay đồ gia bảo. Đây là những tài sản cá nhân của Damen, những thứ ưa thích mà anh ta sưu tầm qua nhiều năm.

Tôi lão đảo bước ra ngoài, lòng dao động dữ dội, chỉ muốn biến khỏi căn phòng sơn gai ốc, cái lảng mộ cầu kỳ ghê ghớm này. Tôi muốn giữ khoảng cách càng xa càng tốt, và sẽ không bao giờ, mãi mãi, trong bất cứ hoàn cảnh nào, tôi cũng sẽ không bao giờ trở lại nơi này lần nữa.

Tôi đi xuống tới tầng trệt thì nghe tiếng kêu thất thanh xé tai, tiếp sau là tiếng rên rỉ như bị nghẹn cổ. Chẳng suy nghĩ gì, tôi chạy thẳng về hướng có tiếng động, đi theo nó tới cuối hành lang, qua đến cửa thì thấy Damen đang nằm trên sàn nhà, quần áo rách rưới, gương mặt anh đang nhỏ máu, trong khi Haven đang kêu gào và rên rỉ phía dưới anh ta.

“Ever!”, anh hét lên, đứng dậy và giữ tôi lại trong khi tôi xô mạnh anh ra, giãy giụa hết sức để có thể được đến bên Haven.

“Anh đã làm gì cô ta?”, tôi hét lên, liếc nhìn anh rồi nhìn đứa bạn của mình. Làn da Haven tái nhợt, mắt cô trợn lên. Tôi biết không được phí thời gian nữa.

“Ever, làm ơn, dừng lại!”. Anh nói, giọng chắc nịch.

“ANH ĐÃ LÀM GÌ CÔ TA?”, tôi cũng hét lên, đá, đấm, cắn, thét, cào, sử dụng tất cả sức mạnh của tôi, nhưng chẳng thể làm gì được. Anh đứng đó, giữ tôi bằng một tay, gương mặt chẳng lộ cảm giác đau đớn gì khi bị tôi đánh.

“Ever, làm ơn, cho anh giải thích!”.

Tôi không nghe thấy gì nữa. Tất cả những gì tôi thấy lúc này là bạn tôi đang chảy máu ào ào, nhăn nhó vì đau đớn. Hóa ra, đây là lý do tại sao anh không muốn tôi đến đây, luôn giữ tôi tránh xa nơi này?

“Không! Không phải vậy. Em nghĩ sai rồi. Anh không muốn em thấy điều này, nhưng đó không phải những gì em nghĩ...”.

Anh nhắc tôi lên khỏi sàn nhà, như nhắc một con búp bê rách rưới. Và mặc cho tôi đấm đá túi bụi, anh không có vẻ gì là mệt hay đau.

Nhưng tôi chẳng quan tâm đến Damen. Tôi chẳng quan tâm đến tôi nữa là. Giờ, tôi chỉ quan tâm đến Haven. Môi cô ta đã chuyển sang màu xanh tái và hơi thở yếu ớt đến mức nhẹ như không.

“Anh đã làm gì cô ta hả?”, tôi trừng trừng nhìn Damen bằng tất cả sự căm ghét và phẫn uất của mình. “Anh đã làm gì cô ta, anh là đồ yêu quái nào đây?”.

“Ever, làm ơn đi, anh cần em lắng nghe...”. Giọng anh như van xin.

Bất chấp tất cả sự tức giận của tôi, bất chấp những cảm hờn sôi sục trong tôi, tôi vẫn cảm thấy sự ấm áp của bàn tay anh khi tiếp xúc trên làn da tôi. Tôi chiến đấu kịch liệt với chính mình để không chú ý đến điều đó. Tôi la, hét, đá vào những chỗ dễ tổn thương của anh, nhưng lúc nào tôi cũng không trúng đích vì anh nhanh hơn tôi nhiều.

“Em không thể giúp cô ta, tin anh đi, chỉ có mình anh là có thể giúp được cô ta mà thôi!”.

“Anh không hề giúp cô ta, anh giết cô ta thì có!”, tôi gào lên.

Damen lắc đầu, nhìn tôi, gương mặt anh đầy vẻ mệt mỏi khi thì thầm: “Không phải vậy đâu!”.

Tôi cố thoát ra lần nữa, nhưng chẳng có tí tác dụng nào. Tôi không thể đánh thắng anh. Vì thế tôi dừng lại, thả lỏng người với tư thế buông xuôi, đầu hàng.

Trong một tích tắc, tôi thấy anh lập tức rời lỏng tay. Và chỉ chờ có thể, tôi dùng hết sức bình sinh đập mạnh vào anh, lộn mình xuống sàn, lao tới Haven với tốc độ nhanh nhất của mình, chạm ngón tay mình vào cổ tay đầy máu của Haven. Tôi dò tìm nhịp tim. Tôi nhìn chăm chăm vào hai cái lỗ nhỏ ở chính giữa hình xăm, tôi van xin Haven hãy tiếp tục thở.

Và khi tôi lấy điện thoại di động của mình ra, định gọi cấp cứu, thì Damen đến ngay phía sau tôi, chụp lấy cái điện thoại và nói: “Anh hi vọng anh không phải làm điều này!”.



KHI TỈNH DẬY, TÔI THẤY MÌNH ĐANG NẪM TRÊN GIƯỜNG. Bóng cô Sabine lơ mờ trước mặt. Gương mặt cô giả vờ không có chuyện gì nghiêm trọng, nhưng tôi có thể *thấy* trong tâm trí cô một sự lo lắng rối bời.

“Chào con!”, cô vừa nói vừa lắc đầu. “Cuối tuần vui chứ?”.

Tôi liếc nhìn cô, rồi nhìn đồng hồ. Khi biết đã gần muộn giờ học, tôi bật ra khỏi giường.

“Con ổn không?”, cô vẫn tò tò theo sau tôi. “Con đã ngủ mê mệt khi cô về tối hôm qua. Con không bệnh chứ?”.

Tôi đi vào phòng tắm mà không biết phải trả lời ra sao. Mọi thứ cứ lơ mơ trong đầu. Mặc dù không hẳn là *bị bệnh*, nhưng tôi cứ thấy đầu nặng trĩu, và cũng không thể tưởng tượng làm sao tôi có thể ngủ lâu đến mức này.

“Con có điều gì muốn kể cho cô nghe không? Có gì không ổn với con không?”, tiếng cô Sabine vẫn kiên nhẫn lặp đi lặp lại ngoài cửa phòng tắm.

Tôi nhắm mắt cố nhớ xem chuyện gì đã xảy ra. Cuối tuần. Bãi biển. Evangeline. Damen nấu bữa tối cho chúng tôi. Sau đó là những chiếc bánh anh mua về cho bữa ăn sáng. Chỉ có thể thôi. Những gì sau đó thì... *hoàn-toàn-trống-rỗng*.

“Dạ không, chẳng có gì ạ!”, cuối cùng tôi lên tiếng, nói một cách thật lòng.

“Vậy thì con nên nhanh lên nếu không muốn đến trường trễ. Hay... Con có cần đến bác sĩ không? Con có chắc là con ổn không?”.

“Con ổn ạ!”.

Tôi cố giữ giọng mình thật rõ ràng rồi bật nước lên và bước vào dưới vòi sen, trong lòng vẫn ngờ ngác không biết liệu mình nói dối hay đó là sự thật.

oOo

Suốt trên đường đến trường, Miles nói không ngừng về Eric. Cậu kể cho tôi nghe những gì xảy ra với họ vào tối Chủ Nhật, về chuyện họ không còn nhắn tin cho nhau nữa, cố thuyết phục tôi rằng cậu ta không còn quan tâm đến anh bạn của mình, rằng mọi chuyện hoàn toàn đã thuộc về quá khứ rồi. Nhưng những điều đó chỉ chứng tỏ được là cậu ta chưa quên được anh bạn trai của mình.

“Cậu có đang nghe tớ nói không vậy?”, Miles cau có.

“Dĩ nhiên là nghe rồi”, tôi lầm bầm, dừng lại trước đèn đỏ. Kỳ thực, tâm trí tôi đang dồn sức để nhớ lại những sự kiện xảy ra vào dịp cuối tuần của mình. Nhưng tất cả những gì tôi có thể nhớ đều chỉ có bấy nhiêu: Mọi thứ kết thúc vào bữa ăn sáng của tôi với Damen. Những gì sau đó thì *hoàn toàn trống rỗng*.

“Đừng có nói dối tớ!”, Miles vẫn cười, nhìn ra ngoài cửa xe. “Nếu cậu thấy chán nghe chuyện của tớ thì cậu cứ nói. Nhưng tin tớ đi, tớ và Eric *hết* rồi. Cậu biết không, anh ta...”.

“Miles, hôm qua đến giờ cậu có nói chuyện với Haven không?”. Tôi cắt ngang, liếc nhìn cậu bạn thân trước khi đèn giao thông bật sang màu xanh.

Cậu ta lắc đầu. “Cậu có nói à?”.

“Không... Tôi không nghĩ vậy!”. Tôi nhấn mạnh chân ga, tự hỏi sao tự dưng việc nhắc đến tên Haven lại làm cho tôi có cảm giác sợ hãi đến thế.

“Cậu không *nghĩ* thế?”. Mắt Miles mở to trong khi đổi tư thế ngồi.

“Bọn tớ... đã không nói chuyện với nhau kể từ hôm thứ sáu”.

Tôi chạy xe vào bãi đậu, tim đập nhanh hơn bình thường gấp ba lần khi thấy bóng Damen đang đứng ở chỗ cũ, dựa vào xe anh chờ tôi.

“Ồ, ít nhất là có một người trong nhóm chúng ta cảm thấy hạnh phúc rồi!”, Miles chọc ghẹo tôi một cách rất ngọt ngào, gật đầu về phía Damen.

Anh đi vòng qua phía bên tôi, trên tay là một bông hoa tulip.

“Chào em!”. Damen cười, đưa bông hoa cho tôi rồi đặt nhẹ lên má tôi một nụ hôn.

Đúng lúc ấy thì chuông reo. Miles ba chân bốn cẳng chạy thực mạng về lớp của mình, còn Damen thì nắm lấy tay tôi dẫn tôi vào lớp tiếng Anh.

“Thầy Robins đang trên đường...”, anh thì thầm, siết chặt tay tôi khi đi ngang qua Stacia. Cô ta quắc mắt nhìn tôi và đưa chân ra cản đường, nhưng kịp rút về lúc tôi vừa bước tới.

“Thầy đang kiêng rượu, và cố thuyết phục vợ con trở về”. Môi anh mơn man sát tai tôi, nhưng không hiểu sao tôi lại né ra xa.

Tôi ngồi vào chỗ của mình, lôi sách vở ra, tự hỏi lòng có chuyện gì với mình, tại sao sự hiện diện của anh bạn trai hôm nay lại làm tôi cảm thấy bức mình và không thoải mái chút nào? Rồi tôi thò tay vào ba lô lấy chiếc iPod nhưng hết hoảng vì phát hiện đã bỏ quên nó ở nhà.

“Em không cần nó đâu!”, Damen nắm tay tôi, vuốt nhẹ các ngón tay. “Bây giờ em đã có anh rồi”.

Tôi nhắm mắt lại, biết rằng thầy Robins sắp bước vào lớp. Ba, hai, một...

“Ever...”, Damen vẫn thì thầm, các ngón tay vẫn lướt trên cổ tay tôi. “Em thấy ổn không?”.

Tôi mím chặt môi, gật đầu.

“Ừ...”. Anh tiếp lời: “Anh có một cuối tuần tuyệt vời, anh hy vọng em cũng vậy”.

Tôi mở mắt ra, thấy thầy Robins bước vào lớp. Mắt thầy không còn sưng húp, mặt thầy không còn đỏ nữa, dù tay thầy vẫn còn hơi run run.

“Mấy ngày mình bên nhau thật là vui. Em có nghĩ vậy không?”.

Tôi quay sang Damen, nhìn chằm chằm vào mắt anh. Có một cái gì đó cứ đan xen, trộn lẫn một cách khó hiểu. Vừa là cảm giác bức mình một cách mơ hồ, vừa là cảm giác ấm áp và bình yên như thường lệ khi anh nắm tay tôi. Sau vài giây đắn đo, lưỡng lự giữa hai cảm giác, dù chính tôi cũng không chắc đó có phải là sự thật hay không.

Vài giờ sau đó lớp học rất lộn xộn và đến giờ ăn trưa, tôi vẫn không thể nhớ được chút gì về ngày hôm qua của mình – bắt đầu từ đoạn sau khi Damen và tôi cùng nhau ăn sáng.

“Tôi không thể tin hôm qua hai cậu lại đi biển!”, Miles ngồi bên bàn ăn trưa, vừa nói vừa quậy ly sữa chua nhìn chúng tôi. “Ever, thế hôm qua cậu có lạnh lắm không?”.

“Ever mặc bộ đồ chống ướt nên chắc không lạnh đâu”, Damen nhún vai, “Em chưa lấy về nên anh còn để nó bên nhà anh đấy!”.

Tôi mở cái bánh sandwich của mình, ngờ ngác, mắt nhúu lại dăm chiêu. Sao tôi chẳng thể nhớ chút nào về chuyện này? Hôm qua – Chủ nhật – tôi đi tắm biển và lướt ván với Damen à? Hình như tôi còn không có bộ đồ chống ướt nữa. *Đúng không ta?*

“Ừm... Không phải là mình đi biển hôm thứ Sáu sao?”, tôi lúng túng hỏi, mặt đỏ lên khi nhớ lại *tất cả* những chuyện xảy ra hôm thứ sáu.

Damen lắc đầu. “Hôm thứ sáu em đâu có lướt ván, chỉ mình anh lướt à! Nhưng hôm qua – Chủ nhật – thì anh chỉ em lướt ván. *Em nhớ chưa?*”

Tôi mở chiếc bánh sandwich của mình, cố lắm nhưng chẳng nhớ được gì.

Tại sao đầu óc tôi trống rỗng về ngày hôm qua? Và tại sao Damen lại *biết rằng* tôi đang không thể nhớ?

“Vây... Ever lướt ván giỏi không?”. Miles hỏi, liếm cái muỗng, nhìn chăm chăm vào Damen rồi nhìn sang tôi.

“Ồ, không có nhiều sóng nên không lướt được nhiều. Hầu như hai đứa chỉ nằm chơi trên bãi biển. Và cậu yên tâm, Ever *nằm* giỏi lắm!”. Anh cười lớn với câu chọc ghẹo hài hước của mình. Miles cũng bật cười theo.

Tôi nhìn Damen lo lắng, không biết nếu nằm chơi bên nhau cả ngày trên bãi biển như anh nói thì... chuyện gì xảy ra? Chúng tôi có *làm gì* không? Có chuyện gì xảy ra không?

Miles nhìn tôi, mày nhướn lên, nhưng tôi chỉ nhún vai và cắn một miếng sandwich.

“Bãi biển nào?”, cậu ta hỏi.

Tôi không thể nhớ nên đành quay sang cầu cứu Damen.

“Crystal Cove”, anh vừa đáp vừa hớp một ngụm thức uống của mình.

Miles lắc đầu, trợn mắt: “Thôi đừng có xạo! Đừng có nói với tớ hai cậu đến đó mà chỉ *nằm* nói chuyện với nhau thôi. Đó là một nơi đẹp mê hồn và... và... Ý tớ là Damen có mời cậu đi ăn nhà hàng không?”, Miles lớn lên cười, biết mình tò mò hơi quá.

Tôi nhìn Damen. Nhưng trước khi anh có thể trả lời thì Miles đã liếng thoảng: “Không, tớ không hỏi Damen. Tớ hỏi cậu, Ever!”.

Tôi nhớ lại hai lần ăn nhà hàng của Damen và mình. Một lần vào cái ngày tuyệt đẹp ở Disneyland. Một lần khác ở trường đua, trước khi chúng tôi thắng cá ngựa.

“Ừm, anh ấy có mời... Và tớ gọi phần ăn cho tớ!”. Tôi ậm à ậm ừ không thành câu. Đầu óc trống trơn, chẳng hề có chút khái niệm nhà hàng ở biển nào để mà trả lời cậu bạn tò mò.

Sau đó, tôi nhìn Miles: “Tớ có thể mượn điện thoại của cậu không?”.

Cậu ta đưa điện thoại cho tôi. “Sao thế? Cậu bỏ quên ở nhà à?”.

“Tớ chẳng biết nữa. Chắc tớ bỏ quên ở nhà sáng nay rồi. Tớ muốn nhắn tin cho Haven xem cô ấy đang ở đâu. Sao tớ cứ thấy bồn chồn khi nghĩ về Haven, kỳ thật đó!”.

Tôi lắc đầu, không biết phải giải thích thế nào, tay loay hoay nhấn các phím điện thoại.

“Haven đang ở nhà, bị bệnh rồi!”, Miles nói, “Hình như bị cảm. Cộng thêm chuyện Evangeline nữa. Thế là nằm bẹp dí luôn. Nhưng cô ta thề là cô ta không còn giận bọn mình nữa!”.

“Sao lúc trên xe, cậu nói cậu không hề nói chuyện với Haven mà!”. Tôi hoang mang, nhớ chính xác sáng nay Miles đã nói với mình như thế.

“Thì đúng rồi. Tớ chỉ nhắn tin thôi chứ đâu có nói chuyện... Ý tớ là đâu có điện thoại hay gặp trực tiếp”.

“Haven ổn hả?”. Tôi bồn chồn, lòng cứ lo lắng lung tung nhưng không biết tại sao.

“Ôi trời, cô nàng bị nôn suốt cả ngày, than khóc vì mất người bạn, nhưng về cơ bản thì ổn!”.

Tôi trả lại cái điện thoại cho Miles, nghĩ có lẽ không nên làm phiền bạn trong lúc cô ta đang bị bệnh. Biết đâu giờ này Haven đang ngủ và cuộc gọi của tôi có thể đánh thức cô dậy không đúng lúc.

Damen choàng tay quanh eo tôi. Chúng tôi ăn bữa trưa với nhau trong im lặng, thỉnh thoảng thì gật đầu và cười.

Anh rất âu yếm, rất chiều chuộng, ân cần và dịu dàng. Nhưng thật kỳ lạ, tất cả những điều ấy vẫn không thể làm vơi đi cảm giác lo lắng, sốt ruột và xa cách ở trong tôi.

Những tiết sau giờ ăn trưa, chúng tôi học ở các lớp khác nhau. Thế nhưng, bất kể khi nào, mỗi khi tôi vừa kết thúc giờ học ở lớp này, mở cửa định đi qua lớp khác là y như rằng tôi thấy

Damen đang đứng ngay bên ngoài cửa. Anh chờ đợi với vẻ lo lắng, cứ hỏi xem tôi có ổn không.

Điều đó bắt đầu làm tôi căng thẳng.

Sau giờ Mỹ thuật, khi chúng tôi ra bãi đậu xe, Damen đề nghị theo tôi về nhà. Nhưng tôi chỉ nhìn anh và lắc đầu: “Em cần được ở một mình!”.

“Em... ổn chứ?”.

Trời ạ, đây là lần thứ một triệu trong ngày, anh hỏi tôi câu đó.

Tôi khẽ gật đầu, vội vã leo lên xe, lo lắng đóng cửa xe lại để giữ một khoảng cách giữa hai chúng tôi – một động tác mà chính tôi không biết tại sao mình làm thế.

“Em cần thời gian để làm một số việc. Em sẽ gặp lại anh vào ngày mai, được không?”. Và không cho anh cơ hội trả lời, tôi dựa người vào ghế, lái đi.

oOo

Khi về đến nhà, tôi lại cảm giác mình mệt đến mức khó tin. Tôi đi thẳng lên giường, định ngủ một chút trước khi cô Sabine đi làm về và lại lo lắng hỏi tôi hàng trăm câu hỏi. Nhưng tôi thiếp đi đến tận nửa đêm. Và khi tỉnh dậy, tim tôi đập thình thịch, quần áo ướt đầm mồ hôi, có cảm giác chắc chắn rằng tôi không ở một mình trong phòng.

Tôi lấy cái gối, ôm sát vào mặt như thể nó là cái khiên che chở cho tôi.

“Riley?”, tôi nhìn vào khoảng không tối đen trước mặt, thì thầm, dù biết đó không phải là nó.

Tôi nín thở, nghe tiếng nhè nhẹ, giống như tiếng dép lê trên thảm, ra xa đằng cánh cửa. Và tôi ngạc nhiên nghe chính mình thì thầm: “Damen?”.

Không thấy gì cả, chỉ có tiếng sột soạt nhè nhẹ.

Tôi dò dẫm bật đèn, nhìn khắp căn phòng sáng choang để tìm kẻ xâm nhập. Nhưng hoàn toàn không có gì lạ trong phòng.

Tôi ra khỏi giường, vẫn còn ôm theo cái gối, khóa cửa lại. Sau đó, tôi kiểm tra nhà tắm, kiểm tra dưới giường như cách bố tôi hay làm vào những đêm cách đây lâu rồi khi ông nghi có kẻ xấu xâm nhập vào nhà. Nhưng không tìm thấy gì khác lạ, tôi leo lại lên giường, tự hỏi không biết đó có phải là do giấc mơ đã tạo nên cảm giác sợ hãi của tôi.

Cũng giống như có lần trước đây, tôi mơ thấy mình chạy qua hẻm núi lộng gió. Chiếc áo mỏng màu trắng của tôi không chịu nổi cơn gió lạnh. Gió quất vào da, làm tôi đau và lạnh thấu xương. Tôi không chú ý, chỉ tập trung chạy, đôi chân trần của tôi in vào đất bùn lầy ẩm thấp, cố lao thẳng đến một nơi trú ẩn mơ hồ mà tôi không thấy rõ.

Hình như trong mơ, tôi chỉ nhớ là mình đang chạy về hướng ánh đèn sáng mờ.

Và tránh xa Damen ra!



NGÀY HÔM SAU ĐẾN TRƯỜNG, TÔI ĐAU XE Ở CHỖ THƯỜNG LỆ. Nhưng vừa thấy bóng Haven – lúc này đang đứng chờ ở cổng – tôi lập tức mở cửa xe, lao thẳng đến bên cô ấy, thậm chí không nhìn cả Damen.

Bình thường tôi hay cố hết sức tránh những cái đụng chạm, nhưng giờ đây tôi chủ động chộp lấy vai Haven và ôm chặt lấy đứa bạn mình.

“Được rồi, được rồi, tớ hiểu tình cảm của cậu dành cho tớ mà!”. Cô ta cười lớn rồi lắc đầu và đẩy tôi ra. “Tớ cũng không hề giận hay ghét cậu!”.

Mái tóc nhuộm màu đỏ của Haven khô và rũ xuống. Móng tay sơn màu bị loang lổ. Quầng mắt có vẻ thâm đen hơn bình thường. Gương mặt thì nhợt nhạt thấy rõ. Nhưng mặc dù thế, cô ta vẫn có vẻ ổn hơn.

Tôi chộp lấy vai, ôm bạn mình thêm một lần nữa.

“Cậu cảm thấy sao?”, tôi hỏi dồn, xem xét kỹ càng trên người bạn mình có vết thương nào không, cố đọc cả những suy nghĩ của cô. Nhưng không được. Tất cả những gì tôi có thể *thấy* là vầng hào quang của Haven xám xịt, yếu ớt và lờ mờ.

“*Chuyện gì đã xảy ra với cậu vậy?*”. Haven lắc đầu, đẩy tôi ra một lần nữa. “*Chuyện tình cảm của cậu sao rồi? Chiếc mũ trùm đầu và cái iPod đâu nữa?*”.

“Tớ nghe Miles nói cậu bệnh. Và hôm qua, khi cậu không đến trường thì...”.

Tôi dừng bật, bắt đầu thấy mình cư xử thật vô duyên và lỗ bịch.

Nhưng Haven chỉ mỉm cười.

“Tớ biết chuyện gì xảy ra rồi”, cô gật đầu, “Đây là lỗi của anh, đúng không?”.

Cô chỉ tay về phía Damen. “Anh xuất hiện và lấy mất đi của tôi một người bạn, rồi biến cô ta thành người ủy mị, đa cảm, hay luống cuống thế này đây!”.

Haven chìa tay như thể “bắt đền”. Damen bật cười to. Nhưng rõ ràng ánh mắt anh không hề *cười* như anh đang cố gắng.

“Tớ chỉ bị cảm thông thường thôi!”.

Haven nói, khoác tay Miles thân mật. “Tớ buồn quá khi nghe chuyện của Evangeline. Tớ phát sốt thật sự, bị khủng hoảng... Sốc... Nhưng giờ qua rồi!”.

“Thật hả?”. Tôi tách Damen ra để đi song song với cô.

“Vâng. Chỉ có một chuyện này lạ lắm. Mỗi đêm, trước khi đi ngủ, tớ mặc một bộ đồ, nhưng sáng thức dậy thì thấy mình mặc một bộ... hoàn toàn khác! Tớ đi tìm bộ đồ tớ mặc lúc ngủ, song không thể tìm thấy được. Hình như là nó *tự nhiên* biến mất!”.

“Biết rồi! Chắc căn phòng của cậu bề bộn lắm!”. Miles cười lớn. “Hay cậu bị ảo giác, mộng du gì đó? Điều này có thể xảy ra khi cậu bị sốt nặng!”.

“Có thể!”, Haven nhún vai, “Nhưng không chỉ có quần áo mà tất cả khăn choàng cổ màu đen của tớ cũng đều biến mất. Tớ phải mượn em tớ cái khăn này...”. Cô nắm phần đuôi của cái khăn len màu xanh quay vòng vòng.

“Có ai ở đó chăm sóc cậu mấy ngày cậu ốm không?”. Damen hỏi, tiến lên đi cạnh tôi và nắm lấy tay tôi. Các ngón tay của anh ta đan xen với các ngón tay tôi, truyền cho tôi một cảm giác thật ấm áp.

Haven lắc đầu. “Cậu đùa à? Tớ là con người tự do giống như cậu vậy. Hơn nữa tớ đóng cửa suốt. Tớ có thể chết ở đó cũng chẳng ai biết đâu!”.

“Thế còn Drina?”, tôi hỏi, tự dưng nghe lòng thắt lại khi nhắc đến tên cô ta.

“Drina đang ở New York. Cô ấy đi hôm tối thứ sáu. À, có thêm chuyện này tớ muốn nói với các cậu. Tớ mơ thấy một hẻm núi...”.

Haven dừng lại gần phòng học của mình, lưng tựa vào tường.

“Cậu nói gì? Cậu mơ về cái hẻm núi...?”. Tôi bỏ tay Damen ra, tiến sát đến bên Haven lần nữa.

Nhưng Haven phá lên cười, xua tôi. “Trời ơi, phải giữ giới hạn chứ!”.

Rồi cô lắc đầu. “Một hẻm núi lơ mờ thôi. Với vài đồ vật hoang dại của người Gô-tích, khó giải thích lắm. Tất cả đều dính đầy máu, chỗ còn loăng, chỗ thì đã đông!”.

Ngay khi nghe Haven nói đến từ “máu”, mọi thứ trong người tôi đều trở nên tối đen. Tôi loạng choạng như muốn ngã.

“Ever?”.

Damen thất thần gào lên, đỡ lấy tôi trước khi tôi ngã vật xuống sàn. “Ever...”, anh thì thầm, giọng đầy lo lắng.

Khi tôi mở mắt ra nhìn vào mắt anh, những biểu lộ, những cảm xúc trong ánh mắt anh thật là quen. Nhưng trí nhớ vừa thoáng quay lại đã lập tức bị xóa ngay bởi giọng nói của Haven.

“Tớ cũng bị y chang như thế”, cô gật đầu, “Mấy hôm trước cũng ngã vật ra ngất lịm...”.

“Hay Ever... có thai?”, Miles nói to khiến vài học sinh đi ngang qua trợn mắt nhìn.

“Không phải đâu!”, tôi thì thầm, ngạc nhiên vì thấy hình như mình khỏe lại rất nhiều. Tôi dựa hẳn người vào vòng tay ấm áp của Damen. “Tớ ổn, thật đấy!”.

Tôi loạng choạng đứng lên.

“Hay đưa Ever về nhà đi...”, Miles nói và nhìn Damen, “Cậu ấy trông kinh khủng quá!”.

“Đúng đấy”, Haven gật đầu đồng ý, “Cậu nên xin nghỉ vài ngày đi. Nghỉ ngơi, thư giãn, ngủ... Đừng bận tâm chuyện gì khác!”.

Mặc dù tôi đòi được vào lớp. Nhưng không ai chịu nghe theo. Và điều kế tiếp tôi biết là Damen vòng tay ngang hông tôi, dìu tôi ra xe của anh.

oOo

“Em ổn rồi, thật đấy!”, tôi thì thào trong khi anh chạy xe ra khỏi bãi đậu, “Em không muốn bị phạt vì trốn học lần nữa!”.

“Không ai phạt em cả!”. Anh liếc nhìn tôi rồi tập trung vào tay lái. “Em yếu lắm, bắt buộc phải nghỉ. May là hồi nãy anh đỡ em kịp đấy!”.

“Vâng, nhưng bây giờ em ổn rồi. Thật mà. Nếu anh quá lo lắng cho em. Thì đáng ra anh nên đưa em lên phòng y tế trong trường, chứ không cần phải bắt cóc em như vậy!”.

“Anh không *bắt cóc* em!”. Damen nói với giọng khó chịu rõ ràng. “Anh chỉ muốn chăm sóc em, đảm bảo rằng em không sao!”.

“Ồ... Vậy bây giờ anh là bác sĩ à?”, tôi gay gắt.

Nhưng anh không nói thêm điều gì, chỉ chạy thẳng trên đường cao tốc, ngang qua con đường vào nhà tôi, vòng vèo một hồi và cuối cùng dừng lại trước cánh cổng bệ vệ.

“Anh chở em đi đâu đây?”, tôi hỏi, nhìn anh gật đầu với người bảo vệ cổng trông quen quen. Người này tươi cười và vẫy tay ra hiệu mở cổng cho chúng tôi đi qua.

“Về nhà anh!”.

Damen làm bầm, chạy xe lên đồi, quẹo một hồi, cuối cùng dừng lại cuối con đường cụt, trong gara rộng lớn.

Sau đó, anh nắm tay tôi, dẫn tôi đi qua gian bếp thành thang, sang trọng, đầy đủ tiện nghi và đến phòng làm việc. Tôi đứng đó, chống hai tay lên eo, sững sờ ngắm tất cả những vật dụng tuyệt đẹp, tinh tươm, lộng lẫy trong căn nhà rộng lớn này.

“Tất cả những thứ này là của anh à?”.

Tôi đưa tay vuốt vuốt chiếc ghế sofa bằng vải nhung trong khi mắt thì dán chặt vào chùm đèn pha lê cực kỳ tinh tế trên cao. Rồi thì những tấm thảm Ba Tư, một bộ sưu tập tranh sơn dầu trừu tượng, chiếc bàn cà phê bằng gỗ đen, bên trên là sách mỹ thuật, nến, và một khung ảnh với tấm hình bên trong là... hình của tôi!

“Anh chụp cái này hồi nào vậy?”.

Tôi nhắc nó lên, xem kỹ, nhưng hoàn toàn không nhớ mình chụp lúc nào.

“Em làm như em chưa bao giờ đến đây vậy!”, anh chỉ tay mời tôi ngồi.

“Em chưa tới mà!”.

“Em *tới* rồi!”. Anh nhấn mạnh. “Hôm Chủ Nhật vừa rồi đó. Sau khi đi biển. Anh còn giữ bộ đồ chống ướt của em trên lầu. Bây giờ thì ngồi xuống đây cái đã!”. Anh vỗ nhẹ nhẹ lên nệm sofa. “Anh muốn nhìn em nghỉ ngơi”.

Tôi không ngồi mà thả mình nằm hẳn vào chiếc ghế sofa êm ái, tay vẫn giữ chặt tấm hình, tự hỏi mình chụp khi nào nhỉ.

Mái tóc tôi thả ra, xõa dài. Mặt ửng hồng. Tôi mặc một chiếc áo khoác màu hồng đào (dù lúc này, thật tình tôi không nhớ mình có chiếc áo đó!). Trong hình, mặc dù tôi đang tươi cười, nhưng cặp mắt thì trông buồn và nghiêm túc quá.

“Anh chụp lúc em không để ý. Anh thích những tấm hình tự nhiên. Đó là cách duy nhất để nắm bắt được bản chất thật của một con người”.

Damen nói, lấy lại khung hình từ tay tôi, để nó trở lại trên mặt bàn.

“Nào... Bây giờ thì em nhắm mắt lại và nghỉ ngơi đi. Anh sẽ đi pha trà cho em!”.

Vài phút sau, khi pha trà xong, anh bước tới đặt tách trà vào tay tôi, và tấn những cái gối len xung quanh cho tôi dễ nằm.

“Trà ngon lắm, nhưng...”. Tôi đặt cái tách xuống bàn, liếc nhìn đồng hồ trên tay mình. “Em ổn rồi. Chúng ta nên trở lại trường thôi... Chắc em vào kịp tiết hai!”.

“Ever, em *còn yếu lắm!*”. Anh ngồi xuống cạnh tôi, bàn tay dịu dàng vuốt lên mái tóc. Trong một thoáng, tôi có cảm giác anh định chạm vào vết sẹo trên trán của tôi.

“Đừng!”. Tôi giật người ra xa trước khi anh kịp chạm tay vào.

“Có chuyện gì vậy?”.

“Em không muốn anh đụng vào nó”.

Tôi thở dài. Cái sẹo là do tôi, chỉ do tôi mà thôi. Cứ hễ chạm đến nó là chuỗi ký ức lại hiện về, những cảnh mà tôi không thể nào quên được. Đó là lý do tại sao tôi từ chối giải phẫu thẩm mỹ, từ chối để anh chạm vào và “sửa” nó. Tôi biết rằng những chuyện đã xảy ra sẽ không bao giờ sửa chữa được. Đó là lỗi của tôi, nỗi đau của riêng tôi, đó là lý do tại sao tôi giấu kín nó dưới mái tóc ngang trán của mình.

“Em làm như tay anh chưa vi trùng vậy. Anh đâu có bị bệnh!”.

Anh cố cười để làm thoải mái bớt tình hình.

Trong khi đó, tôi nhắm mắt, lắc đầu.

“Ừ, anh không bao giờ bị bệnh nhĩ! Vậy để em nói xem. Anh không bị bệnh. Anh không bị vấn đề gì vì trốn học, toàn được điểm A. Anh chỉ việc nhắc cọ lên, và *thế là*, anh có một bức vẽ đẹp như Picasso. Anh nấu ăn ngon như bếp trưởng của khách sạn năm sao. Anh từng là người mẫu ở New York, trước khi anh đến Santa Fe, tiếp đến anh sống ở London, Romania, Paris, Ai Cập.

Anh là người tự do, không phải làm việc. Vâng, không làm việc nhưng lại có một căn nhà trong mơ trị giá nhiều triệu đô. Anh lái xe hơi đắt tiền, và...”.

“Rome”. Damen cắt ngang, nhìn tôi với vẻ nghiêm túc.

“Cái gì?”.

“Em mới nói anh sống ở *Romania*, nhưng chính xác là ở Rome, không phải Romania!”.

Tôi trợn mắt: “Đâu cũng được, cái chính là...”.

Tôi dừng lại vì cảm thấy cổ họng của mình như nghẹn lại.

“Anh nghe đây!”. Damen rướn người đến sát bên tôi. “ *Cái chính là...?*”.

Tôi nuốt nước bọt một cách khó khăn và nhìn sang chỗ khác. Tâm trí tôi rối bời khi nghĩ về những chuyện đã xảy ra, những chuyện đã đôi lần dày vò tôi. Chuyện về Damen, chuyện cứ như ở một thế giới khác.

Có phải anh là một hồn ma như Riley không? Không, không thể nào, vì ai cũng thấy được anh mà!

“Ever...”.

Damen ngập ngừng vài giây, tay anh áp vào má tôi, kéo tôi nhìn trở lại vào mắt anh. “Ever, anh...”.

Nhưng trước khi anh nói dứt lời, tôi đã đứng lên khỏi chiếc ghế dài, vượt khỏi tầm tay anh, không hề nhìn anh khi nói: “Đưa em về đi!”.



NGAY KHI DAMEN ĐỔ XE TRƯỚC CỬA NHÀ, tôi đã nhảy vội ra khỏi xe, chạy thẳng vào, thẳng lên cầu thang với mỗi bước nhảy là hai bậc, lòng thầm cầu nguyện Riley có ở trong phòng. Tôi cần gặp nó, cần nói chuyện với nó về những suy nghĩ điên cuồng đang lớn dần trong tôi. Nó là người duy nhất tôi có thể giải bày, và là người duy nhất có thể hiểu tôi.

Tôi kiểm tra phòng làm việc, nhà tắm, hành lang, tôi đứng trong phòng mình gọi tên nó. Tôi có cảm giác là lạ, nóng sốt, run run, và hoảng sợ mà tôi không biết tại sao.

Nhưng nó không xuất hiện. Tôi leo lên giường nằm cuộn tròn mình lại, tưởng tượng tôi sẽ mất nó lần nữa.

“Ever, bé yêu! Con có ổn không?”.

Cô Sabine bỏ túi xách của cô xuống, quỳ gối bên cạnh tôi. Bàn tay dịu mát của cô áp vào làn da nóng sốt của tôi.

Tôi nhắm mắt, lắc đầu, biết rằng mặc dù tôi choáng váng và kiệt sức nhưng tôi không hề bệnh. Ít nhất là không phải kiểu bệnh như cô nghĩ. Nó phức tạp hơn vậy nhiều, và không dễ chữa.

Tôi lăn qua một bên, lấy phần vải mềm quanh bao gối lau nước mắt mình. Sau đó, tôi quay lại đối mặt với cô.

“Đôi khi... Đôi khi nỗi đau bất chợt nổi lên tấn công con, và con cảm thấy không dễ chịu chút nào!”. Tôi ghen ngào, mắt lại đầy nước.

Cô nhìn tôi, gương mặt cô dịu đi. “Cô không nghĩ như vậy. Cô nghĩ con đã quen với cảm giác đó, sự trống rỗng, sự mất mát, và phần nào đó học được cách sống với những điều đó!”.

Cô cười, tự tay mình lau nước mắt cho tôi.

Khi cô nằm xuống bên cạnh tôi. Tôi nhắm mắt cảm nhận nỗi đau của cô và nỗi đau của chính tôi hòa làm một. Không có chỗ cho bắt đầu và không có chỗ cho kết thúc. Chúng tôi nằm bên nhau, khóc, nói đủ thứ chuyện, chia sẻ những điều mà đáng lẽ chúng tôi nên chia sẻ từ lâu. Đáng lẽ tôi nên mở lòng với cô. Đáng lẽ tôi không nên “xa lạ” với cô như thế.

Cuối cùng, cô ngồi dậy đi chuẩn bị bữa tối. Cô đưa cái túi xách tay cho tôi xem và bảo: “Nhìn nè, cô tìm thấy nó trong xe. Cô mua cái túi này lâu lắm rồi, hồi con mới dọn đến đây. Cô quên mất tiêu luôn là mình đã từng có nó...”.

Sau đó, cô ném cho tôi cái áo khoác màu hồng đào.

Cái áo mà ban sáng, tôi đã không nhớ là mình từng có.

Cái áo tôi không bao giờ mặc nữa, kể từ tuần đầu tiên đến trường.

Cái áo ấy, tôi mặc trong tấm hình mà Damen để trên bàn, mặc dù thời điểm đó chúng tôi chưa từng gặp nhau.

Ngày hôm sau đến trường, tôi lái xe ngang qua Damen, ngang qua chỗ đậu xe mà anh ta lúc nào cũng dành sẵn cho tôi. Tôi đỗ xe lại ở một nơi khác, hoàn toàn khác.

“Chuyện quái quỷ gì thế?”. Miles há hốc mồm. “Cậu chạy qua chỗ đậu xe thường ngày rồi!”

Giờ tại mình phải đi xa biết bao nhiêu!”.

Tôi đóng cửa xe lại, đi vội ngang qua bãi đậu xe, ngang qua Damen. Anh đang dựa người vào chiếc xe của mình chờ tôi.

“Chuyện gì xảy ra với cậu vậy?”. Miles chụp tay tôi và nhìn thẳng vào mắt tôi. “Các cậu cãi nhau à?”.

Nhưng tôi chỉ lắc đầu và đi thẳng. “Sẽ chẳng có chuyện gì nữa!”. Tôi vừa nói vừa sai bước dài hướng về tòa nhà.

Mặc dù lần cuối cùng tôi thấy Damen, anh còn ở ngay phía sau tôi, nhưng khi tôi đi vào lớp và đến chỗ ngồi của mình, thì anh đã ngồi ở đó rồi. Cách duy nhất tôi có thể làm là trùm cái mũ lên đầu và mở iPod, cố tình lơ anh, trong khi chờ thầy Robins vào lớp.

“Ever...”. Damen thì thầm, trong khi tôi nhìn thẳng tới trước, tập trung vào mái tóc mới của thầy Robins.

“Ever, anh biết sao em buồn. Nhưng cho anh giải thích!”.

Tôi nhìn thẳng, giả vờ không nghe.

“Ever, làm ơn đi!”. Damen van xin.

Nhưng tôi hành động như thể anh không có ở đó. Damen thở dài, nhắm mắt lại.

“Được. Nhớ nhé. Tại em muốn vậy!”.

Và điều kế tiếp tôi biết là một tiếng động kinh khủng vang lên trong phòng khi mười chín cái đầu đập vào bàn.

Tất cả mọi người. Trong trạng thái ngất lịm. Chỉ trừ Damen và tôi.

Tôi nhìn xung quanh, há hốc mồm, cố tìm hiểu xem chuyện gì đã xảy ra. Cuối cùng, tôi quay lại Damen, nhìn trừng trừng anh kết tội. Nhưng anh chỉ nhún vai và nói: “Đó là điều anh không muốn!”.

“Anh đã làm gì thế?”.

Tôi nhìn chằm chằm vào những thân hình mềm rũ, và hiểu ra. “Ôi trời ơi, anh giết họ! Anh giết hết mọi người!”.

Tôi hét lớn. Tim đập thình thịch mạnh đến mức tôi chắc là anh có thể nghe.

Nhưng Damen chỉ lắc đầu. “Thôi nào, Ever... Dĩ nhiên anh không có giết họ. Họ chỉ ngủ trưa một chút, chỉ vậy thôi!”.

Tôi né người ra sát cạnh ghế, mắt nhìn ra cửa, chỉ nghĩ đến từ “chạy trốn”.

“Em có thể thử, nhưng em sẽ không đi được xa đâu!”. Anh nhìn tôi, mặt rất bình tĩnh, giọng chắc chắn như thể đã nói là làm.

“Anh đọc được suy nghĩ của em à?”.

Tôi thì thầm, nhớ lại một số suy nghĩ bối rối của mình trước đây. Hai má tôi nóng bừng lên vì xấu hổ, trong khi mấy ngón tay ghì chặt vào cạnh bàn.

“Thường là vậy!”. Anh nhún vai. “Chính xác hơn thì... luôn luôn là vậy. Vâng!”.

“Đã bao lâu rồi?”. Tôi nhìn anh. Cái dự tính chạy trốn tan biến dần.

“Kể từ ngày đầu tiên gặp em...”.

Anh thì thầm, mắt dán vào tôi, truyền sự ấm áp vào máu tôi, truyền đi khắp cơ thể tôi.

“Là khi nào?”. Tôi lắp bắp, giọng run run, nhớ lại tấm hình của mình trên bàn anh, và tự hỏi anh đã theo đuổi tôi bao lâu rồi.

“Anh đâu có theo đuổi em!”. Damen cười lớn. Ít nhất là không giống như những gì em suy nghĩ”.

“Tại sao em phải tin anh?”.

“Bởi vì anh chưa bao giờ nói dối em”.

“Anh đang nói dối đó!”.

“Anh chưa bao giờ nói dối em những chuyện quan trọng...”, anh quay mặt đi.

“Ồ, thật sao? Vậy còn chuyện anh chụp hình tôi ngay cả trước khi anh vào học ở đây thì sao? Chuyện đó không quan trọng sao?”. Tôi giận dữ đổi cách xưng hô.

Damen thở dài. Cặp mắt anh đầy vẻ mệt mỏi.

“Anh... anh còn biết gì về tôi nữa?”.

Tôi đứng dậy, cơn giận dữ dịu hơn, nhưng tay thì vẫn ướt mồ hôi và run run, tim nháy lung tung trong lồng ngực. Xung quanh tôi, mọi người đang sụp mặt xuống bàn. Miệng Stacia hãy còn mở. Craig đang ngáy rõ to. Thầy Robins thì trông rất hạnh phúc và thanh bình hơn lúc nào hết.

“Chuyện này xảy ra trong toàn trường? Hay chỉ một mình phòng này?”.

“Anh không chắc, nhưng anh nghĩ toàn trường!”.

Damen gật đầu, cười khi liếc nhìn xung quanh. Rõ ràng là anh rất hài lòng với chuyện do mình tạo ra.

Không nói thêm lời nào nữa, tôi đứng dậy, chạy ra khỏi cửa lớp, chạy xuống hành lang, băng qua sân trường, qua văn phòng. Chạy ngang qua những người thư ký và nhân viên văn phòng đang gục mặt xuống bàn ngủ, qua cổng trường, vào khu đậu xe, đến chỗ chiếc Miata màu đỏ của tôi.

Damen đứng chờ sẵn ở đó, chiếc ba lô của tôi đang dựa trên ngón tay anh.

“Anh đã nói với em rồi mà...”.

Anh nhún vai, đưa lại cho tôi cái ba lô.

Tôi đứng trước mặt anh, người đầm mồ hôi, thất thần, hoảng loạn. Tất cả những chuyện đã quên trước đó hiện về ngay trước mặt. Tôi nhớ đến gương mặt dính đầy máu của anh. Nhớ cảnh Haven kêu gào rên rỉ. Nhớ căn phòng kinh hoàng. Chắc chắn anh đã làm gì đó với tâm trí tôi, để tôi không nhớ gì suốt mấy ngày trước. Tôi cảm thấy cả người mình run lẩy bẩy trong cảm giác cô đơn và hoảng sợ.

“Ever!”.

Damen ứa nước mắt, đi về phía tôi, buông thõng hai cánh tay. “Em nghĩ anh làm tất cả điều này là để giết em sao?”.

Lần đầu tiên trong đời, tôi thấy ánh mắt anh tràn đầy nỗi thống khổ.

“Đó không phải là kế hoạch của anh ư?”. Tôi nhìn chằm chằm. “Haven nghĩ rằng đó chỉ là một cơn mê sảng hoang dại. Nhưng tôi là người duy nhất biết sự thật. Tôi là người duy nhất biết anh quái ác đến dường nào. Chỉ có điều tôi không hiểu là tại sao anh không giết cả hai chúng tôi khi anh đã có cơ hội trong tay? Tại sao phải bận tâm tiêu diệt trí nhớ của tôi và để cho tôi sống?”.

“Anh không bao giờ làm điều gì tổn hại em. Chưa bao giờ và không bao giờ!”. Anh lắp bắp, cặp mắt dày vò những nỗi đau. “Em đã hiểu sai. Anh ra sức cứu Haven, chứ không làm hại cô ta. Chỉ vì em không chịu nghe!”.

“Vậy sao trông cô ta cứ như là sắp chết?”. Tôi mím chặt môi để nó không run.

“Bởi vì cô ta sắp chết thật!”. Anh nói với giọng khó chịu. “Cái hình xăm trên tay cô ta đã gây hại cho cô ta – nó đang giết cô ta. Khi em đi vào gặp anh và Haven trong phòng, anh đang cố hút chất độc từ tay cô ta, kiểu như người ta phải hút chất độc khi bị rắn cắn vậy!”.

Tôi lắc đầu. “Tôi biết tôi nhìn thấy cái gì mà”.

Damen nhắm mắt lại, lấy tay chà sòng mũi, hít một hơi thật sâu, rồi nhìn tôi. “Anh biết quang cảnh ấy trông như thế nào. Và anh biết em không tin anh. Nhưng anh chỉ muốn nói với em một điều này. Ever, tin anh đi, em đã hoàn toàn hiểu sai vấn đề rồi!”.

Anh nhìn tôi bằng đôi mắt đen mãnh liệt, nhưng tôi không chấp nhận. Không tin một lời

nào. Anh có hàng trăm năm, có thể là hàng ngàn năm để chuẩn bị cho mình những chiêu thức hoàn hảo, để đóng kịch như thật, nhưng nó chỉ là kịch mà thôi.

“Tất cả những gì tôi muốn là anh hãy trở về với cái quan tài của anh, trở về với thế giới phù thủy của anh, trở về nơi mà anh đã sống trước khi đến đây, và...”.

Tôi thở dài, cảm giác mình đang bị kẹt trong một cơn ác mộng và mong muốn để tỉnh giấc biết bao. “Hãy để tôi yên – hãy đi đi!”

Damen nhắm mắt lại và lắc đầu, vẻ mặt đầy đau khổ nhưng phải cố để đè nén một nụ cười.

“Trời đất, Ever... Anh không phải là ma cà rồng!”.

“Ồ, vậy hả? Vậy anh chứng minh đi!”. Tôi nói với giọng run run, nghĩ thầm không biết phải dùng đến thứ gì mới tiêu diệt được anh đây? Tỏi, thánh giá, gỗ nhọn... Hay gì nhỉ?

Nhưng anh chỉ cười.

“Em bớt trẻ con một chút được không? Anh không phải ma cà rồng. Chẳng có chuyện gì đâu!”.

“Tôi biết những gì tôi nhìn thấy”.

Tôi lặp lại với Damen, nhớ lại những hình ảnh đầy máu me, Haven, và cả cái căn phòng kinh dị. Tôi cũng biết rằng chẳng bao lâu sau khi tôi nghĩ đến nó, thì anh ta cũng sẽ thấy chính xác những gì tôi nghĩ. Tôi tự hỏi không biết anh sẽ giải thích như thế nào về các mối quan hệ với Marie Antoinette, Picasso, Van Goth, Emily Bronte – những người đã sống từ nhiều thế kỷ trước.

Damen lắc đầu, nhìn tôi ra vẻ phân trần. “Về chuyện đó, nếu em muốn biết thì anh còn là bạn của Leonardo da Vinci, Botticelli, Francis Bacon, Albert Einstein...”. Anh bật cười lớn. “Trời ơi, em làm anh cảm thấy anh... già quá!”.

Tôi đứng thẩn ra đó, chẳng hiểu gì. Nhưng khi anh tiến một bước tới bên tôi, thì tôi vẫn còn đủ tỉnh táo để bước lùi ra xa.

“Anh không phải là ma cà rồng, Ever. Anh là *người bất tử*!”.

Tôi trợn mắt. “Ma cà rồng, người bất tử, có gì khác nhau?”.

Trong đầu tôi lúc này, cơn giận lại nổi lên từng hồi. Thật lố bịch khi tôi đứng đây mà tranh cãi với anh về danh hiệu.

“À, danh hiệu cũng có giá trị để tranh cãi, bởi vì có một sự khác biệt rất lớn. Em biết không, ma cà rồng là một sinh vật hư cấu được dựng lên, chỉ tồn tại trong sách vở, phim ảnh, và... Như trường hợp của em, là trong sự tưởng tượng cường điệu”. Anh cố nén cười. “Ngược lại, anh là người bất tử nghĩa là anh đã có mặt trên trái đất này hàng trăm năm trong một vòng đời liên tục. Một chuyện quan trọng nữa là, ngược lại với khả năng tưởng tượng của em, sự bất tử của anh không dựa vào việc hút máu người, giết người, hay làm những điều kinh khủng như em nghĩ!”.

Tôi liếc nhìn anh, bất ngờ nhớ lại thứ nước uống màu đỏ kỳ lạ của anh và tự hỏi nó có liên quan gì đến tuổi thọ của anh không. Kiểu như nó là *thức uống bất tử* hay cái gì đó tương tự.

“Thức uống bất tử”. Anh cười lớn. “Tốt lắm. Hãy nghĩ về khả năng tiếp thị loại nước uống này! Trí tưởng tượng của em phong phú thật...”.

Chỉ khi thấy tôi không cười, không có chút xiu về gì muốn cười, mặt anh mới dịu lại.

“Ever, làm ơn đi, em không cần phải sợ anh đâu. Anh không nguy hiểm, không xấu xa, và anh không bao giờ làm tổn thương em. Anh đơn giản là một con người... sống rất lâu. Vậy thôi. Có thể là mãi mãi, ai mà biết được chứ. Nhưng điều đó không có gì là xấu cả. Chỉ là bất tử. Và anh sợ...”.

Anh cố nắm tay tôi, nhưng tôi lùi lại, hai chân run run không vững, không muốn nghe thêm nữa.

“Anh đang nói dối! Điều này thật điên rồ! Anh thật là điên rồ!” .

Damen thở dài, nhìn tôi bằng cặp mắt hồi hận sâu sắc. Anh giữ khoảng cách để tôi không hốt hoảng bước lui nữa.

“Em có nhớ lúc đầu tiên em gặp anh không? Ngay đây, trong bãi đậu xe này. Ngay khi em nhìn vào mắt anh, em đã thừa nhận có nét gì đó rất thân quen... Và nữa, cái lần mới đây, cái lần em bị choáng và mém ngã trước cửa lớp của Haven. Anh đỡ em. Khi em nhìn vào mắt anh, em gần như nhớ lại lờ mờ những nét chính của sự việc. Nhưng sau đó, vì Haven lên tiếng nên em lại quên đi... Em nhớ không?”.

Tôi nhìn chăm chăm vào anh, sững sờ, bất động, chết lặng, cảm nhận chính xác điều anh sắp nói, nhưng không muốn nghe nó. Không muốn một chút nào cả!

“Không!”.

Tôi thẳng thốt lên, lùi lại một bước, đầu quay cuồng, toàn thân lão đảo.

“Anh là người tìm thấy em trong tai nạn xe ở trong rừng. Anh là người mang em trở lại!”.

Tôi lắc đầu. Mắt mờ đi vì những giọt nước mắt ràn rụa trào ra.

Không!

“Cặp mắt mà em nhìn thấy trong chuyến trở về của em chính là anh đó, Ever. Anh ở đó. Anh ở ngay bên cạnh em. Anh mang em trở lại với cuộc sống. Anh cứu em. Anh biết em nhớ. Anh có thể thấy điều đó trong suy nghĩ của em”.

“Không!”.

Tôi hét lên, bịt tai lại, nhắm mắt lại. Những giọt nước mắt tuôn tràn nơi khóe mắt. Tim tôi thất lại từng cơn. Dạ dày đau nhói. Cả người tôi run rẩy trong cảm giác hoảng loạn tột cùng.

“Đừng nói nữa!”.

“Ever!”. Giọng của anh ngân lên, chiếm lấy suy nghĩ của tôi, chiếm lấy các giác quan của tôi. “Anh xin lỗi nhưng đó là sự thật. Em không có lý do gì để sợ anh!”.

Tôi ngồi khụy xuống đất, mặt úp vào đầu gối và khóc nức nở, hai vai run run.

“Anh không có quyền đến gần em, không có quyền quấy rầy em. Em kỳ di là lỗi của anh! Em bị kẹt giữa cuộc sống khủng khiếp này là lỗi của anh! Tại sao anh không để em một mình, tại sao anh không để em chết đi, ngay trong tai nạn đó?”.

“Anh không thể chịu đựng nổi nếu mất em lần nữa!”.

Damen thì thào, quỳ xuống bên cạnh tôi.

“Không thể mất em lần này và không thể mất em...mãi mãi!”.

Tôi ngược lên nhìn anh, không biết ý anh là gì, nhưng hy vọng anh đừng giải thích gì thêm nữa. Tôi đã nghe đủ rồi. Tôi chỉ muốn dừng lại. Tôi chỉ muốn kết thúc.

Damen lắc đầu. gương mặt quặn thắt nỗi đau.

“Ever, làm ơn đừng nghĩ thế, làm ơn đừng...”.

“Vậy ra... Anh chỉ đột nhiên quyết định mang em trở về, trong khi cả gia đình em đã chết?”.

Tôi mắt ngược nhìn Damen, trong đầu buốt lên một câu hỏi cuối cùng.

“Tại sao anh phải làm vậy? Anh có mạnh mẽ đến mức đủ sức làm người chết sống lại không? Tại sao anh không cứu gia đình em? Tại sao chỉ có mình em?”.

Một lần nữa, Damen cau mày khi phải chống chọi với những ánh nhìn phẫn uất và đau đớn trong tôi. Rồi anh thở dài.

“Anh không mạnh mẽ được như thế. Đã quá trễ, họ đã đi rồi. Nhưng em... Em nấn ná ở lại chưa chịu đi. Và anh nghĩ điều đó có nghĩa là em còn muốn sống nữa!”.

Vậy đó thật sự là lỗi của tôi rồi. Bởi vì tôi chần chừ, nấn ná, thờ thẩn trong khu vực chết tiệt đó, bị sao lãng bởi cây và hoa bao phủ xung quanh. Trong khi họ tiếp tục đi, đi qua bên kia, thì tôi một mình đòi ở lại...

Anh nhìn tôi rồi nhìn sang chỗ khác.

“Đi đi!”. Cuối cùng tôi cũng thốt lên được một câu. Tôi tháo chiếc vòng tay có cần pha lê ra và ném nó trả lại cho anh ta. Tôi muốn quên món quà ấy, quên anh, quên tất cả. Tôi đã thấy và đã nghe quá đủ rồi. “Đi đi. Em không bao giờ muốn gặp lại anh nữa!”.

“Ever, đừng nói như vậy trong khi em không thật sự nghĩ như vậy!”. Giọng anh van xin, yếu ớt lạ kỳ.

Tôi úp mặt vào tay mình, quá mệt đến mức không còn khóc được. Nhưng tôi biết anh có thể nghe suy nghĩ của tôi trong đầu.

Anh nói anh sẽ không bao giờ làm hại em, nhưng hãy nhìn những chuyện anh đã làm xem! Anh phá hỏng mọi thứ, làm tan nát cả cuộc đời em, để làm gì? Em có thể sẽ chỉ còn một mình? Em có thể sống cuộc đời còn lại như là một người kỳ dị? Em ghét anh – Em ghét anh vì những gì anh đã làm cho em, em ghét anh vì anh biến em thành con người như thế này, em ghét anh vì anh ích kỷ! Em không bao giờ, mãi mãi không bao giờ muốn gặp lại anh!

Tôi gục đầu xuống đầu gối. Vẫn tiếp tục để những suy nghĩ nổi lên.

Hãy để cho em được sống bình thường, làm ơn trả cho em cuộc sống bình thường trở lại. Hãy đi đi, để em một mình. Bởi vì em ghét anh – em ghét anh – em ghét anh – em ghét anh!.

Cuối cùng, khi tôi ngẩng đầu lên, tôi nhận ra bao bọc quanh mình là hàng trăm ngàn bông tulip, tất cả đều màu đỏ thắm. Những cánh hoa lấp lánh nắng sớm, tràn ngập bãi đậu xe, bao phủ tất cả mọi chiếc xe. Và khi tôi đứng dậy, cố loạng choạng đứng dậy, cố thoát ra, tôi biết một điều mà không cần dùng đến đôi mắt của mình: Người gửi những bông hoa này...đã ra đi!



GIỜ HỌC TIẾNG ANH TRỞ NÊN THẬT BẤT THƯỜNG khi không còn Damen bên cạnh để nắm tay tôi và thì thầm vào tai tôi. Tôi đã quá quen với sự có mặt của anh, quá thân thuộc với sự có mặt đó đến mức quên bẵng đi cả những trò chọc ghẹo đầy ác ý của Stacia và Honor. Nhưng giờ đây, nhìn bọn họ nhếch mép cười, gửi cho nhau những tin nhắn trong giờ học kiểu như: “*A, cho đáng đời cái con lập dị ngu ngốc, chắc bị anh ta bỏ rơi rồi!*”, tôi biết mình sẽ phải nhờ lại vào cái áo khoác có mũ trùm đầu, kính mát và chiếc iPod để chở che, làm bạn.

Cuộc sống của tôi... Sao lúc nào nó cũng đầy rẫy những sự trở trêu? Một cô gái mười sáu tuổi rưỡi, khóc nức nở ở bãi đậu xe, cầu xin người bạn trai *bất tử* của mình biến đi để mình cảm thấy được bình thường trở lại! Trời ạ, tại sao sự trở trêu ấy lại rơi vào tôi?

Đòi Damen biến đi để có được trở lại cuộc sống bình thường. Nhưng giờ đây, khi anh đã thực hiện đúng những gì tôi mong muốn, thì sao? Trong cuộc sống mới *không-có-Damen* của mình, tất cả những suy nghĩ bất chợt của người khác, cũng như những vầng hào quang tỏa ra từ họ vẫn tràn ngập trong tôi, dày vò tôi. Tại tôi lúc nào cũng *nghe*, mắt tôi lúc nào cũng *thấy* và tràn đầy nước. Lại còn chứng đau nửa đầu nữa. Nó thường hay bất chợt tìm đến, làm tôi rã rời ê ẩm toàn thân. Tôi choáng váng thường xuyên, buồn nôn thường xuyên. Tôi có gì tốt hơn sau khi Damen đã ra đi đâu?

Tôi không muốn kể cho Miles và Haven nghe về sự tan vỡ của chúng tôi, rằng đã một tuần qua chúng tôi không hề nói chuyện với nhau. Cả hai đứa bạn của tôi đều đã quen với sự vắng mặt thất thường của anh, nên họ không nghi ngờ gì và cũng không bận tâm gì lắm với chuyện đã khá lâu rồi không thấy anh xuất hiện.

Nhưng tôi cũng không thể giữ mãi được điều ấy trong lòng.

Vào một ngày, trong lúc ăn trưa, tôi tăng hăng giọng, liếc nhìn Miles và Haven, rồi ngập ngừng. “*Tớ muốn các cậu biết, Damen và tớ đã kết thúc rồi.*”

Cả hai há hốc mồm, ngơ ngác định nói gì đó. Song tôi ra dấu ngăn lại, thông thả thêm vào: “*Và anh ấy đã đi rồi!*”

“*Đi?*”. Cả hai cùng thốt lên. Có vẻ chẳng ai muốn tin.

Mặc dù tôi biết họ quan tâm, mặc dù tôi nợ họ một lời giải thích, nhưng tôi chỉ lắc đầu, mím chặt môi, không nói thêm được lời nào.

Cô Machado là người tinh ý. Vài ngày sau khi Damen đi, cô đến bên tôi lúc tôi đang vẽ, cố không nhìn thẳng vào bức tranh của tôi mà chỉ nói thật khẽ khàng: “*Cô biết em và Damen rất thân nhau. Cô biết điều đó khó khăn cho em biết nhường nào... Vì thế, cô nghĩ em nên giữ cái này. Xem nó như là một món quà kỷ diệu!*”

Cô đưa cho tôi bức tranh sơn dầu.

Tôi gật đầu cảm ơn cô, rồi đặt nó xuống dưới chân giá vẽ của mình và tiếp tục vẽ tranh. Tôi chẳng nghi ngờ chút nào về sự kỳ diệu và phi thường của nó. Mọi thứ Damen làm đều kỳ diệu và phi thường cả. Nhưng thật sự, nếu bạn có đủ thời gian dạo chơi trên trái đất này hàng mấy trăm năm, thì có lẽ bạn cũng sẽ đủ thời gian để trở nên tinh thông một số thứ.

“*Em không xem nó sao?*”. Cô ngạc nhiên vì tôi thờ ơ đến thế trước kiệt tác của Damen.

Tôi quay sang cô, cố gượng cười: “Dạ không! Nhưng cảm ơn cô đã đưa nó cho em...”.

Khi chuông kết thúc giờ học vang lên, tôi mang bức tranh của Damen ra xe, bỏ nó vào cốp và đóng sầm lại mà vẫn không xem.

Miles hét toáng lên tò mò: “Ờ, cậu có cái gì vậy?”, nhưng tôi chỉ đút chìa khóa vào ổ và thở dài lẩm bẩm: “Chẳng có gì!”.

Ừ, có thể là chẳng có gì. Song có một việc tôi không thể nào phủ nhận, đó là cảm giác cô đơn thật sự. Tôi đã không nhận ra cuộc sống của mình gần gũi với Damen và Riley đến mức nào. Tôi dựa vào Damen và dựa em gái của mình, yên tâm trong vòng tay của họ. Sự hiện diện của họ – tôi cứ tưởng chỉ là bình thường – song thực chất đã giúp tôi khóa lấp đi bao nhiêu là khoảng trống, để giúp chữa lành các vết thương trong cuộc sống của tôi.

Tôi biết Riley đã nói với tôi rằng nó sẽ không đến trong một thời gian. Nhưng ba tuần trôi qua. Điều đó bắt đầu làm tôi hoảng sợ.

Cả Damen nữa... Tôi không tưởng tượng được việc chia tay với người bạn trai bất tử của mình lại đau đớn đến mức này.

Hai người thân yêu của tôi. Hai chỗ dựa của tôi.

oOo

Thứ Bảy, Miles và Haven mời tôi cùng tham gia chuyến đi chơi mùa đông hàng năm, tôi nhận lời ngay. Tôi biết rằng đã đến lúc mình nên ra khỏi nhà, khỏi sự phiền muộn và quay trở về với cuộc sống không có Damen.

Cả Haven lẫn Miles đều rất hào hứng được làm “hướng dẫn viên” cho tôi. Họ dành thời gian giới thiệu cận kề cho tôi nhiều thứ...

“Ở đây không vui bằng lễ hội Sawdust mùa hè”. Miles giải thích sau khi chúng tôi mua vé và đi qua cổng.

“Cậu cứ nói thế... Tớ chắc ở đây được tổ chức tốt hơn!”. Haven cười tươi tắn, quả quyết với chúng tôi. “Ở đây có mục thổi thủy tinh, phần tớ thích nhất nữa...”.

Tôi đi theo họ. Chính xác là bị cuốn theo. Đầu óc tôi quay cuồng khi phải đối diện với quá nhiều thứ năng lượng khác nhau của đám đông xung quanh. Tất cả màu sắc, hình ảnh, âm thanh xoay tròn xung quanh tôi. Đến lúc này thì tôi lại ước phải chỉ mình ở nhà, chắc chắn ở đó yên tĩnh và an toàn hơn.

Tôi kéo cái mũ trùm đầu xuống, định gắn tai nghe vào thì Haven quay lại.

“Này, cậu định nghe nhạc ở đây sao?”.

Tôi ngập ngừng dừng lại, bỏ tai nghe trở lại vào trong túi. Đành rằng tôi muốn tránh xa sự ảnh hưởng của mọi người xung quanh đang dồn dập vây tỏa mình thông qua thứ năng lực siêu linh, nhưng tôi không muốn bạn tôi nghĩ rằng tôi muốn tránh xa họ.

“Đi nào, để tớ dẫn cậu đến xem người thổi thủy tinh này. Ông ta tuyệt lắm!”.

Miles không đợi lâu, lật đặt kéo tay tôi băng ngang qua chỗ một ông già Noel và vài người thợ bạc trước khi dừng lại bên một nhóm người đang làm những chiếc bình hoa rực rỡ, lộng lẫy đủ màu. Họ chỉ dùng miệng của mình, cùng với một ống thổi kim loại dài, và lửa.

“Tớ phải học làm cái này mới được!”. Miles mắt tròn mắt dẹt, cứ vỗ tay liên hồi, ra vẻ cực kỳ ngưỡng mộ.

Tôi đứng cạnh Miles, nhìn những vòng xoáy đầy màu sắc đang được định hình. Sau đó, tôi đi qua gian hàng bên cạnh, nơi trưng bày hàng loạt túi xách tay kiểu dáng khác nhau dành cho phụ nữ.

Tôi nhắc một chiếc túi xách màu nâu ra khỏi kệ và vuốt nhẹ nhẹ lớp da mềm của nó, nghĩ thầm đây có thể là món quà Giáng Sinh thích hợp tặng cô Sabine, vì đây là thứ cô không bao giờ mua nhưng luôn thầm thích nó.

“Cái này giá bao nhiêu ạ?”. Tôi cất tiếng hỏi và lập tức nhăn mặt vì nghe giọng nói của mình vang dội liên tục trong đầu.

“Một trăm năm mươi đô”.

Tôi nhìn người phụ nữ bán hàng trong cái áo màu xanh, quần jeans bạc phếch, dây chuyền bạc có mặt là biểu tượng hòa bình. Tôi *biết* cô ta sẽ giảm giá, thấp hơn nhiều. Nhưng mắt đang đang nhức và đầu thì bung bung. Một cảm giác choáng váng bao phủ cả người. Tôi chẳng có lòng dạ nào mặc cả lúc này nữa. Chỉ muốn về nhà, về nhà thật nhanh thôi.

Tôi để cái túi lại chỗ cũ và quay ra trong khi người bán hàng lập tức gọi với theo.

“Nhưng đối với cháu, cô chỉ lấy một trăm ba mươi”.

Mặc dù tôi *biết* rõ đây không phải là giá cuối cùng, vẫn còn có thể trả xuống thấp hơn được nữa, nhưng tôi chỉ lắc đầu đi ra.

Đột nhiên tôi nghe tiếng ai đó khe khẽ thốt lên từ phía sau.

“Cả cháu và cô đều biết giá cuối cùng là chín mươi lăm đô la. Vậy sao cháu lại từ bỏ dễ dàng như thế?”.

Tôi quay lại, giật mình trước một người phụ nữ vóc dáng nhỏ bé, xinh xắn, với mái tóc nâu vàng. Xung quanh cô bao phủ vầng hào quang màu tím.

“Cô là Ava...”. cô mỉm cười gật đầu, chìa tay ra.

“Cháu biết”.

Tôi phớt lờ bàn tay cô.

“Cháu thế nào?”.

Cô tươi tắn hỏi, như chẳng để tâm gì lắm đến cách cư xử lạnh lùng và khiếm nhã của tôi vừa rồi. Điều đó càng làm tôi cảm thấy tệ hơn vì hành động của mình.

Tôi nhún vai, liếc nhìn người thổi thủy tinh, xoay xung quanh cuống cuồng tìm Miles và Haven, trong lòng dậy lên chút cảm giác hoảng sợ khi không thấy họ.

“Hai đứa bạn cháu đang xếp hàng mua thức ăn. Nhưng đừng lo, họ cũng sẽ mua cho cháu luôn”.

“Cháu *biết*”. Tôi nói với Ava, mặc dù thật ra thì tôi không biết. Đầu tôi đang nhức quá, tôi không đủ sức để *đọc* được suy nghĩ của mọi người.

Khi thấy tôi rướn mình định đi sang chỗ khác, bất thần cô Ava chớp lấy cánh tay tôi.

“Ever, cô muốn cháu biết cô vẫn giữ lời hứa của mình. Cô thật sự muốn giúp cháu!”.

Phản xạ bản năng đầu tiên của tôi là đẩy cô ra xa, xa nhất có thể. Nhưng lúc cô đặt tay lên tay tôi, ngay lập tức, giây phút ấy đầu tôi hết bung bung, tai tôi hết ù ù vì tiếng động, và mắt tôi thì không còn cảm giác đau rát nữa.

Một tí tắc bình yên.

Song, khi nhớ đến chuyện cô thật sự là ai – là người phụ nữ kinh khủng, người đã lấy đi mất đứa em gái của mình – tôi nhúu mày, giật tay mình ra, nhìn trừng trừng cô.

“Cô đã lấy mất Riley, vậy cô còn muốn làm gì nữa?”.

Tôi nuốt nước bọt một cách khó khăn và cố không khóc.

Ava nhìn tôi với vẻ quan tâm. Cả một vầng hào quang xung quanh tím biếc.

“Riley không phải là người mà ai khác có thể *lấy đi*. Con bé lúc nào cũng bên cháu, mặc dù cháu không thật sự *thấy* nó”. Cô nói và lại cầm tay tôi.

Có một điều gì đó thật mâu thuẫn trong tôi. Song, sự bướng bỉnh bao giờ cũng lớn hơn. Tôi từ chối lắng nghe. Từ chối để cô chạm vào tôi lần nữa.

“Đừng can thiệp vào cuộc đời của cháu!”. Tôi bước đi chỗ khác. “Hãy để cháu yên. Riley và cháu đã rất yên ổn, hạnh phúc bên nhau cho đến khi cô xuất hiện!”.

Nhưng Ava không đi. Cô chẳng đi đâu cả. Cô đứng ngay đó, nhìn tôi chăm chăm tỏ vẻ rất giận nhưng vẫn mềm mỏng và quan tâm.

“Cô biết chuyện nhức đầu của cháu”. Cô thì thầm với giọng dịu dàng. “Cháu không cần phải sống như thế, Ever. Thật đấy, cô có thể giúp!”.

Ừ, quả thật là tôi rất cần sự bình yên lúc này – một sự bình yên thoát hẳn ra được những công kích dữ dội của tiếng ồn và sự đau đớn. Nhưng tôi không muốn phải nhờ đến cô ta. Tất cả những gì tôi làm là quay gót và bước nhanh đi, hy vọng sẽ không bao giờ gặp cô lần nữa.

oOo

“Ai thế?”, Haven hỏi khi tôi hỗn hển chạy đến, ngồi bên cạnh.

“Đâu có ai!”. Tôi nói thật khê khàng nhưng vẫn phải co rúm người lại vì âm hưởng của câu nói cứ vang vọng từng hồi trong tai.

“Trông giống như cái cô đã xem bói cho mọi người ở buổi tiệc bên nhà cậu”.

Tôi cầm lấy cái đĩa Miles đưa cho mình.

“Bọn tớ không biết cậu thích gì nên lấy mỗi thứ một chút”, Miles liếc thoáng một tràng dài, “Cậu có mua được túi xách không?”.

Tôi lắc đầu.

“Không, đắt quá!”. Tôi lăm bắm, lòng dậy lên cảm giác tiếc rẻ. Suốt lúc ăn, tôi cứ phải lấy tay che miệng khi nhai, vì tiếng động trong khi nhai cứ vang lên dữ dội khiến mắt tôi cay xè, đầy nước.

“Cậu có mua bình hoa không?”.

Tôi hỏi cho có chuyện, chứ biết là Miles không mua – không phải vì tôi có năng lực siêu linh, mà đơn giản bởi vì tôi không thấy có cái túi nào bên cạnh.

“Không, tớ chỉ thích xem họ thối thôi!”.

“Ê, các cậu... Cái điện thoại của tớ đâu?”.

Cô thò tay vào cái túi xách khổng lồ của mình, lục tung nó lên, trong khi tiếng điện thoại thì vẫn không ngừng reng.

“Ôi trời ơi, Haven... Cậu làm ơn đổi tiếng chuông điện thoại đi. Mỗi lần có ai gọi đến cho cậu là tớ giật bắn hết cả người!”. Miles nhún vai, bỏ cái vỏ bánh thịt chiên mà chỉ ăn phần nhân bên trong.

Tôi nhấp một ngụm nước ngọt, nhìn Haven. Chẳng cần đến năng lực siêu linh, chỉ cần thấy sự phấn chấn trên gương mặt cô bạn khi nghe điện thoại là tôi có thể đoán ra ai gọi.

Quả vậy.

Haven quay sang chỗ khác, bịt ngón tay vào một bên tai, vui vẻ hét toáng.

“Ôi trời ơi! Tớ nghĩ cậu biến mất luôn rồi chứ. Tớ đang đi chơi với Miles. Ừ, Ever cũng có ở đây. Họ đang ở ngay đây nè! Ừ, được chứ...”.

Cô ta đưa tay bịt phần micro của chiếc điện thoại và quay về phía chúng tôi, mắt sáng lên: “Drina gửi lời chào nè!”. Sau đó phấn khích ra dấu để chúng tôi *chào* lại. Nhưng cả Miles lẫn tôi đều ngồi im lặng. Haven trợn mắt, đứng dậy, đi ra xa nơi chúng tôi ngồi và riu rít nói: “Ừ, họ cũng gửi lời chào cậu đấy, Drina!”.

Miles lắc đầu nhìn tôi. “Tớ đâu có *chào*. Cậu có *chào* không?”.

Tôi nhún vai, trộn đậu vào phần cơm của mình.

“Sao tớ thấy... phiền phức quá!”. Miles lăm bắm nhát gừng, nhìn theo bóng đứa bạn mình đi ra xa.

Mặc dù lờ mờ hiểu được ý Miles, nhưng tôi không cảm nhận được rõ ràng Miles định nói đến chuyện gì. Quá đông người. Vì vậy, quãng năng lượng ở đây cứ sôi sùng sục và xoay tròn như nồi súp khổng lồ. Quá nhiều làn sóng khác nhau khiến tôi không thể phán đoán hay *đọc* được

một cách rõ ràng.

“Ý cậu là gì?”, tôi hỏi.

“Tớ nói vậy mà cậu không hiểu sao?”.

Tôi nhún vai, đầu nhúc bưng bưng, không thể *thấy* nổi dù chỉ là một suy nghĩ của Miles.

“Có cái gì đó thật là kỳ lạ về mối quan hệ giữa Drina và Haven. Tớ cảm thấy cứ sao sao đó. Kinh khủng thật!”.

“Sao cậu lại cho là kinh khủng?”. Tôi nhìn Miles, thật sự chờ đợi một câu trả lời.

“Tớ không biết diễn tả làm sao. Nhưng tin tớ đi, có vẻ như cái cô Drina đó muốn biến Haven thành người của mình!”.

Tôi nhướn mày.

“Biết nói sao nhỉ? Một môn đệ, một người tôn sùng, một bản sao... Đại loại thế!”, cậu ta nhún vai.

“Ừ, kinh khủng thật...!”, tôi tiếp lời.

Miles hớp một ngụm nước, liếc nhìn bóng Haven đứng phía xa xa.

“Cậu xem cái cách Haven bắt chước cô ta đi. Ăn mặc giống cô ta, kính sát tròng, màu tóc, trang điểm, quần áo, và cả hành động nữa...”.

“Chỉ vậy thôi hay còn gì khác nữa?”.

Tôi tự hỏi không biết Miles có biết chuyện gì đó cụ thể hay có cảm giác nào đó về sự *bất hạnh* hay *cái chết* không.

“Cậu cần hơn nữa à?”, cậu ta trợn mắt nhìn.

Tôi để cái bánh xuống đĩa vì không còn cảm thấy đói.

Miles ngẫm nghĩ một chút, nhìn xung quanh, trước khi hạ giọng thấp đến mức gần như là thì thào.

“Bí mật nhé. Cái hình xăm trên tay Haven đó, còn tệ hơn nữa. Không biết nó là *cái quái quỷ* gì thế? Đó có phải là thời trang mới nhất của ma cà rồng không? Tớ cứ thấy ớn lạnh mỗi khi nhìn vào nó. Tớ nghi đó là nghi lễ của nhóm người bí mật nào đó. Thật *gớm ghiếc*. Chẳng có chút bình thường nào như Haven nghĩ. Rất có thể nó là nguyên nhân làm cho Haven bệnh mấy ngày liền!”.

Tôi mím chặt môi, nhìn Miles chằm chằm, không biết phải phản ứng ra sao, chia sẻ ra sao. Tôi tự hỏi sao mình lại quyết định giữ bí mật chuyện của Damen. Nhưng sau một hồi lâu lưỡng lự, cắn chặt môi, tôi hiểu rằng tối thiểu bí mật này phải được khóa lại, giữ kín trong hăm mộ thêm ngày hôm nay nữa.

“Tóm lại là *không lành mạnh chút nào*”. Miles lẩm bẩm.

“Cái gì không lành mạnh?”.

Haven hỏi, thả người ngồi phịch xuống cạnh tôi và bỏ điện thoại trở lại vào trong túi xách. “Chẳng có gì. Bọn tớ nhắc đến chuyện không chịu rửa tay sau khi đi nhà vệ sinh của Ever”, Miles nháy mắt nhìn tôi, giọng đầy ẩn ý.

Haven lúc lắc đầu.

“Tưởng tớ tin mấy chuyện đó sao?”.

“Thật mà. Ever không chịu rửa xà phòng, và tớ đang cố cảnh báo với cậu ấy về những mối nguy hiểm mà cậu ấu có thể gặp phải. Cả *chúng ta* nữa!”.

Tôi trợn mắt, mặt đỏ bừng vì sự thật *không* phải vậy.

Nhưng Haven thờ ơ thò tay vào trong túi xách, lục lọi giữa các thỏi son môi, những vật dụng cá nhân linh tinh, rồi cuối cùng lôi ra một chiếc lọ nhỏ bằng bạc, mở nắp và rót thứ chất lỏng không màu trong đó vào thức uống của chúng tôi.

“Ồ, tớ đoán các cậu đang bàn về *tớ*. Nhưng các cậu biết cái gì? Tớ đang rất hạnh phúc. Tớ

chẳng quan tâm!”.

Haven phá lên cười.

Tôi chụp tay bạn mình, không để cô đổ chất lỏng trong lọ vào ly tôi.

Kể từ cái đêm tôi quá chén với bạn bè trong trường cũ đến mức nôn thốc nôn tháo, tôi đã thề sẽ không chạm tới giọt rượu mạnh nào nữa cả. Nhưng vừa chạm đến tay cô ta, người tôi đã trào lên một nỗi sợ hãi. Tôi *thấy* tờ lịch lóe sáng trước mặt tôi với một vòng tròn đỏ quanh ngày 21 tháng 12.

“Trời, cậu làm ơn thư giãn đi. Đừng có *bà cự non* nữa. Hãy sống một chút, được không? Các cậu không hỏi tớ tại sao tớ hạnh phúc sao?”.

“Không, bởi vì tớ biết thế nào cậu cũng sẽ nói thôi!”. Miles bực bội dẹp cái đĩa sang một bên.

“Cậu nói đúng, Miles, cậu nói chính xác. Nhưng nếu được hỏi thì lúc nào cũng thấy thích hơn. Để tớ nói cho các cậu biết. Đó là Drina. Cô ta vẫn còn ở New York, vui vẻ shopping. Cô ta cũng mua một đồng hồ cho tớ, liệu các cậu có thể tin được không”.

Haven nhìn chúng tôi, mắt mở to, nhưng khi thấy chúng tôi không có phản ứng, cô bạn tiếp tục. “Dù sao thì cô ta cũng đã gửi lời *chào* trong khi các cậu không thềm *chào* lại. Đừng có nghĩ là cô ta không biết điều đó!”.

Haven lăm bầm, cau mày với chúng tôi. “Nhưng... Cô ta sắp trở lại, và cô ta mời tớ đến một buổi tiệc thật hoành tráng. Tớ sốt ruột chết đi được ấy!”.

“Khi nào?”, tôi cố không tỏ vẻ kinh sợ. Tự hỏi đó có phải là ngày 21 tháng 12 không.

Nhưng Haven chỉ cười và lắc đầu. “Xin lỗi, tớ không thể nói. Tớ đã hứa không nói!”.

“Tại sao?”, cả tôi và Miles đều bật lên.

“Bởi vì buổi tiệc rất đặc biệt, chỉ dành cho khách mời, họ không muốn những kẻ phá hoại đến đó!”.

“Cậu nghĩ bọn tớ là kẻ phá hoại à?”.

Haven nhún vai, hớp một ngụm nước.

“Không thể vậy được!”. Miles lắc đầu. “Chúng ta là những người bạn tốt nhất của nhau, vì thế theo luật lệ, cậu phải nói cho bọn tớ nghe!”.

“Không phải chuyện này...”, Haven quả quyết lắc đầu, “Tớ đã thề giữ bí mật rồi. Chỉ biết rằng tớ rất phấn khích, chỉ muốn nổ tung!”.

Tôi nhìn Haven, muốn tìm hiểu xem có chuyện gì, nhưng đầu tôi đau quá và mắt tôi thật sự đang chảy nước. Quầng hào quang quanh người Haven vì thế nhập nhoàng hòa vào với một người khác. Tôi không thể *đọc* gì.

Tôi rút rờ đưa một ngụm rượu mà Haven vừa rót cho mình lên môi, nhấp thử. Chất lỏng nóng bỏng trôi xuống cổ họng, lan theo dòng máu trong cơ thể tôi, khiến tôi lắc lư đầu.

“Cậu vẫn còn bệnh à?”.

Haven nhìn tôi một cách lo lắng. “Cậu nên thư giãn đi. Có lẽ cậu chưa hoàn toàn qua khỏi!”. “Qua khỏi cái gì?”, tôi liếc nhìn xung quanh và hớp thêm một ngụm, lại thêm một ngụm nữa.

Các giác quan của tôi mờ theo từng ngụm rượu.

“Cảm sốt chứ còn gì! Nhớ cái hôm cậu rất yếu ở trong trường không? Tớ đã nói cậu buồn nôn hoa mắt chỉ mới là bắt đầu thôi... Nhưng hứa với tớ là sẽ kể cho tớ nghe nếu cậu nằm mơ khi bị cảm sốt nhé, bởi vì giấc mơ đó thật tuyệt!”.

“Mơ gì?”.

“Tớ chưa nói với cậu sao?”.

“Chưa nói chi tiết”.

Tôi hớp thêm một ngụm, chú ý xem cái đầu mình cảm giác ra sao.

Hơi chóng mặt. Tất cả hình ảnh, suy nghĩ, màu sắc và âm thanh bất ngờ chìm xuống và phai

đi.

“Những con người hoang dã. Đừng giận nhé! Tớ thấy cả Damen trong số đó, mặc dù không có chuyện gì xảy ra đâu. Không phải giấc mơ kiểu trai gái đâu. Hình như anh ta cứu tớ, hình như anh ta chiến đấu với bọn quý dữ để cứu sống tớ. Thật kỳ lạ!”.

Cô ta cười lớn. “À, mà nói chuyện Drina gặp Damen ở New York đi...”

Tôi nhìn Haven, cả người bắt đầu ớn lạnh, mặc dù đã nốc cả đồng rượu.

Nhưng khi tôi uống thêm một ngụm nữa, sự ớn lạnh liền tan biến.

Ừ, thế thì uống thêm một ngụm nữa.

Thêm một ngụm nữa.

Sau đó, tôi liếc nhìn Haven, bình tĩnh: “Tại sao cậu kể cho tớ nghe điều đó?”.

Haven chỉ nhún vai.

“Vì Drina muốn cậu biết!”.



SAU BUỔI ĐI CHƠI, cả nhóm ra xe Haven, ghé qua nhà cô để lấy thêm rượu, rồi đi thẳng xuống thành phố. Ba chúng tôi đậu xe trên đường, rồi đi bộ trên vỉa hè, sóng bước với nhau thành hàng ngang, tay trong tay, nói cười nghiêng ngả làm những người đi đường phải dạt qua hai bên.

Vừa đi chúng tôi vừa hát nghêu ngao những bài từ trẻ con nhất đến buồn cười nhất. Hát rõ to, trật nốt trật nhịp lung tung, làm những người đi đường phải phì cười và lắc đầu nhìn tôi.

Khi đi ngang qua cửa hiệu sách Thời Đại, thấy những poster quảng cáo các cuốn sách về thế giới siêu linh, tôi trợn mắt nhìn sang chỗ khác, lòng lâng lâng một cảm giác xúc động rằng trong khoảnh khắc này, tôi không còn thuộc về thế giới đó nữa. Men rượu đã giải phóng cho tôi, bây giờ tôi là một người tự do.

Chúng tôi băng qua đường đến Main Beach, loạng choạng đi qua khách sạn Laguna, rồi ra đến bãi biển. Cả ba đưa, chân này đá chân kia, tay trong tay, chuyên chai rượu tới lui, và phàn nàn khi nó đã cạn queo, hết sạch.

“Khỉ gió!”. Tôi lăm bầm, ngửa đầu ra sau, dốc ngược cái chai, vỗ vỗ chai để nhấn nháp những giọt cuối cùng.

“Ôi trời ơi... Bình tĩnh đi bạn ơi!”. Miles nhìn tôi, cười phá lên. “Ngồi xuống đây và tận hưởng cái cảm giác hưng phấn này đi”.

Nhưng tôi không muốn ngồi. Tôi đang thích thú với cảm giác phấn chấn này. Tôi chỉ muốn chắc rằng cảm giác này sẽ kéo dài. Bây giờ, năng lực siêu linh của tôi không còn nữa, tôi muốn chắc chắn là sẽ không còn nữa.

“Các cậu có muốn về nhà tớ không?”. Tôi nói líu ríu, tiếng được tiếng mất, hy vọng cô Sabine không có nhà, để chúng tôi có thể uống chai vodka còn lại, giữ mãi cảm giác say sưa kỳ diệu này.

Nhưng Haven lắc đầu.

“Quên đi!”, cô ta lăm bầm, “Tớ xin quắc cần câu rồi. Tớ còn đang định bỏ chiếc xe lại và bò về nhà nè!”.

“Miles?”. Tôi nhìn cậu bạn van xin, không muốn buổi tiệc tàn. Đây là lần đầu tiên tôi cảm thấy nhẹ nhàng, tự do, không vướng bận, bình thường. Kể từ... Ừm, kể từ lúc Damen ra đi...

“Không! Tớ phải về nhà ăn tối với gia đình. Đúng bảy giờ ba mươi”. Cậu ta lắc đầu quầy quậy, cười phá lên trước khi ngã xuống cát. Sau đó thì Haven ngã chổng lên.

“Vậy còn tớ thì sao? Tớ phải làm gì đây?”.

Tôi khoanh tay nhìn hai người bạn, không muốn bị bỏ lại một mình. Hình như trong lúc đùa giỡn, họ quên mất cả tôi.

Sáng hôm sau, mặc dù thức dậy trễ, nhưng điều đầu tiên tôi nhận ra là: *Đầu tôi không còn bưng bưng nữa!*

Ít nhất là không như những ngày thường..

Tôi lặn người, thò tay xuống gầm giường lấy chai vodka mà tôi đã giấu ở đó tối hôm qua, nốc một ngụm rõ to, rồi nhắm mắt lại để nghe vị nồng ấm thấm vào lưỡi, rồi lan qua cổ.

Khi cô Sabine thò đầu vào phòng xem tôi đã dậy chưa, tôi rùng mình khi thấy vầng hào quang mọi ngày ở quanh cô biến mất.

“Con tỉnh rồi!”. Tôi bèn lén giấu chai rượu xuống dưới gối, bước tới ôm cô. Thật ra, chuyện muốn ôm chỉ là phụ, cái chính là tôi muốn thử xem khả năng cảm nhận năng lượng, suy nghĩ từ người khác của tôi có còn không.

“Hôm nay trời đẹp cô nhỉ?”. Tôi cố nén một nụ cười cứ chực chờ toe toét trên môi, cảm thấy mình lúng túng và vụng về trong cảm giác tươi mới này.

“Đẹp trời à? Hừm...”. Cô nhún vai.

Tôi nhìn ra khung cửa sổ ngoài kia. Bầu trời xám xịt, u ám, đang mưa. Nhưng tôi đâu có nói về thời tiết. Tôi đang nói về tôi. Một tôi mới!

Một tôi mới, khác hẳn hôm qua, bình thường và không có năng lực siêu linh.

“Bầu trời thế này làm con nhớ nhà quá!”. Tôi cười với cô, bỏ cái áo ngủ ra và đi vào nhà tắm.

Lúc Miles vừa leo lên xe, cậu ta lập tức trợn mắt nhìn tôi, lấp bắp: “Chuyện quái gì thế...?”.

Tôi nhìn xuống chiếc áo len dài tay của mình. Quần jeans sành điệu. Đôi giày xinh xắn kiểu ba lê. Những thứ trước đây của tôi mà cô Sabine đã giữ lại. Tôi cười.

“Xin lỗi, tớ không muốn quá giang người lạ!”. Miles hài hước, giả vờ mở cửa định bước ra.

“Là tớ mà, thật đấy, tin tớ đi”.

Tôi cười lớn. “Và làm ơn đóng cửa lại. Ngồi yên cho tớ chạy xe, nếu cậu không muốn chúng ta trễ học”.

“Tớ không hiểu”. Miles tò mò nhìn tôi, mặt rõ ràng đầy nghi hoặc. “Chuyện gì xảy ra với cậu vậy? Cậu thay đổi 180° luôn đấy. Mới hôm qua còn ăn mặc kín mít như một bà cô già thế kỷ mười chín, còn bây giờ thì mát mẻ, tươi trẻ như Paris Hilton!”.

Tôi nhìn Miles, liếc thoáng: “Đẹp mà, đẹp mà”, và nhấn mạnh chân ga. Chiếc xe lướt như bay trên mặt đường ẩm ướt và chỉ chịu giảm tốc độ đôi chút khi tôi nhớ đến hệ thống ra-đa của cảnh sát.

Miles hết hồn hét toáng lên.

“Ever, *chuyện quái quỷ gì thế?* Hay cậu còn say rượu?”.

“Không!”, tôi nói rất nhanh. “Tớ chỉ vừa thoát ra khỏi cái vỏ bọc của mình, chỉ vậy thôi. Tớ như thế nào à? Để tớ nói cho cậu nghe nhé, đây là lần đầu tiên trong mấy tháng gần đây tớ có được cảm giác như thế này!”. Tôi cười lớn. “Nhưng tin tớ đi, đây là *tớ thật sự!*”.

Tôi gật đầu hy vọng cậu ta tin điều đó.

“Cậu có biết là cậu đang chạy xe trên con đường trơn trượt không? Thật là một ngày khủng khiếp nhất trong năm của tớ khi cậu *ra khỏi cái vỏ bọc của mình!*”.

Tôi lắc mạnh đầu khi chạy vào bãi đậu xe, miệng hát líu lo.

“Cậu không biết tớ thấy trời hôm nay đẹp thế nào đâu. Ôi trời ơi, quang cảnh này làm tớ nhớ quê nhà của tớ quá!”.

Tôi đậu xe ở chỗ gần nhất. Sau đó chúng tôi chạy vào cổng trường, ba lô che trên đầu thay tạm chiếc dù. Nước từ đế giày văng tung tóe lên chân chúng tôi. Mặc kệ! Tôi cứ chạy. Khi băng ngang qua Haven – lúc này đang run lẩy bẩy dưới mái hiên, tôi cảm giác mình sung sướng biết bao khi không còn *thấy* vầng hào quang bao quanh Haven nữa.

“Chuyện quái gì...?”. Haven trợn tròn mắt nhìn tôi từ trên xuống dưới rồi từ dưới lên trên.

“Có gì mà ấp a ấp úng thế cơ chứ?”. Tôi cười lớn. “Tớ có phải quái vật đâu!”.

“Trời thế cậu *là ai* vậy?”. Haven vẫn còn đầy vẻ bàng hoàng, như không thể tin vào mắt mình.

Miles cười to, choàng tay ôm cả hai chúng tôi đi qua cổng. “Đừng có để ý đến cô Hoa khô! Oregon này làm gì. Cô ấy tự nhiên thấy hôm nay trời đẹp!!!”.

Khi tôi đi vào lớp tiếng Anh, tôi thấy mình thoải mái hẳn khi không còn *thấy* hay *nghe* những điều tôi không muốn. Mặc dù Stacia và Honor vẫn đang xì xào nọ kia, quắc mắt nhìn quần áo của tôi, nhưng tôi chỉ nhún vai không để ý. Kệ họ! Họ thì có bao giờ nói gì tốt đẹp. Tôi không phải nghe nữa, không buồn quan tâm nữa. Sự thật thì đây là lần đầu tiên tôi ăn mặc “khác” như vậy. Khi thấy mọi người trong lớp nhìn mình, tôi làm một động tác chào kín đáo, toe toét cười đến khi họ thôi không dám nhìn chăm chăm vào tôi nữa.

Nhưng đến tiết thứ ba môn Hóa, thì cảm giác hưng phấn trong tôi biến mất. Thay vào đó là hình ảnh, màu sắc, và tiếng động *lại* tràn ngập, lộn xộn trong tôi.

Tôi lảo đảo khi băng qua hành lang trường, thấy mắt mình hoa lên.

Tôi gương bước đến tủ đựng vật dụng cá nhân của mình, vặn tới vặn lui ổ khóa số, cố nhớ dãy mã số.

Nó là 24-18-12-3? Hay 12-18-3-24?

Tôi liếc nhìn xung quanh. Đầu tôi bưng bưng. Mắt dần dứa nước. Tôi vặn số 18-3-24-12. Cánh cửa mở ra. Tôi thò tay lục lọi giữa một chồng sách vở, lôi nó ra, làm rơi vài cuốn xuống đất. Kệ! Tôi không để ý. Thứ duy nhất tôi muốn lấy lúc này là chai vodka giấu bên trong. Tôi cần nó.

Tôi mở nắp chai, nghiêng đầu ra sau, uống một hơi dài, rồi một hơi nữa, một hơi nữa, một hơi nữa.

Khi tôi uống ngum cuối cùng, thì nghe ai đó lên tiếng:

“Ngẩng lên nào... Cười đi! Được rồi. Tớ đã chụp được rồi!”.

Stacia bước tới, tay giơ cao máy chụp hình. Hình của tôi, đang nghiêng ngửa nốc vodka, rất rõ ràng!

“Ôi chao, có ai ngờ cậu lại ăn ảnh thế? Thật hiếm khi có cơ hội thấy cậu không có cái mũ trùm đầu...”. Stacia cười, nhìn khắp lượt cơ thể tôi, từ trên xuống dưới.

Tôi nhìn Stacia. Mặc dù năng lực siêu linh của tôi đã lại biến đi sau khi nốc những ngum chất cồn này, nhưng ý đồ của Stacia thì đã rõ.

“Cậu muốn tớ gửi hình cho ai đầu tiên? Mẹ cậu hả?”.

Stacia nhướn mày và lấy tay che miệng vờ như lỡ lời. “Ôi, tớ xin lỗi! Ý tớ muốn nói là gửi cho *cô* của cậu á? Hay có thể là một giáo viên của cậu? Hay tất cả các giáo viên? Không! Không! Cậu nói đúng, hình này nên gửi đến Ban kỷ luật của nhà trường. Một con chim, một cục gạch, một cái chết nhanh chóng và nhẹ nhàng như người ta nói!”.

“Đó là chai *nước*”.

Tôi nói với Stacia, khom xuống lấy sách vở để trở lại vào học tủ của mình, cố tỏ vẻ thờ ơ, làm như tôi chẳng quan tâm mặc dù tôi biết rằng Stacia có thể tạo ra cho người khác một sự sợ hãi tốt hơn cả những người cảnh sát chuyên nghiệp. “Cậu vừa chụp tấm hình tớ uống nước. Chẳng có ý nghĩa gì!”.

“Một *chai nước*?”. Stacia cười lớn. “Vâng, cứ cho là vậy đi. Tớ có thể thêm vào. Cậu là người đầu tiên sử dụng chai vodka để đựng *nước*!”. Stacia trợn mắt. “Thôi nào. Cậu sẽ *đi xuống* nhanh thôi, Ever. Chỉ cần uống một lần thôi, là tạm biệt chim én luôn, và xin chào trại cai nghiện!”.

Tôi nhìn Stacia đang đứng trước tôi, cái vẻ quá tự tin, tự mãn, và tôi biết Stacia có lý do để làm như vậy. Cô ta thấy tai tôi đỏ bừng. Và quan trọng hơn, cả hai chúng tôi đều biết cô ta đúng.

“Cậu muốn cái gì?”.

Cuối cùng tôi thì thầm, nhận ra mỗi người đều có *giá trị* của riêng mình. Vấn đề bây giờ chỉ là làm sao để biết *cái giá* cô ta muốn. Tôi đã từng *nghe* đủ mọi suy nghĩ, chứng kiến đủ những tình huống, để khẳng định rằng điều đó là sự thật.

“Tớ muốn cậu đừng làm phiền tớ nữa”. Cô ta nói, tay khoanh trước ngực.

“Nhưng tớ đâu có làm phiền cậu!”. Tôi ngo ngác. “*Cậu làm phiền tớ thì có!*”.

“Ngược lại”.

Stacia nhìn tôi khắp lượt bằng ánh mắt gay gắt. “Chỉ cần nhìn cậu ngày này qua ngày khác, là tớ đã phải chịu đựng một cảm giác phiền muộn, khó chịu khủng khiếp rồi”.

“Cậu muốn tớ chuyển lớp tiếng Anh hả?”.

Tôi nhú mày, tay vẫn cầm cái chai mà không biết phải làm gì với nó. Nếu tôi để nó lại vào học tủ, thì cô ta sẽ chỉ điểm cho Ban giám hiệu và nó sẽ bị tịch thu. Còn nếu tôi bỏ nó vào ba lô, thì mọi chuyện cũng y như vậy.

“Cậu còn nhớ cậu nợ tớ một cái áo vì đã đâm sầm vào tớ, làm rách nó không?”.

Đây rồi, định tổng tiền à. Được thôi, tôi đã thắng rất nhiều tiền ở trường đua ngựa mà!

Tôi đưa tay rút vào túi quần để lấy cái ví, rất sẵn sàng trả tiền cho Stacia nếu cô ta bỏ qua vụ này. “Bao nhiêu?”, tôi lên tiếng.

Stacia nhìn tôi, cố đoán xem tôi có bao nhiêu tiền.

“Ơ, như tớ nói, nó là hàng độc được *thiết kế riêng*... Không dễ gì mua lại được... Vì thế...”.

“Một trăm đô?”. Tôi rút một tờ tiền đưa nó cho Stacia.

Cô nàng tròn mắt.

“Biết ngay là cậu không có chút ý niệm gì về giá trị của những chiếc áo thời trang mà. Chừng đó làm sao đủ!”. Stacia vừa nói vừa nhìn vào xấp tiền tôi cầm trong tay.

Kẻ tổng tiền thì lúc nào cũng đòi tăng giá lên, nhưng tôi biết mình nên giữ giá ấy. Tôi nhìn cô ta, neho mắt: “Cả hai chúng ta đều biết cậu mua cái áo đó ở cửa hàng trên đường về nhà”, tôi nhớ lại những chi tiết mình đã *thấy* khi chạm vào cô ta ở hàng lang vào cái ngày hôm đó. “Tớ sẽ bồi thường cho cậu giá thật của cái áo. Nếu tớ không lầm là tám mươi lăm đô. Trong trường hợp này, trả một trăm là hơi lắm rồi, cậu thấy sao?”.

Stacia nhìn tôi khắp lượt, ngẫm nghĩ một chút rồi tươi cười, nhét tờ giấy bạc vào túi. “Vậy cậu có mời tớ đi *uống nước* không?”.

oOo

Nếu có ai đó bảo với tôi rằng hôm qua tôi đã *nói chuyện* rất lâu với Stacia, thì chắc chắn chính tôi còn không tin được. Nhưng thực tế tôi đã làm điều đó. Kéo cô ta vào phòng vệ sinh để không ai thấy, và chia nhau cả một chai vodka đầy, cho đến hết giọt cuối cùng.

Không có gì kết nối con người lại với nhau chặt chẽ hơn việc nghiện chung một thứ và giữ chung một bí mật.

Khi Haven đi vào nhà vệ sinh, gặp chúng tôi như thế, mắt Haven như muốn nổ ra. Một tá câu hỏi hiện lên: “Chuyện *quỷ quái* gì thế này?”.

Tôi hú lên, trong khi Stacia liếc nhìn Haven đùa bằng cái giọng nhừa nhựa của người say: “Xin chào cô nàng kỳ lạ!”.

“Chuyện gì thế này? Cậu làm sao đấy Ever? Cậu có giấu tớ chuyện gì không?”. Haven chăm chăm nhìn tôi, đầy vẻ ngờ vực. Cái kiểu Haven đứng, tỏ ra xét nét, nghiêm túc, *không* cười càng làm cho Stacia và tôi cười nhiều hơn.

Ngay khi cái cửa đóng lại sau lưng Haven, chúng tôi tiếp tục uống.

Nhưng uống say với Stacia trong phòng vệ sinh không có nghĩa là được gia nhập vào bàn VIP của cô nàng ấy vào giờ ăn trưa.

Tôi biết mình không cần phải thử, cứ thế đi thẳng đến chỗ ngồi thường lệ của mình. Đầu óc tôi trở nên lơ mơ, và phải mất một vài phút tôi mới nhận ra tôi cũng không còn được chào đón ở chỗ ngồi cũ của mình.

Tôi ngồi phịch xuống, liếc nhìn Miles và Haven, rồi bắt đầu cười lớn mà không có lý do gì rõ ràng. Lòng thầm nghĩ nếu họ nhìn thấy nét mặt ngo ngác của chính họ, thì họ cũng sẽ cười lớn như tôi thôi.

“Chuyện gì xảy ra với cậu vậy, Ever?”. Miles ngược nhìn lên.

Haven càu nhàu. “Ever đã thay đổi rồi, thay đổi hoàn toàn. Tớ bắt gặp Ever trong phòng vệ sinh uống vodka với Stacia”.

Miles nhìn tôi, mắt tròn xoe, trán nhăn lại. Điều bộ ấy càng khiến tôi cười lớn hơn nữa. Khi tôi không giảm âm lượng của mình, cậu ta chồm tới, nhéo vào tay tôi, quát ngay: “Im nào!”. Cậu ta nhìn xung quanh, rồi trở lại nhìn tôi. “Ever, cậu có điên không? Trời ơi, từ ngày Damen đi, cậu...”.

“Từ ngày Damen đi... *cái gì?*”.

Tôi giật người ra khỏi bàn tay của Miles, mắt thẳng bằng suýt ngã.

“Thôi nào, Miles, chuyện đó qua rồi”, Haven ra dấu đừng tranh cãi nữa.

Nhưng tôi tiếp tục hét lên.

“Cả cậu nữa, Haven! Qua rồi à? Cậu bảo qua rồi mà như thế à? Các cậu chỉ *schthpitiowt*, làm bọn họ chú ý nhiều hơn!”.

“Cậu nói cái gì *schthpitiowt?*”. Miles càng tỏ vẻ khó hiểu hơn. “Tớ sẽ rất hạnh phúc nếu bọn tớ *hiểu* cậu đang nói cái gì. Haven, cậu biết nghĩa của từ gì đó mà Ever vừa nói không?”.

“Nghe giống như tiếng Đức”. Haven lắc đầu, nhìn tôi.

Tôi trợn mắt đứng dậy chuẩn bị đi. Nhưng tôi đứng không vững, nên khụy đầu gối xuống. “Ôi...!”, tôi khóc, ngồi xuống ghế trở lại, bám chặt chân xuống đất trong khi mắt đầy cảm giác đón đau.

“Nè, cậu uống cái này đi!”. Miles giục, đẩy chai nước khoáng về phía tôi. “Đưa chìa khóa xe đây, cậu không chạy về được đâu!”.

Miles nói đúng. Tôi không đưa Miles về nhà cậu ta được. Miles tự lái xe về nhà. Tôi thì quá giang xe cô Sabine.

Cô dìu tôi vào ghế bên cạnh tài xế, rồi cô đi vòng qua ghế bên kia. Vừa khởi động máy, chạy ra khỏi bãi xe, cô lắc đầu và liếc nhìn tôi: “Làm sao mà từ một học sinh giỏi, con để mình trở thành như thế này? Làm ơn giải thích cho cô xem!”.

Tôi nhắm mắt, tì phần trán của mình vào kính xe. Mặt kính tạo cho tôi cảm giác mát lạnh trên da.

“Bị đình chỉ...”. Tôi lầm bầm. “Cô nhớ không? Cô đã van xin Ban giám hiệu mà. Ấn tượng lắm. Bây giờ con mới biết tại sao cô kiếm được nhiều tiền như thế!”.

Tôi liếc nhìn cô, nhận ra lời nói của mình đã biến gương mặt của cô từ quan tâm thành sự oán giận, gương mặt tôi chưa từng bao giờ thấy trước đó. Trong tôi mờ mịt những cảm xúc khác nhau. Phần thì thấy xấu hổ, tội lỗi, phần khác thấy bức tức. Tôi đâu có bảo cô van xin *giảm nhẹ hình phạt*. Tôi đâu có bao giờ muốn cô vin ra cái cớ rằng, tôi uống rượu trong trường là vì *hoàn cảnh* của tôi, *sự mất mát cả gia đình* của tôi.

Tôi biết, cô nói điều đó thật lòng, và cô tin đó là sự thật. Nhưng như thế không có nghĩa nó *là* sự thật.

Sự thật là tôi cầu mong cô đừng nói gì. Tôi hy vọng cô cứ để nhà trường đình chỉ học tập tôi.

Lúc họ bắt gặp tôi ở tú đọng vật dụng cá nhân, cảm giác phẫn chấn trong tôi mất dần đi và các sự kiện trong ngày theo trình tự hiện lên trong đầu tôi như một buổi duyệt phim – *bộ phim* tôi chưa từng xem trước đó.

Những khung cảnh lần lượt chạy qua... chạy qua trong đầu, và đứng lại ngay ở đoạn tôi quên bảo Stacia xóa tấm hình trước mặt tôi. Hóa ra mọi chuyện là thế! Lúc lên văn phòng, tôi biết thêm sự thật rằng Honor đã dùng điện thoại của mình để báo với Giám thị là Stacia bị “trúng thực” phải về nhà. Sau đó thì dùng tấm hình đã được Stacia đưa cho, đến báo với Ban kỷ luật nhà trường.

Tôi đành phải chấp nhận mọi thứ. Một lỗi lớn, rất lớn. Thậm chí có thể bị ghi lại vào học bạ mãi mãi. Nhưng trong lúc đối diện với sự việc như thế, một phần rất nhỏ trong tôi vẫn phải

thầm *khen* Stacia. Cái phần nhỏ này lắc đầu, nghĩ thầm: *Chúc mừng! Giải đấy!*

Cô ta gây ra cho tôi một loạt phiền phức mà tôi đang đối mặt – không chỉ với nhà trường mà còn với cả cô Sabine.

Cô ta giữ đúng lời hứa sẽ tiêu diệt tôi. Và trước đó thì lấy đi một trăm đô của tôi, nghỉ cả buổi chiều để tránh rắc rối.

Điều đó thật là *đáng ngưỡng mộ*.

Ít nhất là về mặt tính toán, tàn bạo và nham hiểm.

Vâng, nhờ sự cố gắng của Stacia và Honor, mà tôi không phải đến trường vào ngày mai. Hay ngày kế tiếp. Hay ngày kế tiếp nữa.

Điều đó có nghĩa là tôi sẽ ở nhà một mình, mỗi ngày. Điều đó cũng cho phép tôi có một chốn riêng tư để tiếp tục uống rượu và vun đắp lòng vị tha trong khi cô Sabine bận bịu với công việc.

Bây giờ, tôi đã tìm được con đường đến với chốn bình yên, không còn có ai xen vô việc của tôi được nữa.

“Chuyện đó đã xảy ra từ bao lâu rồi?”

Cô Sabine hỏi, giọng đầy vẻ băn khoăn, không tự tin về cách tiếp cận tôi, về cách đối xử với tôi.

“Cô có cần phải giấu hết rượu không?”. Cô lắc đầu.

“Ever, cô đang nói chuyện với con! Chuyện gì đã *xảy ra* ở trường? Chuyện gì đã xảy ra với con? Con có muốn cô sắp xếp để nói chuyện với ai không? Cô biết một chuyên gia tư vấn tâm lý giỏi lắm...”

Tôi có thể cảm thấy cô đang nhìn tôi, có thể cảm nhận được sự quan tâm của cô thể hiện trên nét mặt mà không cần đến thứ năng lực siêu linh, nhưng tôi chỉ nhắm mắt giả vờ ngủ. Tôi không biết phải giải thích làm sao, không có cách nào để tôi giải bày tất cả sự thật về những vàng hào quang, về khả năng *đọc* suy nghĩ của mọi người, về người bạn trai bất tử.

Tôi biết, mặc dù cô từng nhờ Ava đến góp vui tại bữa tiệc, nhưng đó là vì cô đơn thuần xem nó như một trò vui. Có vậy thôi. Cô Sabine thuộc nhóm người sống nghiêng về lý trí, luôn có tổ chức, ngăn nắp, làm gì cũng trắng đen rõ ràng. Vì thế, nếu tôi kể cho cô nghe mọi chuyện, về những bí mật thật sự trong cuộc sống của tôi, thì tôi chắc trăm phần trăm là cô sẽ càng nhanh chóng sắp xếp cho tôi gặp một... bác sĩ tâm thần hay một chuyên gia tâm lý nào đó.

Đúng như những gì đã nói, cô Sabine giấu hết rượu trước khi đi làm. Nhưng tôi chỉ chờ cho cô ra khỏi nhà, là lén đi xuống cầu thang, vào phòng để thức ăn lấy những chai vodka còn sót lại từ buổi tiệc Halloween, những chai cô để tận trong cùng và đã quên. Tôi mang nó vào phòng, bỏ nó xuống giường, cảm thấy thư thái vì có ba tuần liên tiếp không đi học. Hai mươi một ngày tươi sáng treo lủng lẳng trước mặt tôi giống như thức ăn vẫn còn trước con mèo đã no. Một tuần vì bị đình chỉ, thêm hai tuần nghỉ đông. Tôi dự định sẽ biến mọi giây phút trong chuỗi ngày dài lười biếng này đều thấm đẫm mùi vodka.

Tôi tựa lưng vào gối, mở nắp chai, tự quy định thời gian cho mỗi ngụm vodka. Tôi muốn để từng ngụm chảy vào họng tôi, vào hệ thống các mạch máu, rồi mới uống ngụm kế tiếp. Không tham lam, không nốc đầy mồm. Cứ từ từ đều đặn cho đến khi đầu tôi sáng rõ và cả thế giới này cũng sáng hơn hẳn.

Đó sẽ là một thế giới hạnh phúc hơn. Một thế giới không có ký ức. Một căn nhà trống không, không có gì mất mát.

Và trong cuộc sống mới của tôi, tôi sẽ chỉ *thấy* những gì cần thấy.



SÁNG NGÀY 21 THÁNG 12, TÔI LỘ MỌ Đİ XUỐNG CẦU THANG.

Mặc dù bị chóng mặt, mờ mắt, và cảm giác khó chịu do uống rượu quá nhiều, nhưng tôi chuẩn bị cà phê và bữa sáng thật tươi mát, với mong muốn cô Sabine trước khi đi làm nghĩ rằng tất cả mọi chuyện đều ổn. Và thế là tôi có thể quay lên phòng và uống nốt phần rượu còn lại.

Ngay sau khi nghe tiếng xe cô chạy đi, tôi bỏ chén đĩa vào bồn rửa, đi thẳng lên lầu, lấy chai rượu giấu dưới gầm giường ra và mở nắp. Dòng rượu ấm nóng sẽ xoa dịu tinh thần tôi, làm tiêu tan bao đau đớn, lo lắng và sợ hãi trong tôi, cho đến khi không còn gì đe dọa tôi nữa.

Không biết vì sao, tôi lại nhìn chằm chằm vào tờ lịch treo trên bàn học. Con số của ngày hôm nay như nhảy ra, hét lên, vẫy tay tung tăng trước mặt tôi. Tôi đứng dậy bước đến gần nó, liếc nhìn khoảng trống xung quanh con số. Không có ghi chú, không có cuộc hẹn nào, không phải là ngày sinh nhật của ai. Chỉ có mấy chữ *Ngày Đông Chí* được in nhỏ màu đen, cái ngày mà Nhà xuất bản cho là quan trọng, nhưng lại không có ý nghĩa gì với tôi.

Tôi quay trở lại giường mình, đầu tựa vào gối khi nấc một hơi dài. Tôi nhắm mắt lại trong khi cảm giác nóng ấm tuyệt vời lan tỏa trong người, xoa dịu tâm trí tôi – giống như cái cảm giác khi được Damen nhìn chăm chăm.

Tôi uống một ngụm nữa, rồi tiếp tục, rất nhanh, hoàn toàn không giống như cách uống tôi đã tập trước đây. Những ký ức về Damen lại hiện về, trong khi tôi chỉ muốn xóa bỏ nó. Vì thế tôi tiếp tục, uống, nhắm nháp, nốc, nuốt ừng ực cho đến khi tôi thư giãn hoàn toàn, cho đến khi những ký ức về anh biến mất.

Khi tôi tỉnh dậy, trong tôi tràn đầy cảm giác ấm áp, cảm giác thật là yên bình. Giống như tôi được bọc trong những tia nắng mặt trời óng ánh, thật an toàn, thật hạnh phúc. Tôi muốn được thế này và sống thế này mãi mãi. Tôi nhắm nghiền đôi mắt, cố nắm giữ khoảnh khắc kỳ diệu ấy, cho đến khi cái mũi bị ngứa ngứa vì có vật gì đó bay trong phòng, làm tôi mở mắt và đi ra khỏi giường.

Tôi đưa tay lên ngực mình, cảm thấy tim đập rất mạnh khi nhìn thấy một chiếc lông chim màu đen nằm trên gối.

Giống như cái lông chim màu đen tôi dùng trong buổi tiệc hóa trang thành Marie Antoinette.

Giống như cái lông chim đen mà Damen đã xin, như một *món quà kỷ niệm*.

Và tôi biết anh đang ở đây.

Tôi liếc nhìn đồng hồ, tự hỏi sao mình ngủ lâu đến thế. Trên góc tường phía xa, bức tranh tôi để trong cốp xe đã được treo lên. Thoạt đầu, tôi nghĩ đó là bức tranh *Người Phụ Nữ Tóc Vàng* của Damen, nhưng không phải vậy. Trước mặt tôi là hình một cô gái tóc vàng nhưng tái nhợt, đang chạy qua hẻm núi tối đen đầy sương.

Cái hẻm núi giống như trong giấc mơ của tôi.

Không biết tại sao, tôi chộp lấy chiếc áo khoác, xỏ vội đôi dép hai quai, rồi chạy đến phòng cô Sabine, lấy chùm chìa khóa xe mà cô đã giấu trong ngăn kéo. Sau đó tôi chạy xuống cầu thang, rồi đi thẳng ra ga ra, mà không biết rõ là sẽ đi đâu, và tại sao. Tôi chỉ biết rằng tôi phải tới đó, và sẽ biết đó là đâu khi tôi thấy nó.

Tôi chạy về hướng Bắc, thẳng đến thị trấn Laguna. Rồi vòng vèo qua MainBeach trước khi chạy vào đường Broadway. Ngay khi chạy qua khỏi những con đường đông người, tôi nhấn mạnh ga và chạy theo bản năng. Rồi thì dừng xe lại ở khu đất bỏ hoang, bỏ chìa khóa và điện thoại vào túi, vội đi nhanh đến phía trước.

Sương mù dày đặc mịt mờ. Một phần nào đó trong tôi bảo tôi nên quay trở lại về nhà, rằng đến nơi âm u một mình thế này thì thật là điên dại, nhưng tôi không thể dừng lại, một phần khác trong tôi thôi thúc phải tiến tới, như thể đôi chân tôi tự di chuyển, và tôi chỉ việc đi theo.

Tôi bỏ tay vào túi để bớt lạnh, dạo bước mà không biết mình đang đi đâu. Không có điểm đến trong đầu, cũng giống như tâm trạng khi quyết định đến đây. Tôi *sẽ biết* khi thấy nó.

Bất chợt, chân tôi vấp phải một tảng đá. Tôi ngã xuống, đau thấu người. Vừa lúc đó thì điện thoại reo lên.

“Vâng?”. Tôi lắp bắp, cố đứng dậy, hơi thở ngắn và nhanh.

“Phải cậu không? Nghe chả được gì cả!”.

“Có chuyện gì thế, Miles?”. Tôi tiếp tục bước, cố cẩn thận hơn.

“Bọn tớ đang có một buổi tiệc rất vui và tớ nghĩ nên mời cậu. Có đến hàng trăm người ăn mặc, hóa trang như ma cà rồng ở đây này...”.

“Haven có đó không?”. Tôi hỏi, không hiểu sao lòng quặn lại khi vừa nhắc tên Haven.

“Haven đang tìm Drina. Nhớ sự kiện bí mật lớn không? Haven không thể giữ bí mật được, ngay cả bí mật của mình!”.

“Mọi người... ăn mặc kiểu của Haven hết hả?”.

“Còn ghê hơn nữa. Tới đây đi!”.

Những bước chân vô định tiếp tục đưa tôi đến đỉnh đồi. Vừa tới nơi, tôi đã nhận ra cả thung lũng tràn ngập ánh đèn.

“Cậu nói cậu đang ở hẻm núi hả?”.

“Ừ”.

“Tớ cũng vậy. Thật ra, tớ gần như ở đó!”. Tôi nói, bắt đầu đi xuống phía bên kia sườn đồi

“Khoan... *Cậu đang ở đây hả?*”.

“Vâng, tớ đang đi theo hướng ánh đèn nè”.

“Cậu có đi qua đường hầm trước không?”. Khi tôi không phản ứng, Miles hỏi tiếp: “Làm sao cậu biết buổi tiệc vậy?”.

Ờ, tôi tỉnh dậy sau khi say rượu. Có một chiếc lông vũ bay qua mũi tôi và một bức tranh treo trên tường phòng tôi. Vì thế tôi làm cái việc của người điên: Chộp vội cái áo khoác, xỏ vội đôi dép lê, chạy ra khỏi nhà với một bộ quần áo ngủ!

Biết rằng mình không thể nói ra điều đó, tôi chọn giải pháp im lặng. Chính điều này càng làm cho Miles nghi ngờ hơn.

“Haven nói với cậu à? Thế mà Haven thề, tớ là người duy nhất được biết!”.

“Không, Miles! Tớ thề Haven không có nói, tớ chỉ tự tìm đến. Tớ sắp đến rồi, chắc chỉ khoảng vài phút nữa, nếu tớ không bị lạc trong sương mù...”.

“Sương mù? Đâu có sương...”.

Trước khi Miles nói hết câu, chiếc điện thoại đã bị giật phăng khỏi tay tôi.

Và tôi thấy nụ cười của Drina.

“Chào Ever! Tôi đã nói là sẽ gặp lại cô mà!”.



TÔI BIẾT TÔI NÊN BỎ CHẠY, HẾT TOÁNG LÊN, HAY LÀ LÀM MỘT ĐIỀU GÌ ĐÓ. Nhưng không! Tôi chỉ đứng im, người đông cứng lại. Đôi dép lê dính chặt xuống nền đất cứ như thể chúng bị mọc rễ rồi. Tôi nhìn chăm chăm Drina, tự hỏi làm thế nào có thể kết thúc những chuyện này?

“Cô thích làm một kẻ lãng lơ quyến rũ lắm mà?”. Cô ta nhếch môi cười. “Gặp được người đàn ông trong mộng này, một người tốt đến mức cứ như là hoàng tử đến từ giấc mơ này. Thế rồi sau đó thì trở nên khốn khổ và cô độc đến tận cùng. Sao nào, rượu có giúp giải quyết được gì cho cô không?”.

Cô ta chộp lấy cánh tay tôi. Những cái móng sắc nhọn cứa nhẹ trên da thịt.

“Cô nghĩ đến cái chết à?”. Cô ta nghiêng hai hàm răng lại với nhau. “Ôi chao, cô nghĩ tôi dày công sắp xếp tất cả những thứ này để rồi kết thúc mọi thứ nhanh chóng thế? Đâu có dễ dàng vậy! Quý tha ma bắt, nếu tôi muốn, tôi đã có thể ra tay bất cứ lúc nào, hiểu không. Đâu có cần dựng nên sân khấu này. Và thế thì chẳng vui chút nào, cô đồng ý với tôi chứ?”.

Tôi thở hổn hển. Drina, trước mắt tôi, kêu kỳ hoàn hảo trong chiếc váy lụa đen dài. Khi cô ta vung tay lên, tôi nhìn thấy trên đó một hình xăm con rắn cắn đuôi mình lóe sáng. Nhưng rất nhanh, ngay khi tôi vừa chớp mắt, nó lập tức biến đi.

“Xem nào... Để xem nào! Cô nghĩ rằng Damen đã dẫn dắt cô đến đây? Ồ, tôi xin lỗi vì sự thất vọng đáng tiếc này, Ever. Nhưng tôi phải nói sự thật cho cô biết rằng, đó là tôi, chứ không phải anh ấy. Tôi yêu ngày 21 tháng 12. Chao ôi, cái ngày Đông chí, ngày có đêm dài nhất trong năm...”.

Cô ta nhún vai.

“Bây giờ thì nói đến chuyện tôi sẽ đưa cô đi đâu! Cô nghĩ mình sẽ làm gì? Chạy trốn à? Không, tôi nhanh hơn. Tìm kiếm các bạn của cô à? Ồi chào, tôi tệ nhỉ. Haven thậm chí còn không có ở đây nữa. Có vẻ như tôi đưa cô nàng đó đến một buổi tiệc khác, một hẻm núi khác rồi. Cô ta đang đi loanh quanh trong lúc chúng ta nói chuyện, rồi thì cứ lách mình qua khỏi đám đông hàng trăm người hóa trang thành ma cà rồng để tìm kiếm tôi!”.

“Cô... cô muốn gì?”. Tôi nghiêng rặng. Thấy đau nhói khi Drina bóp chặt tay mình.

“Đừng hối thúc tôi!”.

Cô ta nheo đôi mắt xanh, rọi một thứ ánh nhìn hư ảo lên tôi.

“Chúng ta đang có một khoảng thời gian rất tuyệt cơ mà. Cô ngắt tôi ở chỗ nào ban nãy nhỉ? À, chúng ta đang nói về cô. Cô không thích nữa. Thế bây giờ cô mong tôi nói về chuyện gì? Tôi e rằng cuộc đời cô, cô cũng chẳng biết mình mong gì, đúng không? Sự thật là, cô biết đấy, Damen và tôi sẽ trở lại với nhau. Sau chừng ấy năm rông rã bên nhau, cô nghĩ rằng tôi có thể xa anh ấy dễ dàng vậy à?”.

Tôi nhìn chăm chăm xuống đất, tự hỏi sao mình có thể ngốc nghếch, ngây thơ đến thế.

“À, đừng khắc nghiệt với bản thân mình. Đây đâu phải là lần đầu cô mắc phải sai lầm cơ chứ. Tôi đếm không hết nổi những sai lầm của cô nữa cơ!”.

Drina vẫn tiếp tục, thông thả như thể có tất cả thời gian trên cuộc đời này.

Đột nhiên, tôi nhớ đến những gì Damen nói với tôi ở bãi đậu xe, rằng anh không bao giờ để

mất tôi lần nữa. Nhưng khi tôi ngẩng lên, thấy gương mặt Drina rắn danh trở lại, tôi vội vã xóa sạch ý nghĩ đó trong đầu mình vì nhận ra cô ta có thể đọc chúng dễ dàng.

Cô ta bước xung quanh tôi, hai cánh tay vung vẩy. “Được rồi... Hãy xem nào! Tôi không dài dòng nữa. Chúng ta sẽ chơi một trò chơi... Cô đã bao giờ quan sát một con mèo vờn chuột như thế nào chưa?”.

Trong một giây, tôi nghe lạnh người. Còn cô ta thì thông thả đưa lưỡi liếm quanh môi.

“Ồi chào... Sao mà chúng thích thú với món đồ chơi của chúng thế cơ chứ! Chẳng có con mèo nào ăn chuột ngay cả, Ever. Chúng say mê đùa giỡn với con vật màu xám xịt tội nghiệp kia trong một khoảng thời gian dài, cho đến khi chúng thật sự thấy chán ngắt và kết thúc công việc của mình bằng một cú vồ!”.

Tôi nhắm mắt lại, không muốn nghe thêm chút gì nữa, tự hỏi nếu cô ta muốn giết mình, tại sao cô ta không làm nhanh lên và hoàn tất việc đó cho xong đi?

“Ừm, đây là một cảm giác rất thú vị, ít nhất là với tôi...”. Cô ta bật cười. “Còn chuyện gì với cô à? Cô không tò mò chút nào sao?”.

Khi thấy tôi vẫn không có phản ứng gì, cô ta thở dài.

“Cô đúng là đối thủ tồi tệ, dần dần nhất mà tôi từng phải đối diện đấy. Thôi được, nếu như cô không thể nghĩ ra được trò gì hay ho, thì tôi đành phải nghĩ giùm vậy. Chúng ta sẽ chơi như chơi trò đuổi bắt ấy. Tôi sẽ đứng đây, nhìn cô chạy quanh, cố gắng thoát khỏi tôi. Thế nào? Cô thấy có thú vị không? Một cái chết thông thả, chậm rãi. Tốt rồi đấy, nào... Bây giờ thì phải đứng dậy và chuẩn bị chạy đi thôi. Đồng hồ bắt đầu đếm rồi!”.

“Sao cô lại muốn giết tôi?”. Tôi nhìn cô ta. “Sao cô không để tôi yên? Damen và tôi chẳng còn gì với nhau cả. Tôi đã không gặp anh ấy suốt mấy tuần qua!”.

Đáp lời tôi, Drina chỉ phá lên cười.

“Tôi có thể nói gì nhỉ? Rằng Damen và tôi gắn kết, gắn gũi với nhau nhiều hơn rất nhiều trước lúc cô___ . Cô xuất hiện và làm thay đổi tất cả!”.

Một câu nói ấy khiến tôi giật mình, trong một thoáng thấy bùng tỉnh và thay đổi hẳn suy nghĩ. Điều đó có nghĩa là Damen vẫn nghĩ đến tôi, rằng tôi thật sự có một ý nghĩa nào đó với anh? Tôi sẽ không đầu hàng nếu không đấu hết mình với Drina trong cuộc chiến này.

Cô ta lắc đầu và nhìn tôi, vẻ thất vọng hiện lên trên gương mặt. “Không hiểu anh ấy nhìn thấy gì ở một kẻ ngốc nghếch điên khùng như cô. Thôi được rồi, đến lúc bắt đầu cuộc chơi rồi đấy. Đi đi...”.

Cô ta lùi lại một bước, như để tôi tự do. Tôi lập tức phóng mình đi trong hẻm núi, biết rằng không có ai, không điều gì có thể cứu mình, nhưng vẫn phải thử cơ hội cuối cùng này.

Tôi vượt ngược mái tóc ra sau, lao đi như một người mù trong màn sương dày đặc, hy vọng mình có thể quay ngược trở lại đúng nơi bắt đầu. Tôi nghe hơi thở của mình hỗn hển. Người đau. Chân đau. Nỗi sợ hãi phập phồng trong lòng ngực. Nhưng tôi vẫn tiếp tục chạy.

Tôi chạy băng qua những tảng đá lạnh lẽo và sắc nhọn. Băng qua những cành cây. Mấy lần, tôi thét lên vì đau và vì sợ một khi cành cây nào đấy xước trúng mặt, trúng tay, trúng chân mình. Người tôi tả tơi sau những cú xước ấy. Nhưng tôi vẫn chạy. Chạy vì cuộc đời, vì sự sống của tôi – mặc dù thật sự tôi cũng không biết rằng cuộc đời ấy, sự sống ấy có đáng giá hay không.

Khi tôi chạy, tôi nhớ đến những lần mình từng chạy như thế này. Trong mơ.

Nhưng cũng như trong những giấc mơ của mình, tôi hoàn toàn không biết nó sẽ kết thúc thế nào.

Khi tôi chới với dừng chạy, nhận ra mình chạm đến bên một mép vực thăm thẳm, tôi quay người lại và phát hiện Drina đang bước ra khỏi đám sương mù dày đặc, đứng ngay trước mặt tôi.

Chưa kịp phản ứng gì, tôi đã nhận ngay một cú đấm như trời giáng từ bàn tay với những

chiếc móng dài, sắc nhọn.

Tôi nằm dưới đất, cố mở mắt ra, biết rằng cả một vũng máu đang chảy từ gương mặt mình. Chạm tay lên mũi, tôi e rằng nó đã gãy, lệch hẳn sang một bên, cảm giác đau đớn đến tận cùng.

Tôi chập choạng đứng dậy, nhổ nước bọt trong miệng ra. Kèm theo nước bọt là máu và vài chiếc răng bị gãy. Môi tôi, miệng tôi đều có vị mằn mặn của máu.

“Ôi trời ơi... trông cô thật là kinh khủng, Ever!”. Cô ta nhăn mặt, đầy vẻ ghê tởm và giễu cợt. “Tôi nói nghiêm túc đấy. Trông hãi hùng lắm cơ! Cái cô nàng xinh đẹp mà Damen mơ tưởng là thế này à?”.

Cơ thể tôi như sắp khuyu xuống vì cảm giác choáng váng do mất máu và bị đau. Nhưng tôi vẫn gắng gượng bám một cành cây để đứng lên cho vững.

“Thôi được rồi... trước khi chúng ta bắt đầu tiếp, tôi nghĩ rằng cô muốn biết một vài chi tiết thú vị, hay hay. Tôi sẽ bật mí cho cô, như một phần thưởng nho nhỏ trước khi cô trở lại bước vào vòng đua kế tiếp. Ôi, đứng yên nào! Cô làm tôi buồn cười không chịu nổi khi nhìn thấy vẻ mặt quá sốc của cô như thế này. Tôi đã nói rồi, cuộc chơi chưa kết thúc ở đây mà...!”.

Drina phá lên cười, ngắm nghía mấy chiếc móng tay rồi tiếp.

“Tôi không biết tại sao, nhưng vì một vài lý do, tôi chưa bao giờ chán việc chạy chơi với cô như thế này. Tôi thừa nhận nó rất sôi động, hấp dẫn và thú vị... Nào, bắt đầu từ đâu? Cô muốn bắt đầu từ đâu?”.

Cô ta nhìn tôi, môi mím chặt, những ngón tay với móng sắc nhọn gõ nhẹ nhẹ trên hông. “Được, chúng ta bắt đầu từ bức tranh lấy từ cốp xe của cô. Cô nghĩ cô là người phụ nữ tóc vàng trong đó? Tôi-không-nghĩ-thế! Tôi chắc Picasso sẽ điền tiết lên nếu biết cô nghĩ thế!”.

Cô ta bật cười.

“À, tôi cũng là người đã gửi đến chiếc lông chim màu đen. Damen là người đa cảm thật đấy. Một chiếc lông chim làm món quà kỷ niệm. Hừ... Tôi cũng là người đã gieo giắc mơ này vào trong đầu cô. Tôi phải gieo rất nhiều lần đấy, chứ không phải đơn giản đâu...! Ồ không, tôi sẽ không giải thích bằng cách nào và tại sao, vì đó là một câu chuyện quá dài, quá nhiều chi tiết mà cô không thể hình dung, không thể tưởng tượng nổi. Kỹ thuật đó phức tạp lắm, cô bạn thân mến ạ. Chỉ biết rằng thật tệ khi cô đã không chết trong tai nạn xe hơi ngày trước. Giá mà lúc đó cô chết, thì đã tránh cho chúng ta bao nhiêu là rắc rối nhĩ. Cô có chút ý niệm nào về những chuyện kinh khủng cô đã gây ra không? Chính bởi vì cô mà gia đình cô chết, Evangeline đã chết. Và Haven... cũng cận kề cái chết. Tôi muốn nói rằng chính cô đấy Ever ạ, cô ích kỷ biết chừng nào!”.

Cô ta nhìn tôi nhưng tôi không phản ứng.

“Có vẻ cô không tin nhĩ. Thế thì để tôi thề vậy...”.

Cô ta đưa bàn tay phải lên như thể đang nói một lời thề nghiêm chỉnh nhất. “Tôi, Drina Magdalena *Auguste*”. Cô ta dừng lại vài giây, đủ lâu để tôi phải há hốc miệng khi nghe họ của mình, cái họ của người phụ nữ sau khi kết hôn, được lấy theo họ của chồng. “_thề rằng những gì đã nói là sự thật!”.

Cô ta nhếch môi cười. Nụ cười ác độc và nhuốm vẻ thâm hiểm.

“Vâng, đúng như cô đã nghi ngờ, tôi đã dự định đánh cắp cô bạn Haven của cô. Nhưng không như cô tưởng là tôi muốn làm hại cô nàng ấy đâu. Tôi thuyết phục Haven tạo một hình xăm, thử suốt chút nữa thì giết chết cô ấy. Nhưng chỉ vì tôi quyết định sau khi giết chết cô ta, tôi sẽ mang cô ta trở lại và biến cô ta thành người bất tử. Thế là cô ta có được một cuộc sống rất dài, rất thú vị. Thế nhưng cô đã chen ngang vào. Chính cô tưởng mình đã làm được rất nhiều cho những người thân yêu của mình, trong khi thực tế chỉ mang đến cho họ những rắc rối, những nguy hiểm và thậm chí là làm cho họ mất mạng hoặc suýt mất mạng!”.

Tôi nhìn trừng trừng Drina. Tự hỏi tại sao một con người có vẻ ngoài xinh đẹp như thế lại ẩn chứa bên trong những thứ xấu xa chừng ấy. Và tại sao cô ta cứ muốn nhắm vào tôi?

“Tôi muốn cô nếm trải cảm giác cô đơn đến mức nào trong cuộc đời của cô. Tôi muốn cô

hiếu được cảm giác rằng những người thân yêu nhất của cô sẽ sẵn sàng rời bỏ cô để đến với một thứ khác mà họ nghĩ rằng tốt hơn, thú vị hơn, sôi động hơn. Haven, Miles, cả bà cô Sabine nữa... Cô có cảm nhận được không? Cô hoàn toàn cô đơn, Ever ạ! Hoàn toàn bị cô lập. Không còn ai yêu thương. Chỉ có một mình...".

Cô ta ngừng lại một vài giây, mỉm cười.

"Và bây giờ, đến phần thú vị nhất... Tôi sẽ ban cho cô một ân huệ, một thứ quý giá, mặc dù tôi chắc rằng cô thậm chí còn không biết cảm ơn nữa kìa!".

Tôi nhìn chăm chăm cô ta, kín đáo bước lùi một bước với hy vọng cô ta không chú ý.

Tôi không còn có chút liên hệ gì với Damen nữa. Chúng tôi đã chia tay nhau rất lâu trước đó. Tại sao cô không đi tìm anh ta đi?

Tôi cố đánh lừa Drina bằng những suy nghĩ trong đầu mình, vì biết rằng cô ta sẽ dễ dàng đọc được chúng.

Nhưng cô ta cười phá lên, trợn mắt.

"Tin tôi đi, cô là người duy nhất còn sót lại trên thế giới áp dụng những chiêu thức trẻ con, ngây thơ vớ vẩn thế này!".

Rồi cô ta lại bước đến bên tôi.

"Cô thấy đấy, Damen là của tôi. Anh ấy luôn luôn là của tôi. Nhưng thật không may, cô *luôn* xuất hiện. Cô, cái kẻ ngốc nghếch, chán phèo, đầu óc non nớt ngây thơ với những suy nghĩ lòng vòng, kể từ khi cô xuất hiện và cứ khẳng khẳng làm cho được cái việc quyến rũ anh ấy như thế này, thì công việc của tôi đành phải làm là theo cô sát gót, hạ gục cô và giết chết cô *hết lần này đến lần khác*".

Cô ta bước tới bước nữa. Tôi thì bước lùi. Máu từ bàn chân tôi ứa ra khi lại vừa dẫm trúng một tảng đá sắc cạnh khác. Tôi nhắm nghiền mắt, chờ đợi.

Khi Drina đứng sát bên tôi, tay chống lên eo, mào nhướn lên, tôi không chạy nữa. Tôi từ chối mọi chuyển động lúc này, từ chối tham gia vào một cuộc rượt đuổi ngốc nghếch khác. Tôi hiểu cô ta đúng. Cuộc đời của tôi bây giờ chỉ là một đồng hồ hỗn loạn, rồi bởi khủng khiếp, với những cô đơn cùng cực. Tất cả những người tôi yêu thương đều gặp phải những điều không may.

Tôi nhắm mắt, nhớ đến khoảnh khắc hạnh phúc và bình yên cuối cùng của mình trước tai nạn xe hơi. Có cả gia đình bên cạnh. Ấm áp và dễ chịu trên chiếc ghế da. Tôi có thể thấy cả chiếc đuôi con Buttercup vẫy vẫy trên đùi mình. Có thể nghe Riley hát âm lên bằng tất cả sức lực của nó. Tiếng nó chói và kinh khủng như tiếng đàn lạc dây, nhưng thật đáng yêu biết bao. Tôi có thể thấy mẹ tôi mỉm cười khi bà quay xuống nhìn con bé ở ghế sau. Bàn tay mẹ chạm nhẹ trên đầu gối con bé. Tôi có thể thấy bố tôi... Đôi mắt của bố. Chúng như đang rơi thẳng vào tôi, đầy yêu thương, đầy hóm hỉnh, đầy những cảm giác bình yên nhất của thế giới này.

Tôi giữ khoảnh khắc ấy trong đầu. Từng cảm giác. Từng mùi hương. Từng âm thanh. Từng nỗi xúc động. Từng ánh sáng và màu sắc. Giữ tất cả. Cứ như thể chính tôi đang ở ngay nơi đó. Thật dễ chịu rằng giây phút cuối cùng trước lúc mình phải ra đi, tôi có thể nhẹ nhõm và hạnh phúc thật sự như thế.

Tôi không biết mình đã bùng bình trong niềm hạnh phúc ấy bao lâu, cho đến khi tôi nghe tiếng Drina hét toáng lên, hơi thở hỗn hển.

"Cái quái gì thế này?".

Tôi mở mắt, nhìn thấy sự sững sờ trên mặt cô ta. Đôi mắt cô ta đầy vẻ hoang mang, miệng há hốc. Khi tôi nhìn xuống dưới chân mình, đến phiên tôi ngạc nhiên khi nhận ra bàn chân tôi không còn chảy máu. Đầu gối tôi không còn nát vụn. Và khi tôi đưa lưỡi kiểm soát trong miệng, tôi có thể nhận ra rằng răng của tôi vẫn còn nguyên, cũng không còn cảm giác mằn mằn lúc răng chảy máu. Mũi tôi đã lành. Khuôn mặt tôi đã được chữa lành từ bao giờ không biết. Tôi chẳng hiểu chút gì tất cả những chuyện kỳ lạ này. Điều duy nhất tôi có thể biết, là mình phải hành động thật nhanh, trước khi mọi thứ trở nên quá trễ.

Khi Drina bước lùi một bước, mắt mở to, đầy ắp những câu hỏi trong đó, tôi lao thẳng đến cô ta, mặc dù cũng chưa biết bước kế tiếp mình phải làm gì. Tất cả những gì tôi biết là mình sắp cạn kiệt quỹ thời gian của đời mình, khi nhảy xổ đến trước cô ta như thế.



THOẠT ĐẦU, DRINA CHỈ NHÌN TÔI TRỪNG TRỪNG.

Hai đồng tử xanh biếc như mắt mèo giãn đến tối đa, như không thể nào tin được. Rồi sau đó, cô ta hếch mặt lên, nghiêng răng trèo treo. Nhưng trước khi Drina có thể tấn công, tôi đã bắt thần lao tới, quyết định tóm lấy cô ta trước và vật ngã xuống nếu tôi có thể.

Nhưng khi tôi vừa lao tới, tôi chói với khi thấy mọi thứ nhòe nhoẹt trước mặt và hình như mình sập vào quầng sáng màu vàng rực.

Sau vài giây thấy mình như bị tung lên rồi đáp xuống, tôi mở mắt nhìn xung quanh, nghĩ rằng đây chắc hẳn là một chiếc bẫy nào đó khác mà Drina vừa giăng ra để hành cho mình “lên bờ xuống ruộng”.

Nhưng những gì tôi thấy phía trước chỉ là một màn sương mỏng. Mơ mơ hồ hồ. Hư hư thực thực. Điều kỳ lạ là lúc này, tôi không còn cảm giác hoảng sợ hay hoang mang nữa, mà chỉ thấy một cảm giác bình yên, ấm áp dâng nhẹ trong lòng. Nỗi sợ hãi tan biến. Những dây thần kinh như dịu lại.

Tôi nhìn xung quanh. Những loại kỳ hoa dị thảo đang quần quýt nhau. Vô vàn cây cổ thụ sừng sững, các dây leo và trái chín treo lủng lẳng trên cành. Thật kỳ lạ, tôi cứ có cảm giác mình đã đến đây trước đó, nhưng vào lúc nào thì tôi không biết.

“Ever!”.

Tôi thủ thế, sẵn sàng cho một đợt tấn công mới. Nhưng khi nhận ra đó là Damen, tôi giật mình lùi một bước, ngờ ngàng không biết đó chính là anh, hay lại là một kẻ đội lốt nào đó mà Drina tạo nên.

“Bình tĩnh đi em... Thư giãn nào! Mọi thứ ổn rồi!”. Anh gật đầu, mỉm cười chìa tay ra.

Nhưng tôi không thềm nắm lấy, quyết định không để bị mắc vào lưới câu lần nữa. Tôi bước lùi một bước, mắt đảo quanh tìm kiếm Drina.

“Cô ta không có ở đây đâu!”. Anh nhìn đăm đăm vào tôi. “Em an toàn rồi. Chỉ có anh thôi!”.

Tôi lưỡng lự nhìn quanh, chẳng biết liệu mình nên tin hay không tin cái người đứng trước mặt mình đó. Tôi ngập ngừng hỏi từng tiếng: “Chúng ta... đang ở đâu đây?”, trong khi sâu thẳm trong lòng vang lên câu hỏi thật sự mình đang muốn hỏi: *Có phải em đã chết?*

“Anh đảm bảo với em rằng em chưa chết!”. Anh phá lên cười khi thấy suy nghĩ đó của tôi. “Em đang ở *Khu vườn mùa hè!*”.

Tôi nhìn anh, không hiểu dấu chỉ là một chút xúu những điều anh vừa nói.

“Đó là một nơi... một nơi ở giữa hai nơi. Biết giải thích với em như thế nào nhỉ. Giống như một phòng chờ. Một căn phòng để nghỉ tạm. Một trạm dừng chân. Một chiều khác giữa các chiều không gian. Đại loại như bên cạnh không gian ba chiều, thì còn có một chiều khác nữa... Một thế giới nằm ở *lằn ranh* của hai thế giới khác, em hiểu không?”.

Tôi lắc đầu, ngờ ngác nhìn mọi thứ xung quanh mình. Chẳng có gì giống như anh đang nói cả!

“Nhắm mắt lại nào!”, anh thở dài, “Chỉ một lần này thôi cũng được!”.

Giọng nói khẩn thiết của anh khiến tôi quyết định làm. “Rồi, bây giờ thì sao nữa?”.

“Em hãy tưởng tượng đến một thứ gì đó”.

“Ý anh là sao?”. Tôi hỏi, trong đầu lập tức hiện ra hình ảnh một con voi khổng lồ.

“Trời ạ, tưởng tượng ra cái gì đó khác đi, Ever!”. Tôi nghe tiếng anh gào: “Nhanh lên!”.

Tôi mở mắt ra, hết hồn khi thấy một con voi khổng lồ đang lừng lững tiến về phía chúng tôi. Tôi thở hổn hển, lật đật nhắm mắt lại, cố điều chỉnh suy nghĩ của mình hướng sang bướm. Và cùng lúc ấy, tôi sững sờ nhận ra một con bướm thật đẹp đang đậu xuống ngón tay mình.

“Làm thế nào mà___”. Tôi không tin ở mắt mình nữa.

Damen cười phá lên trước vẻ mặt của tôi. “Em muốn thử lại lần nữa không?”.

Tôi cắn môi, định bụng sẽ nghĩ đến một thứ gì đó hay ho hơn, thú vị hơn một con voi khổng lồ hay con bướm.

“Chúng ta đi nào! Tiến lên phía trước, còn nhiều trò vui khác đang chờ đấy!”.

Tôi bước vội theo anh, vừa bước vào vừa nhắm mắt nghĩ đến một con chim. Và khi tôi mở mắt ra, liền thấy một con chim đang véo von ngay trước mặt. Thêm một con nữa. Một con nữa.

Damen nhăn mặt, lắc đầu vì trò nghịch ngợm của tôi. Nhưng rõ ràng là anh thích thú.

“Tất cả những thứ này... có thật không?”.

Trả lời tôi, một chú chim khá lớn trên cành nháy mắt với tôi một cái.

“Giờ chúng ta đi đâu? Làm thế nào mà tất cả những điều này cứ như thật thế nhỉ?”.

Anh mỉm cười. “Chúng ta đi cưới ngựa!”.

Hai con ngựa thông thả bước tới. Chúng tôi leo lên, dạo bước bên nhau, băng qua thung lũng đầy hoa, băng qua những con đường mòn uốn khúc. Ánh sáng tỏa rạng lên như ban ngày. Vạn vật lung linh trong bảy sắc cầu vồng. Điều này khiến tôi không còn xác định được thời gian hay bất kỳ cái gì tương tự thế.

Khi bắt gặp một con mèo đang cuộn người ngay gần một chú chim non, tôi hốt hoảng làm động tác định xua chú chim bay đi. Nhưng Damen cười: “Đừng lo. Ở đây không có kẻ thù hay sự giết chóc đâu Ever. Tất cả điều thật bình yên!”.

Chúng tôi im lặng đi bên nhau, chưa bao giờ thấy mọi thứ dễ chịu và thanh thản đến thế. Tuy nhiên, chỉ được một lúc, tâm trí tôi lại quay về với hàng tá câu hỏi còn lẫn khuất trong đầu.

“Tại sao nơi này lại có vẻ quen thuộc với em như thế? Có thật là em chưa *chết* không?”.

Anh cười. “Em đang sống một cách sống động hơn bao giờ hết đấy. Nhưng... Biết giải thích tường tận với em thế nào nhỉ. Cả cái hẻm núi Drina kéo em tới và nơi này đều chính là trong giấc mơ của em. Drina có khả năng tạo ra giấc mơ để em mắc kẹt vào. Và anh tạo ra một lối thoát cho em trong đó...”.

Tôi trợn mắt.

“Nghĩa là cả hai người đều có thể tạo nên những giấc mơ của em? Tại sao em không thể điều khiển ngay chính giấc mơ của mình?”.

Anh im lặng. Tôi lắc mạnh đầu và gào lên lần nữa: “Thế nếu anh biết cô ta tạo nên một giấc mơ như vậy để hại em, tại sao anh không ngăn nó lại?”.

Anh nhìn tôi, đôi mắt đầy nỗi buồn và mệt mỏi. “Anh không biết đó là Drina. Anh chỉ theo dõi giấc mơ của em. Anh thấy em sợ hãi vì một điều gì đó, vì thế anh chỉ cho em con đường để đến đây. Nơi này luôn là một chốn bình yên để đến!”.

“Tại sao Drina không bám theo em đến đây?”. Tôi lại nhìn quanh, chưa thôi cảm giác lo lắng. Nhưng anh đã đan chặt tay mình vào những ngón tay tôi. “Vì Drina không thể nhìn thấy nó, chỉ có em là có thể thấy thôi!”.

Mọi thứ nghe thật kỳ quặc, thật xa lạ đối với tôi.

“Em đừng lo lắng và đừng căng thẳng nữa. Sao em không bình thản tận hưởng những giây phút này?”.

“Nhưng em vẫn còn một câu hỏi chưa được trả lời. Tại sao nơi này lại có vẻ thân quen với em đến thế?”, tôi không bỏ cuộc.

“Bởi vì đây chính là nơi anh đã tìm thấy em”.

Tôi nhìn anh.

“Anh nhìn thấy xác em bên ngoài chiếc xe trong tai nạn xe hơi. Đúng vậy. Nhưng phần linh hồn em thì đã rời khỏi nơi đó và đang nấn ná ở chính nơi này!”.

Anh ngừng hai con ngựa của chúng tôi lại, để chúng được thư thái gặm cỏ, trong khi chúng tôi tản bộ bên nhau.

“Em muốn thêm thứ gì ở đây không?”, anh mỉm cười.

Tôi nhắm mắt, tưởng tượng một bàn cà phê, vài chiếc bánh, và khi mở mắt ra thì trước mắt tôi đã là một phòng khác ngoài trời lộng lẫy.

“Thế này lỡ trời mưa thì sao?”, tôi băn khoăn.

“Đừng__”.

Nhưng đã quá trễ, anh không kịp ngăn tôi. Giờ thì chúng tôi đã bị ướt sũng vì một cơn mưa ào tới.

“Thật may là mọi thứ ở đây đều chỉ có một vòng đời rất ngắn. Chúng hiện lên theo suy nghĩ rồi sau đó tan biến đi khi em không còn nghĩ đến nữa...”.

Damen nói trong khi đưa chiếc dù vừa bung lên để che chắn cho tôi.

“Mấy chuyện này khiến em nhớ đến lời căn dặn của mẹ lúc tui em còn bé. Mẹ luôn bảo: Cẩn thận với những gì con ước đấy. Con ước cái gì thì phải lãnh nhận cái đó!!”, tôi bật cười.

“Giờ thì chúng ta giải quyết tình thế này thôi!”. Anh lắc đầu, vuốt nhẹ mái tóc ướt sũng nước của tôi.

“Làm thế nào__?”.

“Chỉ cần em nghĩ đến nơi nào đó ấm áp và khô ráo”. Anh mỉm cười.

Và thứ kế tiếp tôi biết là chúng tôi đang nằm trên một bãi biển tuyệt đẹp.

Đột nhiên, Damen lên tiếng.

“Anh muốn nói với em một chuyện... Anh là một người bất tử!”.

“Vâng, em biết rồi, anh__”.

Nhưng anh ngừng một chút và thêm vào. “Và em cũng thế!”.

Đó không phải là điều tôi hình dung, tưởng tượng hay có thể nghĩ ra!

“Thế... Chúng ta đều là những người bất tử sao?”. Tôi tự hỏi anh có định đùa không.

Anh gật đầu.

“Anh đã biến em thành một người bất tử khi em chết trong tai nạn xe hơi ấy?”.

Anh gật đầu lần nữa.

“Nhưng bằng cách nào? Anh đã... có phải thứ gì đó trong thức uống màu đỏ kỳ lạ ấy?”.

Anh hít một hơi sâu trước khi trả lời: “Đúng vậy!”.

“Nhưng em đâu có uống thứ thuốc đó suốt, như anh?”.

Thay vì nhìn tôi, anh hướng ánh mắt của mình ra biển. “Cuối cùng thì rồi em cũng sẽ làm như thế!”.

Tôi ngồi dậy, không hề thấy vui khi nghe anh nói điều này. Tôi biết những điều tệ hại, kinh khủng đi kèm theo việc có một năng lực siêu linh, một điều *bất thường* trong cuộc sống *bình thường*.

“Mọi thứ không tệ đến mức như em nghĩ đâu!”. Anh đặt bàn tay lên tay tôi. “Em nhìn xung quanh đi, chẳng phải cuộc sống của chúng ta vẫn rất tuyệt đó sao?”.

“Nhưng tại sao? Có thể em không hề muốn làm một người bất tử?”.

Anh nhăn mặt, như đang cân nhắc từng lời mình sắp nói ra. Rồi anh nhìn thẳng vào tôi, một ánh nhìn tha thiết.

“Thật ra, em nói đúng. Anh đã rất ích kỷ. Anh cứu em, vì anh nhiều hơn là vì chính em. Anh đã không thể chịu đựng được ý nghĩ sẽ mất em lần nữa. Không lần nào nữa, sau tất cả những gì đã trải qua...”.

Anh ngừng lại để lấy hơi.

“Nhưng có một sự thật em cần phải biết, là rõ ràng anh sẽ mang em trở lại, song anh cũng đã không hề biết chắc sẽ làm được điều đó trong bao lâu. Cho đến khi anh nhìn thấy em ở hẻm núi...”.

“Anh là... Anh nhìn thấy phần hồn của em loang quanh ở hẻm núi?”, tôi cố hiểu cho đúng những điều kỳ quặc anh nói ra.

Anh gật đầu.

“Em *muốn* được cứu! Linh hồn em bảo với anh rằng em chưa muốn ra đi. Ever, lần cuối cùng khi chúng ta nói chuyện với nhau ở bãi đậu xe, em đã nói em ghét anh vì tất cả những việc anh đã làm, vì anh đã ích kỷ, vì anh chia cắt em với gia đình, và mang em trở về. Từng từ từng chữ của em như muôn ngàn mũi kim đâm vào người anh, nhưng anh biết rằng em nói đúng. Song sau đó, ở hẻm núi mù sương do Drina tạo ra, biết bao lần anh đã để quyền *quyết định* lại cho em. Và hết lần này đến lần khác, em vẫn không rơi xuống vực, em vẫn thoát ra chứ không muốn chọn con đường ra đi. Đó không còn là do anh nữa, Ever! Đó là vì trái tim em hãy còn đầy ấp yêu thương. Tình yêu đó, chính tình yêu đó đã cứu em, đã bảo vệ cho em... Đó là những gì anh biết!”.

Tôi khoanh tay trước ngực mình, đầu óc như đặc lại vì những điều quá mới mẻ cứ dồn dập đến.

“Em biết vì sao những vết thương của em lành lại ngay trước mặt Drina không? Không! Đó không phải là phép màu của anh! Anh không thể làm như thế. Chỉ tình yêu mới có thể chữa lành tất cả – sự giận dữ, cảm giác tội lỗi. Nó phá tan sự sợ hãi, giữ chân em ở lại với cuộc sống này!”.

Tôi liếc nhìn anh. “Và có một chuyện nữa, không công bằng... Sao anh có thể đọc được ý nghĩ của em trong khi em không thể làm điều đó với anh?”.

Anh bật cười. “Thì anh cũng đã phải sống rất lâu, dành rất nhiều thời gian để học được vài mẹo nhỏ nhỏ chứ!”.

“Mất bao lâu?”.

Anh thở dài, nhìn đi chỗ khác. “Rất lâu!”.

“Thế có thật là bây giờ em sẽ sống mãi mãi, đủ thời gian để học những chuyện ấy?”.

“Điều đó tùy vào em”. Anh nhún vai. “Em có thể chọn trở về cuộc sống bình thường, hay chọn đi theo con đường này. Như anh đã nói, anh chỉ tạo ra điều đó cho em, nhưng chọn lựa hay không vẫn là do em chứ không phải do anh quyết định!”.

Tôi nhìn ra bãi biển ngoài kia.

“Em cần biết chuyện gì đã xảy ra với Haven. Cái ngày em bắt gặp anh... Còn nữa, Drina cũng là người bất tử phải không? Có phải cũng do anh tạo ra cho cô ta cuộc sống ấy? Anh có biết là cô ta đã giết Evangeline, và gần như là đã giết Haven không? Chuyện gì xảy ra trong những lần anh cứ rình rập trong phòng của em?”.

“Em có thể vui lòng lặp lại câu hỏi một lần nữa không?”. Anh bật cười, ánh mắt đầy vẻ chọc ghẹo khi tôi đã không ghi nhớ được, cứ hỏi tới tấp như thế.

“Ồ, và một chuyện nữa! Nếu em có thể bất tử, tại sao Drina bảo rằng cô ta sẽ giết em, hết lần

này đến lần khác?”.

“Drina nói thế?”. Đôi mắt anh mở to, mặt tái nhợt đi.

Anh lắc đầu, lẩm bẩm. “Anh đã không nhìn thấy hết mọi chuyện. Ever, đó là lỗi của anh!”.

“Cô ta còn nói đã thấy anh ở New York. Chính xác hơn thì Haven nói với em là Drina bảo thế!”.

“Cô ta đã nói dối”, anh bầm bầm khẽ khàng. “Anh không hề đi New York”.

Rồi anh nhìn sâu vào đáy mắt tôi, nhìn sâu vào những cảm giác hoang mang, đau đớn vẫn còn trong tôi, đầy vẻ xót xa và ao ước biết bao được xóa nó đi. Tôi im lặng, mím môi chờ một nụ hôn mà tôi biết rằng sẽ đến.

Anh kéo tôi lại sát bên mình. Một nụ hôn nồng nàn và yêu thương chất ngất khiến tôi như quên đi mọi thứ thuộc về cuộc sống này.

“À, về câu hỏi của em...”. Anh mỉm cười khi kết thúc một nụ hôn ngọt ngào. “Bố anh là một nhà khoa học, một nhà giả kim, một nghệ sĩ, một người luôn có đủ mọi ý tưởng khác nhau vào thời mà ông sống...”.

“Là khi nào?”. Tôi há hức muốn biết đến những nơi chốn, ngày tháng xác thật, những chi tiết để tôi có thể tìm kiếm, kiểm tra trên mạng.

“Cách đây rất lâu...”, anh bật cười, “Anh *lớn tuổi* hơn em nhiều lắm đấy nhé!”.

“Nhưng là bao lâu? Sao anh không cho em biết một cột mốc chính xác?”.

Anh lắc đầu.

“Tất cả những gì em cần biết là bố anh và những người bạn – vốn là các nhà giả kim – của ông ấy tin rằng mọi thứ có thể ước giản tối đa thành một nguyên tố duy nhất. Và khi em có thể tách nguyên tố duy nhất đó ra, em có thể tạo nên bất kỳ thứ gì mới từ chính nó. Bố anh đã theo đuổi học thuyết đó hàng nhiều năm trời, thực hiện không biết bao nhiêu công thức. Sau đó thì cả bố và mẹ anh đều qua đời. Anh tiếp tục công việc nghiên cứu, cho đến khi vì một may mắn tình cờ, cuối cùng anh hoàn thành nó. Hoàn thành một cách hoàn thiện và hoàn hảo!”.

“Thế anh... Anh bao nhiêu tuổi?”. Tôi cố gắng thử một lần nữa.

“Anh vẫn còn trẻ”. Damen nhún vai. “Rất trẻ!”.

“Thế anh... anh có thể giữ nguyên độ tuổi này mãi sao?”.

Damen bật cười.

“Anh sẽ không nói đến chuyện này nữa. Anh biết em rất tò mò về những câu chuyện kiểu như ma cà rồng, nhưng đây là cuộc đời thật, Ever ạ, không phải là những chuyện kỳ bí hay dị thường”.

“Thôi được rồi, thế___”, tôi thở dài.

“Bố mẹ anh qua đời, anh trở thành một kẻ mồ côi đơn độc, không người thân. Em biết không, anh đã không dùng đến họ của mình nữa. Chữ Esposito trong tên anh nghĩa là một đứa trẻ mồ côi. Thế thôi!”.

“Sao anh không giữ họ tên thật của mình?”.

“Đó là một câu chuyện dài và phức tạp. Bố anh... Ông bị săn đuổi. Anh phải có cách để bảo vệ chính mình”.

“Thế còn Drina?”, tôi hỏi, cổ họng nghẹn cứng khi nhắc đến tên cô ta.

Anh gật nhẹ đầu. “Em có thể gọi cô ta là Poverina. Poverina là một đứa trẻ tội nghiệp, đáng thương khác. Cả anh và cô ta lúc đó đều được nhà thờ nuôi nấng. Rồi anh gặp cô ta, cổ những tháng ngày bên nhau. Khi cô ta ngày một ốm yếu hơn vì một căn bệnh, anh không chịu nổi ý nghĩ sẽ mất cô ta. Vì thế, anh cũng đã cho cô ta uống thứ nước kỳ lạ đó...”.

“Cô ta nói, anh và cô ta đã... kết hôn!”. Tôi mím chặt môi, nghe cổ mình khô khốc.

Anh nhìn vội đi chỗ khác, môi run run nhè nhẹ.

“Chuyện đó có thật không?”.

Ngực tôi thắt lại khi thấy anh gật đầu.

“Nhưng điều đó xảy ra lâu lắm rồi...”.

“Thế sao anh... sao anh không ly hôn?”. Mắt tôi cay xè. Ngực nhói nhói.

“Em nghĩ rằng anh có thể đến tòa, chìa ra một giấy chứng nhận kết hôn với ngày tháng cách đó vài thế kỷ, sau đó đề nghị được ly hôn không?”. Anh mỉm một nụ cười thật buồn và chua chát.

Tôi mím chặt môi, biết anh hoàn toàn đúng, nhưng vẫn lặng im, bất động.

“Ever, hãy nghe anh! Anh không giống như em. Em chỉ mới sống cuộc sống này mười bảy năm, trong khi anh đã sống hàng mấy trăm với nó! Chẳng đó thời gian, đủ để anh phải mắc vài sai lầm, và phải trả giá. Anh đã hoàn toàn không nghĩ rằng mối quan hệ giữa anh và Drina ra nông nổi thế này. Mọi thứ trước đây khác hẳn. Rồi thì sau đó lại khác hẳn. Có một thời gian, anh vô vọng trong cảm giác mình không còn là chính mình. Nhưng vào khoảnh khắc khi anh nhìn thấy em lần đầu tiên, mọi thứ đã thay đổi. Và khi anh mất em, anh_. Vâng, anh chưa từng bao giờ biết đến một cảm giác đau đớn đến nhường ấy. Rồi sau đó, khi em xuất hiện trở lại_”.

Anh ngừng nói, ánh mắt xa xăm.

“Rồi chẳng bao lâu sau khi anh tìm được em, anh *lại mất* em lần nữa. Cứ thế, lặp đi lặp lại, hết lần này đến lần khác. Một vòng tròn bất tận không có điểm cuối cùng giữa yêu thương và mất mát... Cho đến bây giờ!”.

“Nghĩa là, chúng ta... tái sinh nhiều lần, luân hồi nhiều kiếp hay đại loại như thế?”. Tôi cố gắng diễn đạt, quá khó khăn để nói ra những điều nghe thật kỳ lạ với hiểu biết của mình.

“Chỉ em như thế thôi. Anh thì không!”. Anh thở dài. “Anh thì vẫn luôn ở đây, luôn luôn hết như thế này...”.

“Thế thì... Em là ai?”. Tôi không chắc mình tin hay không tất cả những chuyện này, hay có thể chấp nhận được nó hay không? “Tại sao em không thể nhớ bất cứ điều gì, về những cuộc sống của em trước đó?”.

Anh mỉm cười, có vẻ hạnh phúc khi được chuyển đề tài.

“Bởi vì sau mỗi *kiếp*, em đều phải xuôi dòng theo một con sông mang tên là *Dòng sông lãng quên*. Em không cần phải nhớ những điều xưa cũ, vì mỗi lần bắt đầu, em đều có một cuộc sống tươi mới, sẽ phải tự đi tìm con đường của mình. Cuộc sống không bao giờ là cuốn sách giáo khoa mở sẵn với đầy đủ câu trả lời và các chuyện được hoạch định theo ý chúng ta...”.

“Làm cách nào mà anh có thể biết tất cả những chuyện đó, nếu như anh chưa từng bao giờ tự mình trải qua?”.

“Anh đã dành rất nhiều năm để nghiên cứu. Anh đã gặp nhiều bậc thầy kỳ lạ trong đời của mình. Nhưng tất cả những gì em cần biết là trong vòng tròn tái sinh ấy, em luôn luôn là một cô gái, một phụ nữ...!”. Anh hôn nhẹ lên gương mặt tôi. “Luôn luôn rất xinh đẹp. Và luôn luôn rất quan trọng với anh”.

Tôi nhìn ra biển. Những gợn sóng lăn tăn nối đuôi nhau chạy vào bờ.

“Em có muốn đổi khung cảnh không?”, anh mỉm cười.

“Vâng, nhưng chỉ đổi khung cảnh thôi, chứ đừng chuyển đề tài!”.

Anh thở dài. “Sau rất nhiều năm tìm kiếm, cuối cùng anh lại tìm ra em lần nữa. Và... em biết đoạn sau như thế nào rồi đấy!”.

Tôi hít một hơi sâu nhìn chằm chằm lên một chiếc đèn trang trí. Bật tắt – bật tắt nó trong chính tâm tưởng của mình.

“Anh chia tay với Drina cách đây một khoảng thời gian rất lâu rồi. Nhưng cô ta lại xuất hiện. Em có nhớ buổi tối ở khách sạn St. Regis không? Khi em thấy anh và cô ta ăn tối với nhau... Anh cố thuyết phục cô ta hãy đi đi. Nhưng rõ ràng chuyện đó không có chút tác dụng nào với Drina. Sau đó, anh biết cô ta đã giết Evangeline. Em còn nhớ cái ngày ở bãi biển, khi em thức dậy, chỉ

có một mình?”.

Tôi nheo mắt lại. *Thấy chưa, tôi biết như thế mà! Tôi biết là Damen không hề đi lướt ván!*

“Anh tìm thấy xác cô ta, nhưng đã quá trễ để có thể cứu được. Và... vâng, anh biết cả về Haven nữa. Nhưng may làm sao, anh có thể cứu kịp cô bạn của em!”.

“Đó chính là lý do tại sao anh biến đâu mất vào cái đêm... cái đêm tại nhà em, khi anh nói rằng anh đi xuống bếp uống chút nước, phải không?”.

Anh gật.

“Còn gì khác nữa không?”. Tôi khoanh tay trước ngực. “Ví dụ như anh đã đi đâu, sau buổi tiệc Halloween, khi anh rời nhà em?”.

“Anh về nhà”. Anh nhìn tôi chăm chú. “Khi anh thấy cái cách mà Drina nhìn em chăm chăm, anh nghĩ tốt hơn là phải giữ một khoảng cách. Anh biết mình không thể nhưng anh đã cố. Anh đã cố làm điều đó. Nhưng... Anh không thể. Anh không chịu đựng nổi chuyện xa em!”. Anh lắc đầu.

“Giờ thì em biết mọi thứ rồi đấy... À, còn cái chuyện anh ở trong phòng của em. Thật ra anh chỉ muốn ở bên cạnh em một chút, muốn trò chuyện với em trong giấc ngủ. Anh chỉ ngạc nhiên rằng em có thể *cảm nhận* sự có mặt của anh. Và phải thừa nhận anh đã phải cười phả lên khi phát hiện ra rằng em nghĩ anh giống như một kẻ đi hút máu người. Ever, anh phải có trách nhiệm với em, phải bảo vệ và quan sát em...”.

Tôi trợn mắt. “Anh cảm thấy có trách nhiệm với em, giống như... giống như một người cha?”.

Anh nhả mặt, dù không giấu được nụ cười.

“Không, trời ạ! Không phải giống như một người cha. Nhưng Ever, nói thật anh chỉ ở trong phòng em đúng một lần, đó là cái đêm chúng ta gặp nhau tại khách sạn St. Regis, nếu như có một lần nào đó khác__”.

“Drina!”. Tôi co rúm người, hình dung ra cảnh cô ta lần mò trong khắp phòng tôi, dò thám tôi. “Anh có chắc là cô ta không thể đến đây không?”. Tôi hỏi, hơi hoảng khi liếc nhìn xung quanh.

Anh nắm chặt bàn tay tôi, ép chúng vào tay anh, như muốn thuyết phục tôi lần nữa về những gì đã nói. “Cô ta thậm chí còn không biết nó tồn tại. Không biết làm cách nào để đến nơi này!”.

“Nhưng làm cách nào anh đến được đây? Anh có từng... chết đi một lần, giống như em không?”.

Anh lắc đầu. “Không. Nhưng anh có cách của riêng mình. Anh học được điều đó tại Maharishi Mahesh Yogi”, anh mỉm cười.

“Ừm, nếu như anh đang cố để gây ấn tượng với em bằng cái tên đó, thì em e rằng không được rồi, em chẳng có tí khái niệm gì về cái tên anh vừa nói”.

Anh nhún vai, mỉm cười, như hài lòng khi tôi không đòi hỏi thêm những thông tin cần phải diễn giải thành lời nữa.

“Chỉ biết rằng anh đã hy vọng lần này mọi thứ sẽ khác!”, anh thì thầm.

Tôi hiểu anh muốn nói gì. Đã đến lúc tôi phải quyết định sao? Tôi có thể làm gì? Có thể chọn cuộc sống nào giữa hai thứ ấy?

Tôi quay đi, hơi thở trở nên gấp gáp. “Em thật sự không biết... Em không biết...!”.

Nhưng anh kéo tôi vào sát ngực mình. Cánh tay anh ấm áp choàng quanh tôi. “Không cần quyết định vội vã đâu Ever!”.

Khi tôi ngẩng lên nhìn anh, tôi nhận thấy ánh mắt anh xa xôi đến lạ.

“Có chuyện gì thế?”, tôi hỏi, “Sao anh nhìn em lạ thế?”.

“Ừ, bởi vì anh đang cảm nhận... *hương vị* của sự chia tay!”. Anh cười, thì thầm trong lúc cúi xuống, môi chạm lên môi tôi.

“Ừm... Bây giờ thì lại là đến hai *hương vị*... của tình yêu và của sự chia tay”.

“Có lẽ chúng hòa lẫn với nhau”. Tôi mím môi lại, nhắc mình không được khóc. “Thế bây giờ anh đi đâu?”.

Mặc dù cố gắng lắm, nhưng tôi nhận ra trái tim mình không muốn đập, hơi thở của mình không muốn đến nữa. Tôi như đã chết lặng trong sâu thẳm bên trong rồi.

Anh quay đi.

“Anh có... có trở về không?”.

“Tùy vào em thôi”. Anh nhìn tôi. “Ever, em có còn ghét anh không?”.

Tôi lắc đầu.

“Em có yêu anh?”.

Tôi quay đi, nhìn chỗ khác, biết rằng trong sâu thẳm lòng mình, câu trả lời là có. Tôi yêu từng chân tơ kẽ tóc của anh, yêu từng tế bào trên làn da ấm áp, yêu từng giọt máu chảy trong huyết quản. Tôi biết trong lòng mình luôn cháy bỏng một tình yêu dành cho anh, một tình yêu đến cạn kiệt. Nhưng tôi không để cho mình nói lên điều ấy. Nếu anh có thể đọc được suy nghĩ của tôi, tôi đâu cần phải nói. Có lẽ... có lẽ anh cũng đã biết câu trả lời rồi.

“Nhưng được nghe em nói ra thì bao giờ cũng tuyệt diệu hơn!”. Anh mỉm cười, vén nhẹ tóc tôi ra sau tai, đặt một nụ hôn lên má tôi.

“Khi nào em quyết định, về anh, về chuyện trở thành một người bất tử, chỉ cần nói ra điều đó và anh sẽ đến ngay. Anh có tất cả sự vĩnh cửu ở phía trước mình, thế nên em sẽ nhận ra rằng anh hoàn toàn có đủ sự kiên nhẫn để chờ điều ấy”. Anh mỉm cười, lấy từ trong túi ra chiếc vòng bạc có đính những viên pha lê, chiếc vòng anh đã tặng tôi sau buổi đi chơi ở trường đua, chiếc vòng tôi đã ném trả cho anh vào cái ngày quyết định kết thúc tất cả ở bãi đậu xe.

“Anh có thể___?”.

Tôi gật đầu, không nói được tiếng nào. Anh nhẹ nhàng bước đến gần, đeo lại nó vào tay tôi, rồi nâng mặt tôi lên giữa hai bàn tay của anh, đặt lên trán tôi một nụ hôn. Khi môi anh chạm đến vết sẹo, tôi cảm nhận được từ nụ hôn đó tất cả tình yêu thương, sự tha thứ mà tôi biết mình không đáng được nhận. Tôi cố đẩy anh ra, nhưng anh giữ tôi chặt hơn, thì thầm: “Em phải tha thứ cho bản thân mình, Ever. Em không cần phải chịu trách nhiệm về bất cứ điều gì trong chuyện đã xảy ra!”.

“Anh biết chuyện gì?”, tôi cắn môi.

“Anh biết em luôn trách chính bản thân mình về một chuyện không phải do em gây nên. Anh biết em yêu đứa em gái bé bỏng của mình bằng cả trái tim, và em luôn dẫn dắt chính mình mỗi ngày rằng liệu việc em khuyến khích em gái mình ở lại có phải là lầm lỗi hay không. Anh biết rõ em, Ever. Anh biết mọi thứ về em!”.

Tôi quay đi, gương mặt ướt đẫm những giọt nước mắt nhưng không muốn anh nhìn thấy.

“Không phải thế! Chẳng có gì trong số những chuyện anh vừa nói là sự thật cả. Anh sai rồi. Em chỉ là một kẻ kỳ quặc, dị hợm, một kẻ luôn gây rắc rối và mang đến những chuyện rủi ro cho những người thân yêu nhất của mình, trong khi đáng lẽ ra em phải gánh chịu những rủi ro đó mới phải...”.

Tôi thở dài, biết mình không xứng đáng để được hạnh phúc, không xứng đáng có được một tình yêu như thế này.

Anh kéo tôi lại trong vòng tay anh. Cảm giác được ở trong lòng anh thật tĩnh lặng, yên bình và dễ chịu biết bao. Nhưng ngay cả cảm giác ấy cũng không thể xóa đi sự thật.

“Anh phải đi rồi”, Damen thì thầm. “Nhưng Ever, nếu như em yêu anh, nếu như em thật sự muốn bản thân mình yêu anh, thì em phải nhìn vào sự thật và chấp nhận chuyện chúng ta là ai. Anh cũng sẽ hoàn toàn hiểu và thông cảm nếu em không muốn thế!”.

Tôi ôm choàng lấy anh, trao cho anh một nụ hôn cháy bỏng của mình. Một cảm giác chất ngất, chứa chan phủ đầy lên cả không gian quanh chúng tôi.

Và khi tôi từ từ mở mắt, tôi nhận ra mình đang ở trong căn phòng của mình, hoàn toàn đơn

độc.



“THẾ CHUYỆN GÌ ĐÃ XẢY RA? Bọn tớ tìm khắp nơi nhưng không thấy cậu!”.

Tôi cuộn người lại, xoay nhìn ra cửa sổ, không biết phải giải thích như thế nào với đứa bạn của mình ở bên kia đầu dây. “Tớ đã ở đó. Rồi thì__Tớ bị vọp bẻ. Và__”.

“Ngừng ở đó ngay”. Miles lên tiếng. “Nghiêm túc đấy, đừng nói thêm gì nữa!”.

“Tớ... Tớ lỡ mất chi tiết nào à?”.

Tôi nhắm mắt lại. Trong đầu chỉ hiện lên suy nghĩ duy nhất: Tại sao Miles cứ khẳng khẳng bắt tôi phải nói đến những chuyện tệ hại này?

“Có một chuyện nào khác mà Drina chưa hé lộ cho cậu biết à? Vậy thì nó đây. Tớ đã đến sớm, dành cả một phần đầu của buổi tối để giúp Haven tìm xem Drina ở đâu. Kết quả, bọn tớ không tìm thấy cô ta ở đâu cả! Và phần thứ hai của buổi tối, tớ đã thuyết phục Haven tốt hơn hết là đừng dính vào cô ta nữa. Tớ thề đấy. Tình bạn ghê rợn nhất tớ từng thấy, Ever!”.

Tôi vặn vẹo người trên giường, nhận ra rằng đây là buổi sáng đầu tiên mình bị đánh thức dậy mà không có cảm giác ngầy ngật của người đã uống quá nhiều. Mặc dù mọi thứ đều có vẻ ổn cả, nhưng nó không thể thay thế sự thật rằng tôi cảm thấy tệ khủng khiếp, tệ hơn tất cả mọi ngày tôi từng trải qua trước đó.

“Thế bây giờ làm gì? Cậu có muốn đi mua sắm một chút cho giáng sinh không?”.

“Không được. Tớ vẫn còn bị quản thúc!”. Tôi nhồm dậy, một tay cầm điện thoại, tay kia lục tung đồng quần áo của mình, và chỉ ngừng lại khi nhìn thấy chiếc áo mà Damen đã mua cho tôi trong lần hẹn đầu tiên, khi chúng tôi cùng nhau đi Disneyland.

“Còn bao lâu nữa?”.

“Cô tớ không nói!”.

Tôi thả chiếc điện thoại xuống, biết rằng lý do thật sự không phải chuyện cô Sabine đang quản thúc tôi tại nhà. Nếu tôi muốn đi ra ngoài, tôi sẽ đi. Chỉ là vì lúc này tôi muốn ở nhà, muốn nằm đây, tránh mọi tiếng động ồn ào, để định thần lại sau quá nhiều sự kiện.

Khi tôi nhắc điện thoại lên lần nữa, thì vừa vặn nghe được Miles kết thúc cuộc nói chuyện: “Thôi được rồi. Thế gọi cho tớ khi nào cậu được giải phóng nhé!”.

Tôi bước vài bước, dừng lại giữa đồng quần áo của mình, rồi ngồi phịch xuống bên bàn học. Và mặc dù đầu tôi nặng trĩu, mắt thì cay xè, hai bàn tay lấy bầy run, nhưng tôi vẫn quyết định mình nhất định phải vượt qua ngày hôm nay mà không cần đến rượu, không cần đến Damen hay bất kỳ nhân tố nào khác trên hành tinh này.

Cô Sabine gõ cửa, bước vào phòng tôi. Gương mặt cô còn hơn cả nhọt nhọt. Đôi mắt đỏ hoe – dấu hiệu đã trải qua những giây phút khóc một mình. Tôi nghe lòng mình buốt như kim châm khi nhận ra nguyên nhân chính là vì chú Jeff. Cuối cùng thì cô cũng phát hiện cả một núi những lời nói dối của chú, những lời nói dối mà tôi đã không thể nào nói cho cô nghe từ lúc ban đầu.

“Ever”, cô ngừng lại bên giường tôi. “Cô... cô đang suy nghĩ. Cô nghĩ rằng con đã là một người lớn rồi. Và rằng cô đã cư xử với con cứ như trẻ con!”.

Con sẽ không bị quản thúc nữa.

Tôi nhìn thẳng vào cô, hoàn tất câu nói của cô ở trong đầu.

“__con sẽ không bị quản thúc nữa!”.

Cô mỉm cười, nụ cười bao dung và yêu thương nhiều hơn mức tôi xứng đáng được nhận. Khi cô vừa quay lưng, chuẩn bị rời khỏi phòng, tôi bất ngờ với chính mình khi nghe mình thốt lên: “Khoan đã. Cô có muốn đi ra ngoài ăn tối tối nay không?”.

Cô ngừng lại. Mắt lộ rõ vẻ ngạc nhiên và một thứ cảm-xúc-long-lanh.

“Con sẽ mời cô đấy nhé. Tối nay con trả!”.

Tôi mỉm cười, chưa biết mình sẽ làm cách nào để vượt qua được tối nay với một đám đông những con người khác nhau trong nhà hàng, với hỗn loạn màu sắc, âm thanh, ý nghĩ bay vòng vèo trong không gian, nhưng vẫn thấy hạnh phúc khi nghĩ đến việc mình có thể dùng số tiền thắng cược cá ngựa để mời cô một bữa.

“Ừ, nghe tuyệt đấy nhỉ!”. Cô gõ nhẹ vào cánh cửa đang mở, trước khi bước đi. “Cô sẽ về trước bảy giờ tối”.

Lần thứ hai nghe tiếng gõ cửa, tôi quay người lại, thì đó chính là Riley! Con bé đang đập mạnh vào cánh cửa thì đúng hơn, miệng không ngừng hét toáng: “Ever! Ever! Chị có nhìn thấy em không?”.

Tôi muốn nhảy dựng lên.

“Riley, em làm chị sợ đấy! Chuyện gì mà em hét toáng lên như thế?”.

Tôi gắt với con bé rồi chợt nhận ra mình thật vô lý. Sự thật là tôi mừng biết bao khi thấy con bé trở lại như thế này.

Con bé lắc đầu, thả người ngồi phịch lên giường tôi, thở ra nhẹ nhõm.

“Vì sao à? Nếu chị muốn biết thì nguyên nhân là vì em đã cố để kết nối với chị suốt mấy ngày qua. Em làm đủ cách và có lúc đã nghĩ rằng hay chị mất luôn khả năng nhìn thấy em rồi? Em sợ muốn chết khi tưởng như thế đấy!”.

“Mấy ngày nay, chị đã đánh mất năng lực siêu linh của mình. Chỉ vì chị uống rượu rất nhiều... Và sau đó thì chị bị đình chỉ học tập. Cả một đồng thứ lộn xộn lắm!”.

“Em biết!”. Con bé gật đầu, mày nhú lại đầy vẻ tập trung. “Em đã ở bên cạnh, theo dõi chị trong những ngày đó mà. Em đã nhảy lên nhảy xuống trước mặt chị. Kêu gào, la hét, ra dấu, vỗ vỗ hai bàn tay, làm đủ mọi cách để có thể khiến chị thấy em. Nhưng chị kiệt sức đến mức không thể mở mắt ra nữa ấy chứ!”.

Con bé mỉm cười. “Chị có nhớ một lần, cái chai bay ra khỏi tay chị không? Em làm đó. Nhưng rốt cuộc thì chuyện khỉ gù đã xảy ra với chị?”.

Tôi nhìn xuống sàn, biết mình nợ con bé một lời giải thích cho tử tế, nhưng lại không biết phải bắt đầu như thế nào. “Chị chịu hết nổi với đủ thứ màu sắc, âm thanh, suy nghĩ cứ bay vèo vèo trước mắt mình. Chị quá mệt mỏi và kiệt sức. Thế rồi, chị nhận ra rượu có thể giúp chị tạm thời thoát khỏi những cảm giác ấy, giúp chị yên tĩnh thay vì luôn phải hoa mắt, chóng mặt và choáng váng với những màu sắc, âm thanh. Rồi thì chị muốn có được hoài cảm giác yên tĩnh đó...”.

“Và bây giờ?”.

“Bây giờ__”. Tôi ngáp ngừng, nhìn sâu vào mắt con bé. “Bây giờ, chị quay trở về đúng nơi mình đã bắt đầu. Đầy khốn khổ và đau đớn!”.

“Ever__”. Con bé ngáp ngừng. “Chị đừng cáu lên nhé, nhưng em nghĩ rằng chị nên gặp cô Ava. Chị nghe em này! Khoan nói thêm gì cả... Em thật sự nghĩ rằng cô ấy có thể giúp chị. Sự thật là, em biết cô ấy có thể giúp chị. Cô ấy đã cố giúp chị rất nhiều lần, nhưng chị không chịu để cô ấy làm điều đó. Nhưng giờ thì khác, đã đến lúc chị phải gặp cô ấy rồi! Ý em là, chị không thể cứ tiếp tục như thế này. Không thể uống rượu suốt ngày, và cũng không thể nhốt mình trong phòng cả đời. Chỉ cần chị chịu đến gặp cô Ava. Đơn giản thế thôi!”.

“Cô ta chẳng có gì để chị phải___”.

Riley lắc mạnh đầu. “Chị sai rồi. Cô Ava có thể giúp chị. Có gì làm chị tổn thương, khó chịu đến thế trong khi chỉ là gọi cho cô ấy một cuộc gọi?”.

Tôi ngồi đó, đá nhẹ chân vào thành giường, chăm chăm nhìn xuống đất, nghĩ đến chuyện duy nhất Ava từng làm cho tôi chính là biến cuộc sống của tôi thành tệ hơn bao giờ hết. Và khi nhìn Riley lần nữa, tôi nhận ra rằng mặc dù con bé đã thôi mặc những bộ trang phục Halloween, thay vào đấy là quần jeans, áo thun, giày Converse – những gì bình thường nhất của một đứa trẻ mười hai tuổi, nhưng con bé cũng trở nên mờ ảo một cách kỳ lạ. Cứ mỏng manh, trong suốt, như thể sắp tan biến vào không khí.

“Chuyện gì xảy ra với anh Damen thế? Cái ngày hôm đó, chị có bước vào nhà anh ấy không? Chị và anh ấy có còn bên nhau không?”. Con bé hỏi.

Nhưng tôi không muốn nói về Damen. Tôi thậm chí còn không biết phải bắt đầu từ đâu. Thêm nữa, tôi biết con bé chỉ đang cố đánh trống lảng, hướng sự chú ý của tôi vô chuyện khác thay vì cái vẻ ngoài trong suốt của nó.

“Chuyện gì với em vậy?”. Tôi hỏi, trong thanh âm có chút gì nghe hoảng sợ, “Sao em lại nhợt nhạt, mỏng tang, mờ mờ ảo ảo thế này?”.

Nhưng con bé nhìn tôi và lắc đầu. “Em không có nhiều thời gian”.

“Ý em muốn nói gì? Em không có nhiều thời gian? Em đã quay trở lại, phải không?”. Tôi hét toáng lên, hoảng sợ với ý nghĩ nó có thể lại vẫy tay tạm biệt mình và biến mất đi Trong nháy mắt.



TÔI VÒNG VỀ QUA NHỮNG CON ĐƯỜNG THEO HƯỚNG DẪN CỦA RILEY. Đến nơi, đỗ xe vào sân, bước ra, thì đã thấy cô Ava... đứng chờ ngoài cửa!

Không hiểu sao tôi thấy mình có một cảm giác tội lỗi, ngại ngùng kỳ lạ khi nhìn vào gương mặt cô.

“Ever, chào mừng cháu đã đến!”. Cô mỉm cười, thông thả đưa tôi bước vào một phòng khách với phong cách thiết kế thanh thoát và giản dị.

Tôi nhìn chăm chăm xung quanh, cầm lên đặt xuống những bức hình, ngạc nhiên vì sao mà mọi thứ *bình thường* đến thế.

“Cháu hy vọng sẽ thấy những bức tường màu tím với quả cầu thủy tinh trong suốt thật to à?”. Cô bật cười, tiếp tục dẫn tôi vào một gian bếp sáng sủa, tràn ngập ánh sáng tự nhiên, với sàn nhà là những viên gạch màu be. “Cô sẽ pha một ít trà”. Cô nói rồi nhanh nhẹn đặt lên bếp một ấm nước nho nhỏ trong khi chỉ tay mời tôi ngồi.

Tôi nhìn cách cô bận bịu chuẩn bị mọi thứ, xếp những chiếc bánh ngọt nho nhỏ vào trong đĩa, rót trà, ngập ngừng lên tiếng: “Ừm, cháu xin lỗi vì đã xử sự quá thô lỗ, và vì... mọi thứ!”.

Tôi nhún vai, tự nhận thấy giọng nói của mình nghe sao kinh khủng thế. Nhưng cô Ava chỉ mỉm cười, đặt nhẹ bàn tay của cô lên bàn tay tôi. Khoảnh khắc của một va chạm mong manh ấy, tôi tự dưng cảm thấy mọi thứ dễ chịu hơn.

“Cô rất mừng vì cháu tới. Cô đã rất lo cho cháu!”.

Tôi nhìn quanh bàn, mắt cứ dán chặt hết chỗ này đến chỗ khác, không biết bắt đầu như thế nào.

Thế là cô mở lời: “Cháu có gặp Riley không?”.

“Có ạ!”. Tôi lúng búng đáp trong miệng, không tin được cô lại chọn bắt đầu bằng cách này. “Và nếu như cô muốn biết thì... Con bé trông không được ổn cho lắm!”. Tôi mím môi, tự nhủ thầm trong lòng rằng bằng cách nào đó, cô phải chịu trách nhiệm trong chuyện này.

Nhưng cô Ava chỉ phá lên cười.

“Tin cô đi, con bé ổn lắm!”. Cô gật đầu, nhấp một ngụm trà.

“Tin cô?”. Tôi cắt ngang, lắc mạnh đầu. “Tại sao cháu nên tin cô? Cô là người đã gieo vào đầu óc nó những suy nghĩ quái lạ, là người suốt ngày thuyết phục nó nên ra đi!”. Tôi hét lên, ước phải chỉ mình dừng đến đây. Đúng là một sai lầm quá lớn của tôi!

“Ever, cô biết cháu hoang mang. Và cô biết cháu sẽ nhớ con bé đến mức nào. Nhưng có bao giờ cháu nhận ra rằng con bé đang hy sinh nhiều thứ để ở đây với cháu?”.

Tôi nhìn chăm chăm qua khung cửa sổ của cô. Đôi mắt tôi lướt qua đài phun nước, lướt qua những chậu cây, dừng lại trước bức tượng nhỏ hình Đức Phật cô đặt ở đấy.

“Sự bất tử!”.

Tôi trợn mắt lên. “Cô làm ơn đi, tất cả những gì con bé có hiện giờ là thời gian. Vậy mà cô đề cập chuyện con bé hy sinh sự bất tử?”.

“Cô muốn nói đến một điều khác, Ever ạ!”.

“Vâng, thì cháu nghe đây! Ví dụ như cái gì?”. Tôi hỏi, trong đầu thoáng suy nghĩ mình sẽ chỉ ở đây thêm một phút nữa thôi, rồi đặt cái tách xuống, bước ra khỏi đây.

“Riley ở đây với cháu, nghĩa là con bé không thể ở bên cạnh *họ*”.

“Họ?”.

“Bố mẹ cháu và con Buttercup!”. Cô gật nhẹ, mân mê ngón tay trên chiếc tách một hồi lâu.

“Làm thế nào mà cô biết về__”.

“Cô nghĩ chúng ta đã nói đi nói lại về chuyện này trong những lần trước nhỉ?”. Ánh mắt cô dịu dàng rơi thẳng vào tôi.

“Điều này... thật là kỳ quặc!”. Tôi lẩm bẩm, tự hỏi em gái tôi nhìn thấy gì ở một người phụ nữ kiểu như thế này.

“Kỳ lắm à?”. Cô mỉm cười, nụ cười nhẹ tênh, hoàn toàn không vương chút âu lo.

“Nếu cô biết nhiều như thế, vậy thì hãy nói cho cháu biết đi, cô nghĩ rằng Riley ở đâu những lúc con bé không bên cháu? Chẳng phải nó ở chỗ bố mẹ cháu à?”. Tôi nhìn thẳng vào cô.

“Con bé đi lang thang”. Cô nâng chiếc cốc lên, nhấp nhẹ.

“Lang thang?”. Tôi phá lên cười, “Đúng rồi, giống như bình thường cô vẫn thấy chứ gì!”.

“Con bé không có lựa chọn nào khác, nếu như vẫn chọn ở bên cháu”.

Tôi nhìn ra ngoài ô cửa sổ, thấy hơi thở của mình nóng hổi, tự nhủ với mình rằng không bao giờ chuyện này là thật.

“Riley đã không chịu băng qua cây cầu”.

“Cô sai rồi. Chính cháu thấy con bé đi... Con bé vẫy tay chào tạm biệt mọi thứ. Tất cả gia đình cháu, họ đều vẫy tay tạm biệt. Chính cháu đã ở đó”.

“Ever, cô không nghi ngờ chút nào về những gì cháu thấy. Nhưng... Riley đã chọn đi hướng khác cháu ạ! Con bé ngưng lại nửa đường và vòng lại, chạy ngược về tìm cháu!”.

“Xin lỗi! Cô nói sai rồi!”. Tôi cắt ngang. “Không có chút gì trong đó là sự thật cả!”.

Trái tim tôi ghi khắc lại những hình ảnh cuối cùng đó. Từng nụ cười, từng cái vẫy tay. Rồi sau đấy, không còn gì nữa hết. Tất cả họ biến mất, trong khi tôi van nài xin họ hãy ở lại.

“Riley quay lại đứng vào những giây cuối cùng”.

Cô Ava vẫn kiên nhẫn nhắc lại từng lời. “Sau đó thì con bé không thấy ai nữa. Bố mẹ cháu và con Butter đã băng qua cầu. Bố mẹ cháu tiến về phía trước. Cháu thì quay trở lại với cuộc đời thật của mình. Chỉ có Riley bị mắc kẹt lại. Con bé tiến thoái lưỡng nan. Rồi thì bây giờ, suốt ngày nó dành hết thời gian để lang thang, quanh quẩn cạnh bên cháu, để thăm cháu, thăm cô, thăm những người bạn cũ của gia đình, vài người hàng xóm, cũng như những ngôi sao điện ảnh mà nó thích”.

“Cô biết những chuyện đó?”. Mắt tôi mở to. Miệng há hốc.

Cô gật.

“Cô có thể nói nôm na để cháu hiểu. Những thực thể, những linh hồn, những bóng ma... Tất cả họ đều gần giống nhau. Nhưng có một sự khác biệt hoàn toàn và rất lớn nếu như họ vượt qua ranh giới của những đối tượng tương đồng với mình để bước vào và bị kẹt trong thế giới của *đối-tượng-khác*”.

“Vì vậy mà cô bảo Riley đang kẹt lại? Kẹt trong một thế giới không-phải-của-nó?”.

Cô gật. “Cháu phải thuyết phục con bé đi thôi”.

Tôi lắc đầu, vẫn không muốn tin.

“Con bé thật sự đã có thể đi mà! Nó không hề bị buộc phải quanh quẩn ở đây!”.

“Cháu phải nói cho nó biết rằng mọi thứ sẽ ổn... Cháu cầu chúc cho nó, để nó an tâm!”.

“Cô nghe này...”, tôi thở hắt ra, cảm thấy quá mệt mỏi với cuộc tranh luận. “Cháu đến đây để tìm sự giúp đỡ, chứ không phải để nghe những chuyện như vậy. Nếu Riley muốn bị kẹt lại xung quanh đây, thì không sao cả, đó là chuyện của con bé. Con bé mười hai tuổi, nhưng điều đó không có nghĩa là cháu có thể bảo nó phải làm cái gì. Nó bướng bỉnh đến mức nào, cô có biết không?”.

“Ừm, thế cháu không tự hỏi nó thừa hưởng đức tính đó từ ai à?”. Cô Ava nhìn tôi, nhấp một ngụm trà và cười.

“Nếu cô đã thay đổi ý định muốn giúp cháu, chỉ cần nói cho cháu biết!”. Tôi đứng dậy, thấy mình mệt mỏi đến mức kiệt sức.

Cô nhìn tôi trầm ngâm, rồi thở dài.

“Đó là tất cả những gì cần làm và có thể làm, cháu ạ!”.

oOo

Khi cô Ava đi chung với tôi ra ngoài, tôi ngạc nhiên thấy trời đã tối đen. Tôi dò dẫm từng bước, cố thử vận dụng năng lực siêu linh của mình. Nhưng không có gì xảy ra cả. Lần đầu tiên, tôi cảm thấy mình hoàn toàn *bình thường*, mà không cần đến chiếc nạng chống đỡ là men rượu hay Damen ở bên.

Tôi cảm ơn cô lần nữa rồi hướng thẳng đến xe mình. Khi tôi vừa định bước vào, cô Ava bỗng gọi giật. “Ever!”.

Tôi nhìn cô, nhận ra cô đang vẫy mình, động tác vẫy chào tạm biệt như muốn nói rất nhiều điều.

“Ever, hãy nghĩ đến những gì cô vừa trao đổi với cháu. Cháu đã làm tất cả mọi thứ sai lầm, lẫn lộn hết rồi. Cháu đã nói chia tay sai người rồi!”.

“Cô đang nói gì thế?”. Tôi hỏi, trong lòng chỉ muốn về nhà, nơi tôi lại có thể bắt đầu cuộc sống mới của mình. Nhưng cô chỉ mỉm cười. “Cô nghĩ rằng cháu biết cô muốn nói gì”.



TÔI TRẢI QUA NHỮNG NGÀY KẾ TIẾP tung tăng với Miles và Haven. Hẹn nhau đi cà phê, đi mua sắm, xem phim, xuống phố dạo chơi, xem những buổi diễn tập. Cuộc sống của tôi gần như cân bằng trở lại.

Buổi sáng ngày Giáng sinh, khi Riley xuất hiện, tôi thấy thật nhẹ nhõm vì tôi vẫn còn gặp được con bé.

“Này, chờ đã!”. Con bé hét toáng lên. “Chị đừng nghĩ đến chuyện mở quà mà không có em đây nhé!”.

Sau đó thì con bé cười. Người nó sáng lòa, rõ rệt. Không còn chút gì mong manh mờ ảo, hư hư thực thực mỏng tang như những ngày trước đó.

“Em biết chị nhận được quà gì nè!”. Con bé toe toét cười. “Có muốn một lời gợi ý không!”.

Tôi lắc đầu, cười phá lên.

“Hoàn toàn không cung ơ!”.

“Nói chị nghe điều này sẽ làm chị ngạc nhiên!”. Con bé cười khúc khích. “Chú Jeff đã mua cho cô Sabine một chiếc nhẫn! Chị có tin nổi không? Chú ấy đã dọn khỏi nhà của mẹ và có chỗ ở riêng của chú rồi. Bây giờ thì chú ấy đang van nài cô quay lại, bắt đầu mọi thứ trở lại!”.

“Em nói thật hả?”.

Tôi tròn xoe mắt, đồng thời cũng kịp quan sát bộ quần áo mà đứa em mình đang mặc. Ước gì con bé chịu khó chọn cho mình những trang phục riêng, đừng bắt chước giống y như tôi nữa.

Riley gật đầu.

“Nhưng cô Sabine sẽ gửi trả lại. Ý em là... Có vẻ như cô ấy chưa thật sự chịu nhận chiếc nhẫn. Chúng ta phải chờ xem thôi!”.

Tôi cười, nhìn con bé tíu tít xung quanh mình, ước có thể đưa hai tay ra và ôm chặt lấy nó một cái. Tôi đã lo lắng biết bao khi nghĩ rằng mình đã mất đi đứa em bé bỏng.

“Chị nhìn gì thế?”. Con bé loay hoay chăm chú nhìn tôi.

“Nhìn em”. Tôi mỉm cười.

“Sao cơ?”.

“Chị muốn nói rằng chị thật hạnh phúc có em ở đây. Rằng thật hạnh phúc khi vẫn được gặp em. Chị nghĩ đến chuyện cứ tưởng đã mất em rồi...”.

Con bé mỉm cười, lú lo sang chuyện khác.

Tôi ngập ngừng. “Riley...”.

Một khoảng khắc im lặng giữa hai chúng tôi.

“Em vẫn còn... vẫn còn đến thăm cô Ava hả?”. Tôi nín thở, thấy mình như nghẹn lại chờ đợi một câu trả lời.

Con bé lắc đầu.

“Không, em cũng thấy quá đủ rồi. Nhưng bây giờ thì thôi đi. Em không thể chờ được nữa để

nhìn khuôn mặt của chị khi chị mở cái điện thoại iPhone mới của chị ra!Áaaaaa...!”.

Con bé hét toáng lên, phá ra cười khi biết mình lỡ lời tiết lộ món quà là gì. Hai tay nó che miệng, vẻ bên lên nhưng đầy sung sướng.

Cô Sabine đã gửi trả lại chiếc nhẫn. Tôi nhận được món quà là chiếc iPhone mới. Riley ghé thăm mỗi ngày. Thỉnh thoảng, con bé còn đi chung với tôi đến trường. Miles thì bắt đầu hẹn hò với anh chàng vũ công trong nhóm nhạc của trường. Haven – khi không còn Drina liên lạc, bỗng trở nên tỉnh táo hơn. Cô nhuộm mái tóc trở lại màu nâu sẫm, cởi bỏ những bộ quần áo dị hợm, đốt hết những chiếc váy của Drina tặng, và bắt đầu tiến hành việc xóa bỏ vết xăm trên cổ tay bằng phương pháp laser.

Ngày đầu năm mới đến rồi đi, để lại một chút ấn tượng trong ngôi nhà của chúng tôi khi có dịp nâng cốc cùng bạn bè, có một buổi tiệc đơn giản nhưng rộn ràng bên nhau. Stacia và Honor thì vẫn không thôi tức tối nhìn tôi, khi nhận ra tôi ngày một chăm chút cho bản thân mình hơn và ngày một tươi tắn, xinh xắn hơn. Thầy Robins đã có một cuộc sống mới (một cuộc sống không có vợ và con gái của thầy bên cạnh). Cô Machado vẫn kín đáo nhìn mặt khi nhìn những bức họa của tôi.

Và... giữa tất cả những điều đó, vẫn là Damen!

Giống như chất hồ kết nối từng viên gạch. Giống như gáy sách kết nối lại tất cả các trang. Hình bóng anh lấp đầy mọi khoảng trống trong tôi, giữ cho mọi thứ quanh tôi gắn kết với nhau. Trong suốt mỗi buổi xem phim, mỗi bài hát, mỗi lần đi bơi, mỗi bữa ăn, mỗi tiết học, mỗi lần chuyện trò với bất kỳ ai, tôi vẫn luôn giữ anh trong tâm trí của mình, tự an ủi mình rằng có lẽ anh vẫn còn ở đâu đây, sát bên mình, mặc dù tôi đã làm chùng ấy chuyện và đã quả quyết bảo anh đi đi.

oOo

Đến ngày lễ Valentine, Miles và Haven đều đã có một tình yêu riêng. Vì thế, khi chúng tôi ngồi ăn trưa, tôi có cảm giác cứ như mình đang lạc lõng giữa họ. Cả hai đều quá bận rộn với những cái tin nhắn điện thoại chiu chiu qua lại suốt bữa ăn với “người ta” của mình, trong khi chiếc điện thoại iPhone của tôi vẫn nằm im lặng như bị bỏ quên.

“Ôi trời ạ, thật là hóm hỉnh! Cậu không tin được anh chàng bạn tớ thông minh và tuyệt vời đến thế nào đâu!”. Miles liến thoắng cả trăm lần, cứ nhìn vào tin nhắn mới, đọc ngấu ngiến xong lại phá lên cười, mặt rạng rỡ một niềm hạnh phúc....

“Cậu không thể tưởng tượng được nhé! Josh gửi cho tớ cả một *tấn* các bài hát đây này. Tớ phải trả lời thế nào đây!”. Haven thì thảo, ngón tay nhấn nhaoay nhaoáy trên bàn phím điện thoại.

Thế đấy, trong không khí như thế, tôi mỉm cười mừng cho hai đứa bạn mình. Tôi hạnh phúc khi thấy cả hai hạnh phúc. Nhưng kỳ thực, tâm trí tôi thì đang lằng đằng với tiết Mỹ thật – tiết thứ sáu trong ngày của mình. Tôi tự hỏi, không biết mình có nên trốn tiết này không. Bởi vì hôm nay, ở Bay View, người ta không chỉ tổ chức lễ Valentine mà còn tổ chức ngày lễ Trái Tim Bí Mật. Có vô vàn cây kẹo bông xinh xắn được làm suốt cả tuần qua, bên trong là mẫu giấy hồng chứa đựng một thông điệp bí mật, đáng yêu nào đó. Miles và Haven không ai mong đến đó, vì tâm trí của cả hai lúc này đều dán chặt vào những anh bạn trai. Nhưng tôi thì tôi rất mong mình nhận được một chiếc kẹo bông như thế.

Phải thú thật rằng tất cả những món quà tôi đã nhận được những ngày qua đều chẳng gọi cho tôi một mảy may thích thú hay sự quan tâm nào. Sự thật là không chàng trai nào trong trường này (có lẽ trên cả hành tinh này nữa!) có thể mang đến cho tôi một cảm giác như với Damen. Không ai cả. Hoàn toàn không.

Dự tính thế thôi, nhưng đến khi tiếng chuông báo hiệu tiết sáu bắt đầu, tôi biết rằng mình không thể cúp học được. Tôi vào lớp, cố ngắm nghía những bức tranh, cố nỗ lực để mình có thể vẽ tốt hơn chút ít.

Đúng lúc ấy, tôi mơ hồ cảm thấy ai đó đứng sau lưng mình.

“Gì thế?”.

Tôi quay phắt lại. Một anh chàng lớp nào đó đang cầm chiếc kẹo que trong tay. Anh chàng lạ

hoắc. Tôi chưa hề quen. Và anh ta cũng có vẻ chẳng quan tâm lắm đến tôi, vì mắt đang dán chặt vào bức tranh khá vụng về mà tôi vẽ. Tôi cười nhẹ, định quay đi, nhủ thầm trong bụng chắc hẳn anh chàng sẽ bảo với mình: Ô xin lỗi, tớ nhầm cậu với cô gái *abc* nào đấy!

Nhưng cậu ta không có vẻ muốn đi. Sau vài cái tăng hắng giọng, cậu ta thì thào: “Cậu là Ever, phải không?”.

Tôi gật.

“Thế thì cậu cầm lấy cái này đi”. Anh chàng lắc đầu. “Tớ còn nhiệm vụ phải chuyển những chiếc kẹo còn lại cho rất nhiều người khác trước khi chuông reo nữa...”.

Anh chàng đặt chiếc kẹo bông vào tay tôi và chạy biến.

Tôi ngồi xuống bụi vẽ của mình, mở cánh thiệp đi kèm chiếc kẹo bông ra.

Trong ấy – vâng, trong cánh thiệp ấy – là những hàng chữ thân quen, nắn nót:

Luôn nghĩ đến em.

Luôn như thế.

Damen



TÔI BĂNG QUA CÁNH CỬA, muốn kiệt sức nhưng vẫn chạy như bay lên lầu để có thể chỉ cho Riley xem chiếc kẹo que xinh xắn mừng ngày lễ Valentine của tôi. Ôi, chiếc kẹo que! Giờ đây nó chẳng khác nào ánh mặt trời lung linh, chẳng khác nào tiếng chim hót líu lo. Nó biến một ngày của tôi chuyển mình sang hướng hoàn toàn khác.

Nhưng khi tôi bắt gặp Riley ngồi một mình trong chiếc ghế sofa, chỉ vài giây trước khi con bé quay lại và kịp nhìn thấy tôi, tôi nghe xao động cả người trước dáng vẻ cô đơn và bé bỏng của nó. Chỉ một tíc tắc ấy cũng đủ gợi nhắc cho tôi tất cả những điều mà Ava nói, rằng tôi đã nói lời chia tay sai người rồi.

Không khí nén chặt quanh tôi.

“Này...”, con bé toe toét cười với tôi, cố thay đổi hẳn dáng vẻ của mình trước đó. “Chị không tin được đâu, em vừa mới xem Oprah. Đó là một con chó bị mất hết cả hai cẳng trước, và bây giờ thì nó có thể___”.

Tôi thả cái giỏ xách của mình xuống sàn, ngồi xuống bên cạnh con bé, chộp lấy cái remote và bấm chế độ câm tiếng.

“Có chuyện gì thế?”. Con bé cau có nhìn tôi vì đã bắt con chó Oprah trong bộ phim hoạt hình nó đang xem im lặng.

“Em đang làm gì ở đây?”, tôi hỏi.

“Ừm... Thì em đang ngồi trên sofa, đợi chị về nhà...”.

“Không, chị muốn hỏi là tại sao em lại ở đây? Tại sao em không... em không ở một nơi nào đó khác?”.

Con bé mím chặt môi, vắn vẹo người, vẻ như thích được xem tiếp chương trình tivi hơn là nói chuyện với tôi.

“Tại sao em lại không ở bên bố mẹ và con Buttercup?”.

Tôi hỏi, thấy môi đứa em gái bé bỏng của mình bắt đầu run run. Ban đầu chỉ là run rất nhẹ, nhưng sau đó chuyển sang run bần bật. Cảm giác trong tôi thật kinh khủng. Nhưng tôi biết rằng mình phải tiếp tục những lời này.

“Riley”. Tôi ngừng lại, nuốt nước bọt một cách khó khăn. “Riley, chị không nghĩ rằng em nên tiếp tục ở đây nữa”.

“Chị đuổi em à?”. Con bé há hốc mồm, mắt tròn tròn nhìn tôi.

“Không phải cưng ạ. Hoàn toàn không phải thế, chị chỉ___”.

“Chị không thể ngăn cản em đến thăm chị được, Ever. Em làm những gì em muốn. Bất cứ thứ gì. Và đây không phải là chuyện chị có thể bảo em làm hay không!”.

Con bé nói không ngừng, vẻ như muốn chạy biến khỏi phòng.

Nhưng không, nó khoanh tay lại, mím môi, buông người thả phịch mình xuống chiếc ghế sofa. Trong con bé lúc này trộn lẫn đủ mọi cảm xúc khác nhau. Tức giận, hoang mang, rối bời. Có lẽ là tất cả.

“Không phải em ạ. Chỉ là vì... Trong phút chốc, chị cảm thấy giống như... Nếu em bận rộn với chuyện gì đó khác, có lẽ em sẽ hạnh phúc hơn? Chị vui vì em ở đây, nhưng chị tự hỏi phải chăng em ở đây là vì chị? Thật sự chị không chịu đựng nổi với ý nghĩ không còn em bên mình, nhưng chị biết rằng có một chuyện khác quan trọng hơn: Đó là em có hạnh phúc hay không? Em sẽ không còn cần phải chờ đợi chị, không còn phải trải qua hết ngày này đến ngày khác quanh quẩn với chuyện rình mò dò thám những ngôi sao điện ảnh để làm thú vui giải trí. Chị... chị không nghĩ đó là việc phù hợp với em...”.

Tôi ngừng lại lấy hơi, ước mình không phải tiếp tục. Nhưng tôi biết, tôi phải làm điều ấy.

“Được nhìn thấy em, được nói chuyện với em luôn là phần tuyệt diệu nhất trong mỗi ngày của chị. Nhưng, chị không thể không nghĩ tới chuyện rằng... có một nơi nào đó tốt hơn cho em!”.

Con bé nhìn chăm chăm cái tivi, trong khi tôi nhìn chăm chăm vào nó.

Chúng tôi ngồi im lặng như thế một lúc lâu, cho đến khi Riley lên tiếng.

“Nếu như chị muốn biết, thì để em nói. Em rất hạnh phúc. Rất tuyệt và rất hạnh phúc...”.

Nó lắc đầu, khoanh tay trước ngực. “Lúc thì em sống ở đây, lúc thì em sống ở nơi khác. Có một nơi tên là *Khu vườn mùa hè*, đó là một nơi tuyệt lắm...”.

Tôi gật đầu. Đương nhiên là tôi nhớ khu vườn ấy.

Con bé tựa lưng vào chiếc gối dựa. “Đấy, tốt cho cả hai chúng ta, đúng không nào? Có vấn đề gì mà chị không vui?”.

Tôi nhìn con bé một lúc lâu, không muốn tranh cãi, nhưng biết chắc chắn mình đang làm một việc đúng đắn – việc duy nhất phải làm trong lúc này.

“Vấn đề là, chị nghĩ có một nơi khác thậm chí còn tốt hơn. Một nơi khác. Nơi bố mẹ và con Buttercup đang chờ em...”.

“Nghe này, chị Ever!”.

Con bé cắt ngang lời tôi. “Em biết chị nghĩ em ở đây bởi vì em muốn được sống tuổi mười ba, thông qua cuộc sống của chị. Nhưng chị hãy thôi đi cái suy nghĩ ấy, hoặc cái suy nghĩ rằng em ở đây vì em không thể rời khỏi chị đi, được không?”.

Con bé ngừng lại. Mím môi. Rồi những lời nói lại tuôn trào ra như không thể dừng được nữa.

“Ban đầu, em theo sát mọi người... Em cùng với bố mẹ và con Buttercup băng mình đi về phía trước. Nhưng rồi, em thấy chị đứng lại. Em vòng trở lại tìm chị, thì lúc ấy chị đã đi rồi, đã *quay lại* mất rồi. Em vội chạy đi, nhưng em không thể tìm thấy cây cầu lần nữa. Bố mẹ và con Buttercup đã băng qua cây cầu. Chỉ còn em bị kẹt lại. Em đã gặp vài người, những người đã lớn vờn nơi đó nhiều năm. Vâng, họ chỉ cho em đi vòng quanh, và...”.

“Riley...”. Tôi lên tiếng, nhưng con bé ngắt lời.

“Chị biết không, em đã thấy bố mẹ và con Buttercup. Họ đều ổn cả. Nói thật tình, họ trông còn có vẻ hạnh phúc, thoải mái, vui vẻ hơn bao giờ hết. Họ chỉ ước một điều duy nhất là chị có thể xóa đi cái cảm giác tội lỗi, rằng mình có lỗi suốt ngày như thế này. Họ có thể thấy chị. Chị biết mà, phải không? Chị chỉ không nhìn thấy họ thôi. Chị không thể nhìn thấy một người khi họ đã băng qua cây cầu. Chị chỉ có thể thấy những người *giống như* em!”.

Nhưng tôi không quan tâm đến những chi tiết kiểu như tôi có thể thấy ai, không thể thấy ai. Tôi vẫn còn đang bị lú lúng vướng trở lại trong cái chỗ mọi người muốn tôi ngưng đi cảm giác mình là người có lỗi. Có thể mọi người chỉ muốn làm cho tôi cảm thấy dễ chịu và thoải mái hơn thôi. Chứ sự thật vẫn là sự thật, và tai nạn xe thảm khốc ấy vẫn là lỗi của tôi. Nếu tôi không đòi bố một mực quay lại để lấy chiếc áo của đội cổ vũ mà tôi bỏ quên, chiếc áo tôi yêu thích nhất, thì chúng tôi đã không gặp phải sự cố đó. Gia đình tôi vẫn ở trong xe, bon bon trên đường, không phải gặp con nai đâm sầm vào phía trước xe và bố sẽ không bẻ ngoặt tay lái. Chiếc xe sẽ

không lao thẳng vào cái cây, giết chết tất cả mọi người trên đó, trừ tôi!

Lỗi của tôi.

Tất cả mọi thứ.

Tất cả là lỗi của tôi.

Nhưng Riley chỉ lắc đầu.

“Nếu chị cứ quả quyết đó là lỗi của ai đó, thì đó là lỗi của bố. Bởi vì ai cũng biết rằng chị không hề tính đến chuyện bẻ ngoặt tay lái khi thấy một con vật đâm sầm vào trước xe của mình. Có thể chị sẽ chỉ đâm vào nó và tiếp tục đi. Nhưng cả chị và em đều biết rằng bố thì sẽ không bao giờ làm như thế. Bố cố hết sức để cứu tất cả chúng ta nhưng không bao giờ muốn phải nghiền nát con nai. Và nếu chị cứ quả quyết đó là lỗi của ai đó, thì... có thể đó là lỗi của con nai nhỉ! Sao con nai không đi trong rừng, nơi nó sống. Hay là lỗi của người chịu trách nhiệm về chất lượng, độ an toàn của con đường? Sao ông ta không làm cho con đường đỡ trơn hơn, chắc chắn hơn. Ô, hay cũng có thể là lỗi của hãng xe hơi đã chế tạo nên chiếc xe của chúng ta khi mà họ làm hệ thống thắng xe tệ như thế. Hay có thể là...”.

Con bé ngừng lại, nhìn sâu vào mắt tôi.

“Chị hiểu điều em nói không? Rằng đó không phải là lỗi của ai cả. Đó là cách mà mọi thứ trên đời này xảy đến. Là cách mà những định mệnh phải xảy ra....”.

Tôi gục người xuống, nén một tiếng nấc cứ nghẹn ngào nơi cổ họng. Tôi muốn tin điều đó biết bao, nhưng tôi không thể. Tôi biết mọi thứ sẽ tốt hơn nếu như tôi chấp nhận. Nhưng...

“Bố mẹ và cả em đều biết điều đó, đều chấp nhận nó một cách nhẹ nhàng. Vậy thì bây giờ, đã đến lúc chị cũng cần biết điều đó và chấp nhận nó. Chị hiểu không?”.

Tôi nuốt nước bọt, nhìn lên tivi. Trong bộ phim hoạt hình, con chó bị tật hai chân vẫn chập choạng đứng lên, nỗ lực không ngừng. Cơ thể nó không ngừng chuyển động.

“Chị có nhớ cái lần mà trông em có vẻ mờ mờ ảo ảo không? Ấy bởi vì em đã sẵn sàng đi. Mỗi ngày, em đều nhích từng bước gần hơn đến cây cầu. Nhưng rồi em quyết định ở lại. Vâng, em ở lại vì có vẻ như chị cần em nhất. Em cũng không thể chịu nổi khi phải xa chị. Em vẫn không thể chịu nổi khi xa chị...”. Con bé dụi dãi.

Chao ôi, giá ai đó trên đời này biết rằng tôi muốn con bé ở lại biết bao. Nhưng tôi không thể giữ nó ở lại được nữa. Tôi đã cướp mất cuộc đời thật của nó ở tuổi mười hai. Tôi không thể thêm một lần nữa cướp mất cuộc đời của em mình sau khi chết.

“Riley, đến lúc em phải đi rồi!”.

Tôi thì thầm. Biết rằng những điều mình nói là đúng đắn. “Chị nghĩ em nên đi!”.

Con bé đứng dậy khỏi chiếc ghế sofa, đôi mắt nó mở to và chất chứa nỗi buồn. Hai má thì lóng lánh những giọt nước mắt cứ như muôn ngàn hạt pha lê.

Tôi nuốt nước bọt một cách khó khăn, trước khi cố sắp xếp những suy nghĩ trong đầu của mình và diễn giải chúng ra thành lời.

“Chị biết em đã giúp chị rất nhiều. Chị không tưởng tượng mình sẽ sống thế nào hay làm được gì nếu không có em. Em là lý do duy nhất kéo chị gương dậy mỗi ngày, đứng trên đôi chân của mình và đối diện với những con người khác. Nhưng giờ đây, thật sự chị đã thấy ổn hơn. Đây là lúc để em...”.

Tôi ngừng lại, nghẹn giọng, không thể tiếp tục nữa.

“Mẹ nói cuối cùng rồi chị sẽ đưa em trở về”. Riley mỉm cười.

Tôi nhìn con bé, tự hỏi điều đó nghĩa là gì.

“Mẹ nói: Một ngày nào đó, chị của con sẽ trưởng thành thật sự, và sẽ làm một việc đúng đắn, một việc phù hợp...”.

Khi con bé vừa nói xong câu ấy, cả hai chúng tôi đều phá lên cười.

Phá lên cười đúng là một hành động ngớ ngẩn trong trường hợp này. Nhưng phá lên cười

trước một câu nói của mẹ giúp chúng tôi giải tỏa mọi cảm giác căng thẳng và đau buồn của chuyện phải nói lời tạm biệt.

Và khi tiếng cười lắng xuống, tôi nhìn chăm chăm đứa em gái mình một lần nữa. “Em sẽ vẫn đến và nói chào chị, phải không?”.

Con bé lắc đầu, nhìn đi chỗ khác.

“Em nghi ngờ chuyện mai một chị có thể còn nhìn thấy em. Từ lúc em nhận ra chị không thể nhìn thấy bố mẹ...”.

“Thế còn ở *Khu vườn Mùa hè* thì sao? Chị có thể thấy em ở đó không?”. Tôi vội nghĩ đến chuyện mình có thể quay lại chỗ cô Ava, nói cô chỉ cho tôi cách gì đó để thăm Riley ở Khu vườn Mùa hè.

Riley nhún vai.

“Em không chắc. Nhưng em sẽ làm hết sức để gửi cho chị vài dấu hiệu, vài thứ gì đấy để chị biết rằng em vẫn ổn, vài thứ gì đấy đặc biệt từ em”.

“Giống như... cái gì?”. Tôi hỏi, kinh hãi và hốt hoảng khi thấy con bé bắt đầu mờ nhạt dần. Tôi không muốn chuyện đó xảy ra quá gấp gáp thế này.

“Làm thế nào chị biết được? Làm thế nào chị biết chắc đó là dấu hiệu từ em?”.

“Tin em đi, rồi chị sẽ biết!”.

Con bé mỉm cười, vẫy nhẹ bàn tay tạm biệt trước khi tan biến đi như một làn khói mỏng.



KHOẢNH KHẮC RILEY RA ĐI, tôi khuyu xuống với cảm giác tan vỡ, đón đau và bật khóc. Dầu biết rằng mình làm một việc hoàn toàn đúng, nhưng sao tôi vẫn ước giá như nó đừng nhức nhối đến mức này. Tôi co mình ngồi như thế một lúc lâu. Hai cánh tay vòng ra, ôm trọn lấy cả thân hình. Có lẽ lúc này tôi như một quả bóng nhỏ đông đặc lại.

Tôi nhớ từng chữ từng lời con bé đã nói về tai nạn, rằng đó không phải là lỗi của tôi. Tôi ước gì có thể tin lời nó, nhưng tôi biết đó không phải là sự thật. Bốn cuộc đời đã phải kết thúc vào ngày hôm ấy. Bốn con người vĩnh viễn rời xa tôi. Tất cả những điều đó chính là lỗi của tôi.

Tất cả là bởi vì chiếc áo cổ vũ ngực nghếch màu xanh của tôi.

“Bố sẽ mua cho con cái khác”. Tôi nhớ tiếng bố nói, nhìn chằm chằm vào kính chiếu hậu. “Nếu giờ chúng ta quay lại thì sẽ bị kẹt xe mất!”

“Nhưng đó là cái áo con thích nhất!”, tôi lắc đầu quày quẩy, hét toáng lên. “Đó là cái áo con có được từ hội trại dành cho các đội cổ vũ. Bố không thể mua được cái khác như thế trong cửa hàng quần áo được!”

“Con thật sự muốn quay lại để lấy cái áo đến thế?”

Tôi gật đầu, mỉm cười khi thấy bố lắc đầu, hít một hơi dài rồi quay xe trở lại. Đúng khoảnh khắc ấy, tôi chết lặng người khi bắt gặp một con nai chạy băng qua đường!

Tôi muốn tin Riley, muốn định hướng lại trong đầu mình một nếp suy nghĩ mới. Nhưng điều đó thật khó biết bao!

Và khi tôi đưa tay lau những giọt nước mắt đang ràn rụa trên mặt mình, tôi nhớ đến từng câu từng chữ của cô Ava. Trong đầu tôi lóe lên một suy nghĩ mong manh: Nếu Riley là một người tôi cần thiết phải nói chia tay, là một người phù hợp, vậy thì Damen chắc hẳn phải là điều gì đó ngược lại, là một người tôi không cần thiết để nói lời chia tay rồi!

Tôi rướn người lấy cây kéo bông mình để trên bàn. Và trong một tích tắc, tôi sững sờ khi thấy nó được đặt nằm trong một bông hoa tulip.

Một bông hoa rất lớn, lung linh, rực đỏ.

Tôi đứng bật dậy, chạy đến giường ngủ của mình, kéo chiếc laptop để lên đó, rồi bấm liên tục để tìm thử ý nghĩa loài hoa tulip.

Trong một trang mà tôi tải xuống, tôi sững người với từng hàng chữ viết rành mạch...

Vào những năm 1800, con người đã thường sử dụng các loài hoa để gửi đi thông điệp ẩn chứa đằng sau đó. Mỗi loài hoa đều mang một ý nghĩa đặc biệt. Đây là vài ý nghĩa mang tính truyền thống nhất...

Tôi kéo danh sách xuống. Mắt tôi hoa lên và hơi thở như ngừng lại.

Tulip đỏ: Tình yêu bất tử.

Và, thêm một chút tò mò thoáng qua trong tôi. Tôi kéo tiếp xuống, bật cười lớn với hàng chữ trước mặt mình.

Hoa hồng trắng: Một trái tim không bao giờ biết đến tình yêu.

Giờ thì tôi đã biết anh muốn ngấm hỏi tình cảm của tôi, trong suốt chừng ấy thời gian.

Tôi cầm lấy đóa tulip lớn nhất trong đời mình, nâng niu bí mật ẩn chứa đằng sau nó.

Anh chỉ vờ tán tỉnh Stacia, như một cách khơi gợi để tôi có thể phản ứng lại, để biết chắc rằng tôi có quan tâm.

Những câu trả lời quá rõ ràng cho một câu hỏi cứ lơ mờ, câu hỏi đã từng làm bận lòng tôi, làm khuấy đảo những cảm xúc của tôi.

Phải thừa nhận rằng dù chắc chắn tôi không thể bỏ qua dễ dàng cho những việc anh đã làm, nhưng rõ ràng nó có tác dụng rất lớn. Bây giờ, nếu có thể gặp anh lần nữa, tôi sẽ nói ra tất cả những điều này trước mặt anh. Rằng sự thật là tôi yêu anh. Sự thật là tình yêu ấy chưa có phút giây nào dừng lại. Tôi yêu anh từ khoảnh khắc đầu tiên, giây phút đầu tiên tôi gặp anh. Tôi yêu anh kể cả khi tôi đã thề rằng tôi không yêu nữa. Tôi không làm gì khác được. Tình yêu ấy chảy trong huyết quản, trong từng tế bào thân thể tôi. Tôi không chắc về thế giới *bất tử* hay những điều tương tự như thế, nhưng nếu như nơi đó có anh, nếu như có một điều gì đó là định mệnh hay số phận, thì có thể nào anh để tôi được ở bên anh không?

Tôi nhắm mắt lại, hình dung cái cảm giác ấm áp khi cơ thể nòng nân của Damen như hòa quyện với tôi. Những tiếng thì thầm từ đôi môi mềm mại và dịu ngọt của anh. Những nụ hôn mơn man trên cổ, trên má, trên vành tai. Tôi giữ hết chừng ấy hình ảnh trong đầu, cảm nhận lại từng khoảnh khắc nhỏ trong tình yêu của chúng tôi, trong từng nụ hôn.

Tôi thì thầm những điều mà tôi đã giữ kín nó trong lòng suốt cả thời gian qua, những điều mà tôi đã từng e ngại thốt ra thành lời, những điều mà tôi ước gì sẽ mang anh quay về lại với tôi.

Tôi nói, lớn dần lên, lớn dần lên... Lần này rồi lần khác... Tôi tưởng chừng như giọng nói của chính mình đang lan tỏa và bao phủ khắp cả phòng.

Nhưng khi tôi mở mắt ra, tôi vẫn chỉ có một mình.

Và tôi biết rằng tôi sẽ còn phải đợi chờ lâu lắm.



TÔI LỮNG THƯỜNG BƯỚC XUỐNG CẦU THANG, muốn tìm một ít kem để nhâm nhi lúc này. Đương nhiên tôi biết món kem Häagen-Dazs đắt tiền không thể giúp chữa lành trái tim tan vỡ của mình, nhưng biết đâu nó có thể xoa dịu bớt những cảm giác đau đớn ấy. Tôi mở ngăn đá tủ lạnh, lôi ra cả một hộp lớn, rồi vừa khuyếch tay lại để kẹp nó vào khuỷu tay, tôi vừa cầm thêm một cái muffin và vài thứ linh tinh khác. Chỉ trong phút chốc, chuyện gì đến cũng đến. Với cái kiểu ôm một mớ như thế, tất cả mọi thứ rơi loảng xoảng hết cả xuống sàn.

Chưa kịp nhặt, tôi đã nghe một giọng nói vang lên:

“Cảm động thật đấy, Ever. Rất, rất cảm động!”.

Đang quỳ xuống, xoa xoa mấy ngón chân đau vừa bị lạnh đủ bởi hộp kem vani có rắc thêm hạt dẻ. Cùng lúc ấy, tôi chết sững khi nhận ra Drina đang ngồi ở ngay chiếc bàn ăn sáng của tôi, đôi chân dài bắt chéo lại, hai tay khoanh trước ngực, trông nghiêm nghị như một quý bà.

“Thật là đáng yêu làm sao, cái cách mà cô vừa hét toáng lên gọi Damen, cả những hình ảnh về cuộc tình ngây thơ mà cô giấu trong đầu!”.

Cô ta bật người, mắt đăm đăm nhìn tôi.

“À, vâng. Tôi có thể nhìn thấy bên trong đầu của cô nghĩ gì. Một chút năng lực siêu linh bé bỏng? Cũng được đấy, nhưng nó bé lắm và mỏng lắm, tôi e là như thế. Dù sao, cũng phải thừa nhận rằng cô và Damen đã từng hạnh phúc, nhưng còn sau đó, sau đó nữa?”.

Drina lắc đầu.

“Cô biết đấy, tôi không thể cho chuyện đó xảy ra. Chỉ cần điều đó xảy ra, tôi sẽ dành cả cuộc đời này của tôi để tiêu diệt cô. Và cái phần năng lực siêu linh nhỏ nhoi trong cô hẳn giúp cô biết rằng tôi vẫn còn có thể!”.

Tôi nhìn chằm chằm cô ta, cố tập trung vào hơi thở của mình, giữ cho nó thật chậm, thật đều. Trong lúc đó, tôi cố loại bỏ ra khỏi đầu mình những suy nghĩ cau có, hung tợn vì biết rằng cô ta sẽ sử dụng chính những suy nghĩ ấy để chống lại mình mà thôi. Nhưng sự thật là, chuyện cố gắng để làm cho những suy nghĩ của mình trống rỗng là chuyện không tưởng, chẳng khác nào bạn kể cho một người nghe về một con voi, và trong giây phút ấy thì lại nỗ lực bảo rằng họ đừng nghĩ đến nó.

“Những con voi? Thật sao?”.

Cô ta cười phá lên, cái giọng the thé như yêu ma vang vọng khắp phòng. “Ôi trời ơi, thật tôi chẳng hiểu nổi anh ấy nhìn thấy gì trong cô?”.

Mắt cô ta nhìn tôi, đầy áp sự coi thường trong đó. “Một con bé chán ngắt. Một con bé chỉ biết có phim hoạt hình Disney, những kênh truyền hình dành cho gia đình. Chán đến mức không thể chán hơn. Đấy, toàn bộ những khái niệm về tình yêu, về yêu đương trong cô chỉ có như thế thôi. Ever, tôi có cần phải nhắc cho cô nhớ là Damen đã sống đến hàng trăm năm và những trải nghiệm về tình yêu của anh ấy như thế nào không?”.

“Nếu cô tìm Damen thì câu trả lời là: Anh ấy không có ở đây!”.

Tôi thở hắt ra, lên tiếng, nghe giọng nói của mình ngập ngừng và kỳ lạ như thể tôi đã không sử dụng đến nó nhiều ngày.

Cô ta nhướn hai hàng chân mày lên.

“Tin tôi đi, tôi biết bây giờ anh Damen đang ở đâu. Tôi luôn biết anh Damen đang ở đâu. Đó là việc tôi quan tâm và luôn quan tâm!”.

“Hóa ra cô chẳng khác nào kẻ dọa thám anh ấy”. Tôi mím môi lại, biết rằng mình không nên chọc tức Drina. Nhưng tôi có gì để mất mát đâu. Có thể nào thì cô ta cũng ở đây và muốn giết tôi.

Trong một khoảnh khắc, tôi thấy đôi môi Drina như muốn xoắn vào nhau để kiềm nén. Rồi cô ta nhếch miệng cười, đưa bàn tay ra trước mặt mình, ngắm nghía những chiếc móng tay được cắt giữa hoàn hảo.

“Khó thật đấy nhỉ”, cô ta thì thào.

“Vâng, nếu như đấy là cách cô chọn để làm trong suốt ba trăm năm qua, thì có lẽ ai đó sẽ nói rằng...”.

“Đến hơn sáu trăm năm đấy, cô nàng ạ, sáu trăm năm...”. Cô ta quắc mắt nhìn tôi.

Sáu trăm năm? Thật sao? cô ta nói thật đấy chứ?

Drina trợn mắt, đứng dậy.

“Cô nàng khờ khạo, ngốc nghếch, thiếu cận, tối tăm, tầm thường ạ... Có vẻ như cô luôn là người truyền cảm hứng cho Damen để làm những việc đại loại như mang thức ăn cho những kẻ nghèo đói, chiến đấu lại với sự bần cùng, cứu những con cá heo, hòa giải cho những cuộc chiến tranh, khước từ rượu, chất kích thích, và vô vàn thứ kinh khủng khác nữa đấy. Những thứ chán ngắt, thứ này nối tiếp thứ kia. Và vì cái gì? Có bao giờ cô thử hỏi như thế chưa? Để được nghe xin chào, cả thế giới chào đón cô à? Hoàn toàn không. Quên đi, cô nàng ngây thơ ạ. Tôi sẽ kéo anh ấy trở về, với sự tình tứ, quyến rũ, nuông chiều theo những cảm xúc của anh ấy. Đó là thế giới của Damen và tôi, hiểu không? Tin tôi đi, đó chỉ là một chuyến đi nho nhỏ khác trong hành trình của anh ấy và tôi mà thôi. Trước khi cô thật sự nhận thức được về nó thì bọn tôi lại trở về với đỉnh cao của thế giới này rồi”.

Cô ta bước từng bước thong thả đến bên tôi. Nụ cười cứ rộng ra, lớn dần khi những bước chân nhích lại gần hơn. Cái dáng điệu uyển chuyển, uốn éo ấy chỉ khiến tôi nhớ đến một con mèo trong phim hoạt hình.

“Nói ra thì cũng kỳ quặc thật đấy, Ever. Tôi chẳng thể tưởng tượng được cô nhìn thấy cái gì trong anh ấy... Không, tôi không nói đến cách những phụ nữ khác, và vô số đàn ông khác nữa nhìn thấy ở anh ấy. Anh ấy quyến rũ, tuyệt diệu. Đúng thế. Nhưng có đáng để cô phải chịu đựng tất cả vì điều đó không? Có vẻ như cô đã dám băng qua cả cái chết vì anh ấy. Nếu như cô không còn sống sau tai nạn khủng khiếp khi gió đó...”.

Cô ta lắc lắc đầu.

“Ừ, trong khoảnh khắc sau tai nạn khủng khiếp khi gió đó, nếu như cô cảm thấy yên bình để ra đi, tôi biết chắc rằng cô đã chết mà, thì đã không có những chuyện này. Việc kế tiếp tôi biết là Damen chuyển đến California, bởi vì... thật đáng ngạc nhiên, anh ấy mang cô trở lại! Sau khi đã sống hàng trăm năm, tôi cũng học được chút kiên nhẫn đó chứ. Nhưng sau đấy, cô thật sự làm tôi chán ngấy. Rõ ràng, đó không phải là lỗi của tôi!”.

Cô ta nhìn tôi, nhưng tôi không đáp lại một lời nào. Trong đầu tôi chỉ choáng váng bởi những câu từ cô ta vừa thốt ra. Drina là người đã gây nên tai nạn?

“Ừ, cô nghĩ đúng đấy. Tôi chính là người đã gây ra tai nạn. Tôi chính là người đã thúc vào con nai để nó chạy ra ngay trước chiếc xe của gia đình cô trong rừng. Bởi vì tôi biết bố cô là một gã đàn ông có trái tim nhạy cảm, tốt bụng đến ngốc nghếch, kẻ sẵn sàng mạo hiểm cả nhà mình chỉ để cứu con nai. Haha, trái đất này vẫn còn những kẻ cố gắng để làm những điều tốt đẹp cơ đấy!”.

Cô ta cười phá lên. “Thế là xong. Kết thúc mọi thứ. Đó hoàn toàn chỉ là một trò đùa cho vui

của tôi. Nhưng cô yên tâm, giờ này, Damen chẳng có ở đây để cứu cô lần nữa đâu. Và tôi sẽ phải hoàn thành công việc của mình cho trọn vẹn chứ nhỉ?”.

Tôi lướt mắt qua khắp phòng, cố tìm kiếm vật gì đó có thể giúp bảo vệ mình, ví dụ như một con dao nhọn hay một thứ gì đó. Nhưng tôi biết rằng sẽ không ích chi cả. Tôi không thể nhanh nhẹn như Damen hay Drina. Tôi sẽ không đủ thời gian để tìm ra thứ gì như thế được.

Cô ta thở dài. “Cô cần một con dao à? Thế thì lấy đi. Thấy tôi chiều cô chưa!”.

Mắt cô ta tối sầm. Dày đặc bóng đêm. Đôi môi mím lại, xoắn vào nhau.

“Cô biết không, Ever. Trước khi cô xuất hiện, trước khi cô đến với cõi đời này, tôi và anh ấy từng có một tình yêu thực sự. Thế rồi cô cố đánh cắp mất anh ấy trong tay tôi. Một vòng lẩn quẩn đáng buồn làm sao...”.

Cô ta kéo dài giọng, rồi chỉ trong một tích tắc, cô ta lướt người, đứng ngay sát cạnh tôi. Tôi chẳng còn lấy một giây để có thể phản ứng lại.

“Nhưng bây giờ, đã đến lúc tôi giành anh ấy trở lại. Anh ấy sẽ luôn trở lại với tôi. Cô biết mà, Ever. Đó là một sự thật hiển nhiên đúng không?”.

Tôi vớ lấy một tấm bảng trang trí làm bằng những thanh tre cứng, nghĩ rằng mình sẽ đập lên đầu Drina. Nhưng ý nghĩ ấy chưa kịp nên dạng nên hình thì tôi đã phải nhận lấy một cú đấm tối tăm mặt mũi. Người tôi bay vèo vào ngay sát tủ lạnh. Hơi thở của tôi dồn dập. Tôi cảm nhận được từ đầu và miệng của mình, một dòng máu ấm nóng đang từ từ chảy ra.

Và trước khi tôi có thể chuyển động hay làm cái gì đó khác để chống lại, thì cô ta đã ngồi lên người tôi, xé toạc quần áo tôi, cào cấu mái tóc tôi, gương mặt tôi, và thì thầm vào tai tôi. “Từ bỏ đi, Ever. Hãy thư giãn, buông lỏng mình và ra đi đi. Hãy quay về đoàn tụ với gia đình hạnh phúc thân yêu của mi. Tất cả bọn họ đều đang chờ đợi, nóng lòng mong gặp lại mi. Mi chẳng nên phung phí cuộc đời ở đây. Mi chẳng có thứ gì để quyến luyến hay muốn sống cả. Đây là cơ hội của mi đấy. Để ra đi...”.



CHẮC HẸN TÔI ĐÃ BỊ NGẮT. Nhưng chỉ là một khoảnh khắc rất ngắn mà thôi. Bởi vì khi tôi mở mắt ra, cô ta vẫn còn ở ngay đó, phía trên tôi. Gương mặt và hai bàn tay cô ta nhòe nhoẹt những vết máu của tôi. Những lời rền rĩ, thì thầm như cổ thuyết phục tôi hãy đi đi, chỉ cần cho mình đi, chỉ như một cú trượt, và tất cả sẽ được giải quyết xong.

Nhưng mặc dù đã bị xúi giục, khiêu khích, lôi kéo trước đó, song bây giờ tôi không còn một mảy may nào lưỡng lự vào những lời đó nữa. Kẻ khốn kiếp này đã giết chết gia đình của tôi. Và bây giờ là lúc cô ta phải trả giá!

Tôi nhắm nghiền mắt lại, quả quyết trở về chính nơi đó – cái nơi mà tất cả chúng tôi cùng ngồi trên xe, cười đùa với nhau hạnh phúc, tràn đầy cảm giác yêu thương. Khung cảnh ấy hiện lên rõ ràng hơn bao giờ hết. Giờ đây, nó không còn bị bao phủ bởi cảm giác tội lỗi. Tôi hoàn toàn không còn chút gì trách cứ chính mình.

Khi tôi cảm nhận được sức mạnh của mình cuộn cuộn dâng tràn bên trong, tôi bật người, nhắc cô ta lên, ném thẳng vào góc phòng. Mắt tôi nhìn trừng trừng cả thân hình ấy bay đập vào tường. Bàn tay cô ta ngắc ngoải khi cả thân hình đổ sập xuống sàn nhà.

Cô ta trợn mắt nhìn tôi. Đôi mắt mở to đầy những hoang mang kinh ngạc. Nhưng liền sau đấy, cô ta đứng lên, phá ra cười trong khi phúi phúi mớ bụi bám quanh mình. Khi cô ta lao đến tôi, tôi lại nhắc bổng và ném thẳng cả thân hình cô ta đi lần nữa. Tôi trừng trừng nhìn cô ta bay vèo ngang nhà bếp, trượt vào căn phòng nhỏ liền đó, làm vỡ luôn cánh cửa gỗ và đâm sầm vào hàng loạt thứ đồ gốm khiến chúng vỡ tan nát, bắn vương vãi khắp phòng.

“Ồ ồ... Xem cái cảnh bạo lực và hung hãn mà mi vừa tạo ra kìa...”, cô ta nói, kéo mảnh kính vụn ghim vào trong cánh tay ra. Chân cô ta, mặt cô ta... Những vết thương đầy trên đó!

“Hết sức ấn tượng đấy. Rất nóng lòng được đọc tất cả những thứ như thế này trên báo ngày mai!”. Cô ta mỉm cười, và cũng như lúc này, chỉ một tích tắc là cô ta lại vượt đến sát bên tôi, dồn hết sức lực mạnh mẽ của mình để đè lên trên, quyết giành chiến thắng.

“Mi đi quá giới hạn rồi đấy”, cô ta thì thầm. “Cái màn biểu diễn thống thiết của mi vừa rồi bằng chút sức tàn lực kiệt xem ra hơi dư thừa nhỉ? Ta nói rất nghiêm túc, Ever. Mi là một ả chủ nhà tệ hại nhất mà ta từng thấy. Chẳng có gì ngạc nhiên khi mi gần như chẳng có người bạn nào. Hãy xem cách mi đối xử ra sao với khách mời của mi thế này?”.

Tôi đẩy mạnh Drina ra, ước gì có thể ném cô ta xuyên qua cả ngàn cánh cửa sổ nếu tôi có thể. Nhưng tôi chưa kịp hoàn tất suy nghĩ ấy trong đầu thì đã phải oằn mình lại với cảm giác đau buốt, ẽ ẩm toàn thân.

Drina ném rầm tôi đi lần nữa, rồi rảo từng bước thẳng đến chỗ tôi, trên mặt nhếch một nụ cười.

Người tôi như tê liệt.

“Tôi nghiệp chưa. Ta đã cảnh cáo mi rồi mà. Thế mà mi chẳng buồn nghe. Đây là do mi chọn đấy nhé Ever. Đừng trách ta. Nhưng ta hứa là ta có thể giúp mi giải thoát khỏi cơn đau”. Cô ta dí mắt sát vào cơ thể tôi, sát vào từng vết thương đang chảy máu. “Chỉ cần mi chấp nhận ra đi

thôi.

Chỉ cần ra đi... thật nhẹ nhàng, dễ chịu, thư thái biết bao. Chỉ cần mi chọn lựa!”.

Tôi cố tập trung vào cô ta, cố nhìn theo từng chuyển động của cô ta. Cô ta quá nhanh. Tôi biết tôi không thể đánh bại cô ta được.

Nhưng rồi, khi tôi nhắm mắt lại, tôi biết rằng sùng sục trong tôi đang là một suy nghĩ mãnh liệt: *Mình không thể để cô ta thắng. Tôi không thể để cô ta thắng. Nhất định không được để cô ta thắng, sau tất cả những gì cô ta đã làm với gia đình mình.*

Tôi tập trung hết sức mình, nghe sức mạnh dồn lại, dồn lại vào lòng bàn tay.

Tôi nắm chặt tay, vung thẳng lên nhắm vào cô ta. Một cú duy nhất sau cùng, thẳng vào ngực Drina. Trước khi cả hai chúng tôi cùng bị tung lên, bắn mạnh về hai hướng.

Cảm giác liên theo đó của tôi là nghẹn thở. Tôi nhắm nghiền mắt lại. Chờ với, chờ một kết thúc sau cùng. Hi vọng rằng mọi thứ sẽ đến thật nhanh.

Nhưng, sau vài giây, khi hơi thở nhẹ nhàng quay trở lại, tôi thấy cơn quặn thắt của mình cũng như dịu lại. Đầu óc tôi tỉnh táo như mới thức dậy khỏi giấc ngủ dài. Tôi mở mắt ra lần nữa, ngạc nhiên nhìn thấy Drina đang đau đớn giữa giữa ở một góc tường, hai tay ôm chặt lấy ngực, mắt nhìn tôi trừng trừng với nỗi hờn căm.

“Damen!”, đột nhiên cô ta rên lên, nhìn qua phía sau tôi. “Đừng để cô ta làm thế với em, với... chúng... ta...”.

Tôi quay lại, sững sờ khi thấy anh đang đứng cạnh tôi, nhìn chăm chăm vào Drina và lắc đầu. “Quá trễ rồi”. Anh nắm lấy tay tôi, đan những ngón tay của anh vào những ngón tay của tôi. “Đến lúc cô phải đi rồi, Poverina!”.

“Đừng gọi em như thế!”. Cô ta vẫn tiếp tục rên. Đôi mắt màu xanh lá cây giờ đây chuyển dần sang sắc đỏ. “Anh biết em ghét cái tên đó!”.

“Ừ, tôi biết!”. Anh nói, cúi xuống nắm lấy những ngón tay tôi trong khi cô ta vẫn đang lờn lộn với những cử động sau cùng, gương mặt trắng nhợt dần, rồi đột nhiên cả thân hình tan biến đi như một làn khói trước mặt chúng tôi. Chiếc váy lụa màu đen và đôi giày sang trọng là thứ duy nhất còn sót lại để chứng rằng cô ta vừa tồn tại ở đây.

“Làm thế nào mà...”. Tôi quay sang nhìn Damen, chờ đợi một câu trả lời.

Nhưng anh chỉ khẽ khàng. “Mọi thứ kết thúc rồi. Hoàn toàn kết thúc. Chính xác. Rõ ràng. Và mãi mãi!”.

Anh nâng tôi lên trong hai cánh tay của mình, đặt nhẹ lên mặt tôi những chiếc hôn dịu dàng. “Cô ta sẽ chẳng bao giờ còn làm hại em được nữa”.

“Có phải em đã... giết cô ta?”. Tôi hỏi, không chắc lắm mình đang cảm thấy thế nào, mặc dù sau tất cả những gì mà cô ta đã làm với gia đình tôi và chuyện cô ta luôn nhắm tới việc giết chết tôi, thì lẽ ra tôi phải thở phào mới phải.

Anh gật đầu.

“Nhưng... Bằng cách nào? Cô ta là người bất tử cơ mà? Em không cần phải... phải... cắt đầu cô ta sao?”.

Tôi nhăn mặt, hai tay đưa lên cổ, không tin mình đủ can đảm làm được điều đó.

Damen lắc đầu, phá lên cười. “Trời ơi, em đọc những thể loại sách nào thế, Ever?”. Nhưng liền sau đó, gương mặt anh trở nên nghiêm túc hơn bao giờ hết. Anh nhẹ nhàng: “Không phải theo cách em nghĩ đâu, Ever. Không cần phải chặt đầu. Không cần những viên đạn bằng bạc. Không cần những chiếc dùi bằng gỗ. Không cần tòi, máu sống hay bất cứ cái gì tương tự như em từng đọc trong sách hay thấy trong phim. Nó diễn ra theo cách khác, đơn giản và thật hơn nhiều. Đó là vì trong mỗi con người đều luôn chứa đựng một sức mạnh của tình yêu. Sức mạnh ấy lớn hơn rất nhiều so với sự căm tức, ghen tỵ, thù hận và ý muốn trả thù. Bằng một cách nào đó, em đã đánh được Drina ngay vào lúc trong cô ta chỉ còn lại sự thù hận tuyệt đối. Em mạnh hơn cô ta!”.

Tôi nhúu mày, không hoàn toàn hiểu những gì anh vừa nói.

“Em chỉ mới... chạm vào cô ta!”. Tôi lăm bắm, mừng tượng lại nắm tay tôi đã đắm vào ngực Drina như thế nào.

“*Tử huyết thứ tư*. Đó là những gì em đã chọn làm mục tiêu của mình để đắm vào. Em đã đắm vào mắt của con bò, điểm yếu nhất của một linh hồn đấy!”.

“Hả?”

“Cơ thể con người có tổng cộng bảy tử huyết. Tử huyết thứ tư, chính là cái mà con người hay gọi bằng trái tim, chính là trung tâm của tình-yêu-tuyệt-đối, vô điều kiện, của cảm xúc tối thượng trong mỗi con người. Nó là một tử huyết thiêng liêng, nơi chứa đựng sự sống và sức mạnh. Drina thiếu mất điều đó. Chính vì sự thiếu hụt ấy khiến cô ta trở nên yếu ớt hơn trong cuộc chiến với em. Ever, sự thiếu hụt tình yêu chính là thứ đã giết chết cô ấy, chứ không hẳn là em!”.

“Nhưng nếu nó là điểm yếu dễ bị tấn công như thế, tại sao cô ta không bảo vệ nó, che chắn nó, hay làm cái gì tương tự thế?”.

“Cái tôi của cô ta quá lớn. Cô ta chưa bao giờ tin rằng mình có một điểm yếu, Ever ạ. Drina cũng chưa từng bao giờ nhận ra rằng cô ta đã trở thành con người chứa đầy sự thù hận, ích kỷ, căm ghét, xấu xa, độc ác đến mức nào...”.

“Anh biết tất cả những điều này, thế... thế sao anh không nói cho em biết trước?”.

Anh nhún vai. “Đó chỉ là giả thuyết của anh. Anh chưa từng bao giờ giết chết một người bất tử, vì vậy anh cũng không chắc suy luận của mình là đúng. Chỉ cho đến hôm nay...”.

“Anh định nói là... Ý anh là còn có những người khác nữa? Drina không phải là người duy nhất phải không?”.

Môi anh mấp máy như định nói điều gì. Nhưng sau đó, nó mím lại thật chặt, đầy quả quyết. Trong một tích tắc, tôi thấy điều gì đó lóe lên trong đôi mắt anh. Điều gì đó chùng như hồi tiếc vì đã lỡ lời. Nhưng tất cả chỉ diễn ra rất nhanh, rồi lập tức tan biến mất.

“Cô ta nói vài điều về anh, về quá khứ của anh...”.

“Ever”, tiếng Damen xa gần như gió thoảng, “Ever, em nhìn vào anh đi!”.

Anh nâng cằm tôi lên, giữ nguyên đó cho đến lúc ánh mắt tôi buộc rọi thẳng vào anh.

“Anh đã sống một khoảng thời gian rất dài...”.

“Để em nói, em biết... Đã sáu trăm năm!”.

“Bao nhiêu cũng được”, anh thoáng nhăn mặt, “Điều anh muốn nói là anh đã từng nhìn thấy nhiều thứ, đã từng làm nhiều việc, và cuộc đời anh cũng không hoàn toàn trong sạch hay tốt đẹp một trăm phần trăm. Nhưng...”.

Tôi quay đi, không chắc chắn lắm mình đã sẵn sàng để nghe những bí mật này. Song anh nhẹ nhàng kéo gương mặt tôi quay lại, để nhìn thẳng vào anh.

“Hãy tin anh! Em đã sẵn sàng để nghe điều này. Bởi vì sự thật anh không phải là một kẻ giết người, không phải là một con quái vật kinh khủng. Anh chỉ...”.

Anh dừng lại, ngập ngừng.

“Anh chỉ muốn nếm trải, tận hưởng những hương vị của cuộc sống tuyệt diệu này. Và thật đó, cứ mỗi lần anh nhìn thấy em, anh lại muốn đẩy tất cả những thứ ấy ra xa, chỉ được gần bên em...”.

À à... Tôi muốn reo lên khe khẽ trong lòng. Ôi chao, cuối cùng thì cũng như một câu chuyện cổ tích với những tình tiết cổ điển. Các tạp chí hướng dẫn về tình yêu tuổi teen nói như thế nào nhỉ? Luôn giữ khoảng cách, giữ cho mình một sự bí ẩn chưa khám phá hết để anh ấy phải khao khát, quan tâm và theo đuổi. Tôi sẽ như một trái cấm sống động, biết hít thở khí trời, tươi tắn và tuyệt diệu. Nhưng thế thì tôi có phải cố gắng giữ gìn mình là một cô gái trong trắng, *không-dính-gì-đến-sex* hoài không nhỉ? Liệu việc tôi biến đi vài năm có khiến anh ấy quan tâm đến tôi nhiều hơn? Nếu như chúng tôi “dính chặt” với nhau vĩnh viễn trong cuộc sống bất tử, thì chắc

hắn sớm muộn gì anh cũng cảm thấy chán thôi. Liệu anh có đi tìm một cuộc sống tốt đẹp và những điều mới mẻ khác lần nữa không?

“*Dính vào* anh ấy à? Trời đất, làm sao em có thể nghĩ ra điều ấy. Em sẽ *dính vào* anh suốt cả cuộc sống bất tử này?”.

Damen đột ngột thốt lên. Một nụ cười kín đáo đang được cố nén trên gương mặt. Rõ ràng, anh muốn chọc ghẹo tôi bằng chính suy nghĩ của tôi.

Hai má tôi đỏ bừng bừng. Trong một phút giây quá phấn khích, tôi đã quên bằng mất rằng anh có thể dễ dàng đọc được những ý nghĩ sâu kín của tôi.

“Không... Em chỉ đang nghĩ tới... À, ừm... Em chỉ đang nghĩ tới... Mà thôi, anh có đến sáu trăm năm kinh nghiệm để đoán biết suy nghĩ của người khác rồi...”.

Tôi thở dài, gương mặt trắng đầu hàng.

Nhưng anh bật cười.

“Ever, anh có sáu trăm năm kinh nghiệm, nên anh muốn chia sẻ với em một điều quan trọng để có thể sống cuộc sống bất tử, đó là hãy *sống* trong từng phút giây mình sống. Chỉ sống hết mình với chính phút giây đó mà thôi...”.

Anh hôn tôi. Một nụ hôn thật nhanh và thật ngắn, trước khi xoay người định đi.

“Đừng đi”, tôi hốt hoảng nắm chặt cánh tay anh. “Anh đừng bao giờ rời bỏ em lần nữa”.

“Ngay cả trong trường hợp định đi lấy cho em một chút nước à?”, anh mỉm cười.

“Ngay cả trong trường hợp ấy...”. Tôi thì thầm, hai bàn tay tôi mơn man, chạm lên từng đường nét trên gương mặt anh, nâng niu từng chi tiết nhỏ. Một gương mặt cuốn hút biết bao!

“Em...”, những từ ngữ ngập ngừng trong cổ tôi.

“Sao cơ?”. Anh mỉm cười.

“Em nhớ anh...”.

“Ừ...”. Anh kéo tôi sát lại gần. Đôi môi dịu dàng đặt một nụ hôn lên trán tôi rồi vội quay đi.

“Gì thế?”. Tôi lắp bắp, nhận ra có điều gì đấy như một nụ cười cố nén sau đôi môi anh. Gương mặt anh ấm áp và mãn nguyện. Tôi vội vàng lướt tay mình lên trán và hỗn hển thở gấp từng hơi khi nhận ra vết sẹo của tôi đã biến mất tự bao giờ.

“Sự tha thứ sẽ luôn có sức mạnh chữa lành”. Anh mỉm cười. “Đặc biệt khi em tha thứ cho chính mình”.

Tôi nhìn anh chăm chăm, nhìn sâu vào trong mắt, biết rằng có một điều gì đó... nhiều hơn... mà tôi không đủ sức diễn tả hết chỉ bằng lời nói. Tôi nhắm mắt lại, mong anh đọc được ý nghĩ của mình, mong anh đọc được thay vì phải thốt ra nó thành lời.

Nhưng anh lại bật cười thoải mái.

“Nói ra được thành lời lúc nào cũng tốt hơn, cô bé ạ!”.

“Nhưng em đã nói rồi, sao giờ anh mới quay lại? Em nghĩ lẽ ra anh quay lại sớm hơn. Em cần anh biết bao...”.

“Anh biết. Nhưng anh cũng cần em biết rằng em đã thật sự sẵn sàng, rằng em đến với anh không phải chỉ vì cảm giác cô đơn sau khi đã tạm biệt Riley!”.

“Anh biết chuyện đó?”.

Anh gật đầu. “Em đã làm một việc hoàn toàn đúng”.

“Nhưng phút giây đó... Anh gần như đã làm em muốn chết đi đấy!”.

Anh lắc đầu. “Anh không bao giờ để em chết đi. Em biết mà...!”.

“Còn về Drina?”.

“Anh đã đánh giá thấp cô ta. Anh không tưởng tượng được cô ta ghê gớm đến mức ấy...”.

“Anh không thể đọc được suy nghĩ của những người khác sao?”.

Anh đăm đăm nhìn, ngón tay cái chà nhẹ lên má tôi.

“Có vẻ như Drina đã học được cách *che giấu* chúng!”. Anh mỉm cười. “Anh cũng sẽ dạy mọi thứ cho em, anh hứa. Nhưng Ever, em cần biết rằng cuộc sống bất tử có ý nghĩa gì. Em sẽ không bao giờ được bên gia đình em một lần nữa. Em sẽ không bao giờ băng qua *cây cầu* ấy. Em cần biết tất cả những gì mà em quyết định sẽ làm!”.

Anh nâng cằm tôi lên và nhìn sâu vào trong đáy mắt tôi.

Tôi nhìn anh, biết rằng có vô vàn điều mà mình chưa nói hết thành lời. Tôi yêu gia đình mình và mong xiết bao ngày nhận được một dấu hiệu nhỏ của Riley để báo với tôi rằng mọi thứ đều ổn. Nhưng, nếu như cuộc sống bất tử bắt đầu từ hôm nay, thì tôi sẽ chọn như thế! Tôi sẽ sống vì điều đó. Sẽ sống và biết được rằng Damen sẽ luôn ở bên tôi, luôn luôn như thế, phải không?

Anh nhìn tôi, chờ đợi.

“Em yêu anh”, tôi thì thầm.

“Ừ, anh cũng yêu em...”. Damen mỉm cười. Đôi môi dịu dàng cúi xuống tìm kiếm môi tôi.

“Đã từng như thế. Luôn luôn như thế. Và sẽ *mãi mãi* là như thế...”.

HẾT

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>